

CẨM NANG CHIẾN LƯỢC

NOTEBOOKLM FROM ZERO TO HERO

*Từ tư duy học tập, quản trị tri thức
đến triển khai cho cá nhân và Doanh nghiệp*

Tác giả: Lương Minh Thanh

AI Mentor for Business

VỀ TÁC GIẢ

Lời đầu tiên, xin gửi lời chúc sức khỏe và lời chào trân trọng nhất tới các bạn.

Mình là Minh Thanh, chuyên gia đào tạo và tư vấn ứng dụng AI cho doanh nghiệp với hơn 5 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo. Mình hiện là AI Mentor for Business.

Về xây dựng, thử nghiệm, chuẩn hóa, triển khai:

Mình xây dựng System Prompt, bộ quy tắc và các kỹ năng (Skills) cho trợ lý AI/ AI Agent nhằm hỗ trợ nhân sự xử lý công việc hằng ngày một cách nhất quán, tiết kiệm thời gian và giảm phụ thuộc vào thao tác thủ công.

Thiết kế quy trình xây dựng và huấn luyện chatbot/trợ lý ảo phục vụ cả nhu cầu nội bộ lẫn hỗ trợ khách hàng, từ khâu xác định mục tiêu, chuẩn bị nội dung đến kiểm tra chất lượng phản hồi.

Chuẩn hóa quy trình hệ thống hóa tài liệu và tiền xử lý dữ liệu, giúp doanh nghiệp từng bước tạo ra nguồn dữ liệu có cấu trúc, dễ tra cứu và sẵn sàng hơn cho việc ứng dụng hoặc huấn luyện AI sau này.

Ứng dụng AI Agent vào một số bài toán như tổng hợp thông tin ngành, phân tích dữ liệu đầu vào, hỗ trợ đánh giá phương án và cung cấp thêm góc nhìn cho quá trình ra quyết định trong doanh nghiệp.

Nhiệm vụ mình tập trung nhất là phát triển chương trình đào tạo AI theo từng phòng ban, bảo đảm nội dung bám sát công việc thực tế của các bộ phận như kinh doanh, marketing, nhân sự, vận hành hay quản lý, để học xong có thể áp dụng ngay.

Về kinh nghiệm đào tạo và tư vấn AI cho Doanh nghiệp:

Với phương châm "Học qua thực hành và ứng dụng ngay tại lớp", mình đã trực tiếp đào tạo và triển khai tư vấn AI cho các phòng ban tại hơn 30 tổ chức lớn Việt Nam, tiêu biểu:

- **Dầu khí & Năng lượng:** PV GAS, PVNDP, Phân bón Cà Mau, Công đoàn Dầu khí VN, PV Power, PTSC G&S, PTSC Quảng Ngãi, EVNGENCO1, EVN, EVN NPC NPSC, EVN EPTC.
- **Viễn thông & Công nghệ:** Mobifone, VTC Online, FPT (QA theo ngành dọc)
- **Sản xuất, xây dựng & Thương mại:** NAGAKAWA, Việt Phương Group, Nice98s, NSN Construction.
- **Tài chính & Ngân hàng:** Prudential Việt Nam, Quỹ tín dụng nhân dân Hải Phòng, ngân hàng Vietinbank, ngân hàng MUFG.
- **Cơ quan Nhà nước & Giáo dục:** Nhà máy in Bộ Quốc Phòng, Cục Dự trữ Quốc Gia, Trung tâm Công báo UBND tỉnh Bạc Liêu, Đại học Hà Nội (HANU)
- **Tổ chức phi chính phủ:** Các tổ chức NGO và SIB (tài trợ bởi Google.org)

LỜI MỞ ĐẦU

Cuối năm 2024, trong buổi đào tạo ứng dụng AI cho các cán bộ kỹ thuật, trong giờ nghỉ giải lao, mình được một cán bộ hỏi về việc tổng hợp và dịch thuật hơn 350 tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật tiếng Nhật để nghiên cứu và học hỏi xem có thể áp dụng với bối cảnh tại Việt Nam được hay không. Trước đây việc thực hiện thủ công tiêu tốn nhiều công sức, nhưng qua tìm hiểu thì anh sử dụng một số AI tạo sinh thì cũng đã tiết kiệm được rất nhiều thời gian. Tuy nhiên do tài liệu dài và nhiều, đa dạng về các tiêu chuẩn kỹ thuật. Cộng thêm với việc trích xuất không đúng định dạng như anh yêu cầu. Nên dù có sử dụng AI này nhưng vẫn gặp khó khăn.

Tình huống trên phản ánh một thực trạng phổ biến trong quá trình ứng dụng AI tại Việt Nam. Các tổ chức và cá nhân đã bắt đầu tiếp cận công cụ AI thế hệ mới, tuy nhiên hiệu quả khai thác vẫn còn khoảng cách rất lớn so với tiềm năng thực sự mà công cụ có thể mang lại. Nguyên nhân không nằm ở năng lực của công nghệ mà nằm ở phương pháp sử dụng. Ngay cả từ việc hiểu biết về cách chuẩn bị dữ liệu đầu vào, thiết kế câu lệnh truy vấn cho tới xây dựng quy trình làm việc phù hợp khiến người dùng không thể khai thác hết giá trị của những công cụ vốn đã rất mạnh.

Bên cạnh vấn đề phương pháp, bối cảnh làm việc hiện đại cũng đặt ra một thách thức cấp thiết hơn. Khối lượng dữ liệu mà mỗi cá nhân và tổ chức phải xử lý đang tăng theo cấp số nhân. Báo cáo nội bộ, quy trình vận hành chuẩn, tài liệu nghiên cứu, văn bản pháp lý đều tồn tại trong hệ thống nhưng hiếm khi được khai thác một cách có hệ thống. Khoảng cách giữa "có dữ liệu" và "có tri thức hữu ích" ngày càng rộng. Trong hàng ngàn công cụ AI hữu ích ngoài kia, có một công cụ tạo ra giá trị khác biệt, và bản thân nó cũng mang lại một cú hích lớn với thị trường, đó là NotebookLM.

NotebookLM là công cụ AI nghiên cứu được phát triển bởi đội ngũ của Google, được thiết kế theo nguyên lý neo chặt nguồn (grounding) (neo chặt vào nguồn). Khác với các mô hình ngôn ngữ lớn thông thường như ChatGPT hay Gemini ở chế độ hội thoại mở, NotebookLM không sinh nội dung từ kiến thức huấn luyện sẵn. Toàn bộ đầu ra của công cụ đều được trích xuất trực tiếp từ tài liệu mà người dùng cung cấp, kèm theo trích dẫn cụ thể đến từng đoạn, từng trang trong nguồn gốc. Cơ chế này giảm thiểu đáng kể rủi ro ảo giác thông tin (ảo giác (hallucination)) và tạo nền tảng tin cậy cho các quyết định dựa trên dữ liệu.

Với người dùng cá nhân, NotebookLM đóng vai trò trợ lý nghiên cứu có khả năng xử lý đồng thời nhiều nguồn tài liệu. Công cụ hỗ trợ tóm tắt nội dung dài, so sánh chéo quan điểm giữa các tài liệu, trích xuất thông tin theo chủ đề và tạo ghi chú có cấu trúc. Đối với sinh viên, nghiên cứu sinh hay chuyên gia cần cập nhật kiến thức liên tục, khả năng này giúp rút ngắn đáng kể thời gian xử lý thông tin mà vẫn đảm bảo độ chính xác nhờ hệ thống trích dẫn nguồn.

Tuy nhiên, giá trị của NotebookLM không dừng lại ở cấp độ cá nhân. Đối với doanh nghiệp và tổ chức, công cụ này mở ra khả năng xây dựng hệ thống quản trị tri thức nội bộ mà trước đây đòi hỏi đầu tư hạ tầng phức tạp và chi phí cao. Khi toàn bộ SOP, quy trình nghiệp vụ, văn bản pháp lý và báo cáo nội bộ sau khi được tiền xử lý (để đảm bảo tính bảo mật) được tải vào NotebookLM, bất kỳ nhân sự nào cũng có thể truy vấn bằng ngôn ngữ tự nhiên và nhận câu trả lời chính xác, có trích dẫn nguồn. Điều này đặc biệt có ý nghĩa trong các kịch bản như đào tạo nhân sự mới, rà soát hợp đồng, nghiên cứu tiêu chuẩn kỹ thuật hay tổng hợp báo cáo đa nguồn.

Cuốn cẩm nang này được biên soạn dựa trên kinh nghiệm triển khai ứng dụng NotebookLM trong các môi trường thực tế. Từ xây dựng hệ thống Cơ sở Tri thức cho các phòng ban, triển khai đào tạo nội bộ tại công ty công nghệ, đến hỗ trợ nghiên cứu học thuật và sản xuất nội dung chuyên môn, toàn bộ nghiên cứu tình huống, quy trình và bài học đều đã được kiểm chứng qua ứng dụng thực tiễn trước khi đưa vào quyển Ebook này.

Nội dung này được mình tổ chức thành 14 chương theo mô hình "học qua thực hành." Mỗi chương bao gồm bốn thành phần chuẩn hóa: nghiên cứu tình huống thực tế minh họa bối cảnh ứng dụng, các mẫu câu lệnh sẵn dùng có thể áp dụng ngay, bài tập thực hành để thực hành kỹ năng theo 3/6 nguyên tắc theo thang Bloom đó là RECALL: Nhớ lại xem mình vừa học cái gì, APPLY: Dùng nó để xử lý một tình huống cụ thể, CREATE: Tạo ra sản phẩm hoặc cách làm mới của riêng mình. Người đọc có thể tiếp cận tuyến tính từ Chương 1 để xây nền tảng, hoặc chọn đọc theo nhu cầu cụ thể, dù là cá nhân muốn nâng cao kỹ năng nghiên cứu, nhà sáng tạo nội dung cần tối ưu quy trình, hay tổ chức đang xây dựng chiến lược quản trị tri thức.

Mặc dù đã nỗ lực biên tập, rà soát kỹ lưỡng trong suốt quá trình biên soạn, cuốn sách ebook này khó tránh khỏi những sai sót hoặc hạn chế nhất định. Do vậy mình rất mong nhận được sự đóng góp quý giá từ các bạn để nội dung ngày càng được hoàn thiện hơn.

Mình tin rằng NotebookLM không chỉ là một công cụ mà đó là một cách tư duy mới về việc làm việc và khai thác tri thức. Và hành trình của bạn bắt đầu từ trang tiếp theo.

Lương Minh Thanh

AI Mentor for Business — Tháng 3/2026

Contact for Work: 033.2376.733 (Zalo)

DO NOT COPY

MỤC LỤC

LỜI MỞ ĐẦU	2
PHỤ LỤC – GLOSSARY THUẬT NGỮ QUAN TRỌNG	11
Chương 01 – NotebookLM là	13
Trước khi có NotebookLM.....	13
1.1 Lịch sử ra đời – từ Project Tailwind đến NotebookLM	13
1.2 Bản chất kỹ thuật – RAG, Neo chặt nguồn (Grounding) và Gemini.....	14
1.3 NotebookLM ≠ ChatGPT	14
1.4 Vì sao Việt Nam đứng top 10 thế giới?	14
Bài Tập Thực Hành	14
Tài Liệu Tham Khảo – Chương 01	15
Chương 02 – Thiết lập NotebookLM	16
2.1 Truy cập và tạo Notebook đầu tiên	16
2.2 Giao diện 3 cột – Bản đồ làm việc.....	17
2.5 Bảng so sánh phiên bản – Nên đầu tư bản nào?.....	19
2.6 Bốn nguyên tắc thiết lập Notebook hiệu quả	20
Tài liệu tham khảo – Chương 02	21
Chương 03 – Cấu hình chuyên sâu cho NotebookLM	21
3.1 Chuẩn hóa tên File trước khi upload – Quy tắc ISO.....	22
3.2 Định dạng tài liệu – Hỗ trợ và không hỗ trợ	23
3.3 Cấu hình cuộc trò chuyện – System Prompt 10.000 ký tự	24
3.4 Vấn đề HTML artifacts – Và cách xử lý.....	28
3.5 Nguyên tắc chia nhỏ (chunking) và xử lý tài liệu dài.....	30
3.6 Tùy chỉnh phong cách trả lời.....	31
3.10 Tạo Chatbot với NotebookLM – Chia sẻ Notebook	32
3.11 Phá vỡ giới hạn nguồn – Vòng lặp nén (Compression Loop).....	36
Tài liệu tham khảo – chương 03.....	36
Chương 04 – Tính năng Studio chuyên sâu	38
4.1 Audio Tổng quan – Khai thác tối đa tính năng podcast AI.....	38
4.2 Video Tổng quan – Trình bày không cần design skill	40

4.3	Sơ đồ tư duy và Khám phá Nguồn – Nghiên cứu từ đầu	41
4.4	Bản trình bày (Bản thuyết trình) – Từ tài liệu đến bài thuyết trình trong 5 phút	42
4.5	Báo cáo (Tài liệu tóm tắt) – Tóm tắt tài liệu có cấu trúc	44
4.6	Thẻ ghi nhớ (Flashcards) – Học chủ động thay vì đọc thụ động	46
4.7	Bài kiểm tra (Quiz) – Đánh giá hiểu biết thực sự	47
4.8	Đồ họa thông tin (Infographic) – Trực quan hóa kiến thức	49
4.9	Bảng dữ liệu (Data Table) – Cấu trúc hóa thông tin từ tài liệu phi cấu trúc	52
4.5	Revise từng Slide – Quyền kiểm soát tuyệt đối trên bản trình bày	54
	Bài Tập Thực Hành	55
	Tài Liệu Tham Khảo – Chương 04	55
	Chương 05 – Bảo mật thông tin trong NotebookLM	56
5.1	Tuyên bố chính thức của Google về bảo mật dữ liệu	56
5.2	Kiến trúc bảo mật kỹ thuật	57
5.3	Ngoại lệ quan trọng – Khi nào dữ liệu của bạn có thể bị xem?	58
5.4	Phân biệt Quyền riêng tư vs Tính bảo mật – Khái niệm quan trọng	59
5.5	Bảo mật nâng cao cho Doanh nghiệp	60
5.6	Những loại dữ liệu KHÔNG NÊN upload vào NotebookLM	61
5.7	Đánh giá tổng thể – Có nên tin tưởng không?	62
5.8	Checklist bảo mật trước khi upload	62
	Bài Tập Thực Hành	63
	Tài Liệu Tham Khảo – Chương 05	64
	Chương 06 – Xây dựng hệ thống học tập cá nhân	68
6.1	Khoa học đằng sau cách học hiệu quả	68
6.2	Hệ thống học tập cá nhân – CAPTURE → CONNECT → CREATE	69
6.3	Học với tài liệu gốc tiếng Anh	71
6.4	Nghiên cứu và viết luận văn, báo cáo	73
6.5	Học ngoại ngữ với tài liệu thực	74
6.6	Ôn thi và chứng chỉ	75
6.7	Thiết kế lịch học 30 ngày với NotebookLM	76
	Bài Tập Thực Hành	77
	Tài Liệu Tham Khảo – Chương 06	78
	Chương 07 – NotebookLM cho Sáng Tạo Nội Dung	79

7.1 Nguyên lý Tái sử dụng – Hiểu đúng trước khi làm	80
7.2 Audio Tổng quan như một podcast chuyên nghiệp.....	80
7.3 Video Tổng quan – Trình bày mà không cần design ²	82
7.4 Viết blog, bản tin và script từ tài liệu nền.....	83
7.5 Infographic và Bản thuyết trình – Nội dung trực quan từ text.....	85
7.6 Nghiên cứu tình huống – Từ 5 cuốn sách tạo 30 video nội dung	87
7.7 Kỹ thuật 'Góc nhìn đa dạng' – Tránh nội dung đơn điệu	88
Bài Tập Thực Hành	89
Tài Liệu Tham Khảo – Chương 07	89
Chương 08 – NotebookLM cho Nghiên cứu Chuyên sâu.....	91
8.1 Nghiên cứu nhanh vs Nghiên cứu chuyên sâu – Hiểu đúng để dùng đúng	92
8.2 Quy trình nghiên cứu 2 tầng – Từ zero đến chuyên gia	93
8.3 Nghiên cứu tình huống 1 – Nghiên cứu khoa học lượng tử.....	94
8.4 Nghiên cứu tình huống 2 – Nghiên cứu thực phẩm của tương lai	96
8.5 Nghiên cứu tình huống 3 – Nghiên cứu thống kê ứng dụng trong kinh tế	97
8.6 Kỹ thuật nâng cao – Nghiên cứu liên ngành	100
8.7 Giới hạn cần biết – Nghiên cứu chuyên sâu không phải không có điểm yếu. 101	
Bài Tập Thực Hành	101
Tài Liệu Tham Khảo – Chương 08	102
Chương 09 – Xây dựng Cơ sở Tri thức Doanh Nghiệp.....	106
9.1 Tại sao doanh nghiệp phải đặt bảo mật lên hàng đầu	106
9.2 Khung phân loại tài liệu 4 cấp độ	106
9.3 Quy trình tiền xử lý tài liệu – Ẩn danh hóa trước khi nạp	108
9.4 Thiết kế kiến trúc Cơ sở Tri thức doanh nghiệp	113
9.5 Chuẩn hóa tài liệu đầu vào – Kiểm kê tài liệu.....	114
9.6 Thiết lập Sổ ghi chú chia sẻ – Làm việc nhóm	115
9.7 Nghiên cứu tình huống – Công ty 200 nhân viên xây Cơ sở Tri thức trong 30 ngày.....	115
Bài Tập Thực Hành	117
Tài Liệu Tham Khảo – Chương 09	118
Chương 10 – NotebookLM cho Đào tạo Nội Bộ	119
10.1 Bốn định dạng đào tạo mà NotebookLM hỗ trợ tốt nhất	119
10.2 Đào tạo hội nhập tự động – Từ 3 tuần xuống 1 tuần.....	120

10.3 Tạo Quiz và bài kiểm tra từ SOP nội bộ ²	122
10.4 Audio Learning – Đào tạo trên di động và khi di chuyển.....	123
10.5 Video Tổng quan – Hướng dẫn quy trình trực quan.....	124
10.6 Xây dựng LMS mini với NotebookLM	125
10.7 Đo lường hiệu quả đào tạo – Mô hình Kirkpatrick ⁵	126
10.8 Nghiên cứu tình huống – Trưởng phòng Nhân sự tiết kiệm 15 giờ mỗi tuần	127
Bài Tập Thực Hành	128
Tài Liệu Tham Khảo – Chương 10	128
Chương 11 – NotebookLM cho Phân Tích và Báo Cáo Doanh Nghiệp.....	130
11.1 Khung tư duy – Chuyên viên phân tích Quy trình với NotebookLM	131
11.7 Nghiên cứu tình huống – Chuyên viên phân tích rút ngắn prep báo cáo từ 8 giờ xuống 90 phút	140
11.8 Hai lỗi phổ biến cần tránh	141
Bài Tập Thực Hành	142
Tài Liệu Tham Khảo – Chương 11	142
Chương 12 – NotebookLM cho Marketing và Bán Hàng	144
12.1 Xây dựng 'Não bộ thương hiệu' – Thương hiệu Brain Notebook.....	144
12.2 Phân tích tâm lý khách hàng từ Review và Phản hồi	146
12.3 Tạo Đề xuất và Bài thuyết trình đầu tư từ tài liệu nền.....	148
12.4 Chiến lược nội dung – Kế hoạch nội dung dựa trên dữ liệu	149
12.5 Kinh doanh Enablement – Trang bị kiến thức cho đội bán hàng	150
12.6 Ứng dụng đặc thù – Ngân hàng và Tổ chức tài chính.....	151
Bài Tập Thực Hành	155
Tài Liệu Tham Khảo – Chương 12	155
Chương 13 – Triển Khai NotebookLM Theo Quy Mô.....	159
13.4 Quản lý thay đổi – Vượt qua rào cản áp dụng AI.....	166
13.5 Data Quyền riêng tư và bảo mật thông tin doanh nghiệp.....	168
13.6 Nghiên cứu tình huống – Lộ trình 90 ngày từ Zero đến NotebookLM-Ready	170
Bài Tập Thực Hành	172
Tài Liệu Tham Khảo – Chương 13	172
Chương 14 – Lộ Trình Cá Nhân và Hệ Sinh Thái AI.....	175

14.1 Lộ Trình Cá Nhân – Khung 30/60/90 Ngày	175
14.2 Tích Hợp Hệ Sinh Thái – NotebookLM + Gemini + Google Workspace	177
14.3 Tầm Nhìn Tương Lai – NotebookLM trong Kỷ Nguyên Agentic AI	179
14.4 Nghiên cứu tình huống Cuối – Nhìn Lại Hành Trình 350 Tài Liệu.....	180
14.5 Bản Cam Kết Cá Nhân – Ngày Tiếp Theo	180
14.6 Tổng Kết Toàn Bộ Cẩm Nang.....	180
Tài Liệu Tham Khảo – Chương 14	181

DO NOT COPY

PHỤ LỤC – GLOSSARY THUẬT NGỮ QUAN TRỌNG

Giải thích ngắn gọn các khái niệm xuất hiện trong cẩm nang

Thuật ngữ	Giải thích ngắn gọn
RAG (Tạo sinh có truy xuất hỗ trợ)	Kỹ thuật AI tìm kiếm thông tin từ kho tài liệu trước khi tạo câu trả lời – nền tảng của NotebookLM
Neo chặt nguồn (Grounding)	Cơ chế neo câu trả lời vào tài liệu cụ thể, giảm ảo giác (hallucination)
Ảo giác (Hallucination)	Hiện tượng AI tạo ra thông tin sai nhưng nghe có vẻ thuyết phục
System Prompt	Hướng dẫn nền tảng định nghĩa cách AI hoạt động trong một Notebook cụ thể
Chia nhỏ (Chunking)	Quá trình chia tài liệu thành đoạn nhỏ để AI có thể tìm kiếm hiệu quả
Biểu diễn véc-tơ	Cách AI chuyển đổi văn bản thành dạng toán học để so sánh độ liên quan
BLUF	Kết luận đặt lên đầu – chuẩn viết đặt kết luận quan trọng lên đầu tài liệu
Cơ sở Tri thức	Kho tri thức có cấu trúc, xây dựng từ nhiều Notebook kết hợp
CMEK	Khách hàng - Managed Mã hóa Keys – doanh nghiệp tự quản lý khóa mã hóa dữ liệu
VPC-SC	Virtual Private Cloud Service Controls – ranh giới bảo mật hạ tầng
Agentic AI	AI có khả năng chủ động thực hiện chuỗi nhiệm vụ phức tạp với giám sát tối thiểu
Federated Model	Mô hình triển khai: tự chủ ở cấp bộ phận, tập trung kiểm soát tiêu chuẩn
ADKAR	Awareness, Desire, Knowledge, Ability, Reinforcement – framework quản lý thay đổi
Deep Reseach (Nghiên cứu chuyên sâu)	Tính năng Gemini tự động nghiên cứu toàn diện từ nhiều nguồn web
Đại sứ AI – AI Champion	Người chịu trách nhiệm dẫn dắt và duy trì hệ thống AI trong tổ chức



PHẦN I

NỀN TẢNG: HIỂU NOTEBOOKLM TỪ GỐC RỄ

Trước khi có NotebookLM

Hãy tưởng tượng bạn có 50 cuốn sách chuyên ngành, 30 báo cáo nghiên cứu, 20 tài liệu nội bộ. Tất cả đều chứa thông tin giá trị – nhưng bạn không thể đọc hết. Và mỗi lần cần một thông tin cụ thể, bạn phải lục lọi thủ công.

Đây là bài toán mà hàng triệu người đang đối mặt mỗi ngày. Bài toán không thiếu thông tin, mà thiếu khả năng khai thác thông tin đã có trong tay. Và NotebookLM ra đời để giải bài toán đó.

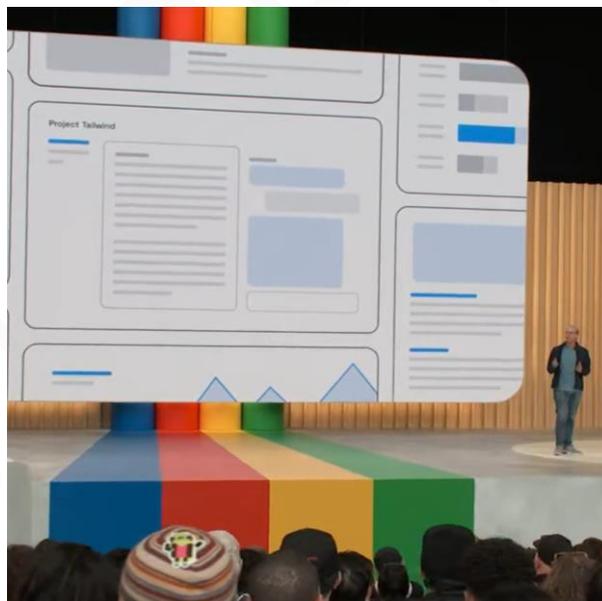
1.1 Lịch sử ra đời – từ Project Tailwind đến NotebookLM

NotebookLM bắt đầu như một thí nghiệm nội bộ của Google mang tên **Project Tailwind**, được giới thiệu tại Google I/O vào tháng 5/2023. ¹

Ngày 12/7/2023, Google chính thức đổi tên thành **NotebookLM** và mở beta cho người dùng Hoa Kỳ. ²

Tháng 12/2023, chính thức phát hành rộng rãi trên toàn thế giới.

Tháng 9/2024, **Tổng quan Âm thanh** ra mắt và tạo làn sóng viral toàn cầu. Ngày 13/12/2024, **NotebookLM Plus** cho doanh nghiệp ra mắt. Tháng 2/2025, Video Tổng quan, Sơ đồ tư duy, Infographic, Bản thuyết trình ra mắt. Cho tới thời điểm hiện tại, Việt Nam nằm trong **top 5 quốc gia** theo



traffic toàn cầu, chiếm 5,24% (SimilarWeb, tháng 1/2026). ³

1.2 Vì sao Việt Nam đứng top 10 thế giới?

Google từng công bố vào cuối tháng 7/2025 rằng Việt Nam nằm trong top 10 quốc gia dùng NotebookLM trên toàn cầu, đồng thời nhấn mạnh Việt Nam và Hàn Quốc là hai thị trường tăng trưởng mạnh; khu vực APAC là nơi có mức tương tác cao nhất với NotebookLM ⁴. Điều này cho thấy một bộ phận người dùng Việt đã bắt đầu dùng AI cho công việc học tập, nghiên cứu, xử lý kiến thức và ra quyết định, chứ không dừng ở hỏi đáp cơ bản với các ứng dụng AI thông thường.

1.3 Bản chất kỹ thuật – RAG, Neo chặt nguồn (Grounding) và Gemini

Để hiểu tại sao NotebookLM hoạt động khác với các ứng dụng AI như ChatGPT, chúng ta cần nắm vững khái niệm nền tảng: **RAG (Tạo sinh có truy xuất hỗ trợ)**.

AI thông thường hoạt động như bộ não khổng lồ được huấn luyện bằng hàng tỷ văn bản internet. Khi chúng ta hỏi, nó nhớ lại và tổng hợp, đây cũng chính là nguồn gốc của ảo giác (hallucination) (AI tự bịa thông tin).

NotebookLM áp dụng RAG + **Neo chặt nguồn (Grounding)**: biến tài liệu của bạn thành kho truy vấn riêng biệt rồi mới tạo câu trả lời (RAG). Mọi câu trả lời được 'neo chặt' vào tài liệu mà chúng ta upload (Neo chặt nguồn (Grounding)). Nếu thông tin không có trong tài liệu, NotebookLM sẽ phản hồi là không tìm thấy.

1.4 NotebookLM ≠ ChatGPT (phiên bản miễn phí)

Tiêu chí	NotebookLM	ChatGPT / Gemini
Nguồn kiến thức	Chỉ từ tài liệu bạn upload	Từ dữ liệu training + internet
Ảo giác (Hallucination)	Gần như không có	Có thể xảy ra
Trích dẫn nguồn	Tự động, chính xác đến đoạn văn	Không có hoặc ít trích dẫn
Phạm vi	Giới hạn trong tài liệu bạn cung cấp	Kiến thức rộng, đa dạng
Phù hợp cho	Phân tích, tóm tắt, khai thác tài liệu	Sáng tạo, brainstorm, hỏi đáp đa dạng

Tóm tắt chương

ĐIỂM CỐT LỖI: NotebookLM hoạt động theo nguyên lý RAG + Neo chặt nguồn (Grounding), chỉ trả lời dựa trên tài liệu bạn cung cấp. Đây không phải AI 'biết tất cả' – đây là AI 'biết rất sâu về thứ bạn đưa cho nó'.

Bài tập để bạn thực hành

Bài 1 · RECALL

Giải thích nguyên lý

RAG là gì? Neo chặt nguồn (Grounding) là gì? Tại sao điều đó giúp NotebookLM không 'bịa' thông tin?

Bài 2 · APPLY

Xác định tình huống ứng dụng

Liệt kê 3–5 loại tài liệu bạn thường làm việc. Với mỗi loại, đặt một câu hỏi cụ thể mà bạn muốn NotebookLM trả lời.

Tài liệu tham khảo – Chương 1

¹ Google – Project Tailwind announcement at Google I/O

<https://www.youtube.com/watch?v=cNfINi5CNbY>

² Introducing NotebookLM (December 2023)

<https://blog.google/innovation-and-ai/technology/ai/notebooklm-google-ai/>

³ SimilarWeb – NotebookLM Traffic by Country (January 2026)

"Top countries: US 12.72%, Japan 8.7%, India 5.86%, Vietnam 5.24%, Brazil 5.23%."

<https://www.similarweb.com/website/notebooklm.google.com/>

⁴ Vietnam among global top 10 users of Google AI tool NotebookLM

<https://e.vnexpress.net/news/tech/vietnam-innovation/vietnam-among-global-top-10-users-of-google-ai-tool-notebooklm-4921265.html>

PHẦN I

CHƯƠNG 02

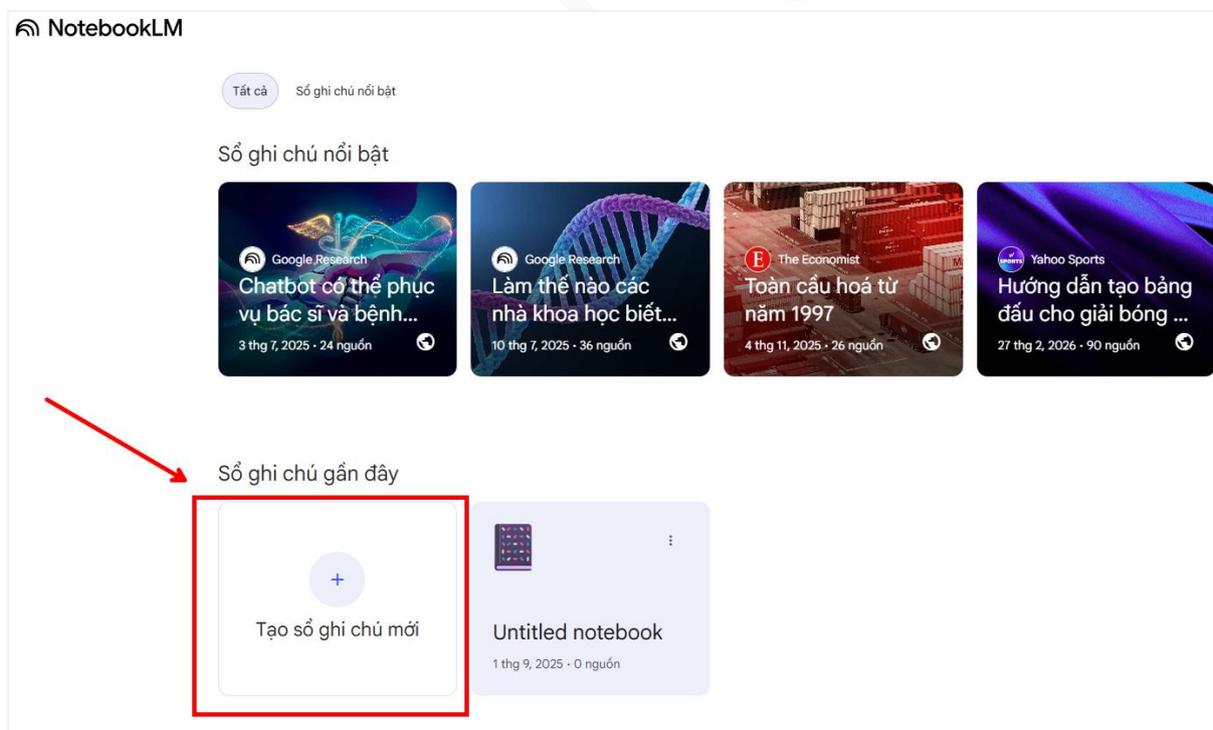
Thiết lập NotebookLM

Từ tạo Notebook đầu tiên đến khai thác toàn bộ Bảng Studio – với prompt mẫu cụ thể

Sự khác biệt giữa người dùng NotebookLM bình thường và người dùng hiệu quả không nằm ở việc cài đặt – mà ở cách hiểu sâu giao diện, tùy chỉnh với từng loại tài liệu và tận dụng từng vùng làm việc.

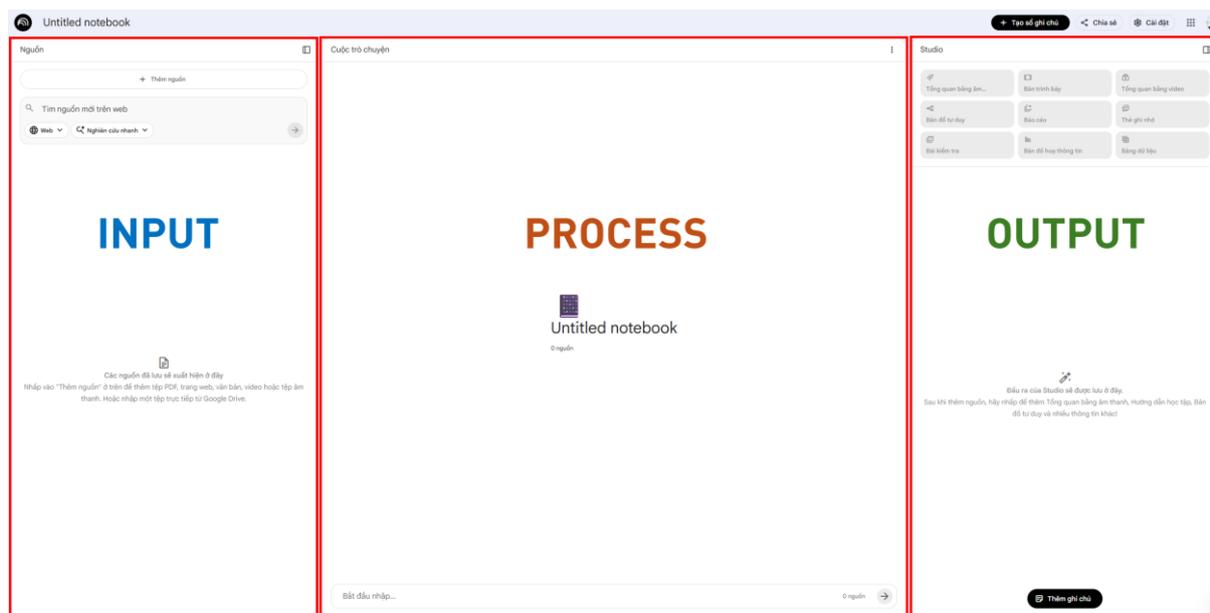
2.1 Truy cập và tạo Notebook đầu tiên

NotebookLM không cần cài đặt. Chỉ cần tài khoản Google và trình duyệt web. Truy cập: notebooklm.google.com – sau khi đăng nhập, click "**Tạo notebook mới**".



2.2 Giao diện 3 cột là tấm bản đồ để làm việc hiệu quả

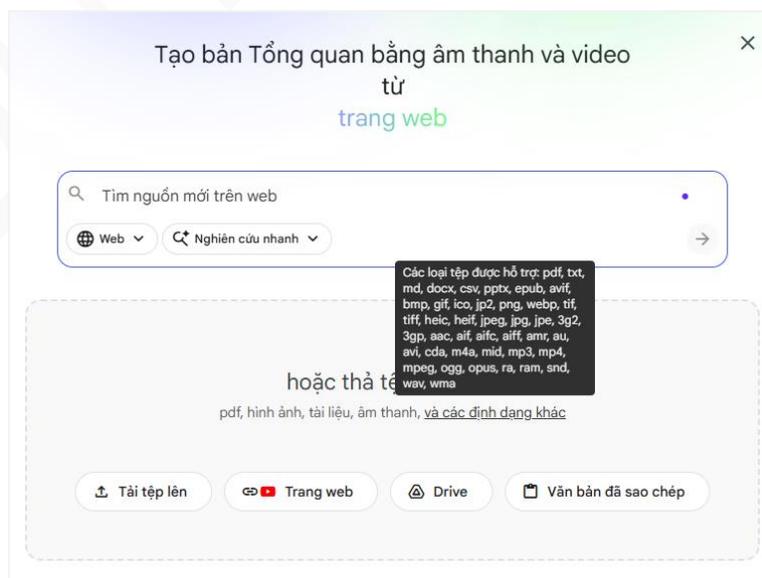
Ngay khi truy cập vào 1 Notebook mới, chúng ta sẽ quan sát được vùng nạp thông tin, tài liệu lên, chúng ta chưa nạp lên mà hãy tìm hiểu qua một chút về giao diện đã. Một cách khai thác rất hay là mình hay hướng dẫn học viên tư duy làm việc với NotebookLM theo mô hình IPO (INPUT – PROCESS – OUTPUT).



Cụ thể, khi bắt đầu làm việc với mỗi NotebookLM:

Cột trái – Vùng nguồn (INPUT)

Quản lý toàn bộ tài liệu đã upload. Bật/tắt từng nguồn, xem tóm tắt tự động, và dùng **Khám phá Nguồn** để gợi ý nguồn mới từ web.



Loại nguồn	Định dạng	Ghi chú
Tài liệu văn bản	PDF, .txt, .md, .docx, Google Docs/Slides	Mỗi nguồn trong một NotebookLM có thể chứa tối đa 500.000 từ, hoặc tối đa 200MB đối với tệp tải lên từ máy. Ngoài ra, không có giới hạn số trang tài liệu.
Website	URL paste trực tiếp	Không phải mọi trang đều hỗ trợ
Video	URL YouTube	Cần video có phụ đề/caption
Hình ảnh	PNG, JPG, WEBP, HEIC...	Hỗ trợ từ tháng 11/2025
Nội dung thủ công	Paste text trực tiếp	Không giới hạn định dạng

Cột giữa – Vùng chat/tiến trình (PROCESS)

Tương tác với AI. Mỗi câu trả lời có số trích dẫn [1], [2] – click để xem ngay đoạn văn gốc trong tài liệu.

Một số loại câu hỏi	Ví dụ thực tế
Tóm tắt	"Tóm tắt các điểm chính về quy trình đào tạo hội nhập"
So sánh	"So sánh quan điểm giữa báo cáo 2023 và 2024"
Tìm kiếm	"Tìm tất cả các số liệu thống kê trong bộ tài liệu"
Phân tích mâu thuẫn	"Có mâu thuẫn nào giữa các nguồn về chiến lược giá không?"
Liệt kê quy trình	"Liệt kê tất cả các bước thực hiện được đề cập"

Cuộc trò chuyện

Làm sao để trở thành một nhà lãnh đạo am hiểu AI?

Sự khác biệt giữa tăng cường và tự động hóa công việc?

Tại sao kỹ năng mềm lại quan trọng hơn trong thời đại AI?

Hôm nay - 18:22

Tại sao kỹ năng mềm lại quan trọng hơn trong thời đại AI?

Trong kỷ nguyên AI, các kỹ năng mềm (như sự tò mò, đồng cảm, giao tiếp và tư duy phân biện) đang được coi là những "kỹ năng cung mới" và đóng vai trò quan trọng hơn bao giờ hết đối với sự thành bại của các cá nhân cũng như tổ chức [1] [2]. Sự thay đổi này xuất phát từ những lý do cốt lõi sau:

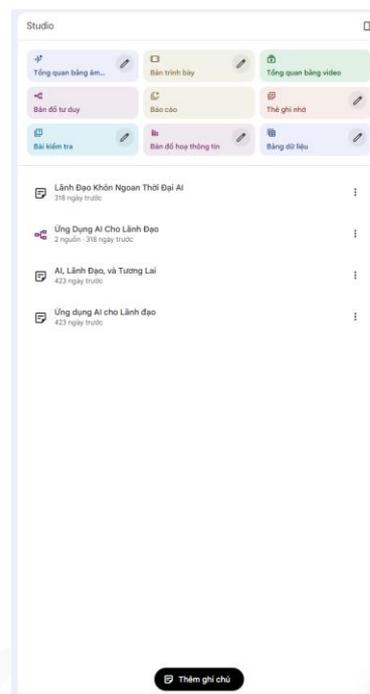
- Sự trỗi dậy của "nền kinh tế cảm xúc" (feeling economy):** Khi các hệ thống trí tuệ nhân tạo ngày càng tiên tiến, những công việc đòi hỏi kỹ năng chuyên môn sẽ dần được chuyển giao và thuê ngoài cho AI xử lý [3]. Nhờ đó, trọng tâm công việc của con người sẽ chuyển dịch sang việc tạo ra các kết nối giữa những bên liên quan và giải quyết các nhu cầu mang tính con người, vốn là trách nhiệm mà máy móc không thể đảm nhận [3].
- Bù đắp những khiếm khuyết cốt lõi của AI:** AI tuy có khả năng xử lý lượng dữ liệu khổng lồ một cách nhanh chóng, nhưng lại hoàn toàn thiếu đi khả năng thấu cảm, không có "lẽ thường" (common sense) và không hiểu được những cảm xúc phức tạp hay ý nghĩa của việc làm người [4]. AI không thể truyền cảm hứng, xây dựng mối quan hệ hay đưa ra các đánh giá dựa trên sắc thái văn hóa và ngữ cảnh [2] [4]. Do đó, các doanh nghiệp ngày càng phải dựa vào tư duy phân biện, phán đoán cảm xúc và kỹ năng giải quyết vấn đề của con người để định hướng cách thức áp dụng AI sao cho tạo ra giá trị thực tiễn nhất [5].
- Thúc đẩy hợp tác và thiết kế giải pháp đa dạng:** Kỹ năng mềm giúp các nhà lãnh đạo và nhân viên tương tác, làm việc cùng nhau một cách hòa hợp [1]. Những kỹ năng này là nền tảng cần thiết để tập hợp các nhóm nhân viên lại với nhau, cùng thiết kế ra những giải pháp có khả năng đáp ứng nhu cầu phức tạp của những đối tượng khách hàng đến từ các nền văn hóa và vị trí địa lý khác nhau [5]. Khi bản chất của công việc ngày càng tiến hóa và AI trở thành một "đồng nghiệp", trí tuệ cảm xúc và kỹ năng mềm sẽ đóng vai trò then chốt giúp tổ chức vươn lên [5].
- Được minh chứng bởi dữ liệu thực tế:** Nhiều bằng chứng thực tế đã củng cố tầm quan trọng của kỹ năng mềm. Một nghiên cứu cho thấy cứ 10 nhân viên thì có 7 người tin rằng kỹ năng mềm cần thiết hơn kỹ năng cứng để duy trì lợi thế cạnh tranh trong thời đại AI [3]. Dự án Oxygen nổi tiếng của Google cũng đã chỉ ra rằng, để trở thành một nhà quản lý hiệu quả, kỹ năng mềm được đánh giá cao hơn cả những nhóm kỹ năng công nghệ và khoa học (STEM) [3]. Tóm lại, nếu AI đảm nhận phần tính toán và tự động hóa công việc, thì **chính kỹ năng mềm mới**

Bắt đầu nhập...

3 nguồn →

Cột phải – Studio/Đầu ra (OUTPUT)

Studio là nơi NotebookLM thực sự tạo ra sự khác biệt. Bộ công cụ sản xuất nội dung hoàn chỉnh, mỗi tính năng đều có thể tùy chỉnh sâu qua prompt.



Tính năng	Mô tả
Audio	Tạo Audio, podcast dựa trên các nguồn tải lên
Presentation	Tạo bản trình bày (Slide kích cỡ 16:9)
Video	Tạo 1 video giải thích dựa trên các nguồn tải lên
Mindmap	Tạo bản đồ tư duy dựa trên các nguồn tải lên
Report	Tạo bản báo cáo dựa trên các nguồn tải lên
Hướng dẫn học tập	Tài liệu ôn tập với khái niệm và câu hỏi
Quiz	Tạo bài kiểm tra trắc nghiệm
Infographic	Tạo bản đồ họa thông tin dựa trên các nguồn tải lên
Table	Tạo bảng dữ liệu dựa trên các nguồn tải lên

Nếu bạn đang cân nhắc không biết có nên đầu tư để sử dụng NotebookLM hay không thì phần 2.5 sẽ giúp bạn giải đáp chi tiết câu hỏi của mình/

2.3 Bảng so sánh phiên bản – Nên đầu tư bản nào?

Tiêu chí	Free	Gói AI Plus	Gói AI Pro	Gói AI Ultra
Số Notebook	100	200	500	500
Nguồn/Notebook	50	100	300	600
Chat/ngày	50	200	500	5.000
Audio/Video/ngày	3	6	20	200
Số ghi chú chia sẻ	✗	✓	✓	✓
Hạn mức sử dụng	Có giới hạn	Nhiều hơn	Cao hơn	Cao nhất
Giá tại VN (tính tới 03/2026)	Miễn phí	~122.000đ/tháng	~489.000đ/tháng	~6tr/tháng

Bây giờ nếu bạn đang phân vân nên chọn gói như thế nào thì hãy để mình cung cấp cho bạn một ma trận quyết định:

Nếu chúng ta thỉnh thoảng mới dùng thì sử dụng Bản Free là đủ.

Nếu sử dụng hàng ngày thì nên sử dụng gói AI Plus (~122.000đ/tháng) mang lại giá trị rất tốt.

Nếu sử dụng hàng ngày nhưng muốn tối ưu với mở rộng tải lên nhiều nguồn hơn và tạo được nhiều sản phẩm đầu ra hơn để phục vụ nghiên cứu, công việc thì sử dụng AI Pro (~122.000đ/tháng) mang lại giá trị rất tốt.

Còn với đội nhóm/Team doanh nghiệp hoặc Quy trình AI phức tạp thì nên sử dụng AI Ultra.

Một tin vui là chỉ cần nâng cấp trực tiếp gói AI của Google tại <https://one.google.com/about/> là chúng ta có thể sử dụng cả NotebookLM nâng cấp cùng cả hệ sinh thái Google AI đi kèm (Gemini nâng cấp cùng các ứng dụng khác)

Gói AI của Google	Google AI Plus ¹	Google AI Pro ²	Google AI Ultra ³
Mới			
Storage	200 GB	2 TB	30 TB
Ứng dụng	Ứng dụng Gemini và nhiều lợi ích khác	Ứng dụng Gemini và nhiều lợi ích khác	Ứng dụng Gemini và nhiều lợi ích khác
Giá	132.000 đ/tháng 66.000 đ/tháng cho 6 tháng ⁴	489.000 đ/tháng 0 đ cho tháng đầu tiên ⁴	6.000.000 đ/tháng 3.000.000 đ/tháng cho 3 tháng ⁴
Ưu điểm	Hoàn thành nhiều việc hơn với quyền truy cập mở rộng vào AI của Google.	Quyền truy cập cao hơn vào AI của Google, cùng tất cả các lợi ích của gói Cao cấp.	AI với hạn mức cao hơn cùng các tính năng nâng cao.
Đăng ký	Đăng ký Google AI Plus →	Đăng ký Google AI Pro →	Đăng ký Google AI Ultra →

2.4 Bốn nguyên tắc để bắt đầu thiết lập Notebook hiệu quả

Một số nguyên tắc kinh nghiệm mà mình đã đúc kết trong những tình huống thực tế để giúp bạn bắt đầu thiết lập Notebook hiệu quả.

Nguyên tắc 01: Không nên nhét mọi tài liệu vào cùng một Notebook. Từ mục đích rõ ràng > câu hỏi sắc nét hơn > câu trả lời chính xác hơn.

→ Với mỗi một Notebook nên có một mục đích rõ ràng

Nguyên tắc 02: Tài liệu scan mờ, PDF chỉ là ảnh, hay File bị mã hóa sẽ cho kết quả kém. Nên ưu tiên nguồn tài liệu có văn bản thật.

→ Chất lượng nguồn quyết định chất lượng đầu ra.

Nguyên tắc 03: NotebookLM dùng tên File trong trích dẫn. File tên rõ ràng giúp bạn theo dõi nguồn gốc dễ dàng hơn nhiều.

→ Đặt tên File có ý nghĩa, cấu trúc trước khi upload (mình sẽ trình bày chi tiết ở chương sau)

Nguyên tắc 04: Bắt đầu bằng câu hỏi tổng quan, sau đó đào sâu

→ Câu hỏi đầu tiên nên là "Tóm tắt toàn bộ nội dung". Từ tóm tắt đó mới biết nên đào sâu vào khía cạnh nào.

Tóm tắt chương

ĐIỂM CỐT LỖI: Giao diện 3 cột là mô hình IPO trực quan. INPUT – chất lượng tài liệu quyết định tất cả. PROCESS – đặt câu hỏi đúng tạo ra nhận định đúng. OUTPUT – Studio là nơi tạo ra sản phẩm thực sự.

Bài tập để bạn thực hành

Bài 1 · RECALL

Nhớ lại định dạng và output

Liệt kê 5 loại định dạng tài liệu NotebookLM hỗ trợ. Kể tên 4 loại output bạn có thể tạo từ Bảng Studio.

Bài 2 · APPLY

Tạo Notebook đầu tiên

Upload 2–3 tài liệu. Thực hành hỏi ít nhất 5 câu và quan sát cơ chế trích dẫn. Tạo thử 1 Tổng quan Âm thanh

Bài 3 · CREATE

Tạo Bản thuyết trình chuyên nghiệp

Dùng prompt cụ thể để tạo Bản thuyết trình hoặc FAQ. Mở bằng Google Slides, đổi font Be Vietnam Pro, điều chỉnh màu sắc.

PHẦN I

CHƯƠNG 03

Cấu hình chuyên sâu cho NotebookLM

Làm chủ INPUT & PROCESS – System Prompt, Chia nhỏ (Chunking) và chế độ Chatbot Mode

Phần lớn người dùng dừng lại ở việc upload tài liệu và hỏi câu hỏi. Khi họ nhận được câu trả lời thì đôi khi tốt, đôi khi không. Sự khác biệt giữa câu trả lời 'tốt' và 'không' thường không nằm ở tài liệu, mà nằm ở cách chúng ta **cấu hình môi trường làm việc**. Trong phần này mình sẽ làm rõ và hướng dẫn chi tiết cho bạn từ tư duy tới thực thi để làm chủ hoàn toàn phần nguồn đầu vào (INPUT) và tiến trình/chat xử lý (PROCESS). Riêng chương 04 sẽ khai thác sâu phần đầu ra – Studio (OUTPUT)

3.1 Chuẩn hóa tên File trước khi upload – Quy tắc ISO

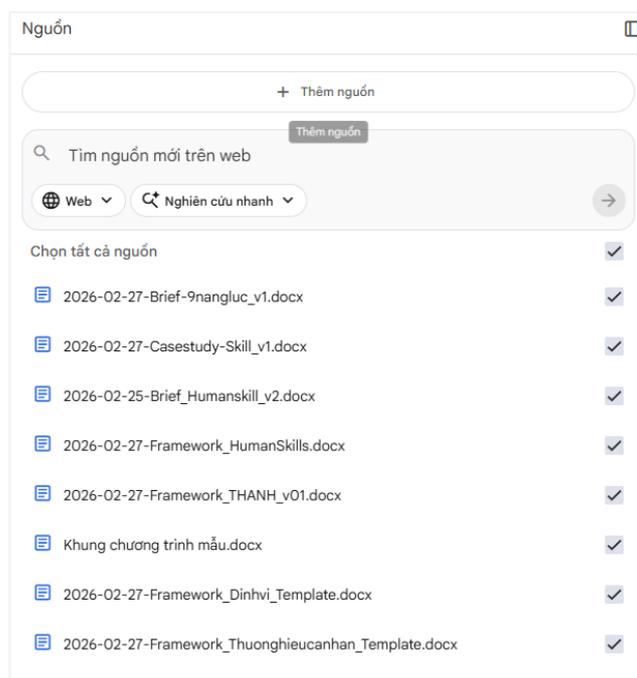
Khi upload tài liệu, NotebookLM sử dụng tên File trong phần trích dẫn. Nếu tên File là *scan001.pdf*, câu trả lời của AI sẽ trích dẫn đúng như vậy, việc này gây khó khăn khi chúng ta cần truy xuất lại nguồn. Tốt nhất là chúng ta nên chuẩn hóa lại tên File tài liệu trước khi tải lên làm nguồn cho NotebookLM

Có thể áp dụng một Quy tắc Quốc tế để đặt tên theo chuẩn ISO 8601 như sau:

YYYY-MM-DD_[LoaiTaiLieu]_[MoTaNgan]_v[SoPhienBan].[ext]

Ví dụ sai ✘	Ví dụ đúng ✔
scan001.pdf	2026-01-15_BaoCao_DoanhThuQ4_v01.pdf
tài liệu mới nhất.docx	2026-03-01_SOP_QuyTrinhĐào tạo hội nhập_v02.docx
research final.pdf	2025-12-10_NghienCuu_AITrongGiaoDuc_v01.pdf
Quy chế 2025.pdf	2025-07-01_QuyDinh_LuatLaoDong_v01.pdf

Ví dụ:



📁 Việc đặt tên File/Folder theo Quy tắc áp dụng hiệu quả cho doanh nghiệp

Với team/doanh nghiệp: Áp dụng quy tắc này làm tiêu chuẩn cho toàn bộ tài liệu trước khi upload vào NotebookLM. Đây là bước đầu tiên trong việc chuẩn hóa Cơ sở Tri thức nội bộ Doanh nghiệp.

3.2 Định dạng tài liệu – Hỗ trợ và không hỗ trợ

Chúng ta sẽ bản khoản liệu NotebookLM sẽ hỗ trợ những định dạng nào để tải lên làm nguồn, bảng sau đây sẽ cung cấp thông tin chi tiết cho bạn. Theo kinh nghiệm cá nhân, mình đã đề xuất một số giải pháp cho các File định dạng không được hỗ trợ. Ví dụ NotebookLM trước đây thì khả năng đọc File PDF Scanned rất kém nhưng hiện nay có thể đọc được nội dung từ các File PDF scanned (chẳng hạn như văn bản pháp Luật Scanned). Hay trong thực tế bạn sẽ không thể tải lên File Excel .xlsx trực tiếp mà phải chuyển thành File .csv, pdf, hoặc link Google Sheet trước khi nạp thành nguồn cho NotebookLM.

Định dạng được hỗ trợ đầy đủ:

Nhóm	Định dạng hỗ trợ
Tài liệu văn bản	pdf, txt, md, docx, csv, pptx, epub
Hình ảnh	bmp, gif, png, webp, heic, jpeg, jpg, avif (từ 11/2025) ¹
Âm thanh	aac, aiff, m4a, mp3, wav, wma
Video	3gp, avi, mpeg, ogg, mp4
Google Workspace	Google Docs, Google Slides, Google Drive link
Web	URL website, URL YouTube

Định dạng KHÔNG hỗ trợ trực tiếp và cách xử lý:

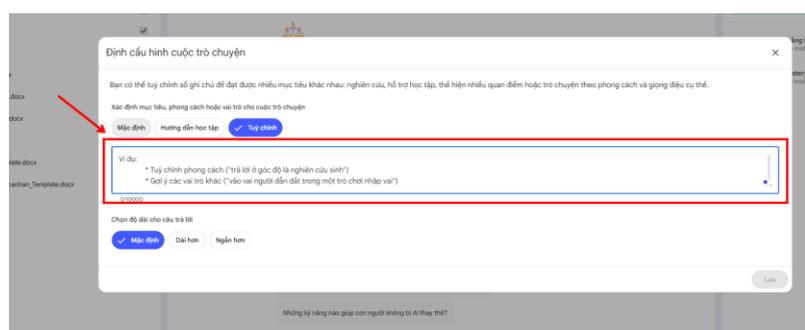
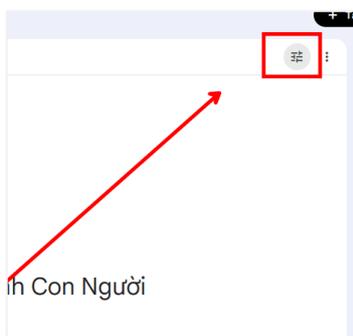
Định dạng	Vấn đề	Giải pháp
Excel (.xlsx, .xls)	Không upload trực tiếp	Xuất ra CSV, hoặc dùng Google Sheets → Chia sẻ link
PDF bảo vệ mật khẩu	Không đọc được	Bỏ mật khẩu bằng Adobe hoặc tool online
PDF chỉ là ảnh (scanned)	Không có text layer	Dùng OCR (Google Drive Docs, Adobe)
ZIP, RAR	Không hỗ trợ archive	Giải nén, upload từng File
PowerPoint nhiều animation	Có thể mất nội dung	Xuất sang PDF trước khi upload

⚠ Lưu ý nếu bản PDF có biểu đồ thì sao?

Lưu ý về hình ảnh trong PDF: Nếu File PDF có biểu đồ phức tạp, NotebookLM đọc được text xung quanh nhưng không 'hiểu' nội dung hình ảnh. Trong trường hợp này, hãy bổ sung một File '.txt' và nạp lên NotebookLM để mô tả lại nội dung các biểu đồ quan trọng.

3.3 Tư duy cấu hình cuộc trò chuyện – System Prompt với 10.000 ký tự

Sau khi tải lên các nguồn tài liệu. Trước khi chúng ta tiến tới quá trình chat để khai thác thông tin trên NotebookLM (PROCESS). Đây sẽ là bước rất quan trọng mà hầu hết người dùng NotebookLM chưa bao giờ chạm đến. Nút điều chỉnh trong phần Chat mở ra cửa sổ **'Định cấu hình số ghi chú'** – nơi bạn có thể nhập tối đa **10.000 ký tự** ² để định nghĩa cách AI hành xử trong Notebook này.



Ba chế độ cấu hình sẵn có

Chế độ	Mô tả	Khi nào dùng
Mục đích (Default)	AI hoạt động như trợ lý nghiên cứu tổng quát	Nghiên cứu, phân tích tài liệu chung
Hướng dẫn học tập	AI đóng vai gia sư, giải thích từng bước	Học tập, đào tạo nhân viên
Tùy chỉnh	Bạn định nghĩa hoàn toàn vai trò và hành vi của toàn bộ 1 số NotebookLM	Chatbot chuyên dụng, có thể áp dụng theo từng tình huống ứng dụng đặc thù

Kiến trúc System Prompt hiệu quả – 5 thành phần quan trọng

Khái niệm về câu lệnh đã trở nên quen thuộc trong quá trình làm việc hàng ngày với trí tuệ nhân tạo. Đây là phương thức cơ bản để người dùng giao việc cho hệ thống theo một chủ đích cụ thể. Tuy nhiên, nếu muốn AI vượt qua giới hạn của một công cụ hỏi đáp thông thường để trở thành một trợ lý chuyên nghiệp, chúng ta phải thiết lập các ranh giới hoạt động. Công việc này đòi hỏi sự phân định chính xác những gì thiết bị được phép làm và ngăn chặn những hành vi tự phát. Nền tảng của sự kiểm soát này nằm ở câu lệnh hệ thống. Một cấu trúc vững chắc cho câu lệnh hệ thống thường hội tụ 5 thành phần thiết yếu sau đây.

1. Định nghĩa vai trò (Role Definition):

Bạn là [Tên trợ lý], chuyên gia về [Lĩnh vực], được đào tạo từ [Mô tả tài liệu].
Nhiệm vụ chính của bạn là [Mục tiêu cụ thể].

2. Nguyên tắc trả lời (Response Principles):

- Chỉ trả lời dựa trên thông tin trong tài liệu đã cung cấp
- Nếu không tìm thấy thông tin, nói: 'Tài liệu không đề cập đến vấn đề này'
- Luôn trích dẫn nguồn sau mỗi thông tin quan trọng
- Ngôn ngữ: tiếng Việt (trừ thuật ngữ kỹ thuật)

3. Định dạng output (Output Format):

- Câu trả lời ngắn gọn: tối đa 3-4 đoạn
- Dùng bullet points khi liệt kê 3 điểm trở lên
- Kết thúc mỗi câu trả lời bằng 1-2 câu hỏi gợi ý tiếp theo

4. Phong cách giao tiếp (Communication Style):

- Giọng điệu: chuyên nghiệp nhưng thân thiện
- Không dùng thuật ngữ học thuật nếu có thể giải thích đơn giản hơn

5. Câu hỏi khởi động (Câu hỏi khởi động):

Khi người dùng mới mở Notebook, hãy chào và gợi ý 3 câu hỏi cụ thể để bắt đầu khai thác

Định nghĩa vai trò cho trợ lý (Role Definition):

Thành phần khởi nguồn của một hệ thống ổn định là việc thiết lập danh tính rõ ràng cho AI. Trợ lý cần được mang một tên gọi cụ thể đi kèm với lĩnh vực chuyên môn mà nó đảm nhiệm. Thường mình hay chia sẻ với học viên là trợ lý cần gắn liền với một vai trò để nó có sự tập trung, trả lời đúng trọng tâm. Khi đó NotebookLM sẽ xác định đúng nhiệm vụ trọng tâm từ những giây đầu tiên, nó sẽ luôn bám sát mục tiêu tương tác mà không bị trôi dạt thông tin.

Nguyên tắc xử lý thông tin (Response Principles):

Sau khi có định vị nhân dạng, NotebookLM cần một bộ quy tắc hành xử để loại bỏ tình trạng ảo giác dữ liệu. Trợ lý chịu sự ràng buộc bởi nguyên tắc chỉ được phép đưa ra câu trả lời dựa trên những gì xuất hiện trong tài liệu nguồn. Nếu dữ liệu đầu vào không đủ để lập luận, hệ thống phải thừa nhận sự vắng mặt của thông tin thay vì tự động bù đắp bằng kiến thức bên ngoài.

Định dạng hiển thị (Output Format):

Kiểm soát hình thức trình bày giúp văn bản đầu ra trở nên mạch lạc và dễ tiếp thu hơn là để NotebookLM tự do tổ chức bài viết. Một câu trả lời lý tưởng nên được khống chế ở độ dài ngắn gọn, thường giới hạn trong khoảng ba đến bốn đoạn văn. Phương pháp gạch đầu dòng chỉ phát huy tác dụng thực sự khi hệ thống cần liệt kê các yếu tố cấu trúc từ ba điểm trở lên. Nhằm duy trì tính liên mạch cho cuộc hội thoại dài, mỗi vòng tương tác cần khép lại bằng một vài câu hỏi gợi ý để mở rộng vấn đề.

Định hình phong cách giao tiếp (Communication Style):

Thành phần này đóng vai trò quyết định cảm xúc tương tác giữa con người và máy móc. Văn phong của văn bản cần toát lên sự chuyên nghiệp đáng tin cậy nhưng vẫn giữ được sự gần gũi nhất định. Khả năng giải thích nguyên lý phức tạp bằng ngôn từ dễ hiểu là minh chứng rõ nhất của một cấu hình tốt mà chúng ta set. Chúng ta sẽ thiết kế câu lệnh yêu cầu hệ thống chuyển hóa những thuật ngữ học thuật khô khan thành ngôn ngữ dễ hiểu mà không làm giảm tính chính xác kỹ thuật.

Thiết lập khởi động luồng hội thoại (Câu hỏi khởi động):

Nếu chúng ta mở 1 NotebookLM lên và chưa biết hỏi câu gì? Thì hãy trang bị sẵn chuỗi câu hỏi mở đầu để chuẩn bị hoàn hảo cho một phiên làm việc. Ví dụ về câu lệnh yêu cầu: khi người dùng mới mở Notebook, hãy chào và gợi ý 3 câu hỏi cụ thể để bắt đầu khai thác tài liệu

Bạn có thể tham khảo 1 Template System Prompt mẫu – Trợ lý tra cứu thông tin nội bộ doanh nghiệp

</> SYSTEM PROMPT

VAI TRÒ:

Bạn là "ResearchBot", trợ lý phân tích tài liệu chuyên sâu cho đội ngũ nghiên cứu thị trường. Bạn được đào tạo từ bộ báo cáo và nghiên cứu thị trường của [Tên công ty/Ngành].

NGUYÊN TẮC TRẢ LỜI:

- Chỉ trả lời từ tài liệu đã cung cấp. Nếu không có thông tin, nói: "Bộ tài liệu hiện tại không đề cập đến điểm này."
- Luôn ghi nguồn sau thông tin quan trọng
- Với số liệu: ghi rõ năm/quý của dữ liệu
- Ngôn ngữ: tiếng Việt, thuật ngữ marketing giữ tiếng Anh

ĐỊNH DẠNG:

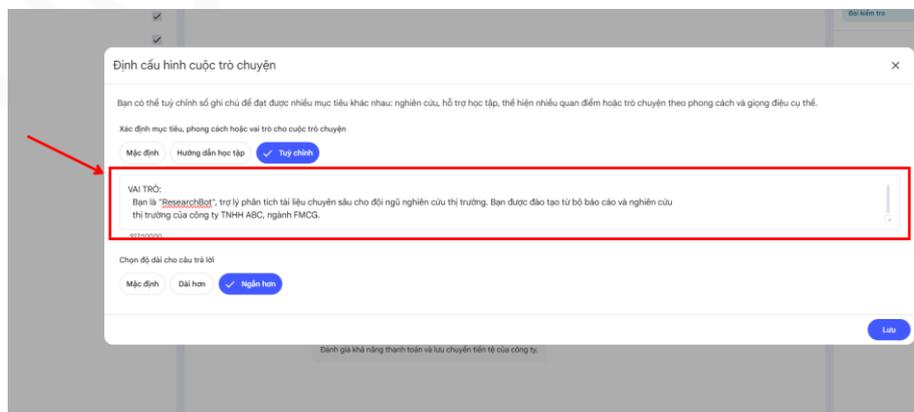
- Câu trả lời: 3-5 đoạn, mỗi đoạn 2-4 câu
- Kết thúc bằng "Bạn có muốn tìm hiểu thêm về [chủ đề liên quan]?"
- Với câu hỏi so sánh: dùng bảng

PHONG CÁCH: Phân tích, khách quan, dựa trên dữ liệu.

CÂU HỎI KHỞI ĐỘNG:

1. "Xu hướng thị trường nổi bật nhất trong 12 tháng qua là gì?"
2. "Đối thủ nào đang tăng trưởng mạnh nhất và vì sao?"
3. "Cơ hội thị trường nào chưa được khai thác theo tài liệu này?"

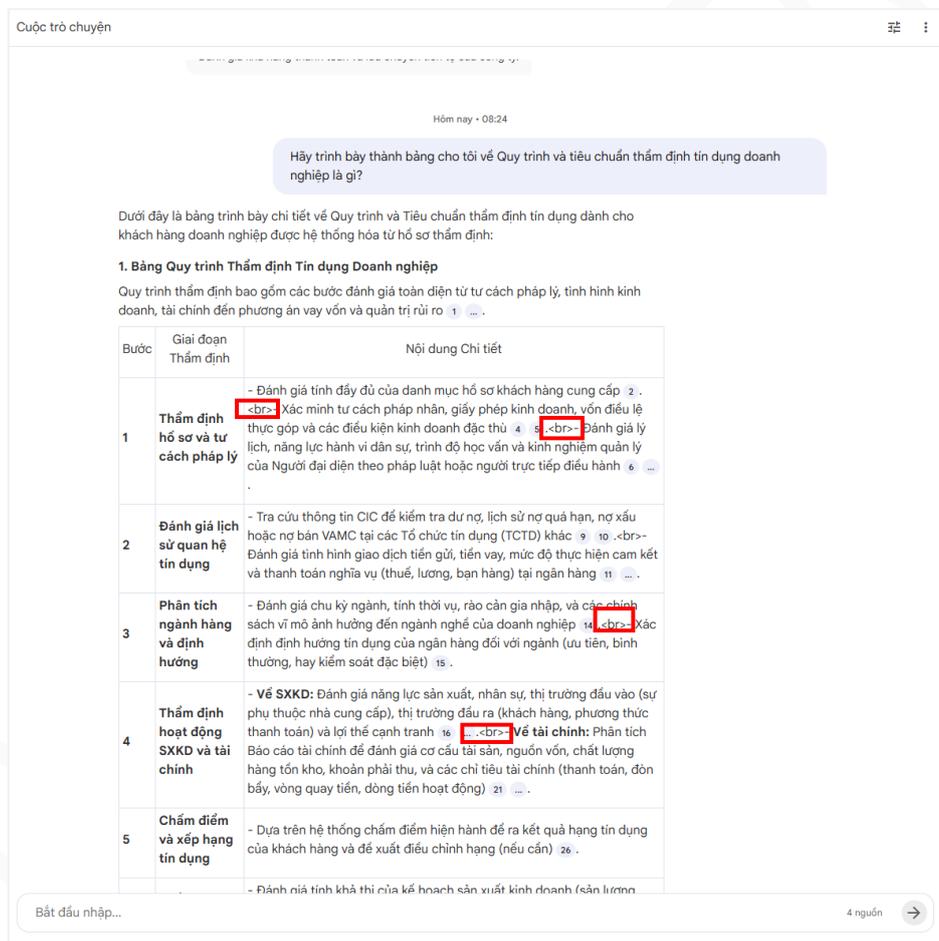
Ví dụ:



Ngoài những yếu tố kể trên, nếu đào sâu hơn thì từng thành phần đều cần được nghiên cứu và viết chi tiết. Việc xây dựng System Prompt sẽ phụ thuộc vào kỹ năng của người dùng, vì chỉ có bạn với hiểu được chính nguồn tài liệu và mong muốn của mình.

3.4 Bí quyết xử lý vấn đề HTML artifacts thường gặp khi trích xuất thông tin từ NotebookLM

Khi tài liệu được xuất từ website hoặc CMS, các thẻ HTML (ngôn ngữ sử dụng để tạo và cấu trúc các thành phần trên trang web) ví dụ như
, <p>, có thể bị 'lọt' vào văn bản. NotebookLM sẽ trích xuất nguyên cả thẻ HTML thay vì nội dung sạch.



Ví dụ như trong hình thì
 đại diện cho ký tự xuống dòng. Nhưng nếu chúng ta muốn xóa đi thì có thể áp dụng

Giải pháp cấp độ tài liệu:

(1) Dùng Notepad → Find & Replace: tìm `
`, thay bằng khoảng trắng.

(2) Dùng công cụ 'HTML to Text' online (htmlstrip.com).

(3) Nhờ AI (ChatGPT/Gemini) làm sạch với prompt: 'Tôi đang xử lý File tài liệu trên NotebookLM nhưng gặp phải một số vấn đề như hiển thị định dạng
, </p>. Hãy tạo

System Prompt ngắn gọn cho phép xóa tất cả thẻ HTML, chỉ giữ lại nội dung text thuần túy, đoạn nào có
 cần được hiểu là xuống dòng.'

Sau đó bạn hãy nạp thêm System Prompt này vào Cấu hình của sổ NotebookLM

Giải pháp cấp độ System Prompt – thêm đoạn này khi không thể làm sạch tài liệu:

</> SYSTEM PROMPT

XỬ LÝ ĐỊNH DẠNG ĐẶC BIỆT:

Tài liệu có thể chứa ký hiệu HTML như
, <p>, </p>, , .

Quy tắc xử lý:

- Bỏ qua hoàn toàn các thẻ HTML khi đọc và trích dẫn
- Hiển thị chỉ nội dung text thuần túy
- Khi gặp
 hoặc </p>, coi đó là ngắt đoạn và xóa ký tự này đi và xuống dòng
- Không bao giờ trích dẫn hoặc hiển thị ký hiệu HTML

Trước khi xử lý:

Cuộc trò chuyện

Hôm nay • 08:24

Hãy trình bày thành bảng cho tôi về Quy trình và tiêu chuẩn thẩm định tin dụng doanh nghiệp là gì?

Dưới đây là bảng trình bày chi tiết về Quy trình và Tiêu chuẩn thẩm định tin dụng dành cho khách hàng doanh nghiệp được hệ thống hóa từ hồ sơ thẩm định:

1. Bảng Quy trình Thẩm định Tin dụng Doanh nghiệp

Quy trình thẩm định bao gồm các bước đánh giá toàn diện từ tư cách pháp lý, tình hình kinh doanh, tài chính đến phương án vay vốn và quản trị rủi ro 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 13 14 15 16 17 18 19 20 21 22 23 24 25 26 27 28 29 30 31 32 33 34 35 36 37 38 39 40 41 42 43 44 45 46 47 48 49 50 51 52 53 54 55 56 57 58 59 60 61 62 63 64 65 66 67 68 69 70 71 72 73 74 75 76 77 78 79 80 81 82 83 84 85 86 87 88 89 90 91 92 93 94 95 96 97 98 99 100 101 102 103 104 105 106 107 108 109 110 111 112 113 114 115 116 117 118 119 120 121 122 123 124 125 126 127 128 129 130 131 132 133 134 135 136 137 138 139 140 141 142 143 144 145 146 147 148 149 150 151 152 153 154 155 156 157 158 159 160 161 162 163 164 165 166 167 168 169 170 171 172 173 174 175 176 177 178 179 180 181 182 183 184 185 186 187 188 189 190 191 192 193 194 195 196 197 198 199 200 201 202 203 204 205 206 207 208 209 210 211 212 213 214 215 216 217 218 219 220 221 222 223 224 225 226 227 228 229 230 231 232 233 234 235 236 237 238 239 240 241 242 243 244 245 246 247 248 249 250 251 252 253 254 255 256 257 258 259 260 261 262 263 264 265 266 267 268 269 270 271 272 273 274 275 276 277 278 279 280 281 282 283 284 285 286 287 288 289 290 291 292 293 294 295 296 297 298 299 300 301 302 303 304 305 306 307 308 309 310 311 312 313 314 315 316 317 318 319 320 321 322 323 324 325 326 327 328 329 330 331 332 333 334 335 336 337 338 339 340 341 342 343 344 345 346 347 348 349 350 351 352 353 354 355 356 357 358 359 360 361 362 363 364 365 366 367 368 369 370 371 372 373 374 375 376 377 378 379 380 381 382 383 384 385 386 387 388 389 390 391 392 393 394 395 396 397 398 399 400 401 402 403 404 405 406 407 408 409 410 411 412 413 414 415 416 417 418 419 420 421 422 423 424 425 426 427 428 429 430 431 432 433 434 435 436 437 438 439 440 441 442 443 444 445 446 447 448 449 450 451 452 453 454 455 456 457 458 459 460 461 462 463 464 465 466 467 468 469 470 471 472 473 474 475 476 477 478 479 480 481 482 483 484 485 486 487 488 489 490 491 492 493 494 495 496 497 498 499 500 501 502 503 504 505 506 507 508 509 510 511 512 513 514 515 516 517 518 519 520 521 522 523 524 525 526 527 528 529 530 531 532 533 534 535 536 537 538 539 540 541 542 543 544 545 546 547 548 549 550 551 552 553 554 555 556 557 558 559 560 561 562 563 564 565 566 567 568 569 570 571 572 573 574 575 576 577 578 579 580 581 582 583 584 585 586 587 588 589 590 591 592 593 594 595 596 597 598 599 600 601 602 603 604 605 606 607 608 609 610 611 612 613 614 615 616 617 618 619 620 621 622 623 624 625 626 627 628 629 630 631 632 633 634 635 636 637 638 639 640 641 642 643 644 645 646 647 648 649 650 651 652 653 654 655 656 657 658 659 660 661 662 663 664 665 666 667 668 669 670 671 672 673 674 675 676 677 678 679 680 681 682 683 684 685 686 687 688 689 690 691 692 693 694 695 696 697 698 699 700 701 702 703 704 705 706 707 708 709 710 711 712 713 714 715 716 717 718 719 720 721 722 723 724 725 726 727 728 729 730 731 732 733 734 735 736 737 738 739 740 741 742 743 744 745 746 747 748 749 750 751 752 753 754 755 756 757 758 759 760 761 762 763 764 765 766 767 768 769 770 771 772 773 774 775 776 777 778 779 780 781 782 783 784 785 786 787 788 789 790 791 792 793 794 795 796 797 798 799 800 801 802 803 804 805 806 807 808 809 810 811 812 813 814 815 816 817 818 819 820 821 822 823 824 825 826 827 828 829 830 831 832 833 834 835 836 837 838 839 840 841 842 843 844 845 846 847 848 849 850 851 852 853 854 855 856 857 858 859 860 861 862 863 864 865 866 867 868 869 870 871 872 873 874 875 876 877 878 879 880 881 882 883 884 885 886 887 888 889 890 891 892 893 894 895 896 897 898 899 900 901 902 903 904 905 906 907 908 909 910 911 912 913 914 915 916 917 918 919 920 921 922 923 924 925 926 927 928 929 930 931 932 933 934 935 936 937 938 939 940 941 942 943 944 945 946 947 948 949 950 951 952 953 954 955 956 957 958 959 960 961 962 963 964 965 966 967 968 969 970 971 972 973 974 975 976 977 978 979 980 981 982 983 984 985 986 987 988 989 990 991 992 993 994 995 996 997 998 999 1000

Bước	Giai đoạn Thẩm định	Nội dung Chi tiết
1	Thẩm định hồ sơ và tư cách pháp lý	- Đánh giá tính đầy đủ của danh mục hồ sơ khách hàng cung cấp 2 . - - Xác minh tư cách pháp nhân, giấy phép kinh doanh, vốn điều lệ thực góp và các điều kiện kinh doanh đặc thù 4 5 .- - Đánh giá lý lịch, năng lực hành vi dân sự, trình độ học vấn và kinh nghiệm quản lý của Người đại diện theo pháp luật hoặc người trực tiếp điều hành 6 7 8 9 10 11 12 13 14 15 16 17 18 19 20 21 22 23 24 25 26 27 28 29 30 31 32 33 34 35 36 37 38 39 40 41 42 43 44 45 46 47 48 49 50 51 52 53 54 55 56 57 58 59 60 61 62 63 64 65 66 67 68 69 70 71 72 73 74 75 76 77 78 79 80 81 82 83 84 85 86 87 88 89 90 91 92 93 94 95 96 97 98 99 100
2	Đánh giá lịch sử quan hệ tín dụng	- Tra cứu thông tin CIC để kiểm tra dư nợ, lịch sử nợ quá hạn, nợ xấu hoặc nợ bán VAMC tại các Tổ chức tín dụng (TCTD) khác 9 10 .- - Đánh giá tình hình giao dịch tiền gửi, tiền vay, mức độ thực hiện cam kết và thanh toán nghĩa vụ (thuế, lương, ban hàng) tại ngân hàng 11 12 13 14 15 16 17 18 19 20 21 22 23 24 25 26 27 28 29 30 31 32 33 34 35 36 37 38 39 40 41 42 43 44 45 46 47 48 49 50 51 52 53 54 55 56 57 58 59 60 61 62 63 64 65 66 67 68 69 70 71 72 73 74 75 76 77 78 79 80 81 82 83 84 85 86 87 88 89 90 91 92 93 94 95 96 97 98 99 100
3	Phân tích ngành hàng và định hướng	- Đánh giá chu kỳ ngành, tính thời vụ, rào cản gia nhập, và các chính sách vĩ mô ảnh hưởng đến ngành nghề của doanh nghiệp 14 .- - Xác định định hướng tín dụng của ngân hàng đối với ngành (ưu tiên, bình thường, hay kiểm soát đặc biệt) 15 16 17 18 19 20 21 22 23 24 25 26 27 28 29 30 31 32 33 34 35 36 37 38 39 40 41 42 43 44 45 46 47 48 49 50 51 52 53 54 55 56 57 58 59 60 61 62 63 64 65 66 67 68 69 70 71 72 73 74 75 76 77 78 79 80 81 82 83 84 85 86 87 88 89 90 91 92 93 94 95 96 97 98 99 100
4	Thẩm định hoạt động SXKD và tài chính	- Về SXKD: Đánh giá năng lực sản xuất, nhân sự, thị trường đầu vào (sự phụ thuộc nhà cung cấp), thị trường đầu ra (khách hàng, phương thức thanh toán) và lợi thế cạnh tranh 16 17 18 19 20 .- - Về tài chính: Phân tích Báo cáo tài chính để đánh giá cơ cấu tài sản, nguồn vốn, chất lượng hàng tồn kho, khoản phải thu, và các chỉ tiêu tài chính (thanh toán, đòn bẩy, vòng quay tiền, dòng tiền hoạt động) 21 22 23 24 25 26 27 28 29 30 31 32 33 34 35 36 37 38 39 40 41 42 43 44 45 46 47 48 49 50 51 52 53 54 55 56 57 58 59 60 61 62 63 64 65 66 67 68 69 70 71 72 73 74 75 76 77 78 79 80 81 82 83 84 85 86 87 88 89 90 91 92 93 94 95 96 97 98 99 100

Sau khi xử lý thành công:

Cuộc trò chuyện

Hôm nay - 10:01

Hãy trình bày thành bảng cho tôi về Quy trình và tiêu chuẩn thẩm định tín dụng doanh nghiệp là gì?

Quy trình / Hạng mục thẩm định	Chi tiết nội dung và tiêu chuẩn đánh giá
1. Thẩm định hồ sơ và Tư cách pháp lý	Kiểm tra danh mục hồ sơ của khách hàng xem đã đủ hay chưa và đánh giá ảnh hưởng của hồ sơ thiếu 1. Đánh giá tổ chức có đủ năng lực pháp luật dân sự, tình trạng ĐKKD, vốn đăng ký và tỷ lệ góp vốn thực tế 2. Người đại diện theo pháp luật hoặc người điều hành phải chưa từng có tiền án tiền sự, không là đối tượng bị truy tố hay có thông tin xấu về vay nợ, cờ bạc, nghiện hút 5. Cần đánh giá thêm về trình độ học vấn và số năm kinh nghiệm quản lý của người điều hành 6 7.
2. Đánh giá Lịch sử quan hệ tín dụng	Tra cứu thông tin CIC để kiểm tra lịch sử quan hệ với các tổ chức tín dụng, dư nợ và nhóm nợ hiện tại 8 9. Tiêu chuẩn bắt buộc là khách hàng không còn nợ xấu tại bất cứ TCTD nào, không có nợ bán cho VAMC và không có nợ xử lý rủi ro bằng nguồn dự phòng 10. Kiểm tra khách hàng có thuộc danh mục cảnh báo sớm, số lần cơ cấu nợ, doanh số chuyển tiền, và việc thực hiện nghĩa vụ thuế, BHXH, công nợ bạn hàng 11 ...
3. Phân tích Ngành hàng kinh doanh	Đánh giá chu kỳ, tính thời vụ, xu hướng biến động, rào cản gia nhập ngành và mức độ cạnh tranh của các doanh nghiệp 15 16. Xác định định hướng cấp tín dụng của ngân hàng đối với ngành này (ưu tiên, bình thường, tăng cường kiểm soát hay kiểm soát đặc biệt) 16.
4. Thẩm định Hoạt động Sản xuất Kinh doanh	Đánh giá năng lực cơ sở hạ tầng, hiệu suất sử dụng máy móc thiết bị, và chất lượng nguồn nhân lực 17 18. Kiểm tra sự phụ thuộc vào các nguồn cung cấp yếu tố đầu vào và quyền lựa chọn đối tượng khách hàng ở thị trường đầu ra 19 ... Đánh giá lợi thế cạnh tranh, cũng như nguyên nhân làm tăng/giảm doanh thu, lợi nhuận thực tế so với các kỳ trước 22 ...

Chúng ta có thể quan sát được NotebookLM đã xử lý các ký hiệu HTML thành công. Ngoài ra khi chúng ta cùng quan sát các câu trả lời của NotebookLM, bạn sẽ phát hiện ra cùng 1 câu hỏi nhưng nội dung có đôi chút khác nhau về ngôn từ. Đương nhiên về cơ chế thì NotebookLM ngoài việc dựa trên khả năng truy xuất và neo về nguồn (RAG + Neo chặt nguồn (Grounding)) thì sau đó nó sẽ tạo sinh ra từ tiếp theo, việc có sử dụng khác biệt về ngôn từ (vẫn giữ cấu trúc) là không thể tránh khỏi. Nhưng nếu chúng ta mong muốn độ chính xác cao hơn của từ ngữ được trích xuất ra, đặc biệt là đối với các văn bản pháp luật (gồm các điều khoản, các đầu mục) thì bạn cần nắm thêm 1 nguyên tắc quan trọng khi xử lý các tài liệu. Đó là nguyên tắc Chia nhỏ (Chunking). Trong phần tiếp theo mình sẽ trình bày chi tiết về nguyên tắc này cũng như cách xử lý các tài liệu dài.

3.5 Nguyên tắc chia nhỏ (chunking) và xử lý tài liệu dài

Thêm một yếu tố về cơ chế nữa để bạn hiểu là khi upload tài liệu, NotebookLM áp dụng cơ chế **chia nhỏ (chunking)** (chia nhỏ): tài liệu được chia thành các 'chunk' theo đoạn văn → chuyển thành biểu diễn véc-tơ (là cách AI biến mỗi đoạn văn bản thành một "tọa độ ý nghĩa" trong không gian số để có thể tìm và so sánh nội dung giống

nhau) → khi bạn hỏi, hệ thống tìm chunk có vector gần nhất → Gemini tổng hợp câu trả lời từ chunk được chọn. Vì vậy để NotebookLM dễ dàng tìm đúng các thông tin và mức độ liên quan cao thì chúng ta nên đặt câu hỏi cụ thể để tìm thông tin từ tài liệu nguồn.

⚡ Nguyên tắc quan trọng

Câu hỏi càng cụ thể, NotebookLM tìm đúng chunk liên quan càng cao. Câu hỏi mơ hồ → chunk được chọn ngẫu nhiên hơn → câu trả lời kém chính xác hơn.

Giới hạn kỹ thuật

Thông số	Giới hạn
Tối đa từ/nguồn	500.000 từ (~250 trang A4) ²
Tối đa File size/nguồn	200MB
Tối đa nguồn/Notebook	50 (Free) 100 (Plus) 300 (Pro) 600 (Ultra)
System Prompt	10.000 ký tự (nâng lên từ tháng 12/2025) ³

Chiến lược xử lý tài liệu dài

Phương án 1 – Chia nhỏ theo chủ đề: Thay vì upload 1 PDF 400 trang, chúng ta có thể chia thành 4 File 100 trang theo chủ đề. Mỗi File là một 'chuyên gia' riêng biệt. NotebookLM sẽ truy xuất chính xác hơn nhiều.

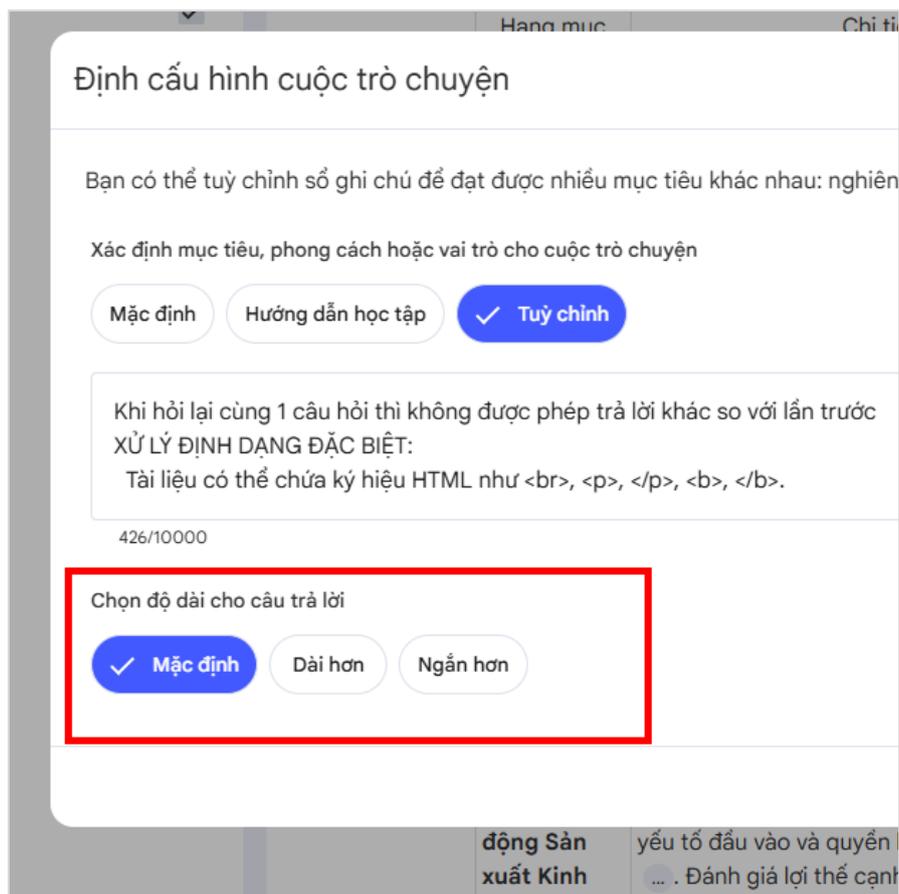
Phương án 2 – Tạo File tóm tắt bổ sung: Upload File gốc + thêm 1 File .txt chứa tóm tắt các chương quan trọng. File tóm tắt hoạt động như 'index' giúp NotebookLM định hướng nhanh hơn.

Phương án 3 – Pre-chunk thủ công với đánh dấu: Thêm heading rõ ràng vào đầu mỗi section quan trọng trước khi upload:

```
</> SYSTEM PROMPT
=== PHẦN 3: PHÂN TÍCH RỦI RO ===
=== MỤC 3.2: RỦI RO TÀI CHÍNH ===
```

3.6 Tùy chỉnh phong cách trả lời

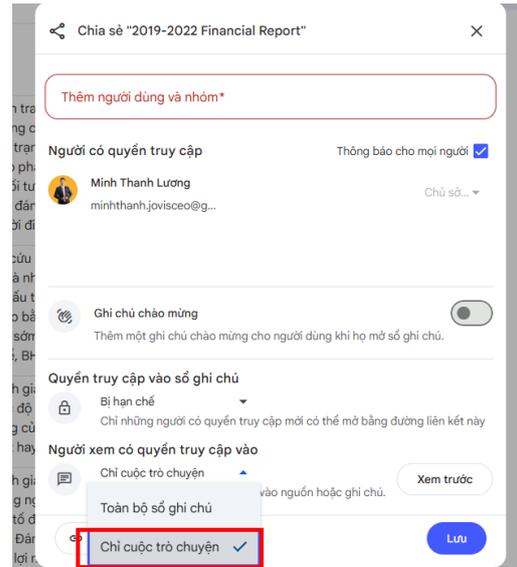
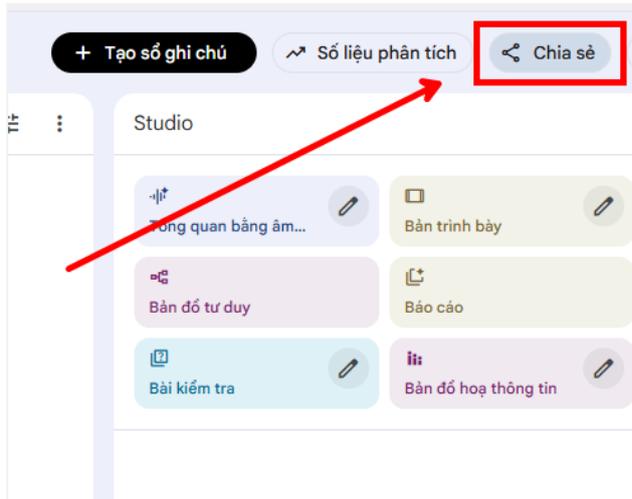
Trong phần định cấu hình cuộc trò chuyện, ngoài việc nạp System Prompt để tùy chỉnh, chúng ta có thể lựa chọn độ dài cho mỗi câu trả lời. Vậy khi nào chọn độ dài mặc định, khi nào chọn dài hơn, khi nào chọn ngắn hơn?



Mức	Khi nào dùng
Mặc định	Câu hỏi thông thường, cần cân bằng giữa đầy đủ và súc tích
Dài hơn	Cần báo cáo chi tiết, phân tích sâu, nội dung đào tạo
Ngắn hơn	FAQ, câu trả lời nhanh, người dùng App NotebookLM trên điện thoại, bản tóm tắt thông tin quan trọng để gửi quản lý, lãnh đạo

3.7 Tạo Chatbot với NotebookLM – Chia sẻ Notebook

Đây là tính năng ít được biết đến nhưng cực kỳ mạnh mẽ: biến Notebook thành một **chatbot có thể chia sẻ** – mà người đó không cần tài khoản NotebookLM Plus.



Giao diện chia sẻ Notebook với hai chế độ: 'Chỉ cuộc trò chuyện' và 'Toàn bộ sổ ghi chú'

Hai chế độ chia sẻ

Chế độ	Mô tả	Phù hợp cho
Chỉ cuộc trò chuyện	Người dùng chỉ thấy giao diện chat, không thấy tài liệu gốc	Chatbot hỗ trợ khách hàng, FAQ bot
Toàn bộ sổ ghi chú	Người dùng thấy cả tài liệu và chat	Phối hợp nội bộ team, học nhóm

Template Chatbot – Hỗ trợ khách hàng

</> SYSTEM PROMPT

TÊN & VAI TRÒ:

Bạn là "Hana", trợ lý hỗ trợ khách hàng của [Tên công ty].

Bạn thân thiện, chuyên nghiệp và luôn hướng đến giải pháp.

PHẠM VI HOẠT ĐỘNG:

- Trả lời câu hỏi về sản phẩm/dịch vụ dựa trên tài liệu
- Hướng dẫn quy trình mua hàng và đổi trả
- Giải đáp thắc mắc về chính sách bảo hành

NGOÀI PHẠM VI:

Nếu câu hỏi không có trong tài liệu, trả lời:

"Câu hỏi này nằm ngoài phạm vi mình có thể hỗ trợ.

Vui lòng liên hệ hotline [SĐT] để được hỗ trợ trực tiếp."

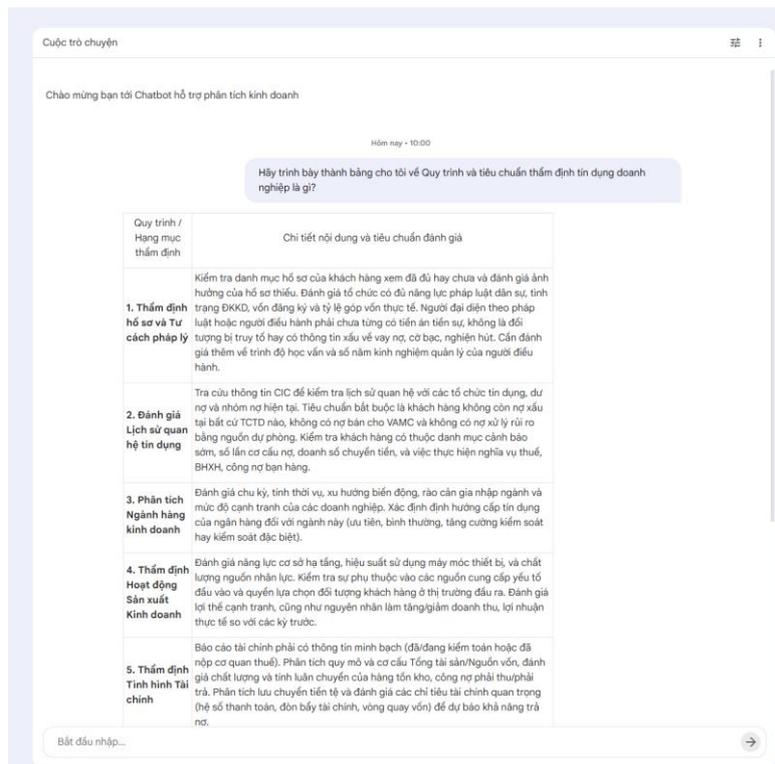
KHÔNG BAO GIỜ:

- Hứa hẹn điều không có trong tài liệu
- Đưa ra thông tin về giá nếu không có trong tài liệu

PHONG CÁCH: Thân thiện, súc tích, kết thúc bằng

"Mình có thể hỗ trợ gì thêm cho bạn không?"

Giao diện của chatbot:



Giới hạn cần biết khi dùng chatbot qua NotebookLM

Điểm cần lưu ý	Chi tiết
Không có conversation memory	Mỗi phiên chat mới là bắt đầu lại từ đầu
Cần tài khoản Google	Người xem cần đăng nhập Google để chat
Giới hạn chat/ngày	Áp dụng giới hạn của phiên bản bạn đang dùng
Không có phân tích cuộc trò chuyện (analytics) tự động	Bản Plus có Phân tích sử dụng, còn bản Free sẽ không có tính năng này

3.8 Một số nguyên tắc bổ sung để khai thác tối ưu hơn NotebookLM

Ngoài ra, khi khai thác NotebookLM chúng ta có thể bổ sung thêm một số nguyên tắc để tối ưu hơn trong việc khai thác NotebookLM. Đầu tiên là:

1. Sử dụng một số câu lệnh để phản biện:

Đó là sử dụng một số câu lệnh kiểm tra mâu thuẫn:

Sử dụng câu lệnh "Bạn hãy quét toàn bộ tài liệu và đánh dấu những nơi các nguồn thông tin không thống nhất với nhau."

→ NotebookLM sẽ phát hiện các xung đột thông tin, giúp chúng ta xây dựng câu trả lời trên nền tảng dữ liệu mà bạn thực sự tin tưởng.

Sử dụng câu lệnh: "Trong tài liệu tôi tải lên, bạn hãy kiểm tra còn thiếu dữ liệu nào để những trích xuất và phân tích của bạn trở nên hoàn thiện hơn hay không?"

→ NotebookLM sẽ chỉ ra những điểm còn thiếu trong nguồn dữ liệu hiện có để chúng ta có thể cân nhắc bổ sung.

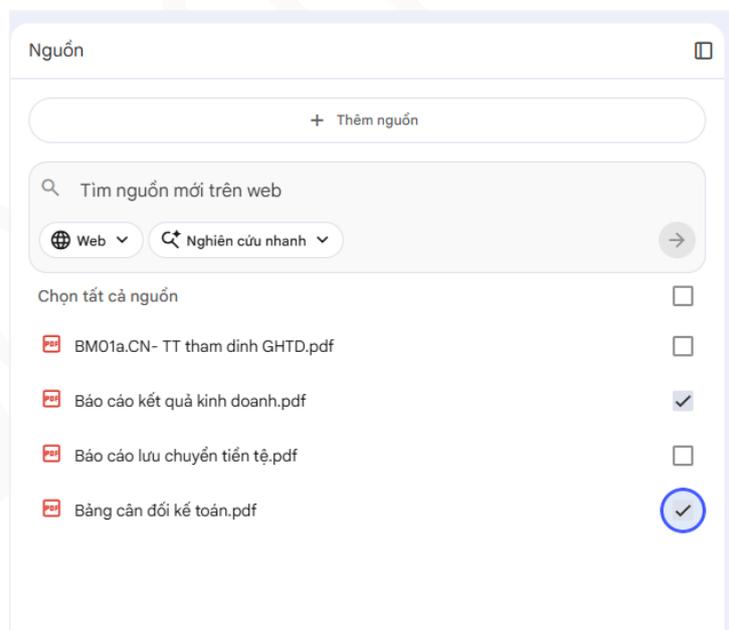
Sử dụng câu lệnh: " Từ các tài liệu hiện có, tôi nên chốt thông điệp nào để tránh mắc phải sai sót?"

→ NotebookLM sẽ trích xuất các thông điệp then chốt từ tài liệu.

2. Chỉ hỏi dựa trên các nguồn tài liệu trọng tâm

Chúng ta chần chẫn đã gặp phải vướng mắc trong việc trích xuất tài liệu đó là NotebookLM trả ra kết quả chung chung. Ngoài các nguyên nhân từ câu hỏi, không thiết lập cấu hình, thì một nguyên nhân nữa đó chính là chúng ta đang tích vào tất cả tài liệu. Vì vậy thêm một nguyên tắc lựa chọn chuẩn xác: Trước mỗi câu hỏi, ngoại trừ việc tổng hợp thông tin, chúng ta chỉ nên bật những nguồn thật sự liên quan đến câu hỏi đó. Các nguồn còn lại cần tắt phần đi để tránh việc Notebook phải mất thời gian quét qua tất cả tài liệu không liên quan cũng như giới hạn độ dài của mỗi lượt trả lời mà nó có thể trả lời chung chung.

→ Chỉ tích vào những nguồn nào thực sự cần trích xuất, so sánh, đối chiếu.



Tóm tắt chương

ĐIỂM CỐT LỖI: Cấu hình là công việc một lần, hiệu quả lâu dài. Đầu tư 20-30 phút để viết **System Prompt** tốt sẽ tiết kiệm hàng chục giờ câu hỏi - trả lời không hiệu quả. System Prompt này có thể tận dụng ở các sổ Notebook khác.

Tên File chuẩn ISO để giúp các tài liệu được quản lý, sắp xếp và theo dõi dễ dàng.

Tài liệu sạch HTML để giúp đọc hiểu thông tin tốt hơn

Sử dụng câu hỏi phản biện để tìm ra những điểm nghẽn hoặc điểm then chốt từ tài liệu nguồn

Chỉ hỏi đáp dựa trên các **nguồn trọng tâm** được tích vào

Với những nguyên tắc bên trên, chúng ta sẽ biến NotebookLM thông thường thành một trợ lý hoạt động thực sự.

Bài Tập Thực Hành

Bài 1 · RECALL

Nhớ lại định dạng và kỹ thuật

Định dạng nào không thể upload trực tiếp vào NotebookLM? Cách xử lý File Excel là gì? Kể tên 5 thẻ HTML phổ biến có thể gây lỗi khi trích xuất.

Bài 2 · APPLY

Viết System Prompt thực tế

Chọn một Notebook bạn đang dùng. Viết System Prompt theo kiến trúc 5 thành phần. Kiểm tra với 10 câu hỏi thực tế và ghi nhận sự khác biệt với lúc không có System Prompt.

Bài 3 · CREATE

Thiết kế Chatbot NotebookLM

Thiết kế chatbot cho một trong các tình huống ứng dụng: (a) FAQ bot sản phẩm/dịch vụ, (b) Trợ lý đào tạo hội nhập nhân viên mới, (c) Chatbot hỗ trợ học tập. Bao gồm: System Prompt đầy đủ, 5 câu hỏi test case, danh sách tài liệu cần upload.

1 Google Blog – NotebookLM Audio Overview Custom Modes (September 2025)

"NotebookLM's Tổng quan Âm thanh can now be customized with Phân tích sâu, Debate, and Phê bình modes."

<https://blog.google/innovation-and-ai/models-and-research/google-labs/notebooklm-deep-research-File-types/>

2 Google NotebookLM Help – File Format Support and Source Limits

"Each source can contain up to 500,000 words or be up to 200MB."

<https://support.google.com/notebooklm/answer/14276468>

3 Android Authority – NotebookLM just supercharged custom chats with a new upgrade (December 2025)

"Google increased the character limit for NotebookLM's chat customization from 500 to 10,000 characters."

<https://www.androidauthority.com/notebooklm-chat-customization-upgrade-3622570/>

PHẦN I

CHƯƠNG 04

Tính năng Studio chuyên sâu

Nghiên cứu tình huống thực tế để giúp bạn khai thác 100% sức mạnh Output của NotebookLM

Nhiều người dùng NotebookLM ở mức 'upload tài liệu, hỏi vài câu, bấm tạo Tổng quan Âm thanh'. Đây là cách dùng hợp lệ, nhưng mới chỉ khai thác khoảng **20% tiềm năng thực sự** của công cụ. Phần lớn sức mạnh nằm ở cách bạn *kết hợp* các tính năng, *tùy chỉnh* output, và *thiết kế* quy trình làm việc trên NotebookLM.

Trong chương 3, chúng ta đã học cách khai thác và tối ưu NotebookLM ở INPUT (Nguồn đầu vào) và PROCESS (Tiến trình xử lý và khai thác). Trong chương này, chúng ta sẽ khai thác chuyên sâu hơn những ứng dụng của phần OUTPUT (Các định dạng đầu ra) trên một Notebook. Hãy bắt đầu lần lượt với từng tính năng:



4.1 Tổng quan Âm thanh – Khai thác tối đa tính năng podcast AI

Vì sao tính năng Tổng quan Âm thanh thay đổi cách học của bạn?



Nghiên cứu tình huống: Anh Minh, kỹ sư phần mềm tại một công ty Fintech Hà Nội, có thói quen đọc tài liệu kỹ thuật mỗi sáng. Vấn đề là anh dành 90 phút di chuyển mỗi ngày đây là thời gian không thể đọc màn hình nhưng hoàn toàn có thể nghe. Sau khi dùng Tổng quan Âm thanh từ các RFC và Whitepaper kỹ thuật, anh tận dụng được gần **8 tiếng học mỗi tuần** mà trước đó bị lãng phí.

·|j* Tuỳ chỉnh bản Tổng quan bằng âm thanh ✕

Định dạng

Tim hiểu sâu ✓

Một cuộc trò chuyện sôi nổi giữa 2 máy chủ AI, phân tích và kết nối các chủ đề trong nguồn của bạn

Tóm tắt

Thông tin tổng quan ngắn gọn giúp bạn nắm bắt nhanh các ý tưởng chính dựa trên nguồn của mình

Phê bình

Một bài đánh giá của chuyên gia về các nguồn bạn có, đưa ra ý kiến phản hồi mang tính xây dựng để giúp bạn cải thiện tài liệu

Tranh luận

Một cuộc tranh luận sâu sắc giữa 2 máy chủ AI, làm sáng tỏ các quan điểm khác nhau về nguồn của bạn

Chọn ngôn ngữ: Tiếng Việt

Độ dài: Ngắn Mặc định

Máy chủ AI nên tập trung vào điều gì trong tập này?

Những điều nên thử

- Tập trung vào một nguồn cụ thể (“chỉ đề cập đến bài viết về nước Ý”)
- Tập trung vào một chủ đề cụ thể (“chỉ thảo luận về nhân vật chính của tiểu thuyết”)
- Nhắm đến một đối tượng cụ thể (“giải thích cho người mới tìm hiểu về sinh học”)

Tạo

Ba chế độ Tổng quan Âm thanh (từ tháng 9/2025) ¹

Chế độ	Đặc điểm	Phù hợp cho
Phân tích sâu (tim hiểu sâu)	Hai người dẫn thảo luận kỹ càng, phản biện sâu	Tài liệu phức tạp, cần hiểu sâu
Summarize (Tóm tắt)	Tóm tắt các thông tin quan trọng từ nguồn tài liệu tải lên	Phù hợp với việc tổng hợp một phần hoặc toàn bộ tài liệu
Debate (Phản biện – Phê bình)	Phân tích điểm mạnh/yếu, lỗ hổng của tài liệu	Review nghiên cứu, đánh giá đề xuất
Phê bình (Tranh luận)	Hai quan điểm đối lập, tranh luận có căn cứ	Chủ đề nhiều góc nhìn, phân tích chính sách

Một số mẫu Prompt mẫu nạp vào phần “Máy chủ AI nên tập trung vào điều gì trong tập này?”. Chúng ta sẽ tùy chỉnh và định hướng được chi tiết nội dung mà bản Audio sẽ truyền tải.

Kỹ thuật prompt nâng cao cho Tổng quan Âm thanh

Kỹ thuật 1 – Xác định đối tượng nghe:

Tạo Tổng quan Âm thanh cho giám đốc doanh nghiệp không có nền tảng kỹ thuật. Tránh thuật ngữ chuyên ngành. Sử dụng ví dụ từ kinh doanh và quản lý. Tập trung vào tác động kinh doanh và quyết định cần đưa ra.

Kỹ thuật 2 – Giới hạn phạm vi nội dung:

Chỉ thảo luận về Phần 3 (Phân tích rủi ro) và Phần 5 (Khuyến nghị) của tài liệu. Bỏ qua phần giới thiệu, lịch sử và phụ lục. Thời lượng: khoảng 10-12 phút.

Kỹ thuật 3 – Yêu cầu ngôn ngữ cụ thể:

Tạo Tổng quan Âm thanh hoàn toàn bằng tiếng Việt. Nếu gặp thuật ngữ kỹ thuật tiếng Anh không có tương đương tốt (như API, framework, deployment), giữ nguyên tiếng Anh nhưng giải thích ngắn gọn bằng tiếng Việt ngay đằng sau.

Một Nghiên cứu tình huống khác: Sinh viên y khoa và 500 trang tài liệu

Bạn Lan, sinh viên y khoa năm 5 tại TP.HCM, đang ôn thi với bộ tài liệu 500 trang tiếng Anh về dược lý lâm sàng. Chị không có đủ thời gian đọc hết và tiếng Anh học thuật y khoa không phải thế mạnh.

Quy trình của Bạn Lan:

- (1) Chia 500 trang thành 5 Notebook theo nhóm thuốc.
- (2) Với mỗi Notebook, tạo Tổng quan Âm thanh bằng tiếng Việt, phong cách giải thích đơn giản.
- (3) Nghe khi đi lại để nắm khung tổng thể.
- (4) Dùng Chat hỏi sâu cơ chế tác dụng và tương tác thuốc.
- (5) Tạo Quiz 20 câu tự kiểm tra từng nhóm.

Kết quả: thời gian ôn thi giảm 40%, khả năng nhớ tăng đáng kể.

4.2 Tổng quan Video – Trình bày không cần design skill



Tổng quan bằng video

Khi nào dùng Video thay vì Audio?

Tùy chỉnh bản Tổng quan bằng video

Định dạng

Video giải thích ✓
Một bản tổng quan có cấu trúc và toàn diện, giúp xử chuỗi thông tin trong các nguồn của bạn

Tóm tắt
Một bản tổng quan ngắn gọn giúp bạn nhanh chóng nắm bắt được ý chính từ các nguồn của mình

Chọn ngôn ngữ

Tiếng Việt

Chọn phong cách hình ảnh

Tự động chọn | Tùy chỉnh | Cổ điển | Bảng trắng | Kawaii | Hoạt hình

Máy chủ AI nên tập trung vào điều gì?

Bạn nên chú:
• Nhắm đến trường hợp sử dụng cụ thể ("trình bày nội dung này cho một câu lạc bộ sách", "giúp tôi ôn tập cho bài kiểm tra")
• Tập trung vào nguồn cụ thể ("hiển ảnh trong album", "tập trung vào bài báo nghiên cứu sinh học")

Tạo

Tổng quan Video phù hợp hơn Audio trong các tình huống:

- ▶ Nội dung có nhiều số liệu, bảng biểu, quy trình cần hình ảnh hóa
- ▶ Dùng để thuyết trình hoặc chia sẻ với người khác (không chỉ nghe một mình)
- ▶ Nội dung cần demo từng bước theo trình tự

Các style hình ảnh và khi nào dùng?

Style	Phong cách	Phù hợp cho
Bảng trắng	Phác thảo tay trên bảng trắng	Hướng dẫn, giải thích quy trình
Màu nước	Màu nước nghệ thuật, mềm mại	Nội dung sáng tạo, giáo dục
Hoạt hình	Phong cách hoạt hình Nhật	E-learning cho người trẻ, nội dung được Game hóa
In cổ điển	Vintage poster	Marketing, storytelling thương hiệu
Giấy thủ công	Giấy cắt 3D	Sản phẩm thiếu nhi, workshop
Di sản	Cổ điển, sang trọng	Báo cáo formal, nghiên cứu học thuật

Nghiên cứu tình huống – Trainer HR tạo video đào tạo hội nhập

Anh Hùng, Trưởng phòng Đào tạo tại công ty phân phối 300 nhân viên, trước đây mất 2 ngày để tạo video đào tạo hội nhập. Quy trình mới: Upload toàn bộ tài liệu đào tạo hội nhập vào 1 Notebook → Prompt cụ thể cho Video Giải thích/Bảng trắng → Download video, upload YouTube nội bộ. Thời gian tạo mỗi video: từ 2 ngày xuống còn 20 phút.

4.3 Sơ đồ tư duy: Khám phá cấu trúc của tài liệu



Bản đồ tư duy

Tương tự như cuối chương 3, trước khi mindmap hóa chúng ta chỉ nên tích vào những tài liệu nào mà chúng ta muốn khám phá cấu trúc, như vậy sẽ trọng tâm hơn.

Sơ đồ tư duy – Khám phá cấu trúc ẩn của tài liệu

Sơ đồ tư duy không chỉ là công cụ trực quan. Đây là cách để NotebookLM diễn giải cấu trúc logic mà nó nhìn thấy trong toàn bộ tài liệu.

Cách 1 – Kiểm tra độ bao quát: Sau khi upload tài liệu, tạo Sơ đồ tư duy để xem AI tổ chức nội dung thành cấu trúc gì. Nếu có chủ đề quan trọng bạn biết nhưng không xuất hiện trong Sơ đồ tư duy – đó là dấu hiệu tài liệu chưa đủ đầy.

Cách 2 – Tìm mối liên hệ chéo: Khi upload nhiều tài liệu từ nhiều nguồn, Sơ đồ tư duy sẽ kết nối các khái niệm xuất hiện ở nhiều nguồn – giúp bạn thấy điểm đồng thuận và điểm mâu thuẫn giữa các tác giả.

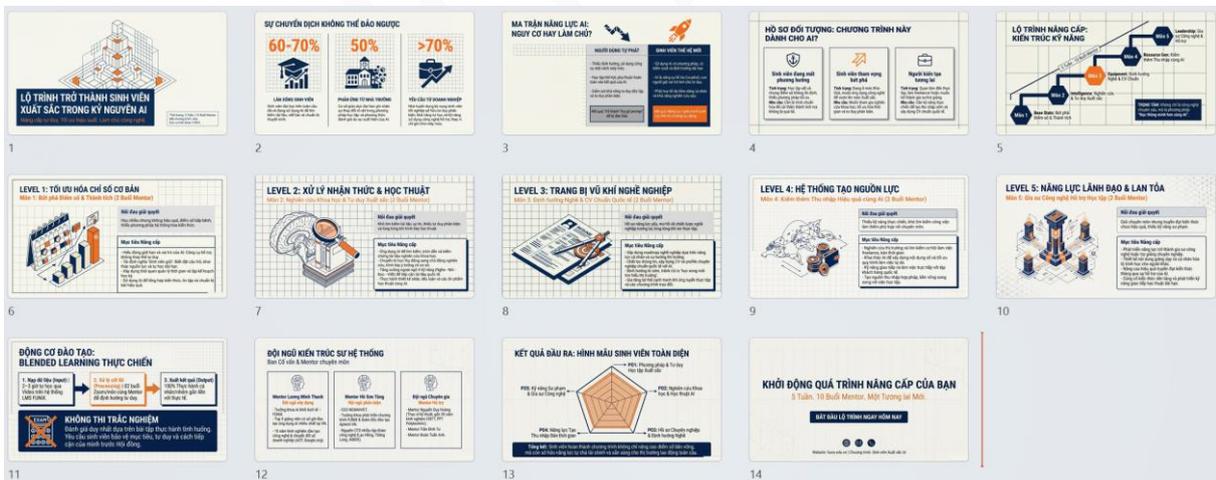
Cách 3 – Chuẩn bị câu hỏi: Click vào một nhánh trong Sơ đồ tư duy → NotebookLM highlight đoạn tài liệu liên quan → Đặt câu hỏi tiếp theo dựa trên đoạn đó. Đây là cách 'đào sâu' có hướng dẫn, thay vì hỏi ngẫu nhiên.

4.4 Bản trình bày (Bản thuyết trình) – Từ tài liệu đến bài thuyết trình trong 5 phút



Khi nào dùng Bản thuyết trình thay vì tự thiết kế

Trước đây, quy trình tạo một bài thuyết trình thường mất 4 - 8 tiếng là ít. Mình trước đây có nhiều khoảng thời gian chuyên thiết kế Slide cho Doanh nghiệp, đại hội cổ đông và đào tạo về thiết kế Slide trên PowerPoint nhưng việc thiết kế cũng chiếm nhiều thời gian. Khó nhất của một bản thiết kế chuyên nghiệp là tư duy về bố cục, màu sắc và sự đồng bộ. Vậy nên để một bản thiết kế được trọn vẹn: Thường phải đi theo quy trình logic từ đọc tài liệu → tóm tắt tài liệu → phác outline Slide theo một Storyboard → Tập hợp đồ họa → Thiết kế → Chỉnh sửa. Với sự hỗ trợ của AI đã rút ngắn được rất nhiều thời gian so với trước đây. Nhưng sự đáng kinh ngạc của NotebookLM là nó còn rút ngắn thời gian hơn nữa chỉ bằng những câu lệnh. Cụ thể là dưới 10 phút, không phải vì bỏ bước nào, mà vì AI xử lý đồng thời tất cả các bước đó một cách mượt mà. Nếu quan sát bộ Slide này hẳn bạn cũng sẽ phải WOW với sự phát triển của AI:



Vậy để khai thác được tính năng tuyệt vời này, chúng ta sẽ cần hiểu thêm một số thông tin như sau:

📄 Tùy chỉnh Bản trình bày
✕

Định dạng

Bản trình bày chi tiết ✓

Một bản trình bày toàn diện có đầy đủ văn bản và thông tin chi tiết, hoàn toàn phù hợp để gửi qua email hoặc để đọc.

Trang trình bày

Các trang trình bày gọn gàng, trực quan với những điểm thảo luận chính để hỗ trợ bạn khi bạn nói.

Chọn ngôn ngữ

Tiếng Việt

Độ dài

Ngắn
✓ Mặc định

Mô tả bản trình bày bạn muốn tạo

Thêm một dàn ý cấp cao hoặc hướng dẫn về đối tượng, phong cách và điểm cần tập trung: "Tạo một bản trình bày dành cho người mới bắt đầu, phong cách ấn tượng và vui tươi, tập trung hướng dẫn từng bước."

Tạo

Tính năng tùy chỉnh bản trình bày (Presentation) trong Studio phù hợp nhất cho: bài thuyết trình nội bộ (báo cáo tiến độ, chia sẻ kiến thức team), tóm tắt tài liệu dài cho lãnh đạo (executive brief), bài giảng từ giáo trình hoặc tài liệu đào tạo, đề xuất sơ bộ cho khách hàng hoặc đối tác.

Hai định dạng Bản thuyết trình:

Định dạng	Đặc điểm	Phù hợp cho
Bản trình bày chi tiết	Slide đầy đủ văn bản, số liệu – đọc được mà không cần người thuyết trình	Gửi email, tài liệu tham khảo
Trang trình bày	Slide gọn lẻ, bullet points chính – cần người thuyết trình giải thích	Thuyết trình trực tiếp, hội thảo

Tùy chỉnh Bản thuyết trình

Khi tạo Bản thuyết trình, bạn có thể: chọn ngôn ngữ (Tiếng Việt, Tiếng Anh, song ngữ), chọn độ dài (Ngắn: 5-8 slide, Mặc định: 10-15 slide), và viết mô tả chi tiết – đây là phần quan trọng nhất.

System Prompt hỗ trợ cho phần mô tả để tạo ra Slide chất lượng cao

Kết hợp System Prompt để kiểm soát chất lượng tốt hơn.

43

KHI TẠO BẢN THUYẾT TRÌNH:

- Mỗi slide tối đa 30 từ, ưu tiên số liệu và ví dụ cụ thể
- Slide đầu tiên: tiêu đề + tên tác giả + ngày
- Slide cuối: kết luận + 3 action items rõ ràng
- Không dùng thuật ngữ chuyên ngành nếu đối tượng là lãnh đạo
- Mỗi slide phải có 1 nhận định chính duy nhất, không nhồi nhét
- Với số liệu: luôn ghi nguồn và thời điểm dữ liệu
- Style: Phong cách tương lai, futuristic, cảm giác công nghệ.
- Màu sắc: nền có màu darkblue, đảm bảo màu sắc của chữ tương phản rõ với màu nền
- Shape: có các khối trong suốt (UI dạng gương có các góc bo)
- Font chữ: Arial Tiếng Việt, không lỗi các dấu, ký tự trong Unicode

Nghiên cứu tình huống – Trưởng phòng Marketing báo cáo chiến dịch Q4

Chị Mai, Trưởng phòng Marketing tại một công ty thương mại điện tử 200 nhân viên, cần trình bày kết quả chiến dịch Q4 trước ban giám đốc. Chị có 3 File báo cáo analytics, 2 File kế hoạch chiến dịch, và 1 File đánh giá đối thủ – tổng cộng khoảng 120 trang.

Quy trình: (1) Upload 6 File vào Notebook, đặt tên chuẩn ISO. (2) Vào Studio → Bản trình bày → chọn "Bản trình bày chi tiết". (3) Nhập mô tả bổ sung: "Tạo bài trình bày 12 slide cho Ban giám đốc, tập trung vào ROI từng kênh, so sánh Q4 vs Q3, 3 bài học rút ra, đề xuất cho Q1 năm sau." (4) Chọn Tiếng Việt → Tạo. (5) Tải .pptx về → mở Google Slides hoặc Canva để điều chỉnh thêm.

Thời gian: 8 phút (thay vì 3 tiếng thiết kế thủ công). Kết quả: bài trình bày có số liệu chính xác, cấu trúc logic, trích dẫn nguồn từ tài liệu.

4.5 Báo cáo (Tài liệu tóm tắt) – Tóm tắt tài liệu có cấu trúc



Khi nào chúng ta sử dụng tính năng Báo cáo?

Báo cáo (Tài liệu tóm tắt) là output dạng văn bản dài, có cấu trúc, khác với câu trả lời chat ngắn gọn. Phù hợp khi cần: bản tóm tắt toàn diện từ nhiều tài liệu, báo cáo phân

tích có tiêu đề và trích dẫn, tài liệu nền tảng gửi cho người chưa đọc tài liệu gốc, bản tóm tắt trước cuộc họp.

So sánh Báo cáo với Chat

Tiêu chí	Chat	Báo cáo (Tài liệu tóm tắt)
Độ dài	200-500 từ/câu trả lời	1.000-3.000 từ, có cấu trúc
Trích dẫn	Inline trong câu trả lời	Rõ ràng ở cuối mỗi phần
Cấu trúc	Đoạn văn liên tục	Tiêu đề, mục lục, phân đoạn
Dùng để chia sẻ	Không phù hợp	Phù hợp gửi email, in ấn

Cách tạo Báo cáo hiệu quả

Mô tả mẫu – Báo cáo tổng hợp nghiên cứu:

"Tạo báo cáo tổng hợp từ tất cả tài liệu, tập trung 3 chủ đề: (1) Xu hướng thị trường 2026, (2) Phân tích đối thủ, (3) Cơ hội chưa khai thác. Mỗi chủ đề cần dữ liệu cụ thể và trích dẫn nguồn. Kết thúc bằng 5 khuyến nghị hành động."

Mô tả mẫu – Tóm tắt trước cuộc họp:

"Tạo tóm tắt 2 trang cho hội đồng quản trị. Format: Bối cảnh (3 câu) → Phát hiện chính (5 điểm) → Rủi ro → Quyết định cần đưa ra. Không dùng thuật ngữ kỹ thuật."

System Prompt tối ưu cho Báo cáo

Để Báo cáo chất lượng cao nhất, cấu hình System Prompt theo hướng output-focused:

NGUYÊN TẮC TẠO BÁO CÁO:

- Mọi báo cáo phải có cấu trúc: Tóm tắt điều hành (3-5 câu)
→ Phân tích chi tiết → Khuyến nghị hành động
- Với mỗi phát hiện quan trọng: ghi rõ nguồn tài liệu
- Phân biệt rõ giữa "dữ kiện từ tài liệu" và "suy luận của AI"
- Nếu các tài liệu mâu thuẫn nhau: ghi nhận cả hai góc nhìn
- Ngôn ngữ: tiếng Việt, giọng phân tích khách quan
- Kết thúc bằng: "Cần làm gì tiếp theo?" với 3 hành động cụ thể

Nghiên cứu tình huống – Luật sư tổng hợp hồ sơ pháp lý

Anh Tuấn, luật sư tại một văn phòng luật TP.HCM, nhận hồ sơ tranh chấp gồm 15 tài liệu (hợp đồng, phụ lục, biên bản, email) – hơn 200 trang. Thay vì đọc 2 ngày, anh

upload toàn bộ và tạo Báo cáo: "Xác định điều khoản mâu thuẫn, timeline sự kiện, nghĩa vụ chưa thực hiện, bằng chứng hỗ trợ/bất lợi cho mỗi bên."

Kết quả: Tài liệu tóm tắt 1.500 từ trong 2 phút. Anh nắm bức tranh tổng thể trước khi đọc sâu – tiết kiệm 6-8 tiếng so với cách đọc tuần tự.

4.6 Thẻ ghi nhớ (Flashcards) – Học chủ động thay vì đọc thụ động



Vì sao Flashcards hiệu quả hơn đọc lại?

Nghiên cứu khoa học thần kinh cho thấy: Nghiên cứu về trí nhớ và học tập cho thấy việc chủ động truy xuất thông tin từ trí nhớ (recall/luyện tập truy xuất) thường giúp củng cố ghi nhớ dài hạn tốt hơn so với chỉ học lại hoặc chỉ nhận diện đáp án ¹. Đọc lại tài liệu cho cảm giác quen thuộc, nhưng Flashcard buộc chúng ta nhớ chủ động, tạo đường liên kết thần kinh mạnh hơn. NotebookLM có thể tự động trích xuất các khái niệm quan trọng từ tài liệu và tạo thẻ hai mặt: mặt trước là câu hỏi/từ khóa, mặt sau là giải thích.

Tùy chỉnh Thẻ ghi nhớ

Số lượng thẻ:

Mức	Số thẻ	Khi nào dùng
Ít hơn	~10-15 thẻ	Ôn tập nhanh các điểm chính
Tiêu chuẩn (Mặc định)	~20-30 thẻ	Bao quát đều nội dung
Nhiều hơn	~40-50 thẻ	Ôn thi chuyên sâu, nhớ chi tiết

Độ khó:

Mức	Đặc điểm	Phù hợp cho
Dễ	Câu hỏi trực tiếp, trả lời ngắn	Người mới tiếp cận chủ đề
Trung bình (Mặc định)	Kết hợp định nghĩa và ứng dụng	Ôn tập sau khi đã đọc
Khó	Phân tích, so sánh, liên hệ ngữ cảnh	Chuẩn bị thi, kiểm tra hiểu sâu

Những điều nên thử khi tạo Flashcards

Giới hạn theo nguồn cụ thể: Thẻ nên tập trung vào một nguồn (ví dụ: "bài viết về nước Ý") thay vì toàn bộ Notebook – tránh thẻ quá chung chung. Tập trung theo chủ đề cụ

thể, như "Định luật 2 của Newton" thay vì "Vật lý nói chung". Quan trọng: mặt trước thẻ nên ngắn gọn 1-5 từ để não phải làm việc nhiều hơn khi recall.

System Prompt tối ưu cho Flashcards

Bạn có thể cấu hình System Prompt để NotebookLM tạo flashcard thông minh hơn khi chat:

KHI TẠO THẺ GHI NHỚ HOẶC HỎI VỀ KIẾN THỨC CẦN NHỚ:

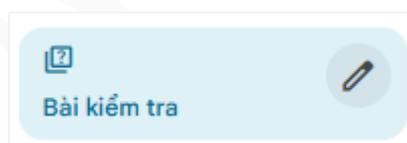
- Ưu tiên các khái niệm có tính ứng dụng cao trong thực tế
- Với thuật ngữ kỹ thuật: giải thích bằng ngôn ngữ đời thường
- Tạo câu hỏi theo 3 cấp: nhận biết → hiểu → ứng dụng
- Gợi ý mnemonic (thủ thuật ghi nhớ) khi có thể
- Với số liệu: đặt trong ngữ cảnh để dễ nhớ hơn
(ví dụ: "GDP 340 tỷ USD – gấp 3 lần ngân sách nhà nước")

Nghiên cứu tình huống – Nhân viên ngân hàng ôn thi CFA

Anh Khoa, nhân viên phân tích tài chính, ôn thi CFA Level 1 với hơn 3.000 trang. Thay vì tự tạo flashcard (mất 2-3 ngày), anh tạo 6 Notebook cho 6 cuốn, mỗi cuốn tạo Flashcards "Nhiều hơn" + "Khó" với chủ đề: "Tập trung vào formulas, key ratios, và interpretation guidelines."

Kết quả: 280 thẻ chất lượng cao trong 15 phút. Tiết kiệm 2 ngày, chất lượng thẻ tập trung hơn vì AI biết câu nào quan trọng dựa trên tần suất xuất hiện trong tài liệu.

4.7 Bài kiểm tra (Quiz) – Đánh giá hiểu biết thực sự



Sự khác biệt giữa "biết" và "hiểu"

Đọc xong 50 trang, bạn cảm thấy đã hiểu. Nhưng khi ai đó hỏi một câu cụ thể, bạn có thể lúng túng. Đây là "ảo tưởng hiểu biết" (illusion of knowledge) trong tâm lý học nhận thức. Quiz là cách hiệu quả nhất để phá vỡ ảo tưởng này. NotebookLM tạo bài kiểm tra trắc nghiệm trực tiếp từ nội dung tài liệu – mọi câu hỏi và đáp án đều có căn cứ từ nguồn.

Tùy chỉnh Bài kiểm tra

Mức số lượng	Số câu	Phù hợp cho
Ít hơn	~5-10 câu	Kiểm tra nhanh, warm-up
Tiêu chuẩn	~15-20 câu	Đánh giá đầy đủ một chủ đề
Nhiều hơn	~30-40 câu	Bài thi cuối khóa, đánh giá toàn diện
Mức độ khó	Loại câu hỏi	Ví dụ
Dễ	Nhận biết, định nghĩa, recall	"X là gì?" / "Ai phát minh ra Y?"
Trung bình	Ứng dụng, phân biệt, so sánh	"Trong tình huống A, phương án nào phù hợp?"
Khó	Phân tích, đánh giá, suy luận	"Hạn chế lớn nhất của X là gì và vì sao?"

Quy trình tạo Quiz hiệu quả

Bước 1 – Chọn phạm vi: Tắt nguồn không liên quan, chỉ bật 2-3 nguồn cần kiểm tra.

Bước 2 – Xác định mục tiêu: Nhập mô tả rõ. VD: "20 câu, mức trung bình, chương 7 về quản lý rủi ro tài chính. Không hỏi định nghĩa thuần túy – tất cả câu phải yêu cầu ứng dụng hoặc phân tích."

Bước 3 – Làm bài: Quiz hiển thị trực tiếp, chọn đáp án, hệ thống chấm điểm tự động.

Bước 4 – Review: Với mỗi câu sai, NotebookLM hiển thị đáp án đúng kèm giải thích và trích dẫn nguồn – click trích dẫn để đọc lại đoạn gốc.

System Prompt tối ưu cho Quiz

KHI TẠO BÀI KIỂM TRA HOẶC CÂU HỎI ĐÁNH GIÁ:

- Không hỏi câu quá dễ (định nghĩa thuần túy)
- Ưu tiên câu hỏi ứng dụng: "Trong tình huống X, bạn sẽ..?"
- Mỗi câu phải có 4 phương án, trong đó 2 phương án "gần đúng" để buộc người làm phải hiểu sâu mới phân biệt được
- Giải thích đáp án phải trích dẫn nguồn cụ thể
- Phân bố đều câu hỏi theo các chương/phần của tài liệu

Nghiên cứu tình huống – Giảng viên đại học tạo đề thi

Thầy Phong, giảng viên Kinh tế vĩ mô, mỗi học kỳ tạo 3 bộ đề thi cho 4 lớp – 12 bộ đề/năm. Quy trình mới: upload giáo trình + slide vào Notebook, tạo Quiz "Nhiều hơn" + "Khó" → nhận 35-40 câu, lọc chọn 30 câu + thêm 5 câu tự soạn. Tạo thêm 2 bộ với nguồn khác bật/tắt để có đề khác.

Thời gian mỗi bộ đề: từ 4 tiếng xuống 30 phút. Chất lượng: câu hỏi bám sát nội dung giảng dạy vì tạo từ chính tài liệu giảng viên dùng.

4.8 Đồ họa thông tin (Infographic) – Trực quan hóa kiến thức



Khi nào chúng ta dùng Infographic?

Infographic phù hợp khi truyền đạt thông tin phức tạp bằng hình ảnh, đồ họa. Đặc biệt khi người nhận không có thời gian đọc tài liệu dài. Các trường hợp điển hình: tóm tắt báo cáo thành 1 trang trực quan, poster cho sự kiện/hội thảo, chia sẻ kiến thức trên mạng xã hội, in poster dán tại văn phòng (quy trình, chính sách), bảng so sánh sản phẩm hoặc giải pháp. Trước đây việc thiết kế 1 infographic đẹp, chuyên nghiệp thường mất rất nhiều thời gian. Nhưng với sự hỗ trợ của AI, đặc biệt là NotebookLM, quá trình này giờ chỉ còn tính bằng phút. Sau đây là một ví dụ trực quan:



Hoặc 1 ví dụ khác về infographic dạng Story như sau:



Vậy đâu là cách để chúng ta tùy chỉnh Infographic?

1. Chọn phong cách thị giác (Visual Style):

NotebookLM cung cấp 10 preset:

- *Bricks* – Phong cách khối xây, sáng tạo
- *Professional* – Doanh nghiệp, trang trọng
- *Hoạt hình* – Hoạt hình Nhật, phù hợp nội dung trẻ trung
- *Sketch* – Phác thảo tay, giản dị và gần gũi
- *Instructional* – Hướng dẫn từng bước, phù hợp giáo trình
- *Scientific* – Phong cách khoa học, phù hợp nghiên cứu học thuật
- *Editorial* – Chuyên nghiệp, sạch sẽ, phù hợp báo cáo và thuyết trình
- *Bento Grid* – Bố cục dạng lưới module, tổ chức dữ liệu rõ ràng
- *Clay* – Phong cách đất nặn 3D, hiện đại và độc đáo
- *Kawaii* – Phong cách vui nhộn, nhiều màu sắc, giảm căng thẳng khi học

Ngoài ra chúng ta có thể "Custom" để mô tả phong cách riêng.

2. Giới hạn nội dung:

Infographic hiệu quả nhất với tối đa 7 điểm chính. Nội dung quá nhiều sẽ bị "nhồi nhét" và mất tính trực quan. Nếu tài liệu phức tạp, tạo nhiều Infographic theo chủ đề thay vì 1 tấm chứa tất cả.

3. Mô tả cụ thể:

"Tạo infographic tóm tắt 5 bước triển khai AI trong doanh nghiệp. Phong cách Professional, nền trắng. Mỗi bước kèm 1 icon và 1 câu mô tả ngắn."

System Prompt tối ưu cho Infographic

KHI TẠO ĐỒ HỌA THÔNG TIN HOẶC TÓM TẮT TRỰC QUAN:

- Giới hạn tối đa 7 điểm chính mỗi infographic
- Mỗi điểm phải có: tiêu đề ngắn (≤ 5 từ) + mô tả (≤ 15 từ)
- Ưu tiên số liệu và so sánh trực quan
- Nếu nội dung quá nhiều: đề xuất chia thành loạt (series)
- Sắp xếp theo logic: thời gian, quy trình, hoặc mức độ quan trọng
- Với bảng so sánh: tối đa 5 cột để không quá chật

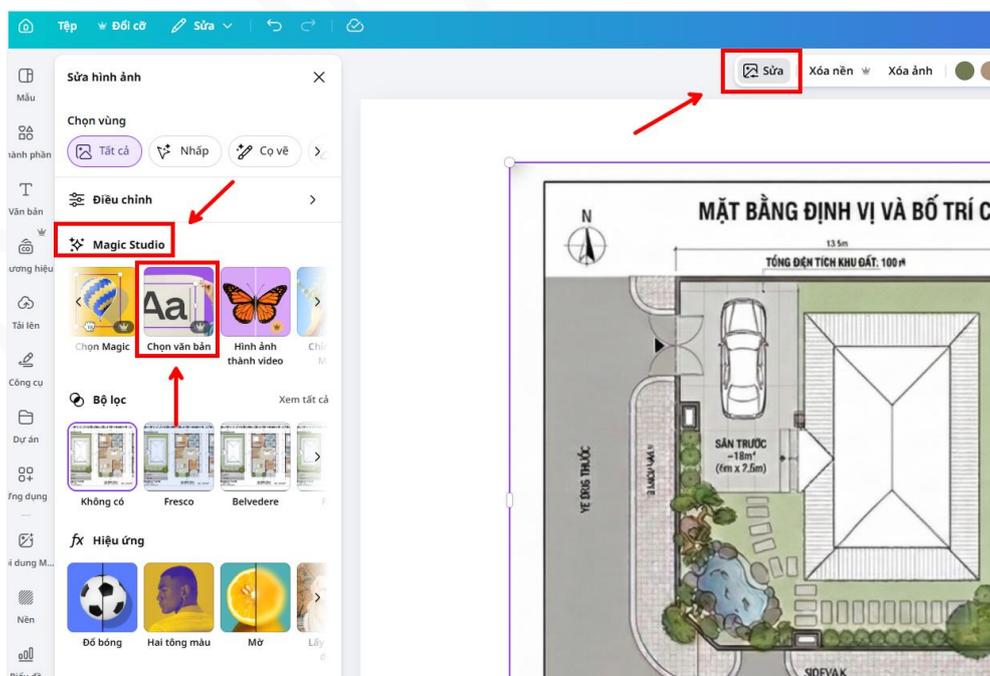
Nghiên cứu tình huống – Startup EdTech tạo content marketing

Chị Linh, Quản lý Nội dung tại startup EdTech, cần 4 infographic/tuần cho LinkedIn và Facebook. Trước đây mất 1-2 tiếng/tấm trên Canva hoặc chi 500k-1 triệu VND/tấm cho freelancer. Giờ: upload bài blog → tạo Infographic phong cách Bento Grid → tải hình → thêm logo trên Canva (2 phút) → đăng bài.

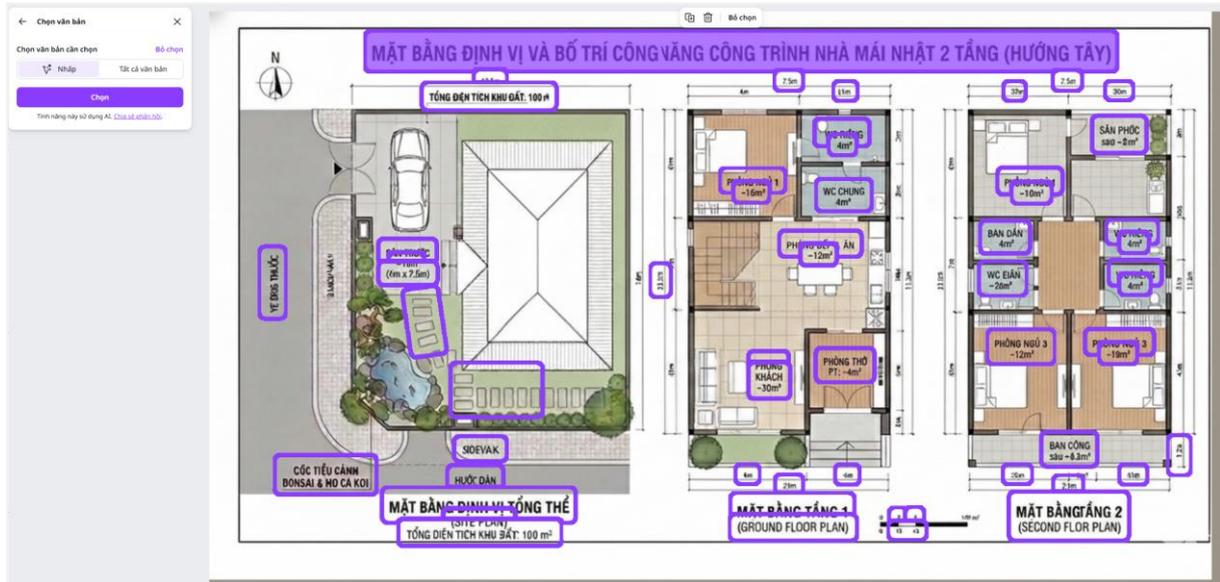
Thời gian: 10 phút/tấm (thay vì 2 tiếng). Chi phí giảm 80%.

Lưu ý quan trọng:

Infographic là hình ảnh, không chỉnh sửa text được sau khi tạo, nếu không hài lòng phải tạo lại. Vì vậy Font tiếng Việt đôi khi hiển thị chưa hoàn hảo, bạn cần kiểm tra dấu trước khi sử dụng. Có một cách sửa dễ dàng là truy cập vào Canva AI và bạn chọn tính năng Edit (Sửa) > Magic Studio (Chỉnh sửa nghệ thuật) > Text (Chọn văn bản)



Canva AI sẽ quét qua toàn bộ văn bản, chúng ta sẽ chỉ cần chọn từng văn bản cần sửa và trực tiếp sửa lại theo yêu cầu cá nhân.



Chúc các bạn thành công với những Infographic chuyên nghiệp.

4.9 Bảng dữ liệu (Data Table) – Cấu trúc hóa thông tin từ tài liệu phi cấu trúc



Khi nào dùng Bảng dữ liệu?

Đây là một tính năng mới nhất trên NotebookLM. Tuy nhiên bảng dữ liệu là output ít được chú ý nhất, nếu chúng ta nắm vững cách khai thác thì cực kỳ hữu ích cho ai cần trích xuất thông tin có cấu trúc từ tài liệu phi cấu trúc. Ví dụ: trích xuất số liệu thống kê từ báo cáo 100 trang thành bảng, tổng hợp danh mục sản phẩm/đối tác từ nhiều tài liệu, trích xuất FAQ từ tài liệu hướng dẫn, lập bảng timeline sự kiện từ tài liệu dự án. Cá nhân mình rất thích tính năng này.

Vậy đâu là cách tạo Bảng dữ liệu hiệu quả?

Mô tả mẫu – Trích xuất dữ liệu tài chính:

"Tạo bảng với cột: Chỉ số tài chính, Giá trị Q3, Giá trị Q4, % Thay đổi, Đánh giá (Tốt/Trung bình/Kém). Trích xuất tất cả số liệu từ hai báo cáo quý."

Mô tả mẫu – Tạo bảng FAQ:

"Tạo bảng FAQ từ tài liệu hướng dẫn sản phẩm. Cột 1: Câu hỏi thường gặp. Cột 2: Câu trả lời (tối đa 2 câu). Cột 3: Trang tham khảo. Sắp xếp từ cơ bản đến nâng cao."

Mô tả mẫu – Bảng so sánh:

"Tạo bảng so sánh 5 nền tảng AI được đề cập trong tài liệu. Cột: Tên nền tảng, Tính năng chính, Giá, Điểm mạnh, Điểm yếu, Phù hợp cho ai."

Tuỳ chỉnh bảng dữ liệu ✕

Chọn ngôn ngữ

Tiếng Việt ▼

Mô tả bảng dữ liệu bạn muốn tạo

Những điều nên thử

- Tạo bảng có các phát hiện chính trong những bài nghiên cứu này, sử dụng các cột: tiêu đề, tác giả, kết quả chính
- Trích xuất những câu trích dẫn quan trọng nhất từ các tài liệu tôi đã đọc, nhóm theo chủ đề và tác giả
- Liệt kê các điểm đến du lịch ở Ý theo thành phố, thời điểm thích hợp nhất để ghé thăm, các điểm tham quan và chi phí

Tạo

System Prompt tối ưu cho Bảng dữ liệu

KHI TẠO BẢNG DỮ LIỆU HOẶC TRÍCH XUẤT THÔNG TIN CẤU TRÚC:

- Mỗi ô trong bảng phải có thông tin ngắn gọn, cụ thể
- Với số liệu: ghi rõ đơn vị và thời điểm
- Luôn ghi nguồn tài liệu và trang cho mỗi dòng dữ liệu
- Nếu thông tin không có trong tài liệu: ghi "N/A" thay vì suy đoán
- Sắp xếp theo logic phù hợp: thời gian, mức ưu tiên, hoặc alphabet
- Với bảng so sánh: thêm dòng "Tóm tắt" ở cuối nêu kết luận

Nghiên cứu tình huống – PM tổng hợp requirements từ 8 phòng ban

Chị Hoa, Project Quản lý tại công ty phần mềm, nhận yêu cầu ERP từ 8 phòng ban – 45 trang, không format thống nhất. Upload 8 File, tạo Bảng dữ liệu: "Tóm tắt yêu cầu thành bảng: STT, Phòng ban, Yêu cầu cụ thể, Mức ưu tiên (cao/trung bình/thấp), Module ERP liên quan, Ghi chú. Sắp xếp theo mức ưu tiên."

Kết quả: bảng 65 dòng, tổ chức rõ ràng trong 3 phút. Từ 45 trang rời rạc → 1 requirements matrix có cấu trúc. Thời gian: 3 phút (thay vì 2 ngày tổng hợp thủ công).

Điểm mạnh đặc biệt của Bảng dữ liệu:

Trích xuất cross-source: AI kéo data từ nhiều tài liệu nguồn gộp vào một bảng – công việc con người mất rất nhiều thời gian. Tự động phân loại: khi yêu cầu cột "Phân loại"

hoặc "Mức ưu tiên", AI suy luận từ ngữ cảnh tài liệu. Xuất dễ dàng: bảng copy-paste vào Google Sheets hoặc Excel, giữ nguyên cấu trúc cột.

Chúng ta đã đi qua cả 9 tính năng của phần OUTPUT (các định dạng đầu ra). Nhưng đó là những tính năng riêng lẻ. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu chúng ta kết hợp nhiều tính năng này với nhau nhỉ?

Nội dung phần tiếp theo sẽ giải đáp cho chúng ta chi tiết. Và đây cũng là cách mà mình tận dụng theo 1 Quy trình quy trình để khai thác tối đa sức mạnh của NotebookLM.

4.10 Kết hợp các tính năng – Quy trình hoàn chỉnh

Tạo Quy trình theo hình thức 5 sản phẩm đầu ra từ 1 bộ tài liệu

Đây là quy trình hiệu quả nhất cho người cần tối đa hóa giá trị từ một bộ tài liệu:

- ▶ **Bước 1 – Năm tổng thể (10 phút):** Tạo đầu ra là Sơ đồ tư duy → Đọc cấu trúc → Xác định 3 câu hỏi quan trọng nhất cần trả lời.
- ▶ **Bước 2 – Đào sâu (20-30 phút):** Trong phần PROCESS (Tiến trình) Chat chúng ta hỏi 3 câu hỏi đó → Từ mỗi câu trả lời, đặt 2-3 câu hỏi đào sâu tiếp theo → Click các trích dẫn để đọc đoạn gốc.
- ▶ **Bước 3 – Tổng hợp (5 phút):** Tạo Tài liệu tóm tắt báo cáo để có tóm tắt có cấu trúc.
- ▶ **Bước 4 – Chia sẻ kiến thức (15 phút):** Tạo Tổng quan Âm thanh với System Prompt phù hợp với đối tượng chia sẻ.
- ▶ **Bước 5 – Kiểm tra và đào tạo (10 phút):** Tạo Quiz 15-20 câu để tự kiểm tra hoặc dùng cho team.

🌀 Tổng kết Quy trình

Tổng thời gian đầu tư: khoảng 60 phút. Đầu ra: 5 sản phẩm khác nhau từ cùng một bộ tài liệu.

📌 Tóm tắt chương

ĐIỂM CỐT LỖI: Sức mạnh thực sự của NotebookLM không nằm ở từng tính năng riêng lẻ, mà ở cách bạn kết hợp chúng theo quy trình. **Custom prompt là chìa khóa** – đừng bao giờ chấp nhận output mặc định khi bạn có mục tiêu cụ thể.

Bài Tập Thực Hành

Bài 1 · RECALL

Nhớ lại các chế độ và style

Kể tên 3 chế độ phong cách của Tổng quan Âm thanh. Video style nào phù hợp cho tutorial kỹ thuật?

Bài 2 · APPLY

Tạo 3 output từ cùng 1 bộ tài liệu

Chọn một bộ tài liệu bạn có. Tạo: 1 Tổng quan Âm thanh với custom prompt, 1 Sơ đồ tư duy, và 1 Quiz. So sánh thông tin mỗi output cung cấp.

Bài 3 · CREATE

Thiết kế quy trình cá nhân

Thiết kế một quy trình '5 bước' phù hợp với công việc hoặc học tập của bạn. Ghi lại thời gian thực tế từng bước.

Tài Liệu Tham Khảo – Chương 4

Test-enhanced learning: taking memory tests improves long-term retention "

<https://pubmed.ncbi.nlm.nih.gov/16507066/>

Bảo mật thông tin trong NotebookLM

Trả lời cho câu hỏi của cá nhân bạn cũng như với Doanh nghiệp: "NotebookLM có thật sự an toàn không?" – Phân tích từng lớp bảo mật và quyết định thực tế của bạn

Khi mình trình bày NotebookLM trong các khóa đào tạo doanh nghiệp, câu hỏi xuất hiện nhiều nhất không phải về tính năng, mà lại về bảo mật. Người tham gia thường hỏi sau buổi học: "Nếu mình upload hợp đồng khách hàng lên đó, Google có đọc không?" hay "Dữ liệu nội bộ của công ty mình có bị dùng để train AI không?"

Đây là những câu hỏi hoàn toàn hợp lý. Câu trả lời không đơn giản là 'có' hay 'không' mà với góc độ tổng thể tới chi tiết chúng ta cần phân tích từng lớp bảo mật, từng ngoại lệ, và từng quyết định mà chúng ta nên đưa ra dựa trên loại dữ liệu của mình.

5.1 Tuyên bố chính thức của Google về bảo mật dữ liệu

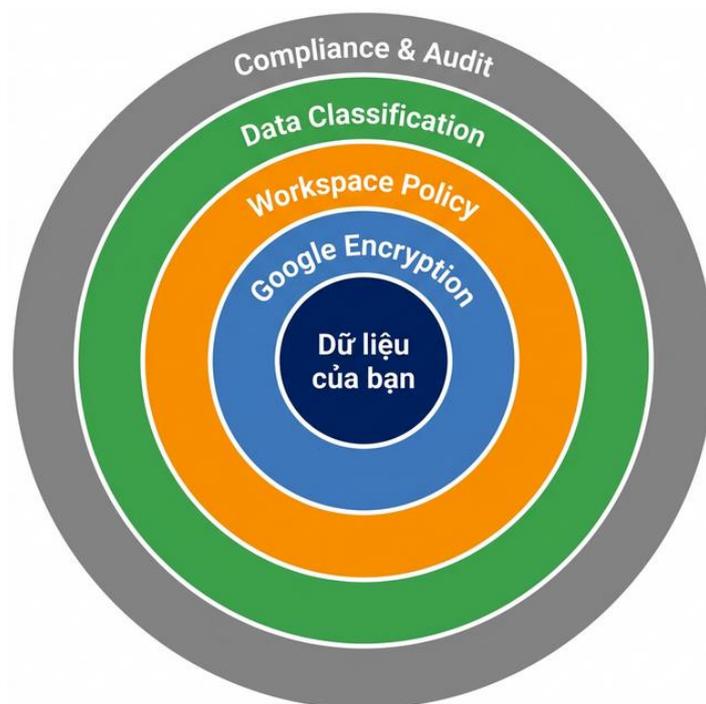
"Các nguồn tài liệu, truy vấn và câu trả lời của AI trong NotebookLM KHÔNG được dùng để huấn luyện các mô hình AI của Google." ¹

Tuyên bố này áp dụng cho tất cả người dùng – cả tài khoản cá nhân lẫn Google Workspace và Google Workspace for Education.

Cụ thể hơn, Google khẳng định:

- ▶ Tài liệu bạn upload **không bao giờ được chia sẻ** với bên thứ ba ²
- ▶ Notebook **mặc định là riêng tư** – chỉ bạn mới có thể xem, trừ khi bạn chủ động chia sẻ ³
- ▶ Người dùng có **toàn quyền kiểm soát dữ liệu**: có thể xóa nguồn, xóa Notebook bất kỳ lúc nào ³
- ▶ Khi nguồn bị xóa, AI **không còn truy cập** vào thông tin đó nữa ³

5.2 Kiến trúc bảo mật kỹ thuật của NotebookLM



Các lớp bảo mật của NotebookLM từ trong ra ngoài

Mã hóa dữ liệu:

NotebookLM sử dụng hai lớp mã hóa tiêu chuẩn của Google Cloud

Mã hóa khi lưu trữ (at-rest) (khi lưu trữ): Tất cả tài liệu bạn upload, ghi chú đã lưu, và Tổng quan Âm thanh được mã hóa bằng **AES-256** khi lưu vào hệ thống của Google. Đây là tiêu chuẩn mã hóa mạnh nhất hiện tại, cũng là tiêu chuẩn được sử dụng bởi ngân hàng và cơ quan chính phủ.

Mã hóa khi truyền tải (in-transit) (khi truyền tải): Mọi dữ liệu di chuyển giữa thiết bị của bạn và máy chủ Google đều được mã hóa bằng **TLS (Transport Layer Security)**. Nếu ai đó 'nghe lén' đường truyền, họ chỉ thấy chuỗi ký tự vô nghĩa.

Chứng chỉ bảo mật ⁵

Nếu Doanh nghiệp sử dụng Google Workspace – nền tảng hạ tầng của NotebookLM doanh nghiệp – sở hữu các chứng chỉ bảo mật quốc tế:

Chứng chỉ	Ý nghĩa
SOC 1, SOC 2, SOC 3	Kiểm toán kiểm soát nội bộ và bảo mật bởi bên thứ ba độc lập
ISO 27001	Tiêu chuẩn quản lý bảo mật thông tin quốc tế
ISO 27017	Bảo mật đặc thù cho dịch vụ điện toán đám mây
ISO 27018	Bảo vệ dữ liệu cá nhân trên cloud
FedRAMP	Chuẩn bảo mật cho cơ quan chính phủ Hoa Kỳ

Lưu trữ dữ liệu thì cái gì được giữ lại?

Loại dữ liệu	Được lưu?	Thời gian
Tài liệu upload	✔ Có	Đến khi bạn xóa
Ghi chú đã tạo	✔ Có	Đến khi bạn xóa
Tổng quan Âm thanh đã tạo	✔ Có	Đến khi bạn xóa
Câu hỏi trong Chat (Nội dung và từ khóa)	✔ Hiện nay đã có lưu	Đến khi bạn xóa
Câu trả lời trong Chat	✔ Hiện nay đã có lưu	Đến khi bạn xóa

5.3 Ngoại lệ quan trọng – Khi nào dữ liệu của bạn có thể bị xem?

Đây là phần mà Google không quảng cáo rõ ràng, nhưng ghi trong tài liệu kỹ thuật. Có **HAI ngoại lệ quan trọng**.

Ngoại lệ 1 – Khi bạn bấm nút Phản hồi



• **Bước 3:** Đối chiếu nguồn thông tin (so sánh giữa nhiều tài liệu để lấy nội dung rõ ràng nhất) ⁷.

• **Bước 4:** Trả lời bám sát tài liệu theo cấu trúc chuẩn (trả lời ngắn gọn, chi tiết từ tài liệu và ghi chú phạm vi) ⁷ ⁸.

- **Tư duy vận hành:** Trợ lý AI được lập trình để vận hành dựa trên nguyên tắc trung thực và khách quan tuyệt đối: "Đừng hơn hay", "Có căn cứ hơn trôi chảy" và "Bám tài liệu hơn suy luận" ⁹. Mục tiêu vận hành là giúp đội ngũ Sales/Marketing tư vấn đúng và tránh sai lệch nội dung truyền thông ¹⁰.
- **Quy trình là một chủ đề đào tạo:** Bản thân xUp for Business (dành cho người đi làm) cũng trực tiếp giảng dạy về việc tối ưu quy trình. Các nội dung bao gồm "Ứng dụng AI tự động hóa quy trình công việc" dành cho Khối Công chức ¹¹ và Nhân viên Văn phòng ¹², cũng như kỹ năng "Tự động hóa quy trình bán hàng cá nhân" dành cho nhóm Sales B2C ¹³.

Lưu vào ghi chú 

Hôm nay • 14:37

ắt đầu nhập...

Khi bạn bấm 'Thumbs up' hoặc 'Thumbs down' để đánh giá câu trả lời của AI, Google **có thể cho nhân viên xem lại** toàn bộ ngữ cảnh của tương tác đó, bao gồm câu hỏi bạn đặt, tài liệu liên quan, và câu trả lời của AI. ⁷

Mục đích: cải thiện chất lượng sản phẩm. Nhưng hệ quả là: nếu bạn đánh giá câu trả lời về tài liệu bí mật, người ở Google có thể đọc được.

⚠ Quy tắc vàng về Phản hồi

Quy tắc vàng cho tài khoản cá nhân: Nếu Notebook của bạn chứa thông tin nhạy cảm – đừng bao giờ bấm nút Phản hồi.

Với Workspace: Ngoại lệ này **KHÔNG** áp dụng cho tài khoản Google Workspace (tổ chức, doanh nghiệp) và Workspace for Education (trường). Dữ liệu Workspace không bị review bởi con người ngay cả khi bấm Phản hồi. ⁸

Ngoại lệ 2 – Yêu cầu pháp lý

Như mọi dịch vụ cloud lớn, Google phải tuân thủ lệnh tòa án và yêu cầu pháp lý hợp lệ. Nếu cơ quan chức năng có lệnh yêu cầu tiết lộ dữ liệu, Google phải thực hiện. Đây là điều áp dụng với mọi nền tảng cloud – không riêng NotebookLM.

5.4 Phân biệt 2 thuật ngữ quan trọng là Quyền riêng tư vs Tính bảo mật

Đây là điểm mấu chốt mà nhiều người nhầm lẫn, và các chuyên gia bảo mật thường nhấn mạnh.

Quyền riêng tư (Quyền riêng tư): Dữ liệu của bạn không được dùng cho mục đích khác (ví dụ: train AI). Google **cam kết** điều này cho NotebookLM.

Tính bảo mật (Tính bảo mật tuyệt đối): Dữ liệu của bạn không bị bất kỳ ai, kể cả nhân viên Google xem thấy trong bất kỳ hoàn cảnh nào. Google **không cam kết** điều này một cách tuyệt đối.

Sự khác biệt này có ý nghĩa thực tế lớn:

Tình huống dữ liệu	Quyền riêng tư (Quyền riêng tư)	Tính bảo mật (Bảo mật tuyệt đối)
Tài liệu nghiên cứu, học thuật	✓	✓ (đủ)
Tài liệu kinh doanh thông thường	✓	✓ (đủ)
Chiến lược kinh doanh nhạy cảm	✓	⚠️ (tùy ngưỡng rủi ro)
Hợp đồng bảo mật có NDA	✓	⚠️ (cần đánh giá kỹ - cần mẫu hóa thông tin)
Dữ liệu khách hàng (tên, SĐT, email)	✓	✗ (không dùng NotebookLM)
Hồ sơ bệnh án (PHI/HIPAA)	✓	✗ (vi phạm quy định)
Thông tin tài chính cá nhân	✓	✗ (rủi ro cao)
Thông tin mật doanh nghiệp, quốc gia	✓	✗ (tuyệt đối không)

Thông qua bảng trên, bạn sẽ nắm được 1 nguyên tắc bắt buộc là tùy thuộc vào cấp độ bảo mật của dữ liệu mà chúng ta có nên cân nhắc việc nạp lên cho NotebookLM hay không. Vậy với những tài liệu nhạy cảm như vậy thì nên xử lý như thế nào?

Thường những dữ liệu nhạy cảm như này nằm ở quy mô của tổ chức. Chúng ta hãy cùng tìm hiểu tiếp.

5.5 Xét về bảo mật nâng cao cho Doanh nghiệp

NotebookLM qua Google Workspace ⁸

Khi tổ chức sử dụng NotebookLM qua Google Workspace (không phải tài khoản cá nhân), có thêm lớp bảo vệ quan trọng:

- ▶ **Không có người kiểm duyệt** – ngay cả khi chúng ta bấm Phản hồi (Like hoặc Dislike)
- ▶ **Dữ liệu không dùng để train AI** – được cam kết trong điều khoản doanh nghiệp (Enterprise Terms of Service)
- ▶ **Kiểm soát quản trị** – quản trị viên IT có thể giám sát và kiểm soát việc sử dụng

NotebookLM Enterprise – Cấp độ bảo mật cao nhất ¹⁰

Với tổ chức có yêu cầu bảo mật nghiêm ngặt, Google cung cấp **NotebookLM Enterprise** – phiên bản chạy trên hạ tầng Google Cloud riêng của tổ chức:

Tính năng	Workspace thường	NotebookLM Enterprise
Dữ liệu train AI	✗	✗
Kiểm duyệt bởi con người khi Phản hồi	Có thể (cá nhân)	✗
Lưu trữ trong GCP project của tổ chức	✗	✓
CMEK (Khách hàng-managed mã hóa keys)	✗	✓
Data residency (chọn US/EU)	Hạn chế	✓
VPC Service Controls	✗	✓
IAM role-based access	Cơ bản	Đầy đủ
Nhật ký kiểm toán chi tiết	Cơ bản	Đầy đủ
Data Loss Prevention (DLP)	Cơ bản	Tích hợp đầy đủ
Isolated từ GCP services khác	✗	✓

CMEK – Kiểm soát tuyệt đối khóa mã hóa

CMEK (Khách hàng-Managed Mã hóa Keys): Đây là tính năng quan trọng nhất trong Enterprise. Thay vì Google giữ khóa mã hóa, chính tổ chức của bạn quản lý khóa – nghĩa là ngay cả Google cũng không thể giải mã dữ liệu nếu không có khóa của bạn. ¹¹

Nhật ký kiểm toán – Giám sát sử dụng trong tổ chức ¹¹

Bản Enterprise cung cấp nhật ký kiểm toán ghi lại:

- ▶ Ai đã tạo/xóa Notebook
- ▶ Ai đã upload/xóa tài liệu nào
- ▶ Dấu thời gian của mỗi hành động
- ▶ Không ghi lại nội dung câu hỏi (vì Nội dung và từ khóa không được lưu)

Nơi lưu trữ dữ liệu – Chọn nơi lưu trữ dữ liệu ¹²

Với tổ chức ở Việt Nam tuân thủ **Luật An ninh mạng 2018**, đây là điểm cần lưu ý: Google Workspace cho phép chọn nơi lưu trữ dữ liệu (US-region hoặc EU-region), nhưng **không có tùy chọn lưu trữ tại Việt Nam** tính đến thời điểm 3/2026.

Lưu ý pháp lý Việt Nam

Nếu tổ chức bạn có yêu cầu lưu trữ dữ liệu nội địa nghiêm ngặt, cần tham vấn bộ phận pháp lý trước khi dùng NotebookLM cho dữ liệu thuộc diện này.

5.6 Những loại dữ liệu **KHÔNG NÊN** upload vào NotebookLM

Dựa trên các chính sách trên và thực tiễn pháp lý, đây là danh sách rõ ràng:

🚫 Tuyệt đối không upload:

Loại dữ liệu	Lý do
Hồ sơ bệnh án, thông tin y tế cá nhân (PHI)	Vi phạm HIPAA (nếu áp dụng), rủi ro pháp lý
Dữ liệu cá nhân khách hàng (họ tên, SĐT, CCCD, email)	Vi phạm tiềm năng về PDPA/GDPR
Mã nguồn phần mềm có thỏa thuận NDA	Rủi ro vi phạm hợp đồng
Thông tin tài chính cá nhân (số tài khoản ngân hàng)	Rủi ro bảo mật tài chính
Tài liệu bí mật nhà nước	Vi phạm quy định an ninh quốc gia
Thông tin cổ đông nội bộ (insider information)	Vi phạm luật chứng khoán

⚠️ Cần nhắc kỹ trước khi upload:

Loại dữ liệu	Khuyến nghị
Chiến lược kinh doanh cạnh tranh	Dùng qua Workspace Enterprise, bật CMEK
Báo giá và hợp đồng khách hàng	Ẩn danh hóa thông tin định danh trước
Kết quả kinh doanh chưa công bố	Dùng qua Workspace Enterprise
Thông tin nhân sự nội bộ	Ẩn danh hóa, dùng qua Workspace

🟢 Rủi ro thấp, hoàn toàn phù hợp:

- ▶ Tài liệu nghiên cứu và học thuật công khai
- ▶ Sách, báo cáo ngành đã xuất bản
- ▶ Tài liệu đào tạo nội bộ không có thông tin nhạy cảm
- ▶ Văn bản pháp luật và quy định công khai
- ▶ Tài liệu kỹ thuật và quy trình vận hành chung

5.7 Đánh giá tổng thể – Chúng ta có nên tin tưởng không?

Những lý do để TIN TƯỞNG:

Thứ nhất, Google có động lực kinh tế rất lớn để bảo vệ dữ liệu người dùng. Một vụ rò rỉ dữ liệu lớn sẽ phá hủy niềm tin vào toàn bộ hệ sinh thái Google Cloud – một thị trường tỷ đô.

Thứ hai, tuyên bố 'không train AI từ dữ liệu người dùng' đã được kiểm chứng qua nhiều phân tích kỹ thuật độc lập và không có bằng chứng mâu thuẫn kể từ khi ra mắt vào 2023.

Thứ ba, các chứng chỉ SOC 2, ISO 27001 yêu cầu kiểm toán định kỳ bởi bên thứ ba – đây không phải chỉ là lời tuyên bố.

Những lý do cần THẬN TRỌNG:

Thứ nhất, Google là công ty Mỹ và phải tuân thủ luật pháp Mỹ, bao gồm CLOUD Act cho phép cơ quan thực thi pháp luật Mỹ yêu cầu tiết lộ dữ liệu ngay cả khi được lưu ngoài nước Mỹ.

Thứ hai, cam kết hiện tại là dựa trên **chính sách** (policy), không phải **kiến trúc kỹ thuật** (architecture guarantee). Chính sách có thể thay đổi.

Thứ ba, không có hệ thống nào là 'zero risk'. Lịch sử ngành công nghệ cho thấy ngay cả các công ty lớn nhất cũng có thể xảy ra vi phạm dữ liệu do lỗi kỹ thuật hoặc mối đe dọa nội bộ.

👉 Kết luận thực tế dành cho bạn

Kết luận thực tế: NotebookLM phù hợp cho đại đa số tài liệu công việc và học tập thông thường. Nó không phải là môi trường phù hợp cho dữ liệu được phân loại bảo mật cấp cao, dữ liệu khách hàng cá nhân hóa, hay thông tin thuộc diện bảo mật đặc biệt của pháp luật.

Tiêu chí đơn giản để quyết định: "Nếu tài liệu này bị người ngoài công ty đọc, hậu quả nghiêm trọng nhất là gì?" Nếu câu trả lời là rất nghiêm trọng – vui lòng không upload lên.

5.8 Checklist bảo mật trước khi upload

Trước khi upload bất kỳ tài liệu nào vào NotebookLM, chúng ta hãy trả lời 5 câu hỏi sau:

Câu 1: Tài liệu có chứa thông tin cá nhân định danh (tên, SĐT, email, CCCD) của người khác không?

→ Có → Ẩn danh hóa hoặc không upload

❑ **Câu 2:** Tài liệu có được phân loại 'Bảo mật' hoặc 'Mật' theo quy định nội bộ của tổ chức bạn không?

→ Có → Chỉ dùng qua Workspace Enterprise với CMEK

❑ **Câu 3:** Tài liệu có bị ràng buộc bởi NDA hoặc thỏa thuận bảo mật với khách hàng không?

→ Có → Tham khảo bộ phận pháp lý trước

❑ **Câu 4:** Bạn đang dùng tài khoản cá nhân hay Workspace?

→ Cá nhân → Không bấm Phản hồi với tài liệu nhạy cảm

❑ **Câu 5:** Bạn có ổn không nếu Google (theo lệnh tòa án hợp lệ) phải cung cấp tài liệu này không?

→ Không ổn → Không upload

Tóm tắt chương

ĐIỂM CỐT LỖI: NotebookLM có bảo mật thật nhưng không phải bảo mật tuyệt đối. Google cam kết: **không train AI từ dữ liệu**, mã hóa đầy đủ AES-256, không chia sẻ bên thứ ba. Ngoại lệ quan trọng nhất: bấm Phản hồi với tài khoản cá nhân có thể cho phép kiểm duyệt bởi con người. Quy tắc thực hành: phân loại dữ liệu trước khi upload – thoải mái với dữ liệu thường, cân nhắc kỹ dữ liệu nhạy cảm, dùng Enterprise hoặc không upload với dữ liệu bảo mật cao.

Bài Tập Thực Hành

Bài 1 · RECALL

Nhớ lại các khái niệm bảo mật

Sự khác biệt giữa Quyền riêng tư và Tính bảo mật là gì? Google cam kết điều gì về NotebookLM? Ngoại lệ nào có thể cho phép Google xem dữ liệu của bạn?

Bài 2 · APPLY

Phân loại dữ liệu thực tế

Lấy danh sách 10 loại tài liệu bạn thường làm việc trong công việc. Phân loại từng loại vào: (a) Thoải mái upload, (b) Cần cân nhắc, (c) Không nên upload. Giải thích lý do cho từng quyết định.

Bài 3 · CREATE

Viết Data Security Policy cho team

Viết 'Data Security Policy' 1 trang cho team của bạn về việc sử dụng NotebookLM, bao gồm: loại tài liệu được phép/không được phép, quy tắc về Phản hồi, và quy trình phê duyệt khi upload tài liệu nhạy cảm.

Tài Liệu Tham Khảo – Chương 5

1 Google – NotebookLM Privacy & Safety

"Sources, queries, and AI responses are not used to train NotebookLM's AI models."
<https://notebooklm.google/about/#privacy>

2 Google AI – Privacy Hub

"Chính sách bảo mật tổng thể của Google AI."
<https://ai.google/responsibility/principles/>

3 Google – NotebookLM Help Center

"Chi tiết về kiểm soát dữ liệu và quyền xóa."
<https://support.google.com/notebooklm>

4 Google Cloud – Encryption at Rest

"Tài liệu kỹ thuật về mã hóa AES-256."
<https://cloud.google.com/docs/security/encryption/default-encryption>

5 Google Workspace – Compliance & Certifications

"Danh sách đầy đủ SOC 1/2/3, ISO 27001, FedRAMP."
<https://workspace.google.com/security/>

6 University of North Carolina Charlotte – AI Tools Assessment

"User queries are not saved in NotebookLM."
<https://itservices.charlotte.edu/2024/notebooklm/>

7 Google – About NotebookLM (Privacy Section)

"Ghi chú về kiểm duyệt bởi con người khi đánh giá phản hồi với tài khoản cá nhân."
<https://notebooklm.google/about/>

8 Google – NotebookLM for Education & Enterprise FAQ

"Workspace users không bị kiểm duyệt bởi con người ngay cả khi gửi phản hồi."
<https://workspace.google.com/blog/notebooklm-for-enterprise>

9 Medium – Privacy Risks of Cloud AI Tools (phân tích độc lập)

"Phân tích sự khác biệt giữa policy promises và architectural guarantees."
<https://notebooklm.google/about/>

10 Google – NotebookLM Enterprise

"Tổng quan các tính năng bảo mật của phiên bản Enterprise."
<https://cloud.google.com/products/notebooklm>

11 Medium – NotebookLM Enterprise Security Deep Dive

"Chi tiết về CMEK, VPC-SC, nhật ký kiểm toán, và data isolation."
<https://cloud.google.com/security/overview>

12 Google Workspace – Data Regions

"Thông tin về nơi lưu trữ dữ liệu (US/EU), không có tùy chọn Việt Nam."
https://workspace.google.com/intl/en/terms/user_features.html

Có một nghịch lý kỳ lạ trong kỹ nguyên AI và máy móc này

Mọi người cũng phải công nhận là chưa bao giờ trong lịch sử loài người, kiến thức lại dễ tiếp cận đến vậy. Bạn có thể ngồi ở một quán cà phê ở Đà Nẵng và đọc bài giảng của MIT. Bạn có thể mở điện thoại lúc 2 giờ sáng và truy cập toàn bộ thư viện nghiên cứu của Stanford. Bạn có thể học tiếng Nhật từ một giáo viên bản ngữ, học lập trình từ kỹ sư Google, học marketing từ CMO của một công ty Fortune 500. Tất cả đều miễn phí và chỉ cách một cú nhấp chuột.

Và cũng chưa bao giờ chúng ta lại cảm thấy mình thiếu kiến thức đến vậy.

Đây không phải cảm giác chủ quan. Các con số sau đây cho thấy một bức tranh tổng thể: mỗi ngày, một người trưởng thành trung bình tiếp xúc với lượng thông tin tương đương 174 tờ báo, gấp 5 lần so với năm 1986. Nhưng theo nghiên cứu của Microsoft, khả năng tập trung trung bình của con người đã giảm từ 12 giây xuống còn 8 giây trong hai thập kỷ qua. Nghĩa là chúng ta nhận được nhiều hơn gấp bội, nhưng tiêu hóa được ít hơn bao giờ hết.

Trong quá trình đào tạo cho gần 2000 học viên Doanh nghiệp, từ sinh viên đại học đến các Anh Chị Quản lý, giám đốc doanh nghiệp. Mình nhận ra một quy luật lặp đi lặp lại: phần lớn mọi người đọc nhưng không hiểu. Hiểu nhưng không nhớ. Nhớ nhưng không biết áp dụng. Không phải vì họ lười hay kém. Mà vì cách họ tiếp cận thông tin, đọc một lượt từ đầu đến cuối, highlight vài dòng, rồi đóng tài liệu lại, về bản chất là đây vẫn là cách học thụ động. Và học thụ động, dù có lặp lại bao nhiêu lần, cũng chỉ tạo ra cảm giác hiểu biết, không phải hiểu biết thực sự.

Tâm lý học nhận thức gọi đây là *ảo tưởng về sự thành thạo (illusion of fluency)* bên cạnh ảo tưởng về kiến thức mà mình đã trình bày ở phần I. Bạn đọc lại một đoạn văn, thấy nó quen thuộc, và não bộ tự động kết luận: "À, mình đã biết cái này rồi." Nhưng nếu ai đó hỏi bạn giải thích lại bằng lời của mình thì bạn lại lúng túng. Không phải bạn quên. Mà là bạn chưa bao giờ thực sự *hiểu* – bạn chỉ *nhận ra*.

Đây không phải vấn đề của cá nhân bạn. Đây là vấn đề của *phương pháp*.

Và phương pháp mới cần một công cụ mới.

Phần I của cẩm nang này đã giúp bạn làm chủ NotebookLM – từ cách tổ chức nguồn tài liệu, cấu hình System Prompt, đến việc khai thác mỗi loại output trong Studio. Bạn đã có "công cụ" trong tay. Nhưng như mình vẫn thường nói với học viên: *công cụ tốt trong tay người không có phương pháp cũng chỉ như thanh kiếm tốt trong tay người không biết kiếm thuật, nó vẫn sắc, nhưng bạn sẽ không chạm được vào đối thủ.*

Phần II không hướng dẫn bạn dùng thêm một tính năng nào nữa. Mình đề xuất một cách học khác hoàn toàn, một cách học mà NotebookLM chỉ là phương tiện, còn tư duy chủ động của bạn mới là trung tâm.

Từ Chương 6, chúng ta sẽ đi vào những tình huống cụ thể: làm thế nào để biến 500 trang tài liệu tiếng Anh thành kiến thức bạn thực sự sở hữu. Làm thế nào để chuẩn bị cho một bài thi chuyên môn mà không phải đọc đi đọc lại đến phát chán. Làm thế nào để nghiên cứu một chủ đề mới và có cái nhìn toàn cảnh trong 30 phút thay vì 3 ngày. Mỗi chương đều kèm quy trình từng bước, System Prompt mẫu được thiết kế riêng, và nghiên cứu tình huống từ người thật việc thật.

Nếu Phần I là "học cách dùng NotebookLM", thì Phần II là "dùng NotebookLM để học cách học".



PHẦN II

NOTEBOOKLM DÀNH CHO CÁ NHÂN

PHẦN II

CHƯƠNG 06

Xây dựng hệ thống học tập cá nhân

CAPTURE → CONNECT → CREATE – Ba giai đoạn học sâu với NotebookLM

Tuấn và Bình cùng mua một cuốn sách về quản lý dự án. Cả hai đọc xong trong một tháng. Tuấn đọc từ đầu đến cuối, gạch chân những câu hay. Bình đọc chậm hơn, nhưng với từng chương, anh upload lên NotebookLM, đặt 10 câu hỏi theo kiểu 'Ý tưởng này áp dụng thế nào vào dự án mình đang làm?', tạo Tổng quan Âm thanh để nghe lại khi đi làm, và cuối mỗi phần tự làm Quiz. Sáu tháng sau, Tuấn nhớ được những ý tưởng lớn nhưng không chắc mình đã thực sự áp dụng gì. Bình đã thay đổi 3 quy trình trong team của mình dựa trực tiếp từ nội dung cuốn sách đó.

Sự khác biệt không phải vì Bình thông minh hơn. Mà vì anh học theo cách não bộ thực sự ghi nhớ – thông qua câu hỏi, liên kết với thực tế, và kiểm tra chủ động.

6.1 Khoa học đằng sau cách học hiệu quả

Trước khi đi vào kỹ thuật, cần hiểu tại sao phương pháp học truyền thống – đọc thụ động và gạch chân – lại kém hiệu quả đến vậy.

Hiệu ứng Kiểm tra – Tự kiểm tra hiệu quả hơn đọc lại 2,35 lần ¹

Nghiên cứu từ Đại học Purdue (Roediger & Karpicke, 2006) chứng minh: Việc tự kiểm tra bản thân (luyện tập truy xuất) có hiệu quả ghi nhớ dài hạn **cao gấp 2,35 lần** so với đọc lại tài liệu nhiều lần. Thời gian bạn dành để tự hỏi mình về nội dung – dù không nhớ được – hiệu quả hơn gấp đôi so với đọc lại.

Hiệu ứng Phân tán – Học phân tán hiệu quả hơn học dồn 200-400% ²

Học theo nhiều phiên ngắn cách nhau, thay vì học dồn một lần, cải thiện khả năng ghi nhớ dài hạn lên 200-400%. Não bộ cần thời gian để củng cố ký ức.

Hiệu ứng Tự tạo – Tự tạo ra kiến thức giúp ghi nhớ sâu hơn ³

Khi bạn tự tạo ra câu hỏi, ví dụ, hoặc liên kết với kiến thức đã có, bạn ghi nhớ sâu hơn nhiều so với chỉ nhận thụ động.

NotebookLM, nếu được dùng đúng cách, chính là công cụ để thực hành cả ba hiệu ứng này: Hiệu ứng Kiểm tra (Quiz), Hiệu ứng Phân tán (Audio khi di chuyển), Hiệu ứng Tự tạo (tự đặt câu hỏi).



Vòng tròn học tập 6 bước với NotebookLM tại trung tâm

6.2 Hệ thống học tập cá nhân – CAPTURE → CONNECT → CREATE

Mình gọi hệ thống này là **CAPTURE** → **CONNECT** → **CREATE** – ba giai đoạn mà NotebookLM hỗ trợ từ đầu đến cuối.

Giai đoạn 1 – CAPTURE (Thu thập có chủ đích)

Phần lớn người học thu thập tài liệu theo kiểu 'gặp đâu lưu đó', kết quả là một Drive lộn xộn với hàng trăm File không bao giờ được mở lại. Thu thập có chủ đích nghĩa là: với mỗi chủ đề bạn muốn học sâu, tạo một Notebook riêng và chỉ thu thập những tài liệu phục vụ **câu hỏi cốt lõi** của chủ đề đó.

Kỹ thuật 'Câu hỏi cốt lõi': Trước khi tạo Notebook, viết ra một câu hỏi duy nhất mà Notebook này cần trả lời:

- ▶ Thay vì: "Notebook về Python" → "Python có những kỹ thuật nào để xử lý dữ liệu lớn mà không tốn bộ nhớ?"
- ▶ Thay vì: "Notebook về IELTS" → "Chiến lược nào hiệu quả nhất để nâng band điểm Writing từ 6.0 lên 7.0?"

Nguồn tài liệu ưu tiên cho học tập cá nhân:

Loại nguồn	Cách khai thác tốt nhất
Sách PDF	Chia theo chương hoặc phần, không upload toàn bộ 400 trang vào một Notebook
Bài báo học thuật	Upload kèm tóm tắt abstract, đặt câu hỏi về methodology và findings
YouTube video	Dán URL → NotebookLM đọc transcript → Hỏi về những điểm chính
Podcast/Talk	Dùng Whisper hoặc Otter.ai để transcribe → upload text
Web article	Dán URL trực tiếp hoặc dùng 'Văn bản đã sao chép'
Ghi chú cá nhân	Upload File .txt ghi chú của mình → AI kết nối với tài liệu khác

Giai đoạn 2 – CONNECT (Kết nối tích cực)

Đây là giai đoạn quan trọng nhất và cũng là nơi người học thường bỏ qua. CONNECT không phải là đọc tóm tắt – mà là *đặt câu hỏi đúng* để buộc não bộ kết nối kiến thức mới với những gì bạn đã biết.

Bộ câu hỏi khai thác kiến thức – các cấp độ theo thang Bloom (thang đo sự nhận thức):

Cấp độ Ghi nhớ và Hiểu ((Remember & Understand)

PROMPT MẪU

Hãy giải thích [khái niệm X] theo ngôn ngữ đơn giản nhất có thể. Dùng ví dụ từ đời sống hàng ngày.

PROMPT MẪU

Tác giả lập luận gì về [chủ đề Y]? Đâu là bằng chứng chính họ đưa ra?

Cấp độ Phân tích và đánh giá (Analyze & Evaluate)

PROMPT MẪU

Có mâu thuẫn hoặc điểm chưa nhất quán nào giữa [tài liệu A] và [tài liệu B] không?

PROMPT MẪU

Lập luận của tác giả dựa trên giả định nào? Nếu giả định đó sai, kết luận có thay đổi không?

PROMPT MẪU

Ý tưởng này kết nối với [khái niệm khác mình biết] như thế nào?

Cấp độ Áp dụng và Sáng tạo (Áp dụng & Sáng tạo)

PROMPT MẪU

Nếu mình áp dụng nguyên tắc này vào tình huống [mô tả bối cảnh của bạn], nên bắt đầu từ đâu?

PROMPT MẪU

Tổng hợp từ tài liệu này, 3 điều mình CÓ THỂ LÀM NGAY TUẦN NÀY là gì?

PROMPT MẪU

Đặt 5 câu hỏi mà một chuyên gia trong lĩnh vực này sẽ muốn mình đặt ra sau khi đọc tài liệu này.

Giai đoạn 3 – CREATE (Tạo ra sản phẩm)

Học không kết thúc khi bạn hiểu – nó kết thúc khi bạn *tạo ra được gì đó* từ những gì đã học. Đây không nhất thiết phải là sản phẩm lớn. Có thể là:

- ▶ Một đoạn giải thích viết lại theo ngôn ngữ của mình (bằng cách nhờ NotebookLM ra Quiz rồi tự viết câu trả lời)
- ▶ Một bộ FAQ 10 câu để chia sẻ với đồng nghiệp
- ▶ Một Tổng quan Âm thanh tùy chỉnh để gửi cho bạn cùng học
- ▶ Một bộ slide 8 trang tóm tắt những điểm quan trọng nhất

💡 Tại sao CREATE quan trọng

CREATE là bước mà learning thực sự được 'lock in' – bởi vì để tạo ra, bạn bắt buộc phải diễn đạt lại bằng ngôn ngữ của mình.

6.3 Học với tài liệu gốc tiếng Anh

Hầu hết tài liệu chuyên ngành chất lượng cao đều viết bằng tiếng Anh – đây là rào cản ngôn ngữ thực sự với nhiều người. NotebookLM giải quyết điều này bằng cách cho phép bạn **đọc tài liệu tiếng Anh nhưng giao tiếp hoàn toàn bằng tiếng Việt.**

Quy trình 5 bước học tài liệu tiếng Anh:

Bước 1

Upload tài liệu, hỏi bằng tiếng Việt

Đừng đọc full paper ngay. Bắt đầu bằng câu hỏi tổng quan bằng tiếng Việt.

Bước 2

Đào sâu từng điểm bằng tiếng Việt

Hỏi chi tiết về từng điểm cụ thể, tác giả dùng phương pháp nghiên cứu nào để

chứng minh.

Bước 3

Kết nối với bối cảnh Việt Nam

Hỏi: 'Các ý tưởng này được nghiên cứu ở Mỹ/châu Âu. Ở Việt Nam điều gì có thể áp dụng được?'

Bước 4

Tạo bộ flashcard thuật ngữ

Yêu cầu liệt kê 15 thuật ngữ kỹ thuật quan trọng nhất, kèm định nghĩa tiếng Anh và giải thích tiếng Việt.

Bước 5

Tổng quan Âm thanh song ngữ

Tạo Tổng quan Âm thanh bằng tiếng Việt, giữ nguyên thuật ngữ kỹ thuật tiếng Anh quan trọng khi cần.

System Prompt mẫu – Gia sư song ngữ

</> SYSTEM PROMPT

VAI TRÒ:

Bạn là gia sư chuyên biệt về [Lĩnh vực chuyên môn], giúp mình đọc và hiểu tài liệu học thuật tiếng Anh thông qua ngôn ngữ tiếng Việt.

NGUYÊN TẮC LÀM VIỆC:

- Trả lời hoàn toàn bằng tiếng Việt, trừ thuật ngữ kỹ thuật không có tương đương tốt
- Với thuật ngữ tiếng Anh, giải thích ngắn trong ngoặc: "Học máy (học máy – kỹ thuật máy tính tự học từ dữ liệu)"
- Khi giải thích khái niệm phức tạp, luôn dùng ví dụ từ bối cảnh Việt Nam hoặc cuộc sống hàng ngày
- Sau mỗi giải thích, hỏi mình một câu để kiểm tra mình đã hiểu chưa

KHI MÌNH HỎI "ỨNG DỤNG VÀO THỰC TẾ":

Cụ thể hóa xuống mức hành động có thể thực hiện ngay, ví dụ: "Bước đầu tiên bạn có thể làm là..."

PHONG CÁCH: Thân thiện như một người thầy thực sự quan tâm đến việc mình hiểu, không chỉ nghe.

6.4 Nghiên cứu và viết luận văn, báo cáo

Nghiên cứu học thuật thường diễn ra theo trình tự đau khổ này: thu thập 50 tài liệu → đọc được 10 → ghi chú lộn xộn → viết thì quên mất mình đọc ở đâu → phải tìm lại trích dẫn → lãng phí 40% thời gian. NotebookLM không loại bỏ quá trình nghiên cứu – nó loại bỏ phần *lãng phí nhất* của quá trình đó.

Quy trình nghiên cứu 3 giai đoạn:

Giai đoạn 1

Định hướng nghiên cứu (1-2 ngày): Tạo 'Notebook Khởi động' với 3-5 tài liệu tổng quan. Hỏi: • 'Các trường phái tư tưởng chính trong lĩnh vực này là gì? Ai là các tác giả ảnh hưởng nhất?' • 'Những debate (tranh luận) chưa được giải quyết trong lĩnh vực này là gì?' • 'Khoảng trống nghiên cứu (khoảng trống nghiên cứu) nào được đề cập nhiều nhất?' Mục tiêu: Có bản đồ tổng quát trước khi đọc sâu.

Giai đoạn 2

Nghiên cứu sâu (1-2 tuần): Tạo Notebook riêng cho từng nhóm literature. Với mỗi Notebook: • Upload 5-15 bài báo liên quan nhất • Dùng 'Gap Hunter Prompt': Phân tích xuyên suốt tất cả tài liệu: điều gì được nghiên cứu nhiều nhất? Còn thiếu gì? Mâu thuẫn nào chưa được giải quyết? • Dùng 'Citation Builder': Liệt kê các định nghĩa/khái niệm quan trọng theo cú pháp trích dẫn, kèm nguồn gốc tài liệu.

Giai đoạn 3

Tổng hợp và viết (dùng Notes):

1. Sau mỗi phiên research, yêu cầu AI: 'Viết đoạn tóm tắt 300 từ về những gì chúng ta vừa thảo luận, theo định dạng có thể dùng trong phần Tổng quan tài liệu.'
2. Lưu kết quả vào Notes
3. Chuyển toàn bộ Notes thành Source mới → tạo Notebook 'Bản thảo' → Chat để kiểm tra tính nhất quán.

System Prompt mẫu – Trợ lý nghiên cứu học thuật

`</> SYSTEM PROMPT`

VAI TRÒ:

Bạn là trợ lý nghiên cứu học thuật chuyên về
[Lĩnh vực/Đề tài nghiên cứu của mình].

NGUYÊN TẮC QUAN TRỌNG:

- Chỉ trích dẫn thông tin có trong tài liệu mình cung cấp
- Luôn ghi rõ nguồn: [Tên tác giả, Năm, Tên tài liệu]
- Nếu không có thông tin: "Bộ tài liệu hiện tại không đề cập"
- Phân biệt rõ: phát hiện từ tài liệu vs nhận định của AI

CHẾ ĐỘ "CRITICAL READER":

Khi mình hỏi về một nghiên cứu cụ thể, phân tích:

1. Phương pháp nghiên cứu được dùng
2. Cỡ mẫu và tính đại diện
3. Giới hạn mà chính tác giả thừa nhận
4. Điểm mà các tác giả khác phê phán

CHẾ ĐỘ "GAP HUNTER":

Khi mình yêu cầu, xác định:

- Chủ đề nào được nghiên cứu quá nhiều/còn thiếu
- Mâu thuẫn giữa các tác giả
- Câu hỏi nào chưa có câu trả lời

NGÔN NGỮ: tiếng Việt, thuật ngữ học thuật giữ tiếng Anh kèm giải thích.

6.5 Học ngoại ngữ với tài liệu thực

Đây là một tình huống ứng dụng mà không nhiều người nghĩ đến, nhưng hiệu quả rất cao. Thay vì học từ vựng tiếng Anh từ danh sách, bạn học trực tiếp từ tài liệu trong lĩnh vực bạn quan tâm. Cách tiếp cận này có tên học thuật là **Đọc rộng** – được nghiên cứu chứng minh hiệu quả hơn học từ vựng biệt lập.⁴

Các prompt học tiếng Anh chuyên ngành hiệu quả:

PROMPT MẪU

Giải thích đoạn này: [paste đoạn bạn không hiểu]. Dùng tiếng Việt để giải thích ngữ cảnh, nhưng giải thích tại sao tác giả chọn từ X thay vì từ Y.

PROMPT MẪU

Đoạn văn này có các cấu trúc ngữ pháp nâng cao nào? Giải thích tại sao chúng được dùng ở đây.

PROMPT MẪU

Liệt kê 10 collocations (cụm từ thường đi cùng nhau) xuất hiện nhiều nhất trong tài liệu này.

PROMPT MẪU

Tạo 5 câu mẫu dùng từ [word] theo ngữ cảnh của tài liệu này.

System Prompt mẫu – Gia sư tiếng Anh chuyên ngành

</> SYSTEM PROMPT

VAI TRÒ:

Bạn là gia sư tiếng Anh chuyên ngành [Lĩnh vực], giúp mình học tiếng Anh thông qua tài liệu thực tế.

KHI MÌNH HỎI VỀ NGỮ PHÁP:

- Giải thích cấu trúc ngữ pháp trong ngữ cảnh của tài liệu
- Cho 2-3 ví dụ tương tự từ văn bản
- Đừng dùng thuật ngữ ngữ pháp phức tạp nếu không cần

KHI MÌNH HỎI VỀ TỪ VỰNG:

- Giải thích nghĩa trong ngữ cảnh cụ thể (không chỉ nghĩa từ điển)
- Cho biết register (văn phong): formal/neutral/informal
- Các từ đồng nghĩa và khi nào nên dùng từ nào
- Collocation phổ biến với từ đó

KHI MÌNH HỎI "Đoạn này nói gì?":

1. Giải thích nội dung bằng tiếng Việt
2. Giải thích 2-3 từ/cụm từ quan trọng trong đoạn
3. Hỏi lại: "Bạn có thể tóm tắt lại bằng tiếng Anh đơn giản hơn không?"

MỤC TIÊU: Mình không chỉ muốn hiểu tài liệu – mình muốn học cách người bản ngữ viết về [Chủ đề].

6.6 Ôn thi và chứng chỉ

Kỳ thi chứng chỉ (PMP, IELTS, CFA, ACCA...) thường có một đặc điểm: tài liệu rất nhiều, nhưng kiến thức quan trọng thực sự chỉ chiếm khoảng 20-30% và tập trung ở những điểm nhất định. NotebookLM giúp bạn tìm ra điểm đó nhanh hơn nhiều.

Quy trình ôn thi 5 bước:

- ▶ **Bước 1 – Upload đề cương:** Luôn upload exam syllabus hoặc learning objectives đầu tiên. Đây là 'bản đồ' – NotebookLM sẽ biết cái gì quan trọng.
- ▶ **Bước 2 – Phân tích pattern đề thi:** Upload 3-5 đề thi năm trước. Hỏi: 'Chủ đề nào xuất hiện nhiều nhất? Dạng câu hỏi nào phổ biến? Trọng số theo topic là bao nhiêu?'

- ▶ **Bước 3 – Học theo priority:** Dùng kết quả phân tích để xác định thứ tự ôn – học những gì xuất hiện nhiều nhất trước, không phải theo thứ tự chương sách.
- ▶ **Bước 4 – Tạo Quiz adaptive:** Hỏi: 'Tạo 20 câu hỏi ở mức độ ứng dụng và phân tích, tập trung vào các topic [A, B, C] vì đây là trọng tâm của đề thi.'
- ▶ **Bước 5 – Simulate exam:** 'Đặt 15 câu hỏi theo đúng format của đề thi. Sau mỗi câu mình trả lời, giải thích tại sao câu trả lời đúng là đúng và tại sao các đáp án sai là sai.'

System Prompt mẫu – Ôn thi chứng chỉ

</> SYSTEM PROMPT

VAI TRÒ:

Bạn là gia sư ôn thi [Tên chứng chỉ/kỳ thi],
được đào tạo bởi bộ tài liệu chính thức của kỳ thi này.

MỤC TIÊU: Giúp mình đạt [điểm mục tiêu] trong kỳ thi
[tháng/năm]. Mình có [X tuần] để ôn tập.

CHIẾN LƯỢC ÔN THI:

- Ưu tiên chủ đề có tần suất xuất hiện cao trong đề thi
- Tập trung vào dạng câu hỏi ứng dụng và phân tích (thường chiếm 60-70% điểm số)
- Luôn giải thích lý do đáp án đúng/sai

KHI MÌNH TRẢ LỜI SAI:

1. Không chỉ nói "Sai". Hỏi: "Bạn nghĩ tại sao bạn chọn đáp án đó?"
2. Giúp mình tìm ra điểm hiểu nhầm cốt lõi
3. Cho ví dụ tương tự để kiểm tra mình đã hiểu chưa

THEO DÕI TIẾN ĐỘ:

Định kỳ (sau 10 câu), tóm tắt:

"Điểm mạnh của bạn: [X]. Cần ôn thêm: [Y]."

6.7 Thiết kế lịch học 30 ngày với NotebookLM

Cuối của chương này, điều tạo ra sự khác biệt của người học có hệ thống với người học ngẫu hứng đó là học tập có kế hoạch. Một lịch học 30 ngày không phải là danh sách việc cần làm mà đó là **cam kết với bản thân** về cách bạn đầu tư thời gian.

Cấu trúc một tuần học với NotebookLM:

Ngày	Hoạt động chính	NotebookLM hỗ trợ
Thứ 2	Upload tài liệu mới + Khám phá Sơ đồ tư duy	Khám phá Nguồn, Sơ đồ tư duy
Thứ 3	Đọc sâu + Đặt câu hỏi phân tích	Chat Questions (3 cấp Bloom)
Thứ 4	Tổng quan Âm thanh trong lúc di chuyển	Tổng quan Âm thanh
Thứ 5	Self-test + Kết nối với thực tế	Quiz, Chat
Thứ 6	Tổng hợp + Tạo Notes	Notes, Tài liệu tóm tắt
Cuối tuần	Review + Chia sẻ học được gì	Tổng quan Âm thanh nhẹ nhàng

Nguyên tắc Không ngày nào bỏ trống

Nguyên tắc 'Không ngày nào bỏ trống': Mỗi ngày, dù bạn đến đâu, dành ít nhất 10 phút cho Notebook của bạn. Không phải để học nhiều, mà để duy trì momentum. Nghe Tổng quan Âm thanh 10 phút khi pha cà phê. Hỏi một câu trong lúc chờ meeting. Tạo Quiz 5 câu trước khi ngủ.

Tính liên tục quan trọng hơn cường độ.

Tóm tắt chương

ĐIỂM CỐT LỖI: NotebookLM không thay thế việc học – nó thay thế phần kém hiệu quả nhất: đọc thụ động và ghi chú vô tổ chức. Hệ thống **CAPTURE** → **CONNECT** → **CREATE**, kết hợp với System Prompt được thiết kế đúng, biến NotebookLM thành “người thầy” cá nhân luôn sẵn sàng – một người thầy không bao giờ mệt mỏi với câu hỏi ‘tại sao’ của bạn.

Bài Tập Thực Hành

Bài 1 · RECALL

Nhớ lại khoa học học tập

Kể tên 3 hiệu ứng học tập từ khoa học thần kinh được đề cập. Hiệu ứng Kiểm tra cải thiện ghi nhớ bao nhiêu lần? Hệ thống CAPTURE → CONNECT → CREATE gồm những gì?

Bài 2 · APPLY

Thực hành hệ thống 3 giai đoạn

Chọn một chủ đề bạn đang muốn học sâu. Tạo Notebook với 'câu hỏi cốt lõi'. Upload ít nhất 3 tài liệu. Thực hiện đủ 3 giai đoạn trong một tuần và ghi lại những gì bạn học được

so với cách học cũ.

Bài 3 · CREATE

Thiết kế lịch học 30 ngày cá nhân hóa

Thiết kế 'lịch học 30 ngày' cho một chủ đề bạn chọn. Xác định: câu hỏi cốt lõi, 5 tài liệu quan trọng nhất, System Prompt phù hợp, và mục tiêu cụ thể sau 30 ngày (không phải 'học xong' mà là 'có thể làm được X').

Tài Liệu Tham Khảo – Chương 6

- 1 Roediger, H.L. & Karpicke, J.D. (2006) – The Power of Testing Memory**
"Retrieval practice hiệu quả hơn đọc lại tài liệu 2,35 lần trong ghi nhớ dài hạn."
<https://doi.org/10.1111/j.1467-9280.2006.01693.x>
- 2 Cepeda, N.J. et al. (2006) – Distributed practice in verbal recall tasks**
"Hiệu ứng Phân tán: học phân tán cải thiện ghi nhớ 200-400% so với học dồn."
<https://psycnet.apa.org/doi/10.1037/0033-2909.132.3.354>
- 3 Slamecka, N.J. & Graf, P. (1978) – The Generation Effect**
"Tự tạo ra thông tin (ví dụ, câu hỏi, ví dụ) giúp ghi nhớ sâu hơn nhận thụ động."
- 4 Krashen, S. (2004) – The Power of Reading**
"Đọc rộng hiệu quả hơn học từ vựng biệt lập."
- 5 Google – Learning Guide feature in NotebookLM (2025)**
"An advanced Learning Guide functions as a personalized tutor within NotebookLM."
<https://blog.google/innovation-and-ai/models-and-research/google-labs/notebooklm-new-features-december-2024/>
- 6 DataCamp – How to Use NotebookLM for Research (2025)**
"Hướng dẫn toàn diện về dùng NotebookLM cho nghiên cứu học thuật."
<https://www.datacamp.com/tutorial/notebooklm>
- 7 Effortless Academic – NotebookLM for Students**
"Các kỹ thuật prompting cho tổng quan tài liệu: Gap Hunter, Recurring Topics Extractor."
<https://blog.google/innovation-and-ai/models-and-research/google-labs/notebooklm-student-features/>
- 8 Steven Berlin Johnson – NotebookLM as a thinking partner**
"Bài viết cá nhân từ một tác giả dùng NotebookLM trong quá trình viết sách."
<https://stevenberlinjohnson.com/>

NotebookLM cho Sáng Tạo Nội Dung

Từ một nguồn tài liệu, chúng ta có thể tạo ra mười đầu ra chuyên nghiệp

Trong thế giới content: Người tạo ra nhiều nội dung nhất không phải là người có *nhiều ý tưởng* nhất mà là người biết cách khai thác triệt để từng ý tưởng họ đã có.

Một podcast 60 phút, trong tay người biết rõ nguyên lý tái sử dụng một nội dung gốc bằng cách chuyển đổi sang các định dạng hoặc nền tảng khác nhau (còn gọi là Tái sử dụng), có thể trở thành một bài blog 2.000 từ, tám đoạn Mạng xã hội, một infographic, ba clip ngắn, một bản tóm tắt email, và một bản Presentation. Tổng cộng **tám sản phẩm** từ một buổi ghi âm.

NotebookLM là người 'trợ lý biên tập' tốt nhất bạn từng có – một người đã đọc toàn bộ tài liệu nền và sẵn sàng giúp bạn chuyển hóa nó thành bất kỳ định dạng nào bạn cần.



Tái sử dụng nội dung Wheel: từ 1 nguồn tạo ra 8+ định dạng đầu ra

7.1 Nguyên lý Tái sử dụng – Hiểu đúng trước khi làm

Tái sử dụng không phải là copy-paste

Tái sử dụng thực sự là **chuyển đổi nội dung từ định dạng này sang định dạng khác, phù hợp với ngữ cảnh tiêu thụ khác nhau**. Bài blog 1.500 từ đòi hỏi ngồi đọc và tập trung. Còn Tổng quan Âm thanh 12 phút phù hợp để nghe khi lái xe. Infographic 6 ô phù hợp để cuộn trang trên mạng xã hội. Bản thiết kế Slide phục vụ thuyết trình khoảng 10 trang phù hợp để trình bày trong cuộc họp.

Cùng một kiến thức nhưng bốn trải nghiệm tiêu thụ hoàn toàn khác nhau.

Vậy bạn hoàn toàn có thể thiết lập Notebook trung tâm nội dung

Notebook trung tâm nội dung là kỹ thuật dùng một Notebook duy nhất làm trung tâm của toàn bộ chiến lược nội dung. Trong Notebook này, bạn upload:

- ▶ Tài liệu nền (research, sách tham khảo, báo cáo)
- ▶ Các bài viết tốt nhất bạn đã từng viết về chủ đề
- ▶ Transcript của các video/podcast bạn đã tạo
- ▶ Ghi chú ý tưởng

💡 Lợi thế Trung tâm nội dung

Lợi thế quan trọng: NotebookLM đảm bảo mọi nội dung bạn tạo ra đều nhất quán về mặt thông tin, sẽ không có bài blog mâu thuẫn với Slide, không có script podcast nói khác với bản bản tin vì tất cả đều được neo chặt vào cùng một bộ tài liệu nền.

7.2 Tổng quan Âm thanh như một podcast chuyên nghiệp

Tổng quan Âm thanh không chỉ là tóm tắt bằng giọng nói. Khi được thiết kế đúng bởi prompt, kết quả nghe giống một podcast hấp dẫn. Mình thường áp dụng khi di chuyển, khoảng thời gian này sẽ rất quý giá và chúng ta có thể học được rất nhiều thứ. Podcast hai người dẫn có kiến thức, thảo luận có chiều sâu, đặt câu hỏi phản biện, đưa ra ví dụ minh họa. Điểm khác biệt lớn nhất nằm hoàn toàn ở *prompt* đầu vào.

Bắt đầu từ nhiều định dạng source khác nhau

Tổng quan Âm thanh không chỉ tạo từ tài liệu PDF hay Word. Bạn có thể:

- ▶ **Upload transcript phỏng vấn:** dán link YouTube hoặc upload File .txt transcript → tạo Tổng quan Âm thanh tóm tắt tinh hoa buổi phỏng vấn
- ▶ **Kết hợp nhiều bài báo:** upload 5-10 bài báo về cùng chủ đề → Tổng quan Âm thanh tổng hợp quan điểm đa chiều

- ▶ **Upload sách:** upload PDF cuốn sách 300 trang → Tổng quan Âm thanh 20 phút cho người chưa đọc sách

Quy trình tạo podcast chuyên đề

Bước

1

Chuẩn bị Content Notebook

Upload tài liệu nền. Lý tưởng: 3-6 nguồn có góc nhìn khác nhau về cùng chủ đề (tạo tension tự nhiên cho cuộc đối thoại).

Bước

2

Thiết kế prompt Tổng quan Âm thanh

Prompt tạo podcast chuyên đề khoảng 15-20 phút

Hãy tạo Tổng quan Âm thanh phong cách "Phân tích sâu", thời lượng 15-20 phút.

Cấu trúc:

- 2 phút mở đầu: câu mở đầu hấp dẫn bằng câu hỏi hoặc tình huống thực tế mà người nghe Việt Nam sẽ nhận ra ngay

- 12-15 phút: thảo luận 3 chủ đề chính, mỗi chủ đề kèm ví dụ cụ thể từ tài liệu.

Hai người dẫn phải có quan điểm đôi khi khác nhau và thảo luận thay vì chỉ tóm tắt

- 2-3 phút kết: 3 điểm bài học rút ra quan trọng nhất, câu hỏi để người nghe suy nghĩ

Đối tượng: Chuyên gia Việt Nam 25-40 tuổi, không thích lý thuyết trừu tượng, muốn ứng dụng ngay.

Ngôn ngữ: Tiếng Việt, giữ thuật ngữ chuyên ngành bằng tiếng Anh.

Bước

3

Tải về và hậu kỳ

Tổng quan Âm thanh tạo ra File MP3 chất lượng tốt. Với podcast đăng lên Spotify/Apple Podcasts, chỉ cần thêm: Intro/outro nhạc nền (15-30 giây), episode description, và ảnh thu nhỏ. **Tổng thời gian từ tài liệu đến podcast sẵn sàng đăng: dưới 30 phút.**

System Prompt mẫu – Podcast chuyên đề định kỳ

```
</> SYSTEM PROMPT
```

VAI TRÒ:

Bạn là producer của podcast "[Tên podcast của mình]",

chuyên về [Lĩnh vực]. Mỗi episode tập trung vào 1 chủ đề cụ thể với góc nhìn thực tế và ứng dụng.

PHONG CÁCH PODCAST:

- Tông điệu: chuyên nghiệp nhưng thân thiện, như đồng nghiệp nói chuyện với nhau
- Không đọc tài liệu: diễn giải và thảo luận tự nhiên
- Dùng ví dụ từ bối cảnh Việt Nam khi có thể
- Tránh câu "Như chúng ta biết..." hay "Theo tài liệu..."

MỞ ĐẦU EPISODE (bắt buộc bắt đầu bằng 1 trong 3 cách):

1. Câu hỏi gây tò mò: "Bạn có biết 70% nhân viên..."
2. Tình huống quen thuộc: "Bạn đã bao giờ ngồi trong cuộc họp mà..."
3. Số liệu bất ngờ: "Theo nghiên cứu mới nhất, [số liệu từ tài liệu]"

KẾT THÚC EPISODE:

3 điểm bài học rút ra dưới dạng hành động cụ thể:
"Điều bạn có thể làm ngay hôm nay là..."

7.3 Tổng quan Video – Trình bày mà không cần design ²

Audio hoạt động tốt với nội dung tuyến tính, giúp chúng ta nghe từ đầu đến cuối. Nhưng một số nội dung cần hình ảnh: quy trình từng bước, so sánh số liệu, biểu đồ, bản đồ tư duy. Tổng quan Video sinh ra để giải quyết chính xác khoảng cách đó.

Ba trường hợp dùng Tổng quan Video hiệu quả nhất:

Trường hợp 1 – Video Giải thích giải thích cho khái niệm phức tạp:

Tài tài liệu kỹ thuật hoặc học thuật. Tạo Tổng quan Video phong cách Bảng trắng với câu hỏi: 'Giải thích [Khái niệm X] cho người chưa có nền tảng, dùng 3 ví dụ từ cuộc sống hàng ngày.'

Trường hợp 2 – Nghiên cứu tình huống presentation:

Tài tài liệu về một nghiên cứu tình huống thực tế. Tạo Video phong cách Di sản hoặc In cổ điển với cấu trúc: Bối cảnh → Vấn đề → Giải pháp → Kết quả. Kết quả: video nghiên cứu tình huống chuyên nghiệp trong 15 phút.

Trường hợp 3 – Training micro-content:

Tài SOP hoặc quy trình nội bộ. Tạo Video phong cách Bảng trắng, thời lượng 3-5 phút, tập trung vào quy trình từng bước. Phù hợp để đăng lên LMS hoặc chia sẻ

trong team chat.

Kết hợp với công cụ bên ngoài để ra video hoàn chỉnh ³

Tổng quan Video của NotebookLM là điểm xuất phát, không nhất thiết phải là sản phẩm cuối. Ví dụ có thể coi 1 video được tạo ra từ NotebookLM để làm nguyên liệu đầu vào cho ứng dụng Capcut. Sau đó thiết kế, bổ sung và căn chỉnh để tạo thành 1 video hoàn chỉnh.

7.4 Viết blog, bản tin và script từ tài liệu nền

Trang trắng là kẻ thù lớn nhất của người viết. Không phải vì họ không có ý tưởng mà vì khoảng cách giữa 'biết gì đó' và 'viết được về điều đó đủ rõ ràng' quá lớn.

Việc này thì NotebookLM giải quyết rất tốt, nó cung cấp khung xương (structure) và thịt (thông tin từ tài liệu). Bạn cung cấp linh hồn: từ góc nhìn cá nhân, câu chuyện thực tế, tới giọng điệu riêng của bạn.

Quy trình viết blog 4 bước

Bước

1

Phác thảo cấu trúc (5 phút)

Prompt phác thảo angle bài viết

Mình muốn viết bài blog về [Chủ đề] cho đối tượng [Ai – ví dụ: Giám đốc SME Việt Nam].

Từ tài liệu này, đề xuất:

1. 5 góc tiếp cận khác nhau (angle) cho bài viết
2. Với mỗi góc, đề xuất tiêu đề hấp dẫn
3. Cho mỗi góc, liệt kê 3-5 điểm nội dung quan trọng nhất

Bước

2

Chọn góc và xây cấu trúc chi tiết (5 phút)

Prompt xây cấu trúc bài

Với góc [X vừa chọn], hãy:

1. Đề xuất cấu trúc bài chi tiết (intro, 3-4 section, conclusion)
2. Liệt kê các số liệu/dẫn chứng từ tài liệu phù hợp với từng section
3. Gợi ý 2 câu mở đầu (câu mở đầu hấp dẫn) mạnh cho bài này

Bước
3

Viết từng section (20-30 phút)

Prompt viết từng section

Viết phần [Tên section] của bài blog, khoảng 200-250 từ.

Dùng [số liệu/dẫn chứng X từ tài liệu].

Kết thúc section bằng một câu chuyển tiếp tự nhiên sang section tiếp theo.

Giọng văn: [mô tả phong cách của bạn – ví dụ: trực tiếp, có dẫn chứng, không hoa mỹ]

Bước
4

Bổ sung cá nhân – bước AI không thể làm thay

Thêm câu chuyện cá nhân, ví dụ từ trải nghiệm thực tế, quan điểm riêng. Đây là điều biến bài blog thành bài blog của bạn thay vì bài blog của AI.

System Prompt mẫu – Trợ lý viết blog chuyên ngành

`</> SYSTEM PROMPT`

VAI TRÒ:

Bạn là biên tập viên nội dung chuyên về [Lĩnh vực], giúp mình tạo bài blog chất lượng cao từ tài liệu nghiên cứu.

PHONG CÁCH VIẾT:

- Câu mở đầu: gây ấn tượng ngay (số liệu bất ngờ, câu hỏi, tình huống quen thuộc)
- Đoạn văn: tối đa 4-5 câu, câu cuối "kéo" người đọc xuống tiếp
- Số liệu: luôn kèm nguồn và năm (ví dụ: "theo McKinsey 2024")
- Tránh: "trong thế giới ngày nay", "không phủ nhận rằng"
- Kết bài: KHÔNG kết bằng "Tóm lại" – kết bằng câu hỏi để người đọc suy nghĩ, hoặc kêu gọi hành động cụ thể

KHI MÌNH YÊU CẦU "VIẾT PHẦN [X]":

- Viết đúng phạm vi được yêu cầu
- Sau khi viết, đề xuất 1-2 cách mình có thể bổ sung câu chuyện/góc nhìn cá nhân vào phần đó

CHỈ SỬ DỤNG: thông tin từ tài liệu đã upload.
Nếu cần số liệu không có trong tài liệu → nói rõ.

Quy trình viết bản tin và email digest

Bản tin khác blog: người đọc đã chọn nhận – họ muốn tóm lược, không muốn đọc dài.

Prompt tạo email digest

Từ tài liệu này, tạo digest bản tin theo format:

- Tiêu đề email: ngắn gọn, gây tò mò (tối đa 7 từ)
- Đoạn intro 2-3 câu: 'Tuần này chúng mình đọc [X] tài liệu về [Chủ đề] và đây là điều đáng suy nghĩ nhất...'
- 3 nhận định chính: mỗi nhận định có tiêu đề ngắn + 2-3 câu giải thích + 1 câu 'Ứng dụng thực tế:'
- Kết: 1 câu hỏi để người đọc suy nghĩ và 1 link đọc thêm
- Độ dài toàn email: 250-350 từ

7.5 Infographic và Bản thuyết trình – Nội dung trực quan từ text

Bài test nhanh: Nếu nội dung có thể tóm tắt thành 5-7 bullets rõ ràng → Infographic. Nếu không thể → dùng blog hoặc video.

Prompt nâng cao cho Infographic

Tạo Infographic dạng [Chọn: Vertical List / Comparison / Process / Statistics / Timeline] về [Chủ đề].

Nội dung:

- Tiêu đề chính: [một số liệu hoặc nhận định bất ngờ nhất từ tài liệu]
- Tối đa 6 điểm chính, mỗi điểm: Icon + 3-5 từ tiêu đề + 1-2 câu mô tả
- Nguồn dẫn chứng: ghi rõ ở footer

Màu sắc: [Màu thương hiệu của bạn hoặc palette phù hợp tone nội dung]

Đối tượng: [Ai sẽ xem infographic này]

Nơi đăng: [Facebook/LinkedIn/Website – quyết định tỷ lệ ảnh]

Quy trình hoàn chỉnh tạo bản thuyết trình chuyên nghiệp

Bước
1

Xác định trục câu chuyện

Prompt xác định trục câu chuyện

Mình sẽ thuyết trình về [Chủ đề] cho [Đối tượng] trong [Thời gian] phút.

Mục tiêu cuối buổi: họ sẽ [hành động/quyết định gì].

Từ tài liệu, đề xuất:

1. Trục câu chuyện (narrative arc) cho buổi trình bày này
2. Cấu trúc slide (số slide, tên từng slide, nội dung chính mỗi slide)
3. Điểm số liệu mạnh nhất để dùng làm 'hero stat' mở đầu

Bước
2

Tạo Slide trong NotebookLM

Prompt tạo Bản thuyết trình hoàn chỉnh

Tạo Bản thuyết trình [X] slide theo cấu trúc sau:

Slide 1: Tiêu đề + 'hero stat' gây ấn tượng ngay

Slide 2-3: Bối cảnh – tại sao vấn đề này quan trọng NOW

Slide 4-[N-2]: Nội dung chính – mỗi slide 1 idea, tối đa 20 từ

Slide [N-1]: Giải pháp/khuyến nghị cụ thể có thể hành động ngay

Slide [N]: Kết luận + câu hỏi mở để thảo luận

Nguyên tắc thiết kế:

- Tiêu đề slide: câu khẳng định, không phải chủ đề trung tính
Ví dụ: '70% chi phí đào tạo bị lãng phí' thay vì 'Chi phí đào tạo'
- Tối đa 3 bullet, mỗi bullet tối đa 8 từ
- Nếu có số liệu: làm thật to, là yếu tố chính của slide

Ngôn ngữ: tiếng Việt

Bước
3

Hậu xử lý bằng Google Slides hoặc Canva AI

Mở File bằng Google Slides hoặc Canva AI. Bạn sẽ thực hiện theo thứ tự:

- (1) Chọn tất cả text → đổi font **Be Vietnam Pro** (hoặc Roboto Tiếng Việt). Có thể sử dụng tính năng AI chỉnh sửa văn bản của Canva để chỉnh nhanh.
- (2) Kiểm tra dấu tiếng Việt từng Slide.
- (3) Áp dụng màu sắc thương hiệu.

- (4) Thêm logo và footer.
- (5) Xem lại trong chế độ Present.

7.6 Nghiên cứu tình huống – Từ 5 cuốn sách tạo 30 video nội dung

Anh Việt, Content Creator chuyên đề lãnh đạo và quản lý với 45.000 subscribers YouTube, chia sẻ quy trình tăng tần suất đăng video từ 2 video/tháng lên 8 video/tháng mà không tăng thêm giờ làm việc. Bộ tài liệu bắt đầu: 5 cuốn sách về Leadership – mỗi cuốn được chia thành 3 Notebook theo phần lớn. Từ 15 Notebook, anh tạo ra 30 sản phẩm nội dung trong khoảng 8 tuần làm việc bán thời gian.

Loại nội dung	Số lượng	Cách tạo
Tổng quan Âm thanh tóm tắt cuốn sách	5	1 per book
Video '3 bài học từ [Tên sách]'	5	Từ Audio → edit thành short video
Blog 'Áp dụng [Nguyên tắc] vào doanh nghiệp VN'	10	Từ Chat, bổ sung góc nhìn VN
Infographic '5 nguyên tắc của [Tác giả]'	5	Bảng Studio
Quiz 'Bạn là nhà lãnh đạo kiểu nào?'	5	Bảng Studio → embed website

Điều quan trọng hơn: vì tất cả đều neo chặt vào nguồn từ cùng nguồn tài liệu, thông tin luôn nhất quán. Anh không cần lo ngại rằng bài blog nói khác với video, hay infographic có số liệu mâu thuẫn.

System Prompt mẫu – Content Creator chuyên đề

</> SYSTEM PROMPT

VAI TRÒ:

Bạn là strategist nội dung giúp mình tối đa hóa giá trị từ bộ tài liệu về [Chủ đề chuyên môn].

Kênh của mình: [Tên kênh/platform] – đối tượng [Mô tả].

Giọng điệu thương hiệu: [Ví dụ: thực tế, có dẫn chứng, không hoa mỹ, đôi khi dùng ví dụ hài hước]

KHI MÌNH YÊU CẦU "ĐỀ XUẤT NỘI DUNG":

1. Liệt kê 10 góc bài (angle) khác nhau từ tài liệu
2. Với mỗi góc: format phù hợp nhất + lý do
3. Xếp thứ tự từ "dễ nhất để làm ngay" đến "đòi hỏi nhiều effort"

KHI MÌNH YÊU CẦU "VIẾT [LOẠI NỘI DUNG]":

- Theo đúng format và độ dài của định dạng đó
- Dùng giọng điệu thương hiệu mình đã mô tả
- Kết thúc bằng gợi ý: "Bạn có thể thêm câu chuyện cá nhân ở đây: [gợi ý cụ thể]"

ĐẢM BẢO: Tất cả số liệu, dẫn chứng đều từ tài liệu đã upload.
Không sáng tác số liệu.

7.7 Kỹ thuật 'Góc nhìn đa dạng' – Tránh nội dung đơn điệu

Đây là kỹ thuật giúp tránh tình trạng tất cả nội dung nghe giống nhau dù đến từ cùng một Notebook. Bạn có thể sử dụng 1 trong 3 hoặc kết hợp chúng lại với nhau.

Kỹ thuật 1 – Thay đổi đối tượng độc giả

Prompt viết cho 3 đối tượng khác nhau

Cùng một nội dung về [Chủ đề], hãy viết theo 3 góc độ:

- Cho nhân viên mới chưa có kinh nghiệm
- Cho chuyên gia 5 năm kinh nghiệm
- Cho C-level cần đưa ra quyết định chiến lược

Kỹ thuật 2 – Thay đổi khung thời gian

Prompt viết theo 3 thì thời gian

Viết 3 bài về [Chủ đề] theo 3 khung thời gian:

- 'Vì sao điều này đã quan trọng 10 năm trước' (lịch sử)
- 'Tình trạng hiện tại và thách thức đang gặp' (hiện tại)
- 'Điều sẽ thay đổi trong 3-5 năm tới' (tương lai)

Kỹ thuật 3 – Thay đổi format cho cùng nhận định

Prompt chuyển đổi 1 nhận định sang 4 formats

Nhận định: '[Điểm quan trọng nhất từ tài liệu]'

Hãy thể hiện nhận định này qua 4 formats:

- Tweet 280 ký tự
- Đoạn mở đầu blog 100 từ
- Script cho video 60 giây
- Slide đơn (tiêu đề + 3 bullets)

Tóm tắt chương

ĐIỂM CỐT LỖI: Sức mạnh của NotebookLM với người tạo nội dung không nằm ở chỗ nó viết thay bạn. Nó giải phóng bạn khỏi phần tốn sức nhưng ít giá trị nhất là nghiên cứu, cấu trúc hóa, chuyển đổi định dạng để bạn tập trung vào phần không AI nào làm được: **góc nhìn cá nhân, câu chuyện sống động, giọng nói thương hiệu, và sự kết nối thực sự với người đọc/xem.**

Bài Tập Thực Hành

Bài 1 · RECALL

Nhớ lại các khái niệm cốt lõi

Tái sử dụng khác gì so với tái phát hành? 'Notebook trung tâm nội dung' là gì và tại sao quan trọng? Khi nào infographic mạnh hơn blog?

Bài 2 · APPLY

Tạo 3 định dạng từ 1 tài liệu

Chọn một bài viết bạn đã viết hoặc một tài liệu chuyên môn bạn có. Trong vòng 60 phút, tạo ra 3 định dạng nội dung khác nhau: 1 Tổng quan Âm thanh, 1 đoạn blog 300 từ, và 1 script cho video 60 giây. So sánh thời gian và kết quả với cách làm truyền thống.

Bài 3 · CREATE

Thiết kế Lịch nội dung 30 ngày

Thiết kế 'Lịch nội dung 30 ngày' cho một chủ đề chuyên môn bạn chọn. Bao gồm: tên chủ đề, 3-5 tài liệu nguồn, và lịch 30 ngày với format nội dung cụ thể mỗi ngày. Mục tiêu: tối thiểu 20 sản phẩm nội dung từ không quá 3 tài liệu gốc.

Tài Liệu Tham Khảo – Chương 7

¹ Google – Interactive Audio Overviews (December 2024)

"Âm thanh tương tác Tổng quan allow users to join the conversation and ask questions in real-time."

<https://blog.google/innovation-and-ai/models-and-research/google-labs/notebooklm-new-features-december-2024/>

² Google – Video Overviews launch at Google I/O 2025

"Tổng quan Videos transform notebook sources into narrated giải thích videos with visuals."

<https://blog.google/feed/notebooklm-google-io-2025/>

³ Flowjin.com – Repurposing NotebookLM Audio into Video Content (2025)

"Hướng dẫn kết hợp NotebookLM Audio với các công cụ video bên ngoài."

<https://en.wikipedia.org/wiki/NotebookLM>

4 DataCamp – Using NotebookLM for Content Research and Creation (2025)

"NotebookLM can directly generate blog posts or scripts from uploaded source materials."

<https://www.datacamp.com/tutorial/notebooklm>

5 Recast Studio – NotebookLM Audio to Video Workflow

"Quy trình chi tiết chuyển đổi Tổng quan Âm thanh thành video có nhận diện thương hiệu."

<https://blog.google/innovation-and-ai/models-and-research/google-labs/notebooklm-video-overviews-studio-upgrades/>

6 NotebookLM Guide – Content Repurposing Feature

"Tái sử dụng nội dung feature assists in restructuring transcripts into polished articles."

<https://en.wikipedia.org/wiki/NotebookLM>

7 Automatetodominat.ai – NotebookLM 2025 Updates

"Tổng quan Âm thanh expanded to 50+ languages. Custom AI personas for content creation."

<https://automatetodominat.ai/notebooklm-2025-updates/>

8 Forbes – NotebookLM Podcast and Content Creation Use Cases

"Bài phân tích độc lập về ứng dụng NotebookLM trong tạo nội dung chuyên nghiệp."

<https://www.forbes.com/sites/technology/>

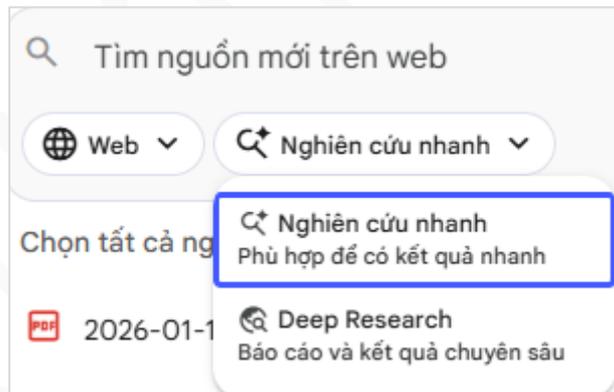
PHẦN II

CHƯƠNG 08

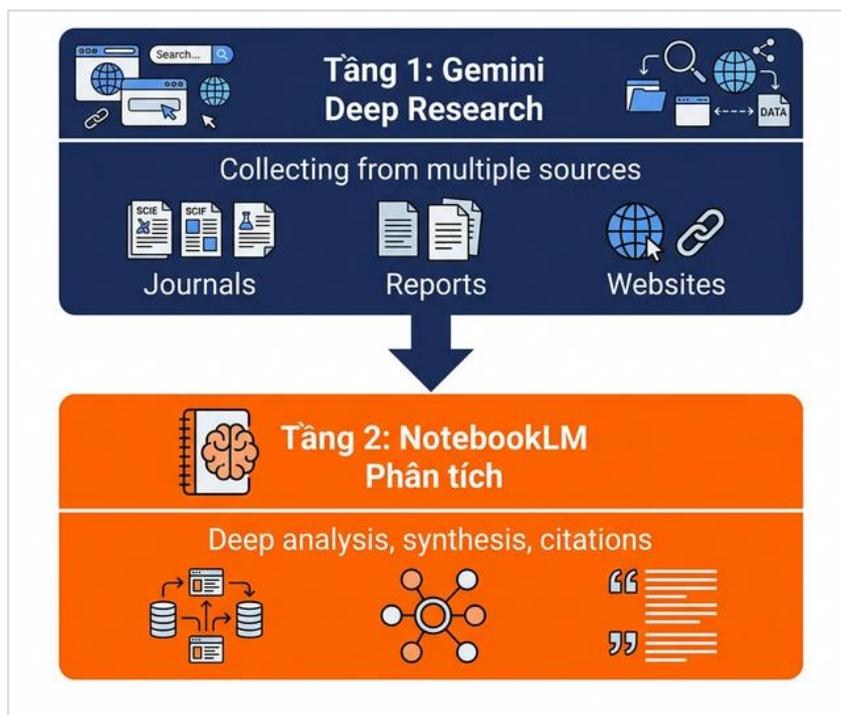
NotebookLM cho Nghiên cứu Chuyên sâu

Quy trình: Nghiên cứu chuyên sâu + NotebookLM – từ Zero đến Chuyên gia

Trong một thời gian dài ứng dụng, NotebookLM có một điểm yếu được thừa nhận rộng rãi, đó là nó chỉ thông minh đến mức bộ tài liệu bạn cung cấp. Bản thân trước khi sử dụng NotebookLM, ngoài tài liệu sẵn có thì có một nhu cầu rất lớn là cần nghiên cứu thêm nhiều tài liệu tổng hợp khác. Mình hay sử dụng tính năng Nghiên cứu chuyên sâu của Gemini và Perplexity, sau đó tải về tài liệu rồi upload ngược lên hoặc copy văn bản thả vào NotebookLM. Sau đó mới tiến hành nghiên cứu. Điều này cũng khá tốn thời gian. Google cũng nhận thấy những phản hồi này từ người dùng nên đã rất chủ động giải quyết. Đó là vào Tháng 11 năm 2025, Google đã tích hợp trực tiếp hai chế độ nghiên cứu vào NotebookLM: **Nghiên cứu nhanh** và **Nghiên cứu chuyên sâu**.¹



Từ đó, quy trình nghiên cứu trở thành một vòng khép kín hoàn toàn – từ *không biết gì* đến **hiểu sâu và tạo ra output** mà không cần rời khỏi môi trường làm việc.



Hệ thống nghiên cứu 2 tầng: Nghiên cứu chuyên sâu thu thập + NotebookLM phân tích chuyên sâu

8.1 Nghiên cứu nhanh vs Nghiên cứu chuyên sâu – Hiểu đúng để dùng đúng

Khi click vào 'Tìm nguồn mới trên web' trong panel Nguồn, NotebookLM cung cấp hai lựa chọn cho chúng ta:

Tiêu chí	Nghiên cứu nhanh	Nghiên cứu chuyên sâu
Mô tả	Phù hợp để có kết quả nhanh	Báo cáo và kết quả chuyên sâu
Cách hoạt động	Scan nhanh, tổng hợp tức thì	Duyệt hàng trăm website, phân tích đa chiều
Thời gian	30-60 giây	3-5 phút (chạy nền, không cần chờ)
Output	Danh sách nguồn + tóm tắt ngắn	Báo cáo chi tiết kèm trích dẫn đầy đủ
Phù hợp cho	Câu hỏi nhanh, kiểm tra thông tin	Nghiên cứu học thuật, phân tích thị trường
Nhập vào Notebook	Chọn nguồn thủ công	Import toàn bộ báo cáo + nguồn một lần

Bạn có thể lựa chọn theo nguyên tắc:

- ▶ Biết rõ cần tài liệu gì → **Nghiên cứu nhanh**
- ▶ Chưa biết bắt đầu từ đâu với chủ đề mới → **Nghiên cứu chuyên sâu**

- ▶ Cần báo cáo tổng quan làm nền → **Nghiên cứu chuyên sâu**
- ▶ Cần kiểm chứng một thông tin cụ thể → **Nghiên cứu nhanh**

8.2 Quy trình nghiên cứu 2 tầng – Từ zero đến chuyên gia

Tầng 1: Thu thập rộng (Nghiên cứu chuyên sâu): Xây dựng bản đồ tổng thể về chủ đề, xác định các nguồn đáng tin cậy và chuyên gia trong lĩnh vực.

Tầng 2: Phân tích sâu (NotebookLM Neo chặt nguồn (Grounding)): Đào sâu vào bộ tài liệu đã chọn, tìm mối liên hệ chéo, đặt câu hỏi phức tạp, và tạo output truyền đạt kiến thức.

Mình sẽ hướng dẫn chi tiết để giúp bạn thực hiện Tầng 1 – Nghiên cứu chuyên sâu

Bước
1

Mở panel Nguồn → click 'Tìm nguồn mới trên web'

Bước
2

Chọn 'Nghiên cứu chuyên sâu' (không chọn 'Nghiên cứu nhanh')

Bước
3

Nhập từ khóa và nội dung nghiên cứu có cấu trúc

Nội dung và từ khóa tốt cho Nghiên cứu chuyên sâu không phải là câu hỏi ngắn kiểu Google. Nó cần định hướng rõ ràng hơn:

Format nội dung và từ khóa có cấu trúc cho Nghiên cứu chuyên sâu

Nghiên cứu toàn diện về [Chủ đề], bao gồm:

1. Trạng thái hiện tại của lĩnh vực (2023-2025)
2. Các đột phá quan trọng nhất và tác giả/nhóm nghiên cứu chủ chốt
3. Tranh luận khoa học chưa được giải quyết
4. Ứng dụng thực tế và thương mại hóa tiềm năng
5. Hướng nghiên cứu đang được quan tâm nhất

Ưu tiên nguồn: tạp chí học thuật peer-reviewed,

báo cáo từ tổ chức uy tín, paper từ arXiv/Nature/Science.

Bước
4

Chờ 3-5 phút (Nghiên cứu chuyên sâu chạy nền, bạn có thể làm việc khác)

Bước
5

Review báo cáo và Import

Nghiên cứu chuyên sâu trả về báo cáo có cấu trúc với tóm tắt điều hành, các mục chính, và danh sách nguồn có trích dẫn. Bạn có thể import toàn bộ hoặc chọn lọc.

8.3 Nghiên cứu tình huống 1 – Nghiên cứu khoa học lượng tử

Chị Phương Anh, giám đốc đầu tư tại một quỹ venture capital tập trung vào deep tech, cần đánh giá ba startup công nghệ lượng tử trong thời gian 72 giờ. Chị không có nền tảng vật lý, nhưng cần hiểu đủ sâu để hỏi đúng câu hỏi trong buổi giới thiệu và đánh giá tính khả thi của công nghệ.

Tầng 1 – Nghiên cứu chuyên sâu

Nội dung và từ khóa 1 – Tổng quan công nghệ:

Nội dung và từ khóa Nghiên cứu chuyên sâu – Quantum Computing tổng quan

Nghiên cứu toàn diện về tình trạng hiện tại của quantum computing:

1. Các kiến trúc quantum computing đang cạnh tranh (superconducting, trapped ion, photonic, neutral atom)
2. Điểm mạnh/yếu của từng kiến trúc theo góc độ thương mại hóa
3. Các công ty dẫn đầu: Google Quantum AI, IBM, Microsoft, IonQ, Quantinuum
4. Quantum advantage đã được chứng minh với bài toán thực tế nào?
5. Timeline thực tế: khi nào quantum computing ảnh hưởng đến các ngành kinh tế?

Ưu tiên: báo cáo từ McKinsey, Forrester, Nature, arXiv từ 2024-2025.

Audience: investor cần đánh giá startup, không có background vật lý.

Nội dung và từ khóa 2 – Góc nhìn đầu tư:

Nội dung và từ khóa Nghiên cứu chuyên sâu – Đầu tư Quantum

Phân tích ecosystem đầu tư quantum computing 2024-2025:

- Tổng vốn đầu tư và phân bổ theo giai đoạn (seed/Series A/B/C)
- Các startup được funded nhiều nhất và lý do
- Dấu hiệu cảnh báo: những tuyên bố quantum advantage không có cơ sở

- Due diligence framework cho quantum startup

Tầng 2 – Phân tích sâu với NotebookLM

Sau khi import báo cáo Nghiên cứu chuyên sâu, chị thêm vào Notebook: 3 paper từ danh sách được gợi ý + báo cáo thị trường Forrester và McKinsey + bài thuyết trình đầu tư của 3 startup cần đánh giá (upload PDF).

System Prompt – Cố vấn kỹ thuật cho nhà đầu tư

</> SYSTEM PROMPT

VAI TRÒ:

Bạn là cố vấn kỹ thuật giúp mình đánh giá startup quantum computing từ góc độ đầu tư. Mình là investor, không có background vật lý.

KHI MÌNH HỎI VỀ CÔNG NGHỆ:

- Giải thích bằng ngôn ngữ business, không dùng công thức toán học
- So sánh với công nghệ mình đã biết (máy tính cổ điển, cloud computing)
- Chỉ rõ: đây là công nghệ đã chứng minh, hay vẫn còn là giả thuyết?

KHI MÌNH HỎI VỀ CLAIM CỦA STARTUP:

- Kiểm tra claim đó với evidence trong tài liệu nghiên cứu
- Nếu claim quá xa so với state-of-the-art: nêu rõ
- Nếu claim hợp lý: giải thích tại sao và những rủi ro tiếp theo là gì

CÂU HỎI DUE DILIGENCE mình cần chuẩn bị:

1. "Qubit coherence time của hệ thống bạn là bao nhiêu?"
2. "Error rate của logical qubit là bao nhiêu? So với state-of-the-art?"
3. "Quantum advantage của bạn được chứng minh với bài toán thực tế nào?"

Kết quả trong 72 giờ

Chị Phương Anh có thể:

- Giải thích sự khác biệt giữa 4 kiến trúc quantum computing theo ngôn ngữ đầu tư
- Xác định ngay startup thứ hai đang "vẽ giấy" khi không nhất quán với state-of-the-art
- Chuẩn bị 12 câu hỏi thẩm định kỹ thuật có chiều sâu
- Tạo tài liệu tóm tắt 4 trang gửi đội phân tích

Điểm đặc biệt: Không cần đọc một paper vật lý nào từ đầu đến cuối. NotebookLM đóng vai trò 'phiên dịch viên' giữa ngôn ngữ khoa học và ngôn ngữ kinh doanh.

Số liệu thực tế về lĩnh vực này (2025): ^{2 3 4}

- ▶ Thị trường quantum computing toàn cầu đạt 1,8-3,5 tỷ USD năm 2025
- ▶ Caltech công bố mảng 6.100 qubit dùng neutral atom

- ▶ Google Quantum AI chứng minh quantum advantage chạy nhanh hơn supercomputer 13.000 lần cho một số bài toán cụ thể
- ▶ D-Wave tuyên bố quantum advantage đầu tiên cho bài toán thực tế hữu ích (mô phỏng vật liệu từ)

8.4 Nghiên cứu tình huống 2 – Nghiên cứu thực phẩm của tương lai

Anh Đức, CEO của một công ty thực phẩm tầm trung tại Hà Nội (200 nhân viên), muốn đánh giá liệu có nên đầu tư vào xu hướng 'Future Food' – thực phẩm từ protein thay thế, thực phẩm lên men chức năng, và thực phẩm tế bào. Thời gian có: 2 tuần nghiên cứu trước khi họp Hội đồng quản trị.

Tầng 1 – Nghiên cứu chuyên sâu, 3 Nội dung và từ khóa song song

Nội dung và từ khóa 1 – Xu hướng toàn cầu:

Nội dung và từ khóa Nghiên cứu chuyên sâu – Future Food toàn cầu

Nghiên cứu comprehensive về Future Food / Alternative Protein 2024-2025:

1. Ba xu hướng chính: plant-based protein, precision fermentation, cultivated meat – trạng thái thương mại hóa của từng loại
 2. Thị trường tăng trưởng: quy mô, dự báo và tốc độ tăng trưởng
 3. Công ty dẫn đầu ở mỗi phân khúc
 4. Rào cản thực tế: quy định, chi phí sản xuất, chấp nhận người tiêu dùng
 5. Nghiên cứu tình huống thất bại: những gì đã không hoạt động và tại sao
- Ưu tiên: McKinsey, BCG, Good Food Institute, Euromonitor, FAOSTAT 2024-2025.

Nội dung và từ khóa 2 – Bối cảnh Đông Nam Á và Việt Nam:

Nội dung và từ khóa Nghiên cứu chuyên sâu – Future Food tại Việt Nam

Future Food tại Đông Nam Á và Việt Nam:

- Mức độ chấp nhận của người tiêu dùng DNA với protein thay thế
- Chính sách và quy định tại Việt Nam về thực phẩm mới (novel food)
- Startup DNA trong lĩnh vực này đã nhận được đầu tư
- So sánh với thị trường phương Tây: điểm khác biệt văn hóa quan trọng

Nội dung và từ khóa 3 – Kỹ thuật và sản xuất:

Nội dung và từ khóa Nghiên cứu chuyên sâu – Khả năng sản xuất thực tế

Precision Fermentation và Cultivated Meat – khả năng sản xuất thực tế:

- Chi phí sản xuất hiện tại vs dự báo đến 2030
- Yêu cầu hạ tầng cho small/mid-size producer
- Regulatory pathway tại các thị trường chính (EU, Mỹ, Singapore, VN)
- Tại sao Singapore đang dẫn đầu châu Á về cultivated meat?

System Prompt – Cố vấn chiến lược mảng thực phẩm

</> SYSTEM PROMPT

VAI TRÒ:

Bạn là cố vấn chiến lược thực phẩm, giúp mình đánh giá cơ hội đầu tư vào Future Food từ góc độ một doanh nghiệp thực phẩm truyền thống tại Việt Nam.

KHUNG PHÂN TÍCH – sử dụng cho mọi câu hỏi về xu hướng:

1. Trạng thái công nghệ: TRL (Technology Readiness Level) 1-9
2. Velocity thị trường: đang tăng nhanh, chậm, hay đã qua đỉnh?
3. Timing window: khi nào phù hợp nhất để gia nhập?
4. Fit với công ty mình: năng lực phân phối có thể tận dụng không?

KHI PHÂN TÍCH RỦI RO:

Chia theo 4 nhóm: Công nghệ / Thị trường / Quy định / Tài chính.
Với mỗi rủi ro: Xác suất cao/trung/thấp × Tác động lớn/vừa/nhỏ.

ĐIỀU MÌNH MUỐN TRÁNH:

Đừng đưa ra kết luận "nên/không nên đầu tư" –
thay vào đó, giúp mình thấy rõ tradeoff để mình tự quyết định.

Kết quả sau 2 tuần

Anh Đức có bộ tài liệu hoàn chỉnh cho cuộc họp HĐQT:

- Sơ đồ tư duy thể hiện landscape toàn bộ ngành Future Food
- Tóm tắt document: xu hướng, cơ hội, rủi ro, khuyến nghị với 3 kịch bản
- Tổng quan Âm thanh cho các thành viên HĐQT nghe trước cuộc họp
- Bản thuyết trình với số liệu thị trường có nguồn dẫn chứng đầy đủ

Điểm đặc biệt: Toàn bộ số liệu đều được neo chặt vào tài liệu đã import – không có con số nào 'từ AI bịa ra'. Khi thành viên HĐQT hỏi nguồn, anh có thể click chính xác vào trích dẫn.

8.5 Nghiên cứu tình huống 3 – Nghiên cứu thống kê ứng dụng trong kinh tế

Chị Quỳnh, nghiên cứu sinh tiến sĩ kinh tế năm 2, đang viết luận án về ứng dụng phương pháp thống kê Bayesian trong đo lường rủi ro tín dụng tại thị trường mới nổi. Vấn đề: literature rải rác ở nhiều tạp chí – kinh tế lượng, tài chính, học máy – và viết bằng ngôn ngữ kỹ thuật rất nặng.

Tầng 1 – Nghiên cứu chuyên sâu, xây dựng literature base

Nội dung và từ khóa 1 – Tổng quan phương pháp:

Nội dung và từ khóa Nghiên cứu chuyên sâu – Bayesian methods in rủi ro tín dụng

Survey toàn diện về Bayesian methods trong rủi ro tín dụng modeling:

1. Sự khác biệt giữa Bayesian và frequentist approach trong đo lường rủi ro tín dụng
2. Các mô hình Bayesian phổ biến nhất: Bayesian Logistic, Bayesian Neural Network, Gaussian Process
3. Ưu điểm chính: uncertainty quantification, prior incorporation
4. Giới hạn và phê bình từ cộng đồng học thuật
5. Bài báo seminal và tác giả foundation trong lĩnh vực

Ưu tiên: Journal of Econometrics, Review of Tài chính Studies, Journal of Banking and Tài chính, arXiv (q-fin section) từ 2018-2025.

Nội dung và từ khóa 2 – Thị trường mới nổi:

Nội dung và từ khóa Nghiên cứu chuyên sâu – Rủi ro tín dụng tại emerging markets

Ứng dụng rủi ro tín dụng models tại emerging markets – đặc thù và thách thức:

1. Tại sao mô hình phát triển ở Western markets không áp dụng trực tiếp?
2. Data challenges: sparse data, informal sector
3. Alternative data sources đang được nghiên cứu (mobile payment, mạng xã hội, satellite imagery)
4. Case studies: Trung Quốc, Ấn Độ, Brazil, Đông Nam Á
5. Regulatory implications: Basel III/IV và Bayesian models

System Prompt – Trợ lý nghiên cứu học thuật

</> SYSTEM PROMPT

VAI TRÒ:

Bạn là cố vấn nghiên cứu chuyên về econometrics và Bayesian statistics, hỗ trợ mình đọc hiểu và phân tích literature cho luận án tiến sĩ.

MÌNH LÀ: nghiên cứu sinh năm 2, đã có nền tảng tốt về frequentist statistics và linear regression, đang học Bayesian methods. Giải thích ở level đó — không quá cơ bản, không quá advanced.

CHẾ ĐỘ "LITERATURE REVIEWER":

Khi mình upload paper mới, hãy tự động:

1. Tóm tắt contribution chính (1 câu)
2. Phương pháp sử dụng và dataset
3. Kết quả chính và giới hạn được tác giả thừa nhận
4. Kết nối với các paper khác đã có trong Notebook
5. Câu hỏi mà paper này chưa trả lời → potential khoảng trống nghiên cứu

CHẾ ĐỘ "CRITICAL READER":

Khi mình hỏi "Phê bình paper này", hãy phân tích:

- Validity của methodology
- Tính đại diện của sample
- Alternative explanations cho kết quả
- Những paper nào trong Notebook mâu thuẫn?

CHẾ ĐỘ "WRITING ASSISTANT":

Khi mình viết đoạn tổng quan tài liệu, hãy:

- Kiểm tra: mọi claim có dẫn nguồn từ tài liệu không?
- Gợi ý: câu chuyển tiếp tự nhiên giữa các luồng tư tưởng
- Chỉ ra: khoảng trống nghiên cứu mình có thể fill với nghiên cứu của mình

Ngoài ra, bạn cũng có thể áp dụng Kỹ thuật truy xuất chuỗi trích dẫn (Chuỗi trích dẫn)

Kỹ thuật này đặc biệt hiệu quả với nghiên cứu học thuật:

Prompt Chuỗi trích dẫn — truy xuất lại chuỗi trích dẫn

Paper X trích dẫn [Author A, 2019] là foundational.

Trong Notebook của mình, [Author A, 2019] có không?

Nếu có, giải thích cụ thể luận điểm từ paper đó mà X đang dựa vào.

Nếu không có, mình cần tìm và thêm paper đó vào không?

Kết quả

Chị Quỳnh hoàn thành Tổng quan tài liệu 25 trang, đây là công việc thường mất 2-3 tháng, được rút ngắn xuống 3 tuần. Quan trọng hơn, Chị đã xác định được khoảng cách research cụ thể: không có Paper nào áp dụng Bayesian Gaussian Process cho Rủi ro tín dụng với dữ liệu từ thị trường Việt Nam, và đây trở thành contribution chính của luận án.

8.6 Kỹ thuật nâng cao – Nghiên cứu liên ngành

Một trong những ứng dụng mạnh nhất của NotebookLM trong nghiên cứu là **tổng hợp liên Notebook** – kết nối kiến thức từ nhiều Notebook thuộc các lĩnh vực khác nhau.

Ví dụ: Nghiên cứu giao thoa giữa Quantum Computing và Cryptography tài chính:

`</> SYSTEM PROMPT`

Notebook A: Quantum Computing (Nghiên cứu tình huống 1)

Notebook B: Blockchain và Cryptography trong fintech

Notebook C: Tác động của quantum threat lên hệ thống tài chính

→ Tạo Notebook tổng hợp D, bổ sung Tài liệu tóm tắt từ A, B, C vào đó

Trong Notebook D, đặt câu hỏi liên ngành:

Prompt tổng hợp liên Notebook:

Tổng hợp từ các nguồn:

1. Quantum computing ảnh hưởng như thế nào đến tính an toàn của các thuật toán mật mã hiện tại trong fintech?
2. Post-quantum cryptography (PQC) đang ở giai đoạn nào?
3. Timeline: khi nào system tài chính thực sự cần migrate sang PQC?
4. Các tổ chức tài chính Việt Nam cần chuẩn bị gì từ bây giờ?

Có thể thấy đây là dạng câu hỏi mà không thể hỏi Google hay ChatGPT và nhận được câu trả lời được neo về nguồn, vì chỉ có NotebookLM mới có thể đối chiếu chéo giữa tài liệu bạn đã chọn lọc. Vậy là bạn đã nắm được sức mạnh của việc kết hợp nghiên cứu liên ngành này. Tuy nhiên, trong phần tiếp theo để đảm bảo rằng đây là những giới hạn của Nghiên cứu chuyên sâu thì mình cũng sẽ chia sẻ cụ thể để bạn có góc nhìn khách quan nhất. Đây là góc nhìn cá nhân, bạn cũng có thể để lại thêm phản hồi cho mình nhé.

8.7 Giới hạn cần biết – Nghiên cứu chuyên sâu không phải không có điểm yếu

Giới hạn	Biểu hiện	Cách xử lý
Không truy cập paywall	Paper trên JSTOR, Elsevier không đọc được toàn bộ văn bản	Download paper trực tiếp, upload PDF vào Notebook
Ưu tiên tiếng Anh	Kết quả Nghiên cứu chuyên sâu chủ yếu là nguồn tiếng Anh	Thêm thủ công tài liệu tiếng Việt, tài liệu nội địa
Không có dữ liệu real-time	Sự kiện vài ngày gần nhất có thể chưa có	Nên kết hợp Google Search hoặc Perplexity cho tin mới nhất
Có thể thiếu góc nhìn phê phán	Nghiên cứu chuyên sâu ưu tiên góc nhìn nhiều nhà khoa học khác nhau, nhiều nghiên cứu khác nhau mà có thể bỏ qua góc nhìn thiểu số	Tìm thêm paper phê bình, thêm vào Notebook
Không phân tích dữ liệu thô	Không đọc Excel, database	Export sang CSV, hoặc tóm tắt bằng text trước

Tóm tắt chương

ĐIỂM CỐT LỖI: Nghiên cứu chuyên sâu + NotebookLM tạo ra một vòng lặp nghiên cứu chưa từng có: từ 'không biết gì' → bản đồ tổng thể (Nghiên cứu chuyên sâu) → hiểu sâu và phân tích chéo (NotebookLM) → output có thể chia sẻ. Điểm mạnh tuyệt đối: **mọi kết luận đều có thể trace về tài liệu cụ thể** – điều mà không AI nào khác có thể đảm bảo ở cùng mức độ.

Bài Tập Thực Hành

Bài 1 · RECALL

Nhớ lại các khái niệm cốt lõi

Nghiên cứu chuyên sâu khác Nghiên cứu nhanh như thế nào? Kể tên 3 tình huống phù hợp nhất cho mỗi chế độ. Tổng hợp liên Notebook là gì và khi nào dùng?

Bài 2 · APPLY

Thực hiện quy trình 2 tầng

Chọn một chủ đề trong lĩnh vực bạn đang nghiên cứu hoặc muốn tìm hiểu. Thực hiện đầy đủ: (1) 2-3 Nghiên cứu chuyên sâu Nội dung và từ khóa có cấu trúc, (2) Import vào

Notebook + bổ sung tài liệu chuyên biệt, (3) Viết System Prompt phù hợp với mục tiêu, (4) Tạo một Tài liệu tóm tắt từ kết quả phân tích.

Bài 3 · CREATE

Thiết kế Quy trình nghiên cứu

Thiết kế 'Quy trình nghiên cứu' cho một dự án nghiên cứu thực tế của bạn, bao gồm: (a) Câu hỏi nghiên cứu chính, (b) 3 Nghiên cứu chuyên sâu Nội dung và từ khóa với format đầy đủ, (c) Danh sách nguồn tài liệu chuyên biệt cần tìm thêm thủ công, (d) System Prompt cho Notebook nghiên cứu, (e) Kế hoạch output cuối (báo cáo, paper, thuyết trình).

Tài Liệu Tham Khảo – Chương 8

1 Google – NotebookLM introduces Deep Research and Fast Research (November 2025)

"Nghiên cứu chuyên sâu formulates a research plan, browses hundreds of websites, and produces detailed reports."

<https://blog.google/innovation-and-ai/models-and-research/google-labs/notebooklm-deep-research-File-types/>

2 NetworkWorld – Quantum Computing Breakthroughs 2025

"Caltech announced a record-breaking 6,100-qubit array; Google's algorithm ran 13,000x faster than classical."

https://en.wikipedia.org/wiki/Quantum_computing

3 SpinQuanta – State of Quantum Computing 2025

"Global quantum computing market reached \$1.8-\$3.5 billion in 2025."

<https://spinquanta.com/quantum-computing-2025-review>

4 Forrester – Quantum Error Correction Progress 2025

"Quantinuum reported logical qubits achieving 22 times lower failure rates."

<https://www.forrester.com/technology/>

5 Oreate AI – NotebookLM Deep Research vs Fast Research Deep Dive (2025)

"So sánh chi tiết hai chế độ nghiên cứu và hướng dẫn sử dụng thực tế."

<https://en.wikipedia.org/wiki/NotebookLM>

6 Good Food Institute – Alternative Protein State of the Industry Report 2025

"Báo cáo toàn diện về plant-based protein, precision fermentation và cultivated meat."

<https://gfi.org/industry/>

7 McKinsey Global Institute – The Future of Food 2025-2030

"Dự báo thị trường và rào cản thương mại hóa cho từng phân khúc Future Food."

<https://www.mckinsey.com/industries/agriculture/our-insights>

8 Journal of Banking and Finance – Bayesian Methods in Credit Risk: A Survey

"Tổng quan về ứng dụng Bayesian methods trong đo lường rủi ro tín dụng."

<https://www.sciencedirect.com/journal/journal-of-banking-and-finance>

9 arXiv (q-fin.RM) – Bayesian Approaches to Credit Risk Modeling: Recent Advances

"Tập hợp các paper gần đây về Bayesian rủi ro tín dụng với focus vào emerging markets."
<https://arxiv.org/list/q-fin.RM/2024>

10 Dig.watch – NotebookLM 2025 Feature Timeline

"Timeline đầy đủ các tính năng NotebookLM ra mắt trong năm 2025."
<https://dig.watch/processes/un-ai>

DO NOT COPY

Cuối năm ngoái, mình nhận tư vấn AI cho một công ty đang làm về Hiệu suất Marketing – khoảng 100 người, trụ sở ở Hà Nội, có thêm văn phòng ở Sài Gòn. Công ty đang trên đà tăng trưởng, tuyển người liên tục, mọi thứ nhìn từ ngoài thì rất ổn. Nhưng khi mình ngồi với phòng HR để khảo sát trước đào tạo, bức tranh bên trong thì khác. Phòng HR có đúng 3 người. 3 chị này lo tất – từ tuyển dụng, đào tạo hội nhập, hợp đồng, chấm công, cho đến đào tạo nội bộ. Mình hỏi: "Tuần các chị làm bao nhiêu giờ?" Chị trưởng phòng cười nhẹ và trả lời: "50 là ngày nhẹ, có tuần 60 giờ."

Vì mình cần có thêm thông tin cụ thể hơn nên mình hỏi tiếp: "SOP đào tạo hội nhập nhân viên mới nằm ở đâu?" Chị mở Google Drive, lướt qua mấy chục Folder lộn xộn, tìm được một File Word. Mở ra – bản soạn từ 2021, chưa cập nhật lần nào. Quy trình thực tế bây giờ khác xa, nhưng phần lớn nằm trong đầu chị. Không phải chị lười ghi. Mà khi đang phải chạy 50-60 giờ mỗi tuần lo hết từ A đến Z thì ai có thời gian ngồi viết lại tài liệu?

Chưa hết. Mình khảo sát thêm các phòng khác thì kết quả cũng y vậy. Hệ thống CRM một nơi, phần mềm tài chính một nơi, công cụ trao đổi nội bộ một nơi khác. Dữ liệu khá phân mảnh và không có kết nối với nhau. Kiến thức về sản phẩm, về khách hàng, về quy trình xử lý ngoại lệ thì tất cả đang nằm rải rác trong đầu của từng cá nhân.

Đây chỉ là một trong nhiều Doanh nghiệp mình gặp phải khi đào tạo và tư vấn. Theo McKinsey ước tính có khoảng 70% tri thức trong một tổ chức tồn tại ở dạng "tacit knowledge", tức là kiến thức nằm trong đầu nhân sự, không trên hệ thống nào. Bảy mươi phần trăm, đó là con số ở thị trường quốc tế, nơi tài liệu hoá đã trở thành nét văn hoá mấy chục năm. Còn ở Việt Nam, doanh nghiệp vừa và nhỏ, nơi mà SOP là "hỏi anh/chị trưởng phòng," nơi mà meeting note là "nhớ trong đầu là ok rồi," thì mình nghĩ thực tế còn cao hơn nhiều.

Phần I và Phần II của cuốn sách này, mình đã chia sẻ ở quy mô cá nhân, chỉ có bạn với tài liệu của bạn, bạn với cách học của bạn. Từ Phần III trở đi, câu chuyện sẽ ở quy mô khác. Người dùng NotebookLM không còn là một người ngồi nghiên cứu một mình, mà là một tổ chức đang neo tri thức, đang đóng gói, và nhân rộng kiến thức cho cả đội ngũ. Đây là lúc trợ lý NotebookLM chuyển vai từ trợ lý cá nhân thành nền tảng tri thức cho doanh nghiệp. Nghe có vẻ hoành tráng, nhưng bắt đầu lại từ rất nhỏ. Nhỏ như việc ngồi với chị HR 30 phút, ghi lại quy trình đào tạo hội nhập hiện tại chứ không phải từ bản 2021 vào một Notebook, để lần sau có người mới vào thì không phải giải thích lại từ đầu. Nhỏ như việc gom mấy chục File SOP đang nằm rải rác trên Drive vào một chỗ, bật chia sẻ, để nhân viên hỏi "quy trình xin nghỉ phép" thì có câu trả lời trong 10 giây thay vì đi tìm chị HR đang họp. Đương nhiên, trước khi upload những tài liệu này lên NotebookLM, sẽ cần phải có các cách tiền xử lý tài liệu để đảm bảo mật thông tin nội bộ dù Doanh nghiệp của Chị đang sử dụng hệ sinh thái của Google Workspace. Bắt đầu từ phòng HR dùng NotebookLM để xây lại toàn bộ cơ sở tri thức cho nội bộ công ty. Và nếu bạn đã sẵn sàng thì chúng ta sẽ cùng bắt đầu.



PHẦN III

NOTEBOOKLM CHO DOANH NGHIỆP

Xây dựng Cơ sở Tri thức Doanh Nghiệp

Bảo mật là ưu tiên hàng đầu: Bảo mật đi trước, tri thức theo sau

Phần III không nói về NotebookLM như một công cụ để một vài cá nhân sử dụng. Mình muốn chia sẻ về cách NotebookLM có thể trở thành **cơ sở tri thức** của tổ chức, như một 'Bộ não Doanh nghiệp' không bao giờ quên, không bao giờ nghỉ việc, và dễ dàng truy cập, trao đổi cho mọi thành viên.

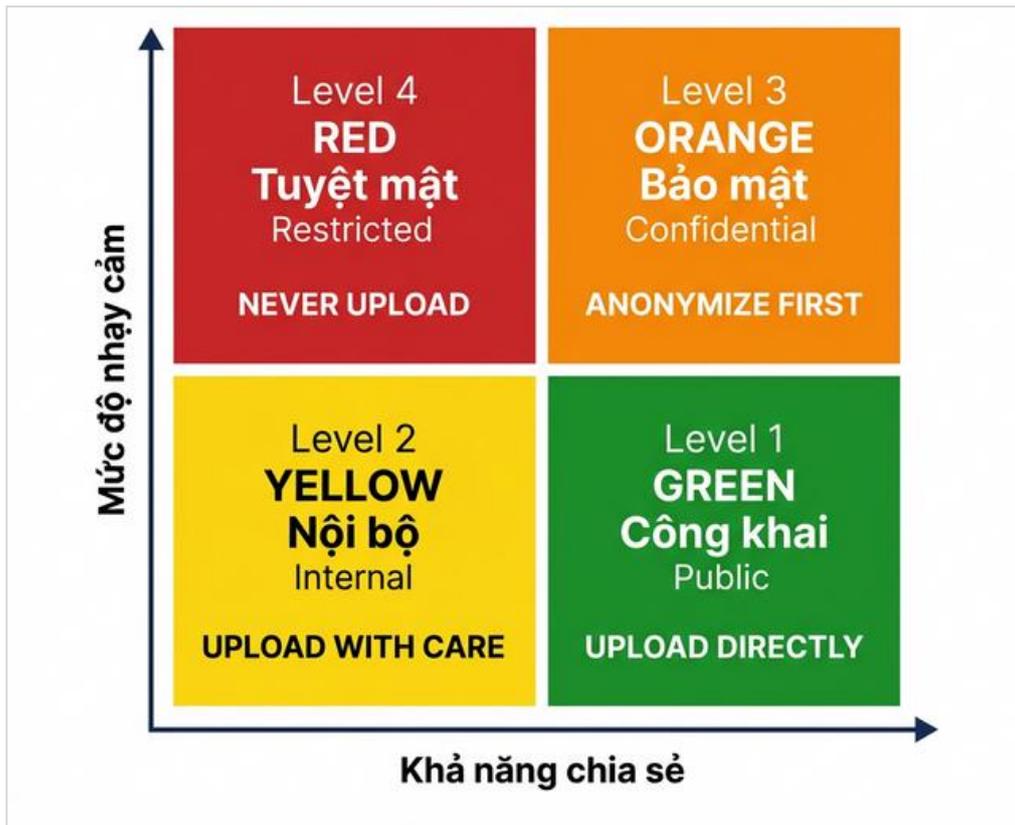
9.1 Tại sao doanh nghiệp phải đặt bảo mật lên hàng đầu

Một cá nhân dùng NotebookLM sai cách, hậu quả là thông tin cá nhân có thể bị rò rỉ. Một doanh nghiệp dùng NotebookLM sai cách, hậu quả có thể là vi phạm nghĩa vụ bảo mật với khách hàng, vi phạm hợp đồng NDA với đối tác, lộ thông tin tài chính chưa công bố, hoặc vi phạm quy định pháp luật về dữ liệu cá nhân.

⚠ Nguyên tắc Bảo mật là ưu tiên hàng đầu

*Bước đầu tiên trong triển khai NotebookLM cho doanh nghiệp **không phải là tạo Notebook** mà là xây dựng **Chính sách Phân loại Dữ liệu**: một bộ quy tắc xác định tài liệu nào được phép, tài liệu nào cần xử lý trước, và tài liệu nào tuyệt đối không đưa lên nền tảng Cloud dù cho có là hệ sinh thái Doanh nghiệp của Google Workspace.*

9.2 Khung phân loại tài liệu 4 cấp độ



Ma trận phân loại tài liệu doanh nghiệp trước khi nạp NotebookLM

Cấp độ 1 – Công khai

- Hành động với Doanh nghiệp: Upload trực tiếp, không cần xử lý trước.
- Báo cáo ngành và nghiên cứu thị trường từ nguồn công khai
 - Tài liệu sản phẩm/dịch vụ đã được công bố
 - Sách tay nhân viên (employee handbook)
 - Tài liệu đào tạo đào tạo hội nhập chung (văn hóa công ty, lịch sử, sản phẩm)
 - Quy trình vận hành tiêu chuẩn (SOP) không chứa thông tin cạnh tranh
- Tài liệu không chứa thông tin nhạy cảm, đã được phê duyệt.

Cấp độ 2 – Nội bộ

- Hành động với Doanh nghiệp: Cần phải ẩn danh hóa → Kiểm tra → Upload. (Xem chương 9.3.)
- Kết quả khảo sát nhân viên đã được tổng hợp (không có tên cụ thể)
 - Tài liệu chiến lược (cần đánh giá mức độ cạnh tranh)
 - Email và biên bản cuộc họp (cần kiểm tra thông tin cá nhân)
 - Báo cáo kinh doanh nội bộ (cần loại bỏ KPI nhạy cảm)
- Tài liệu để sử dụng nội bộ, cần xử lý trước khi đưa lên cloud.

Cấp độ 3 – Bí mật

→ Hành động cho Doanh nghiệp: Chỉ sử dụng NotebookLM trong môi trường doanh nghiệp (NotebookLM Enterprise), bật mã hóa do doanh nghiệp quản lý, hạn chế quyền truy cập người dùng và ghi lại toàn bộ nhật ký truy cập hệ thống.

- Kế hoạch M&A và thông tin thẩm định
- Kết quả R&D và IP chưa được bảo hộ
- Dữ liệu tài chính chi tiết (P&L, dự báo chưa công bố)
- Hợp đồng với khách hàng và đối tác (có điều khoản bảo mật)

Tài liệu có giá trị cạnh tranh cao hoặc nghĩa vụ bảo mật với bên thứ ba.

Cấp độ 4 – Cấm tuyệt đối

→ Hành động của Doanh nghiệp: Từ chối, không có ngoại lệ.

- Tài liệu mật quốc gia hoặc an ninh quốc phòng
- Thông tin giao dịch nội gián (insider trading info)
- Password, token API, secret key
- Hồ sơ y tế và thông tin sức khỏe (PHI)
- Thông tin cá nhân của khách hàng (tên, SĐT, email, CCCD, địa chỉ)

Tài liệu vi phạm quy định pháp lý hoặc gây thiệt hại không thể khắc phục.

Bảng tóm tắt để các phòng ban trong Doanh nghiệp có quyết định nhanh:

Câu hỏi kiểm tra	Có	Không
Tài liệu có tên/SĐT/email cụ thể của cá nhân?	 Cấm tuyệt đối	Tiếp tục kiểm tra
Tài liệu bị ràng buộc bởi NDA với bên thứ ba?	 Cấp 3	Tiếp tục kiểm tra
Tài liệu có thể gây tổn hại cạnh tranh nếu lộ?	 Cấp 3 hoặc  Cấp 2	Tiếp tục kiểm tra
Tài liệu chỉ dùng nội bộ nhưng không có PII?	 Cấp 2	 Cấp 1 – Upload ngay

9.3 Quy trình tiền xử lý tài liệu – Ẩn danh hóa trước khi nạp

Chúng ta đã trao đổi nhiều về việc ẩn danh dữ liệu, nhưng hành động cụ thể và thực tế thì như thế nào? Chương 9.3 này sẽ giúp bạn giải đáp.

Đầu tiên, bạn hãy phân biệt sự khác nhau giữa Anonymization vs Redaction

	Redaction (xóa)	Anonymization (ẩn danh)
Cách làm	Xóa hoàn toàn thông tin	Thay bằng placeholder (các thẻ mẫu để đại diện cho nhóm nội dung nhất định)
Ngữ cảnh cho AI	❌ Mất ngữ cảnh, AI không hiểu	✅ AI hiểu ngữ cảnh, không biết danh tính
Nên dùng khi	Tài liệu Cấp 4 – không upload	Tài liệu Cấp 2 – cần xử lý trước upload

Ví dụ thực tế:

Trước khi ẩn danh:

"Khách hàng Nguyễn Văn A (SĐT: 0912.345.678, VP Bank) phản ánh về vấn đề giao hàng trễ ngày 15/3/2025"

Sau khi ẩn danh:

"Khách hàng [KH-001] ([NGÂN HÀNG-A]) phản ánh về vấn đề giao hàng trễ trong Q1/2025"

AI vẫn hiểu được: có một khách hàng ngân hàng phản ánh về giao hàng trễ trong Q1/2025. Nhưng không ai có thể xác định danh tính cụ thể.

7 loại thông tin cần ẩn danh hóa bắt buộc

Loại thông tin	Placeholder đề xuất	Ví dụ
Tên người cụ thể	[HỌ TÊN] hoặc [NV-001]	Nguyễn Văn A → [NV-001]
Số điện thoại	[SĐT]	0912.345.678 → [SĐT]
Email cá nhân	[EMAIL]	abc@gmail.com → [EMAIL]
CCCD/CMND	[CMND]	038123456789 → [CMND]
Số tài khoản ngân hàng	[STK]	1234567890 → [STK]
Tên công ty đối tác (có NDA)	[ĐTKT-A]	ABC Corp → [ĐTKT-A]
Địa chỉ cụ thể	[ĐỊA CHỈ]	123 Lê Lợi, Q1 → [ĐỊA CHỈ]

Có nhiều cách để ẩn danh dữ liệu nhưng mình sẽ hướng dẫn cho bạn 3 cách phổ biến thực hiện ẩn danh hóa:

Cách 1 – Thủ công (tài liệu dưới 10 trang):

Dùng Find & Replace trong Word/Google Docs. Tạo File mapping riêng để giữ lại bảng đối chiếu ([NV-001] = ai) để lưu nội bộ.

Cách 2 – Sử dụng Python Script để tự động ẩn danh (trên 10 trang, lặp lại thường xuyên):

```
</> Python Script
# Script ẩn danh hóa cơ bản cho tài liệu doanh nghiệp
import re
def anonymize_document(text):
    # Ẩn danh số điện thoại Việt Nam
    text = re.sub(r'(0|84)[0-9]{9,10}', '[SĐT]', text)
    # Ẩn danh email cá nhân
    text = re.sub(r'[a-zA-Z0-9._%+]+@gmail\.com', '[EMAIL-CÁ NHÂN]', text)
    text = re.sub(r'[a-zA-Z0-9._%+]+@yahoo\.com', '[EMAIL-CÁ NHÂN]', text)
    # Ẩn danh số CCCD/CMND (9-12 chữ số)
    text = re.sub(r'\b\d{9,12}\b', '[CMND/CCCD]', text)
    # Ẩn danh số tài khoản ngân hàng (10-19 chữ số)
    text = re.sub(r'\b\d{10,19}\b', '[STK]', text)
    return text
with open('input.txt', 'r', encoding='utf-8') as f:
    content = f.read()
anonymized = anonymize_document(content)
with open('output_anonymized.txt', 'w', encoding='utf-8') as f:
    f.write(anonymized)
print("Ẩn danh hóa hoàn thành. File output: output_anonymized.txt")
```

Cách 3 – Sử dụng macro VBA để ẩn danh dữ liệu (Mask)

Bước 1. Xác định bài toán cần tự động hóa

Trước tiên cần xác định rõ mục tiêu của macro VBA.

Bạn đọc dữ liệu từ Excel, tìm các cột chứa thông tin nhạy cảm (số điện thoại, CCCD, email, họ tên...), sau đó thực hiện che bớt dữ liệu để bảo vệ danh tính.

Các thông tin cần mô tả rõ để AI hỗ trợ viết code VBA sau này:

- Sheet chứa dữ liệu
- Tên các cột cần xử lý
- Định dạng dữ liệu (text, số, email...)
- Kết quả mong muốn sau khi xử lý

Bước 2. Xác định dữ liệu nhạy cảm cần ẩn danh

Tiến hành rà soát bảng dữ liệu và xác định các trường cần mask.

Ví dụ các dữ liệu nhạy cảm thường gặp:

- Họ và tên

- Số điện thoại
- Email
- CCCD / CMND
- Địa chỉ
- Số tài khoản

Việc xác định đúng trường dữ liệu giúp macro xử lý chính xác.

Bước 3. Xây dựng quy tắc Mask dữ liệu

Định nghĩa rõ cách che dữ liệu cho từng loại thông tin.

Ví dụ:

Loại dữ liệu	Quy tắc Mask
Số điện thoại	Giữ 3 số đầu + 2 số cuối
Email	Giữ ký tự đầu + domain
CCCD	Giữ 4 số cuối
Họ tên	Giữ chữ cái đầu

Ví dụ kết quả:

Nguyễn Văn A → N* A

0912345678 → 091 78

example@gmail.com → e**@gmail.com**

Bước 4. Nhờ AI thiết kế logic xử lý (lưu ý không nạp tài liệu lên cho AI)

Trước khi viết code, yêu cầu AI mô tả logic hoạt động của macro:

1. Xác định dòng dữ liệu cuối
2. Lặp qua từng dòng dữ liệu
3. Kiểm tra cột chứa dữ liệu nhạy cảm
4. Áp dụng quy tắc mask
5. Ghi dữ liệu đã xử lý sang bảng mới

Bước này giúp kiểm soát cách AI xử lý dữ liệu.

Bước 5. Yêu cầu AI sinh code VBA

Sau khi logic rõ ràng, yêu cầu AI chuyển logic thành macro VBA.

Macro thường sẽ bao gồm:

- Xác định sheet và vùng dữ liệu
- Duyệt từng dòng dữ liệu
- Áp dụng hàm xử lý chuỗi (Left, Right, Mid, Replace...)
- Ghi dữ liệu đã mask sang sheet mới hoặc file mới

Bước 6. Kiểm thử trên dữ liệu mẫu

Mình khuyến khích bạn tạo một bản copy file dữ liệu để test trước. Không chạy trực tiếp trên file gốc. Sau khi có code VBA từ bước 5, mở bản copy File (lưu ý tên File phải trùng với những mô tả trước đó khi nhờ AI sinh code VBA). Bạn mở cửa sổ VBA Editor bằng cách ấn tổ hợp phím Alt + F11 > Chọn Insert > Chọn module > Dán toàn bộ code ở bước 5 vào > Lưu File (Save As) dưới dạng Macro - Excel Macro-Enabled Workbook (*.xlsm) > Đặt con trỏ vào Macro > Run (f5) > Quay lại Excel để kiểm tra.

Sau khi macro chạy xong cần kiểm tra:

- Dữ liệu có được mask đúng quy tắc không
- Có làm hỏng dữ liệu không
- Có dòng nào bị bỏ sót không

Bước 7. Áp dụng trên dữ liệu thực

Sau khi kiểm thử thành công:

- Chạy macro trên file dữ liệu thật
- Xuất ra file đã được ẩn danh
- Giữ nguyên file gốc để đối chiếu khi cần

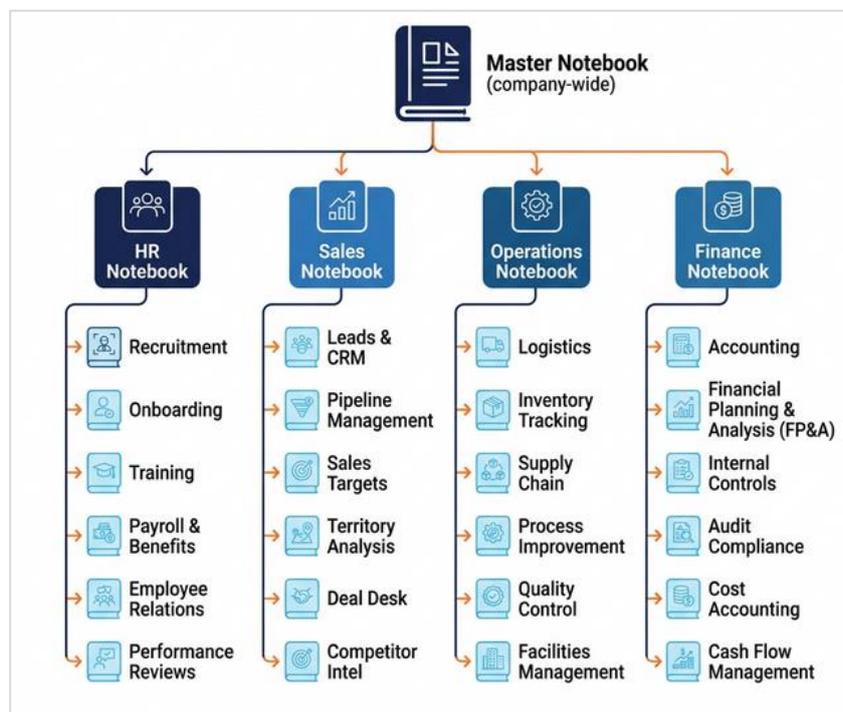
Đây là bước giúp dữ liệu có thể chia sẻ hoặc phân tích mà không lộ thông tin cá nhân.

Ví dụ 1 bảng trước và sau khi ẩn danh:

STT	Họ và tên (Trước)	Điện thoại (Trước)	Email (Trước)	CCCD (Trước)	Họ và tên (Sau Mask)	Điện thoại (Sau Mask)	Email (Sau Mask)	CCCD (Sau Mask)
1	Nguyễn Văn An	0912345678	an.nguyen@gmail.com	012345678901	N*** A*	091*****78	a*****@gmail.com	*****8901
2	Trần Thị Bình	0987654321	binhtran@yahoo.com	079123456789	T*** B***	098*****21	b*****@yahoo.com	*****6789
3	Lê Minh Khôi	0901122334	khoi.le@company.vn	055667788999	L*** K***	090*****34	k****@company.vn	*****8999

Bây giờ bạn chuyển dữ liệu này sang File .csv hoặc qua PDF để sẵn sàng nạp lên NotebookLM

9.4 Thiết kế kiến trúc Cơ sở Tri thức doanh nghiệp



Kiến trúc Notebook theo bộ phận doanh nghiệp

Sai lầm phổ biến là cố nhét tất cả tài liệu công ty vào một Notebook duy nhất. Điều này không chỉ vượt giới hạn nguồn (50-600 tùy phiên bản), mà còn làm giảm chất lượng câu trả lời vì AI phải tìm kiếm trong một không gian quá rộng.

Nguyên tắc thiết kế Notebook

Nguyên tắc thiết kế đúng: 'Mỗi Notebook là một chuyên gia' – càng tập trung, càng thông minh.

Mô hình 3 tầng cho doanh nghiệp 50-200 nhân viên:

TẦNG 1 – Notebook Tổng (Bộ não Công ty)

- Văn hóa công ty, lịch sử, giá trị cốt lõi
- Thông tin công khai về sản phẩm/dịch vụ
- Chính sách và quy định chung đã được duyệt
- Báo cáo ngành và thị trường (nguồn công khai)

TẦNG 2 – Notebook Bộ phận (Chuyên gia bộ phận)

- HR: Đào tạo hội nhập / Đào tạo / Phúc lợi / Kỷ luật
- Kinh doanh: Sản phẩm / Đối thủ / Kịch bản bán hàng / FAQ
- Marketing: Hướng dẫn thương hiệu / Campaign / Content strategy
- Operations: SOP / Quy trình / Checklist / Troubleshooting

└─ Tài chính: Quy trình tài chính, biểu mẫu (đã ẩn danh)

TẦNG 3 – Notebook Dự án (Tạm thời, xóa khi dự án kết thúc)

└─ Project A: Tài liệu dự án, meeting notes, deliverables

└─ Client B: Thông tin khách hàng này (đã ẩn danh PII)

└─ Initiative C: Tài liệu cho sáng kiến đặc thù

Phân quyền truy cập – Nguyên tắc Quyền tối thiểu ²

Không phải mọi nhân viên đều cần truy cập mọi Notebook. Thiết lập quyền truy cập theo nguyên tắc **Quyền tối thiểu** (quyền tối thiểu cần thiết):

Notebook	Ai có thể xem	Ai có thể chỉnh sửa
Master / Bộ não Công ty	Toàn công ty	Quản trị IT + Giám đốc Nhân sự
HR Notebook	HR team + Quản lý	Trưởng phòng Nhân sự
Kinh doanh Notebook	Đội Kinh doanh + Trưởng phòng Kinh doanh	Trưởng phòng Kinh doanh
Tài chính Notebook	Đội Tài chính + CFO + CEO	Trưởng phòng Tài chính
Notebook Dự án	Project team members	Trưởng dự án

9.5 Chuẩn hóa tài liệu đầu vào – Kiểm kê tài liệu

Một Cơ sở Tri thức chỉ tốt bằng chất lượng tài liệu đưa vào. Trước khi chúng ta upload số lượng lớn, bạn hãy thực hiện 'Kiểm kê tài liệu' – kiểm kê và đánh giá toàn bộ tài liệu hiện có.

4 câu hỏi cần hỏi với mỗi tài liệu:

- ▶ **Tài liệu này còn hợp lệ không?** SOP từ năm 2019 trong khi quy trình đã thay đổi hoàn toàn năm 2023 – đưa vào Notebook sẽ tạo ra câu trả lời sai.
- ▶ **Tài liệu có tên chủ sở hữu rõ ràng không?** Nếu không ai biết tài liệu này thuộc về ai để cập nhật – thì không nên đưa vào hệ thống.
- ▶ **Tài liệu đã qua review chưa?** Thông tin chưa được kiểm duyệt đưa vào Notebook có thể phát tán sai lệch trong toàn tổ chức.
- ▶ **Tài liệu sẽ được cập nhật bao lâu một lần?** Lên lịch review định kỳ và cập nhật trong Notebook – tài liệu outdated là nguồn sai lệch nguy hiểm.

Checklist Kiểm kê tài liệu

TÊN TÀI LIỆU: _____
PHÂN LOẠI BẢO MẬT: Cấp 1 Cấp 2 Cấp 3 Cấp 4
CẦN ẨN DANH HÓA: Có Không
PHIÊN BẢN HIỆN TẠI: _____ (ngày cập nhật gần nhất)
CHỦ SỞ HỮU TÀI LIỆU: _____
TẦN SUẤT CẬP NHẬT: Hàng tuần Hàng tháng Hàng quý
ĐÃ QUA REVIEW: Có Không
PHÙ HỢP ĐỂ UPLOAD: Có Không Cần xử lý trước
NOTEBOOK PHÙ HỢP: _____

9.6 Thiết lập Sổ ghi chú chia sẻ – Làm việc nhóm

Khi chia sẻ Notebook trong team, chúng ta cần quyết định chế độ chia sẻ phù hợp:

Chế độ chia sẻ	Người dùng thấy gì	Phù hợp cho
Toàn bộ sổ ghi chú	Tài liệu + Chat (phiên riêng)	Team nội bộ, collaboration
Chỉ cuộc trò chuyện (Chatbot)	Giao diện chat, không thấy tài liệu gốc	Nhân viên mới, FAQ bot, khách hàng

Quy tắc chia sẻ Notebook

Quy tắc quan trọng khi chia sẻ trong doanh nghiệp:

- Chỉ chia sẻ Notebook đã được phân loại Cấp 1 hoặc Cấp 2 (đã ẩn danh) theo chế độ Chỉ chatbot
- Notebook Cấp 3 chỉ được chia sẻ với người có quyền hạn rõ ràng theo phân quyền
- Không bao giờ tạo link 'Anyone with the link' cho Notebook chứa thông tin nội bộ

9.7 Nghiên cứu tình huống – Công ty 200 nhân viên xây Cơ sở Tri thức trong 30 ngày

Nghiên cứu tình huống · FMCG 200 nhân viên

Anh Hải, Giám đốc Vận hành của một công ty phân phối FMCG 200 nhân viên tại Hà Nội, gặp phải vấn đề kinh điển: mỗi lần nhân viên mới vào, cần 3-4 tuần để 'hiểu việc', không phải vì họ thiếu năng lực, mà vì kiến thức nằm rải rác ở email của người đi trước, chat group, và 'hỏi anh/chị thì biết'. Hai mục tiêu cần đạt được: Cắt giảm thời gian đào tạo hội nhập từ 4 tuần xuống 1-2 tuần, đồng thời đảm bảo kiến thức tổ chức không mất đi khi người nghỉ việc.

Lộ trình 30 ngày triển khai

Tuần 1



Nền tảng Bảo mật (Ngày 1-7)

- ▶ **Ngày 1-2:** Workshop 3 tiếng với HR và IT về Chính sách Phân loại Dữ liệu. Output: Danh sách phân loại tất cả loại tài liệu.
- ▶ **Ngày 3-5:** Kiểm kê tài liệu hiện có (Google Drive, email, chat group). Mỗi phòng ban thực hiện Kiểm kê tài liệu.
- ▶ **Ngày 6-7:** Xác định 'thư viện tài liệu Cấp 1'. Kết quả: 47 tài liệu đủ điều kiện upload ngay.

Tuần 2



Notebook Tổng + HR Notebook (Ngày 8-14)

- ▶ **Ngày 8-9:** Ấn danh hóa 12 tài liệu Cấp 2 (chủ yếu nghiên cứu tình huống nội bộ và báo cáo có tên khách hàng).
- ▶ **Ngày 10-11:** Tạo Notebook Tổng 'Công ty ABC': văn hóa, giá trị cốt lõi, thông tin sản phẩm, chính sách.
- ▶ **Ngày 12-14:** Tạo HR Notebook 'Đào tạo hội nhập & Chính sách' + System Prompt 'Trợ lý Nhân sự' + link share Chỉ chatbot.

Tuần 3



Kinh doanh + Operations Notebook (Ngày 15-21)

- ▶ Tương tự, xây dựng Notebook cho mỗi bộ phận.
- ▶ Kết quả: 5 Notebook hoạt động, 89 tài liệu được phân loại và upload, 15 nhân viên được hướng dẫn.

Tuần 4



Kiểm thử + Tối ưu (Ngày 22-30)

- ▶ **Ngày 22-26:** Chạy thử với 5 nhân viên mới đang đào tạo hội nhập. Thu thập phản hồi về câu trả lời.
- ▶ **Ngày 27-30:** Cải thiện dựa trên phản hồi. Bổ sung tài liệu còn thiếu. Fine-tune System Prompt.

System Prompt dành cho HR Đào tạo hội nhập Chatbot (bạn hãy nhập vào định cấu hình của NotebookLM)

`</> SYSTEM PROMPT`

VAI TRÒ:

Bạn là "Trợ lý Nhân sự" — trợ lý hỗ trợ nhân viên mới của [Tên công ty].

Bạn giúp nhân viên mới tìm hiểu về công ty, chính sách, và quy trình trong tuần đầu tiên.

PHONG CÁCH: Thân thiện, kiên nhẫn, như một đồng nghiệp nhiều kinh nghiệm.

Không sử dụng ngôn ngữ formal cứng nhắc.

KHI NHÂN VIÊN HỎI VỀ CHÍNH SÁCH:

- Trả lời cụ thể, có điều khoản/mục tham chiếu
- Nếu chính sách phức tạp, chia thành các bước rõ ràng
- Kết thúc bằng: "Bạn cần hỏi thêm gì về điều này không?"

KHI NHÂN VIÊN HỎI ĐIỀU KHÔNG CÓ TRONG TÀI LIỆU:

"Câu hỏi này mình chưa tìm thấy trong tài liệu hiện tại.

Bạn có thể hỏi trực tiếp [Tên người phụ trách] hoặc email [địa chỉ email HR] để được hỗ trợ."

ĐIỀU CẤM: Không được tự đưa ra thông tin về lương, thưởng, hay quyết định nhân sự cụ thể – luôn chuyển hướng sang Trưởng phòng Nhân sự.

Kết quả sau 90 ngày vận hành

Chỉ số	Trước	Sau 90 ngày
Thời gian đào tạo hội nhập hiệu quả	4 tuần	1,5 tuần
Câu hỏi HR nhận mỗi tuần từ nhân viên mới	~40 câu	~12 câu
Thời gian HR trả lời/câu hỏi	15-30 phút	Chatbot xử lý tức thì
Tài liệu có chủ sở hữu và được cập nhật	30%	85%
Nhân viên biết tìm thông tin ở đâu	40%	90%

Tóm tắt chương

ĐIỂM CỐT LÕI: Cơ sở Tri thức doanh nghiệp không bắt đầu bằng tạo Notebook – mà bắt đầu bằng **Chính sách Phân loại Dữ liệu**. Không có khung bảo mật rõ ràng, mọi nỗ lực xây dựng tri thức tổ chức đều đứng trên nền không vững. Security-first không phải là rào cản – đó là điều kiện để tổ chức thực sự tin tưởng và khai thác hệ thống lâu dài.

Bài Tập Thực Hành

Bài 1 · RECALL

Nhớ lại các khái niệm cốt lõi

Kể tên 4 cấp độ phân loại tài liệu doanh nghiệp. Sự khác biệt giữa Anonymization và

Redaction là gì? Nguyên tắc 'Quyền tối thiểu' trong phân quyền Notebook là gì?

Bài 2 · APPLY

Phân loại và ẩn danh hóa tài liệu thực tế

Lấy 10 loại tài liệu thực tế phòng bạn đang có. Phân loại vào 4 cấp độ. Với tài liệu Cấp 2, xác định cụ thể thông tin nào cần ẩn danh hóa. Thực hiện ẩn danh hóa một tài liệu thực tế theo quy trình 7 bước.

Bài 3 · CREATE

Thiết kế Cơ sở Tri thức Blueprint

Thiết kế 'Cơ sở Tri thức Blueprint' cho tổ chức của bạn, bao gồm: (a) Sơ đồ kiến trúc 3 tầng Notebook phù hợp với cơ cấu công ty, (b) Chính sách Phân loại Dữ liệu 1 trang, (c) System Prompt cho HR Đào tạo hội nhập Chatbot, (d) Lộ trình 30 ngày triển khai.

Tài Liệu Tham Khảo – Chương 9

1 McKinsey Global Institute – The Knowledge Economy and Tacit Knowledge (2022)

"70% of organizational knowledge exists as tacit knowledge and is lost when people leave."

<https://www.mckinsey.com/capabilities/people-and-organizational-performance/our-insights/rethinking-knowledge-work-a-strategic-approach>

2 Google – NotebookLM Enterprise Security Features

"Chi tiết về CMEK, IAM roles, nhật ký kiểm toán, VPC-SC cho NotebookLM Enterprise."

<https://cloud.google.com/products/notebooklm-enterprise>

3 NIST – Data Classification Guidelines for Organizations

"Khung phân loại dữ liệu tiêu chuẩn từ National Institute of Standards and Technology."

<https://csrc.nist.gov/publications/detail/sp/800-60/vol-1-rev-1/final>

4 Luật An toàn thông tin mạng Việt Nam (Luật số 86/2015/QH13)

"Quy định về phân loại thông tin và trách nhiệm bảo vệ thông tin tổ chức."

<https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Luat-an-toan-thong-tin-mang-2015-86-2015-QH13>

5 Nghị định 13/2023/NĐ-CP – Bảo vệ dữ liệu cá nhân tại Việt Nam

"Quy định về xử lý dữ liệu cá nhân, áp dụng với doanh nghiệp sử dụng cloud services."

<https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Nghi-dinh-13-2023>

6 ISO/IEC 27001:2022 – Information Security Management

"Tiêu chuẩn quản lý bảo mật thông tin – bao gồm data classification."

<https://www.iso.org/standard/82875.html>

7 Deloitte – Building Enterprise Knowledge Management Systems (2024)

"Best practices cho Knowledge Management trong doanh nghiệp vừa và lớn."

<https://www2.deloitte.com/us/en/insights/focus/tech-trends.html>

NotebookLM cho Đào Tạo Nội Bộ

Khi người thầy tốt nhất luôn sẵn sàng 24/7

Câu chuyện mở đầu – 40 giờ đào tạo

Chị Lan, Trưởng phòng Nhân sự của một công ty fintech 150 nhân viên, có lịch đào tạo đào tạo hội nhập kéo dài 3 tuần: 2 ngày workshop, 1 tuần đào tạo quy trình, 1 tuần 'ngồi kèm' với người hướng dẫn. Tổng cộng ~40 giờ đào tạo có tổ chức. Phân tích kỹ hơn, chị phát hiện: 60% thời gian đào tạo đó là thông tin tĩnh, quy trình, chính sách, quy định, không cần người thật giải thích. Với 40% còn lại dành cho thảo luận, phản hồi, kỹ năng mềm, mới thực sự cần người thật. NotebookLM không thay thế người thầy. Nó giải phóng thời gian của người thầy để tập trung vào 40% quan trọng đó.

10.1 Bốn định dạng đào tạo mà NotebookLM hỗ trợ tốt nhất

Không phải mọi nhu cầu đào tạo đều phù hợp với NotebookLM. Chúng ta cần hiểu đúng để dùng đúng công cụ:

Định dạng	NotebookLM phù hợp	Vẫn cần người thật
Kiến thức quy trình (SOP, policy)	✅ Xuất sắc – Q&A tức thì, chính xác	Chỉ khi quy trình cần judgment call
Đào tạo sản phẩm/dịch vụ	✅ Xuất sắc – đóng vai với khách hàng	Kỹ năng mềm, thuyết phục, cảm xúc
Tuân thủ và an toàn	✅ Tốt – quiz, nhắc nhở, kiểm tra	Tình huống thực địa, thực hành thực tế
Kỹ năng mềm và lãnh đạo	⚠️ Hạn chế – chỉ hỗ trợ lý thuyết	Đóng vai, coaching, phản hồi cá nhân
Đào tạo kỹ năng tay nghề	❌ Không phù hợp	Thực hành, cầm tay chỉ việc
Định hướng văn hóa	⚠️ Hỗ trợ một phần	Trải nghiệm thực tế, gặp gỡ con người

10.2 Đào tạo hội nhập tự động từ 3 tuần xuống 1 tuần

Thiết kế Đào tạo hội nhập Notebook theo vai trò

Sai lầm phổ biến là tạo một Notebook đào tạo hội nhập chung cho toàn công ty. Một nhân viên kế toán mới không cần biết quy trình kỹ thuật. Thiết kế Notebook theo vai trò – mỗi role có một 'Bộ tài liệu chào đón' riêng:

📁 Đào tạo hội nhập Notebooks/

- All-staff: Văn hóa + Chính sách chung + Phúc lợi
- Kinh doanh Team: Sản phẩm + Quy trình bán + CRM guide
- Marketing Team: Thương hiệu guide + Campaign process + Tools
- Kỹ thuật: Tech stack + Code standards + Deployment SOP
- Tài chính: Quy trình thanh toán + Báo cáo + Tuân thủ
- Chăm sóc khách hàng: Script xử lý + FAQ khách hàng + Escalation

Cấu trúc Đào tạo hội nhập tuần đầu với NotebookLM

Ngày 1

Bộ não Công ty

Nhân viên mới được cấp link Chatbot 'All-staff Notebook'. Nhiệm vụ: Đặt **10 câu hỏi về công ty** và ghi lại câu trả lời. Điều này buộc họ *chủ động học* thay vì thụ động nghe.

Ngày 2-3

Role-specific Notebook

Đọc tài liệu vai trò qua **Tổng quan Âm thanh** trong khi di chuyển/nghỉ. Chat với Notebook để hỏi về quy trình cụ thể của vị trí.

Ngày 4

Tự kiểm tra kiểm tra hiểu biết

Prompt tạo Quiz đào tạo hội nhập theo vai trò

Tạo bài kiểm tra 20 câu về [Vai trò cụ thể]:

- 5 câu về chính sách và quy định
- 5 câu về quy trình xử lý tình huống thường gặp
- 5 câu về sản phẩm/dịch vụ
- 5 câu về hệ thống và công cụ sử dụng

Mức độ: ứng dụng (không phải ghi nhớ định nghĩa).

Với mỗi câu sai, giải thích tại sao câu trả lời đúng là đúng.

Ngày 5

Nhận diện Lỗi hồng

Prompt xác định điểm còn mơ hồ

Sau 4 ngày tự học, mình vẫn chưa hiểu rõ những điểm này:

[Nhân viên liệt kê các điểm còn mơ hồ]

Hãy giải thích lại từng điểm theo cách khác,

dùng ví dụ cụ thể từ tài liệu.

Phân chia Người thật vs AI

Tuần 2 – Người thật xử lý phần còn lại: Người hướng dẫn chỉ cần dành thời gian cho những câu hỏi “không có trong tài liệu” và đào tạo kỹ năng thực hành.

System Prompt – Đào tạo hội nhập Chatbot theo vai trò

`</> SYSTEM PROMPT`

VAI TRÒ:

Bạn là "Bot Chào mừng" – trợ lý đào tạo hội nhập cho [Vai trò: Nhân viên Kinh doanh] tại [Tên công ty]. Bạn giúp nhân viên mới hiểu quy trình, sản phẩm, và văn hóa công ty trong tuần đầu tiên.

PHONG CÁCH: Thân thiện, kiên nhẫn, không phán xét.

Câu hỏi "ngây thơ" nhất cũng xứng đáng được trả lời đầy đủ.

LỘ TRÌNH HỌC GỢI Ý:

- Ngày 1: Văn hóa công ty + Sơ đồ tổ chức + Phúc lợi
- Ngày 2: Sản phẩm/Dịch vụ core
- Ngày 3: Quy trình bán hàng từng bước
- Ngày 4: CRM và công cụ làm việc
- Ngày 5: Tình huống khó thường gặp + Khi nào escalate

KHI NHÂN VIÊN HOÀN THÀNH MỘT CHỦ ĐỀ:

Đặt 3 câu hỏi kiểm tra để xác nhận đã hiểu.

Nếu qua được: "Tuyệt vời! Bạn đã sẵn sàng chuyển sang..."

Nếu chưa qua: "Hãy thử lại phần [X] trước nhé."

KHI KHÔNG CÓ THÔNG TIN:

"Câu hỏi hay! Mình chưa tìm thấy trong tài liệu.

Hỏi [Tên người phụ trách] – anh/chị ấy là người phù hợp nhất."

10.3 Tạo Quiz và bài kiểm tra từ SOP nội bộ ²

SOP (Standard Operating Procedure) là tài liệu quan trọng nhất trong đào tạo nội bộ, đây cũng là tài liệu mà nhân viên đọc ít nhất. Lý do là SOP thường viết cho tuân thủ chứ không viết cho người đọc. Vì vậy nếu Quiz hóa SOP sẽ giải quyết vấn đề này, bằng cách buộc nhân viên *tương tác* với nội dung thay vì đọc thụ động.

Ba loại Quiz có thể tạo từ SOP

Loại 1 – Kiểm tra hiểu biết quy trình:

Prompt Quiz quy trình – thứ tự và trách nhiệm

Từ SOP [Tên quy trình], tạo 15 câu hỏi multiple choice:

- 5 câu về thứ tự các bước (ai làm gì, trước hay sau)
- 5 câu về điều kiện kích hoạt từng bước (khi nào chuyển từ bước A sang bước B)
- 5 câu về người chịu trách nhiệm từng phần (role nào quyết định, role nào thực hiện, role nào kiểm tra)

Format: tình huống thực tế → 4 lựa chọn hành động → chỉ 1 đúng theo SOP

Loại 2 – Xử lý tình huống ngoại lệ:

Prompt Quiz tình huống ngoại lệ

Từ SOP [Tên quy trình], tạo 10 scenario câu hỏi:

Mỗi scenario mô tả tình huống KHÔNG BÌNH THƯỜNG (hệ thống down, khách hàng từ chối, deadline vượt qua...)

→ Nhân viên cần chọn: xử lý theo SOP như thế nào?

Mục tiêu: đảm bảo nhân viên hiểu SOP không phải kịch bản có sẵn mà là nguyên tắc để áp dụng linh hoạt.

Loại 3 – Kiểm tra cập nhật SOP (khi SOP thay đổi):

Prompt Quiz cập nhật phiên bản SOP

SOP [Tên quy trình] vừa được cập nhật phiên bản [X].

So sánh phiên bản cũ và mới, tạo 10 câu hỏi tập trung vào những điểm **ĐÃ THAY ĐỔI**:

- Tại sao thay đổi được thực hiện?
- Quy trình mới khác gì so với cũ?
- Lỗi phổ biến khi nhân viên làm theo quy trình cũ?

Tạo bài kiểm tra chứng nhận nội bộ

Prompt bài kiểm tra chứng nhận có thang điểm

Tạo bài kiểm tra chứng nhận nội bộ cho [Chủ đề]:

- 30 câu, thời gian: 45 phút
- Phân bố: 40% nhận biết, 40% ứng dụng, 20% phân tích
- Ngưỡng đạt: 70% (21/30 câu)
- Với mỗi câu sai: giải thích lý do + chỉ đến phần tài liệu cần đọc lại
- Cuối bài: tổng kết 'Điểm mạnh của bạn' và 'Cần ôn thêm phần [X]'

10.4 Audio Learning – Đào tạo trên di động và khi di chuyển

Có ba loại Đào tạo qua Âm thanh hiệu quả nhất

Loại 1 – Podcast Kiến thức Sản phẩm:

Prompt tạo Huấn luyện viên Bán hàng Podcast

Tạo episode podcast 10-12 phút theo hướng 'Huấn luyện viên Bán hàng dạy nhân viên mới'.

Host 1 đóng vai Huấn luyện viên Bán hàng dày dặn kinh nghiệm.

Host 2 đóng vai nhân viên mới đặt câu hỏi thực tế.

Nội dung ưu tiên:

- Điểm khác biệt sản phẩm vs đối thủ (ngôn ngữ khách hàng, không technical)
- Câu hỏi phản đối phổ biến nhất và cách trả lời
- Tình huống khách hàng thường gặp: cách dẫn dắt từng loại

Giọng điệu: thực tế, không hoa mỹ, như nói chuyện trên xe đi thăm khách hàng.

Loại 2 – An toàn & Tuân thủ Tóm tắt Buổi sáng:

Prompt Tóm tắt An toàn buổi sáng 5-7 phút

Tạo Tổng quan Âm thanh 'Tóm tắt An toàn buổi sáng' 5-7 phút:

- Ôn lại 3-5 quy tắc an toàn quan trọng nhất của ngày hôm nay
 - Nhắc tình huống sự cố từ tài liệu (đã ẩn danh) và bài học
 - Checklist âm thanh: nghe và nhắm kiểm tra thiết bị/quy trình
- Nghe mỗi sáng trước ca làm việc – thay thế việc đọc safety reminder trên bảng thông báo mà không ai chú ý.

Loại 3 – Tổng hợp Kiến thức Hàng tuần:

Prompt Tổng hợp Hàng tuần phát thứ Hai sáng

Tổng hợp từ tài liệu cập nhật tuần này, tạo 'Tổng hợp Hàng tuần' 8-10 phút:

- Chính sách/quy trình nào thay đổi tuần này
- Câu hỏi thường gặp nhất của nhân viên trong tuần và câu trả lời chính thức
- Ưu tiên công việc của tuần tới

Phát vào 7:30 sáng thứ Hai – nhân viên nghe trên đường đi làm.

Quy trình phát hành Đào tạo qua Âm thanh định kỳ

Thứ Sáu: Thu thập cập nhật tuần (policy changes, FAQ mới)



Thứ Sáu chiều: Cập nhật tài liệu trong Notebook tương ứng



Thứ Bảy: Tạo Tổng quan Âm thanh với prompt "Tổng hợp Hàng tuần"



Chủ Nhật: Review và approve



Thứ Hai 7:00: Share link đến toàn team qua Slack/Teams/Zalo

Tổng thời gian HR/L&D team: ~2-3 giờ/tuần
thay vì 8-10 giờ nếu làm thủ công.

10.5 Tổng quan Video – Hướng dẫn quy trình trực quan

Tổng quan Video đặc biệt phù hợp với đào tạo có quy trình từng bước rõ ràng, những nội dung mà Slide và text mô tả kém hơn video.

Tình huống 1 – Hướng dẫn sử dụng phần mềm/hệ thống:

Prompt tạo Video Hướng dẫn cho phần mềm

Upload tài liệu hướng dẫn sử dụng [Tên phần mềm].

Tạo Tổng quan Video dạng Hướng dẫn:

- Mỗi tính năng chính = 1 section ngắn
- Narration giải thích từng bước cụ thể
- Kết thúc mỗi section: 'Điểm quan trọng cần nhớ là...'

Phong cách: Bảng trắng/Technical, rõ ràng, không vội.

Tình huống 2 – Nghiên cứu tình huống đào tạo nhóm:

Prompt tạo Video Nghiên cứu tình huống đào tạo

Upload tài liệu nghiên cứu tình huống [Tên tình huống] (đã ẩn danh).

Tạo Tổng quan Video phong cách Phim tài liệu:

- Phần 1: Bối cảnh và vấn đề (2 phút)
- Phần 2: Quyết định được đưa ra và lý do (3 phút)
- Phần 3: Kết quả và bài học (2 phút)
- Phần 4: Câu hỏi để thảo luận (1 phút)

Dùng trong buổi đào tạo nhóm: chiếu video → thảo luận → áp dụng.

10.6 Xây dựng LMS mini với NotebookLM

NotebookLM không phải LMS theo nghĩa truyền thống – nó không có số điểm/sáng điểm, theo dõi tiến độ hoàn thành, hay cấp chứng nhận tự động tự động. Nhưng nếu được thiết kế đúng, nó có thể phục vụ **80% chức năng của một LMS đơn giản** với chi phí gần như bằng không.

Cổng vào học tập (Cổng học tập)

Tạo document index đơn giản (Google Doc hoặc Notion page) với danh sách Notebook và link share. Đây là 'trang chủ' mà nhân viên truy cập để biết cần phải học gì:

📁 CỔNG ĐÀO TẠO NỘI BỘ – [TÊN CÔNG TY]

🎯 ONBOARDING (Nhân viên mới – tuần đầu)

- [Link Notebook] All-staff Welcome
- [Link Notebook] [Vai trò] Đào tạo hội nhập

🎯 PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG (Tất cả nhân viên)

- [Link Notebook] Kỹ năng bán hàng B2B
- [Link Notebook] Kỹ năng trình bày
- [Link Notebook] Quản lý thời gian

🎯 COMPLIANCE (Bắt buộc hàng năm)

- [Link Notebook] An toàn lao động
- [Link Notebook] Bảo mật thông tin
- [Link Notebook] Quy tắc đạo đức nghề nghiệp

📄 KIỂM TRA NĂNG LỰC

→ [Link Quiz Form] Kiểm tra đào tạo hội nhập

→ [Link Quiz Form] Kiểm tra tuân thủ

Tracking completion đơn giản

- ▶ Sau khi hoàn thành module, nhân viên điền Google Form: Tên - Ngày - Module - Điểm tự đánh giá
- ▶ HR theo dõi qua Google Sheets PivotTable

Kết nối với LMS thực (tháng 8/2025): ¹ Google đã tích hợp NotebookLM với Gemini LTI™, cho phép publish Notebook trực tiếp bên trong LMS như Canvas và Schoology. Doanh nghiệp đang dùng LMS có thể tích hợp NotebookLM như một resource bổ sung.

10.7 Đo lường hiệu quả đào tạo – Mô hình Kirkpatrick ⁵

Hầu hết doanh nghiệp không đo lường hiệu quả đào tạo nội bộ vì quá phức tạp. NotebookLM giúp đơn giản hóa điều này theo Kirkpatrick 4 cấp độ:

L1

Phản ứng (Reaction) – Nhân viên cảm nhận thế nào?

Sau mỗi module, hỏi nhân viên 3 câu: phần hữu ích nhất, phần khó hiểu, mức tự tin áp dụng. Dùng Google Form gắn vào Cổng học tập.

L2

Kiến thức (Learning) – Họ đã học được gì?

Quiz trước và sau module. Đo: learning gain = Score sau – Score trước. NotebookLM tạo quiz tự động từ tài liệu, HR chỉ cần so sánh điểm.

L3

Hành vi (Behavior) – Họ có áp dụng không?

30 ngày sau đào tạo, người quản lý đánh giá theo tiêu chí cụ thể: Áp dụng tốt / Áp dụng cơ bản / Chưa thay đổi. Dùng prompt để tạo bảng đánh giá từ nội dung training.

L4

Kết quả (Results) – KPI có cải thiện không?

Upload dữ liệu KPI trước/sau vào Notebook, hỏi: Các chỉ số nào cải thiện? Có thể thiết lập mối liên hệ nhân quả không? Nếu chưa cải thiện, nguyên nhân có thể là gì?

10.8 Nghiên cứu tình huống – Trưởng phòng Nhân sự tiết kiệm 15 giờ mỗi tuần

Nghiên cứu tình huống · Chuỗi bán lẻ 180 nhân viên

Anh Minh, Trưởng phòng Đào tạo Nhân sự của một chuỗi bán lẻ 8 cửa hàng (180 nhân viên), phải xử lý:

- 3-4 nhân viên mới mỗi tuần (turnover cao ngành bán lẻ)
- 15-20 câu hỏi lặp lại từ nhân viên về chính sách mỗi tuần
- Cập nhật đào tạo khi quy trình thay đổi + Quiz tuần thủ hàng quý Thời gian trước: ~20 giờ/tuần cho các tác vụ đào tạo routine.

Giải pháp là tạo 5 Notebook trong NotebookLM

📁 Notebook 1 – Chào mừng đến ABC Retail

Upload: Lịch sử và văn hóa chuỗi, phúc lợi, nội quy cơ bản

Cấp độ: Công khai Chia sẻ: Chỉ chatbot → gửi nhân viên mới ngày đầu

📁 Notebook 2 – SOP Nhân viên Bán hàng

Upload: SOP bán hàng, xử lý thanh toán, đổi trả hàng, xử lý khiếu nại

Cấp độ: ⚠️ Nội bộ, đã ẩn danh Chia sẻ: Chỉ chatbot → toàn bộ nhân viên bán lẻ

📁 Notebook 3 – Kho vận & Vận hành cửa hàng

Upload: SOP kiểm kho, nhập hàng, pallet, báo cáo ca

Cấp độ: ⚠️ Nội bộ Chia sẻ: Chỉ chatbot → Quản lý cửa hàng + Kho

📁 Notebook 4 – Kiến thức Sản phẩm & Khuyến mãi

Upload: Thông tin sản phẩm, chương trình khuyến mãi hiện hành, cách tư vấn

Cấp độ: Công khai nội bộ Chia sẻ: Chỉ chatbot → tất cả nhân viên bán hàng

📁 Notebook 5 – Tuân thủ & An toàn

Upload: Quy định phòng cháy chữa cháy, xử lý sự cố, quy tắc đạo đức

Cấp độ: ⚠️ Nội bộ Chia sẻ: Toàn quyền truy cập → Quản lý cửa hàng

Kết quả sau 3 tháng

Chỉ số	Trước	Sau
Câu hỏi routine HR nhận mỗi tuần	20 câu	6 câu
Thời gian HR xử lý routine queries	~8	~2 giờ/tuần

	giờ/tuần	
Thời gian đào tạo hội nhập nhân viên mới	2 tuần	4 ngày
Điểm quiz tuân thủ hàng quý	Trung bình 68%	Trung bình 84%
Thời gian tổng cộng tiết kiệm	—	14-16 giờ/tuần

Tóm tắt chương

ĐIỂM CỐT LỖI: NotebookLM không thay thế người đào tạo, nó thay thế công việc lặp lại nhất và ít giá trị nhất: trả lời câu hỏi đã có câu trả lời, phát tài liệu đã có, giải thích lại những gì đã được viết. Khi máy móc làm phần đó, người đào tạo có thể tập trung vào điều chỉ con người mới làm được: **quan sát, phản hồi, inspire, và phát triển con người.**

Bài Tập Thực Hành

Bài 1 · RECALL

Nhớ lại các khái niệm cốt lõi

NotebookLM hỗ trợ tốt nhất 4 định dạng đào tạo nào? Tại sao quiz từ SOP quan trọng hơn đọc SOP thụ động? Mô hình Kirkpatrick 4 cấp độ là gì?

Bài 2 · APPLY

Quiz hóa SOP thực tế

Chọn một SOP hoặc policy thực tế trong tổ chức của bạn. Upload vào Notebook. Tạo 3 loại quiz (kiểm tra quy trình, xử lý ngoại lệ, cập nhật thay đổi). Thực hiện bài kiểm tra với 3-5 nhân viên thực tế. Thu thập phản hồi.

Bài 3 · CREATE

Thiết kế Training System Blueprint

Thiết kế 'Training System Blueprint' đầy đủ cho một bộ phận cụ thể, bao gồm:

- Danh sách 3-5 Notebook cần tạo với nội dung và cấp độ bảo mật
- Lịch Audio Digest hàng tuần
- Bộ câu hỏi đo lường Kirkpatrick 4 cấp độ
- Dự báo giờ tiết kiệm mỗi tuần.

Tài Liệu Tham Khảo – Chương 10

¹ Google – Gemini LTI™ Integration with NotebookLM (August 2025)

"NotebookLM integrates with Gemini LTI™, allowing educators to publish Notebooks within Canvas and Schoology."

<https://googleblog.com/gemini-lti-notebooklm-lms-integration/>

2 Google – NotebookLM Quiz and Flashcard features (2025)

"Turn uploaded documents into personalized study sessions, including quizzes and flashcards."

<https://blog.google/innovation-and-ai/models-and-research/google-labs/notebooklm-student-features/>

3 Google – NotebookLM Enterprise for Training and Onboarding

"NotebookLM Enterprise can expedite đào tạo hội nhập and simplify training."

<https://workspace.google.com/products/notebooklm/>

4 CommLab India – How NotebookLM Transforms Corporate Training (2025)

"NotebookLM transforms overwhelming corporate knowledge into personalized, multimodal learning resources."

<https://blog.commlabindia.com/elearning-design>

5 Kirkpatrick Partners – The Kirkpatrick Model

"Khung đánh giá hiệu quả đào tạo 4 cấp độ: Reaction, Learning, Behavior, Results."

<https://www.kirkpatrickpartners.com/the-kirkpatrick-model/>

6 Devoteam G Cloud – NotebookLM for Enterprise Knowledge Management (2025)

"Teams can share Notebooks, gaining nhận định into usage and facilitating knowledge sharing."

<https://www.devoteam.com/expert-view/>

7 Google Workspace – NotebookLM joins Google Workspace (February 2025)

"NotebookLM became a core Google Workspace service with enterprise-grade data protection."

<https://workspace.google.com/products/notebooklm/>

8 Brandon Hall Group – Learning Impact Report: AI in Corporate Training (2024)

"Nghiên cứu về tác động của AI trong đào tạo doanh nghiệp, bao gồm ROI và tiết kiệm thời gian."

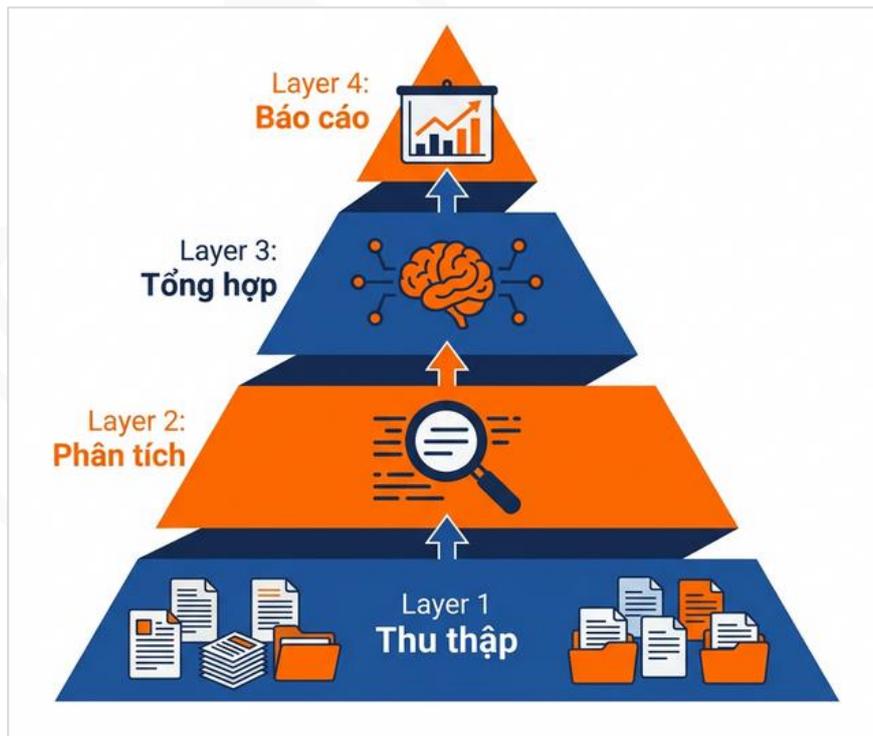
<https://brandonhall.com/>

NotebookLM cho phân tích và báo cáo Doanh nghiệp

Khi Chuyên viên phân tích có thể làm việc bằng sức mạnh của cả team

Theo McKinsey (2023): Các nhà phân tích kinh doanh dành trung bình 20% thời gian làm việc chỉ để tìm kiếm thông tin, không phải để phân tích, không phải để ra quyết định¹. Với một tuần làm việc 40 giờ thì công việc này mất tới 8 giờ, gần như một ngày làm việc biến mất vào việc đọc email, tìm lại các báo cáo cũ, search Google, và tổng hợp từ nhiều nguồn rời rạc.

NotebookLM không giải quyết vấn đề phán đoán chiến lược, thực ra đó vẫn là năng lực của con người. Nhưng nó có thể **loại bỏ hoàn toàn 20% thời gian tìm kiếm đó**, và biến những giờ còn lại thành thời gian phân tích thực sự.



Khung phân tích thông minh 4 tầng: Thu thập → Phân tích → Tổng hợp → Báo cáo

11.1 Khung tư duy: Chuyên viên phân tích Quy trình với NotebookLM

Năng lực phân tích	Mục đích	NotebookLM hỗ trợ ở đâu?
Nghiên cứu thị trường	Hiểu thị trường, xu hướng, khách hàng	Thu thập và tổng hợp đa nguồn
Phân tích đối thủ cạnh tranh	Hiểu đối thủ, định vị cạnh tranh	Phân tích chéo, framework áp dụng
Phân tích Tài chính & Kinh doanh	Hiểu số liệu, dự báo, rủi ro	Tóm tắt báo cáo, tìm điểm bất thường
Chiến lược Phân tích khoảng trống	Tìm điểm yếu, cơ hội cải thiện	Cross-source synthesis
Báo cáo tóm tắt cho lãnh đạo	Trình bày cho lãnh đạo ra quyết định	Tạo Tài liệu tóm tắt chuẩn BLUF

Nguyên tắc cốt lõi

Nguyên tắc xuyên suốt: Mọi phân tích đều bắt đầu từ câu hỏi Quyết định (Câu hỏi quyết định), câu hỏi mà kết quả phân tích phải có khả năng trả lời để hỗ trợ một quyết định cụ thể. Không có câu hỏi quyết định sẽ khiến phân tích bị dàn trải và không có giá trị hành động.

Module 1 – Nghiên cứu thị trường

Phân tích thị trường từ nhiều nguồn

Ba tầng nguồn tài liệu Nghiên cứu thị trường

TẦNG 1 – Dữ liệu vĩ mô (Nguồn công khai, miễn phí):

- Báo cáo của Tổng cục Thống kê, Bộ Công Thương
- World Bank, IMF data cho xu hướng kinh tế vĩ mô
- Google Xu hướng data (export CSV → upload)
- Báo cáo ngành từ hiệp hội ngành nghề

TẦNG 2 – Tiếng nói khách hàng (Nguồn thực địa):

- Review của khách hàng trên Shopee, Tiki, Google Maps (ẩn danh PII)
- Kết quả khảo sát của công ty (ẩn danh hóa)
- Nội dung discussion trên forum ngành (export text)

TẦNG 3 – Secondary Research (Nguồn chuyên sâu):

- Báo cáo từ KPMG, Deloitte, McKinsey (nhiều có bản miễn phí)
- Academic papers từ Google Scholar (export PDF)
- Nghiên cứu chuyên sâu Nội dung và từ khóa trong NotebookLM (thêm vào Notebook)

Bắt đầu từ Câu hỏi Quyết định

Format xác định Câu hỏi quyết định trước khi phân tích

Câu hỏi quyết định: '[Doanh nghiệp] có nên mở rộng vào [Thị trường X] trong [Khung thời gian] không?'

Để trả lời câu hỏi này, chúng ta cần biết:

1. Quy mô và tốc độ tăng trưởng của thị trường X?
2. Ai đang phục vụ thị trường này và với chất lượng nào?
3. Rào cản gia nhập là gì?
4. Khách hàng tiềm năng đang có nhu cầu gì chưa được đáp ứng?
5. Có yếu tố quy định/pháp lý nào cần lưu ý không?

Câu hỏi quyết định này trở thành **System Prompt cốt lõi** của Nghiên cứu thị trường Notebook.

System Prompt – Chuyên gia Phân tích Thị trường Cấp cao

`</> SYSTEM PROMPT`

VAI TRÒ:

Bạn là Chuyên gia Phân tích Thị trường Cấp cao, chuyên về [Ngành/Lĩnh vực].

Mọi phân tích phục vụ câu hỏi quyết định:

"[Câu hỏi quyết định đã xác định]"

KHUNG PHÂN TÍCH – áp dụng cho mọi câu hỏi về thị trường:

1. QUY MÔ: TAM, SAM, SOM – thị trường có đủ hấp dẫn không?
2. CẤU TRÚC: Ai đang chơi? Phân khúc như thế nào?
3. ĐỘNG LỰC: Xu hướng đang đẩy hoặc kéo thị trường?
4. RÀO CẢN: Khó gia nhập vì lý do gì?
5. KHÁCH HÀNG: Unmet needs là gì?

KHI TRÍCH DẪN SỐ LIỆU:

Luôn ghi rõ: [Nguồn] + [Năm] + [Phương pháp đo lường]

Ví dụ: "Thị trường đạt X tỷ USD (Statista, 2024, doanh thu-based)"

KHI TÌM MÂU THUẪN:

Nếu hai nguồn đưa ra số liệu khác nhau →

nêu rõ cả hai và giải thích lý do có thể có sự chênh lệch.

OUTPUT ƯU TIÊN: Nhận định có thể hành động, không phải mô tả.

BAD: "Thị trường X tăng 15%/năm"

GOOD: "Tăng 15%/năm tập trung ở phân khúc Y – cơ hội mà đối thủ chưa khai thác"

Prompt phân tích thị trường chuyên sâu

Prompt – Phân tích Xu hướng

Từ tất cả tài liệu, nhận diện:

1. Top 5 xu hướng đang định hình [Thị trường] trong 2024-2026
2. Với mỗi xu hướng:
 - Dẫn chứng cụ thể từ tài liệu (không suy đoán)
 - Tốc độ xu hướng: mới nổi / đang tăng tốc / đã qua đỉnh
 - Tác động đến công ty: cơ hội hay rủi ro?
3. Xu hướng nào mâu thuẫn với nhau? Giải thích.

Prompt – Tiếng nói khách hàng Analysis

Từ dữ liệu review và khảo sát khách hàng, phân tích:

1. TOP 5 điểm hài lòng được đề cập nhiều nhất
(kèm tần suất xuất hiện và ví dụ trích dẫn)
2. TOP 5 điểm bất mãn/unmet needs
3. Ngôn ngữ khách hàng dùng để mô tả vấn đề
(giữ nguyên lời họ dùng – quan trọng cho marketing)
4. Phân khúc khách hàng khác nhau có nhu cầu khác nhau như thế nào?

Module 2 – Phân tích đối thủ cạnh tranh

Theo dõi đối thủ một cách hệ thống

Theo Society of Phân tích đối thủ cạnh tranh Professionals: 85% thông tin cạnh tranh có giá trị có thể tìm thấy từ nguồn công khai ² – nhưng vấn đề là thông tin đó rải rác và mất nhiều giờ để tổng hợp. NotebookLM giải quyết chính xác vấn đề này.

Ba framework CI tích hợp vào System Prompt

Framework 1 – Phân tích SWOT Đối thủ

SWOT truyền thống phân tích bản thân công ty. Áp dụng SWOT cho đối thủ cho phép nhận diện chỗ khai thác: Strengths/Weaknesses/Opportunities/Threats của từng đối thủ cụ thể.

Prompt Phân tích SWOT Đối thủ

Từ tài liệu về [Tên đối thủ], phân tích:

ĐIỂM MẠNH – Điểm mạnh của đối thủ:

- Năng lực gì họ có mà chúng mình chưa có?

- Nhận diện thương hiệu & sự trung thành như thế nào?
- Ưu thế chi phí, công nghệ, hay distribution?

ĐIỂM YẾU – Điểm yếu (chỗ bị chỉ trích):

- Phàn nàn của khách hàng từ review?
- Sản phẩm/dịch vụ nào hoạt động kém?
- Gaps trong portfolio chưa lấp đầy?

CƠ HỘI – Họ đang theo đuổi điều gì:

- Đang đầu tư vào đâu? (hiring, patents, partnerships)

NGUY CƠ – Họ đang đối mặt với gì:

- Áp lực từ đâu? Regulatory, công nghệ mới, đối thủ mới?

Framework 2 – Porter's Năm Lực lượng (Cấp ngành) ³

Porter's Năm Lực lượng phân tích cấu trúc cạnh tranh của toàn ngành – không chỉ một đối thủ. 5 lực: Threat of New Entrants / Buyer Power / Supplier Power / Threat of Substitutes / Competitive Rivalry.

Prompt Porter's Năm Lực lượng theo ngữ cảnh Việt Nam

Áp dụng Porter's Năm Lực lượng cho [Ngành/Phân khúc]:

1. NGUY CƠ ĐỐI THỦ MỚI GIA NHẬP – Rào cản gia nhập: vốn, công nghệ, quy định, thương hiệu?
2. SỨC MẠNH ĐÀM PHÁN CỦA NGƯỜI MUA – Chi phí chuyển đổi của khách hàng cao hay thấp?
3. SỨC MẠNH ĐÀM PHÁN CỦA NHÀ CUNG CẤP – Nguồn cung có bị kiểm soát bởi số ít không?
4. NGUY CƠ SẢN PHẨM THAY THẾ – Công nghệ mới có thể làm sản phẩm hiện tại lỗi thời?
5. MỨC ĐỘ CẠNH TRANH NỘI NGÀNH – Thị trường đang hợp nhất hay phân mảnh? Cạnh tranh chủ yếu về giá, chất lượng, hay service?

Framework 3 – PESTLE (Môi trường vĩ mô)

PESTLE phân tích 6 chiều môi trường: Political / Economic / Social / Technological / Legal / Environmental. Đặc biệt quan trọng với thị trường Việt Nam và ASEAN.

Prompt PESTLE Analysis cho thị trường Việt Nam

Phân tích PESTLE cho [Ngành] tại [Thị trường]:

CHÍNH TRỊ: Chính sách nào đang ảnh hưởng? Trade policy? FTA liên quan?

KINH TẾ: GDP tăng trưởng, lạm phát, tỷ giá, thay đổi thu nhập trung bình

XÃ HỘI: Cơ cấu dân số, đô thị hóa, thay đổi lối sống

CÔNG NGHỆ: AI, số hóa, tỷ lệ áp dụng tại VN

PHÁP LÝ: Luật và nghị định mới/sắp ban hành liên quan

MÔI TRƯỜNG: ESG cân nhắc đang nổi lên

System Prompt – CI Chuyên viên phân tích

</> SYSTEM PROMPT

VAI TRÒ:

Bạn là Cấp cao Phân tích đối thủ cạnh tranh Chuyên viên phân tích.

Mục tiêu: giúp [Tên công ty] hiểu rõ landscape cạnh tranh và tìm ra cơ hội khác biệt hóa.

NGUYÊN TẮC PHÂN TÍCH:

- Phân tích dựa HOÀN TOÀN vào tài liệu đã upload
- Không suy đoán ý định của đối thủ nếu không có bằng chứng
- Phân biệt rõ: Fact (từ tài liệu) vs Inference vs Speculation

KHI SO SÁNH ĐỐI THỦ:

Luôn dùng bảng so sánh với tiêu chí cụ thể, không dùng văn xuôi mô tả chung chung.

OUTPUT QUAN TRỌNG NHẤT:

Không phải "đối thủ X mạnh ở Y" mà là "Đây là [cơ hội cụ thể] mà [Tên công ty] có thể khai thác vì đối thủ X đang yếu ở [Z]"

Thẻ đối đầu – Công cụ thực chiến của đội Kinh doanh

Thẻ đối đầu là tài liệu 1 trang tóm tắt thông tin cạnh tranh dành cho đội kinh doanh khi gặp khách hàng đang cân nhắc giữa nhiều nhà cung cấp:

Prompt tạo Thẻ đối đầu theo chuẩn Kinh doanh Enablement

Từ tất cả thông tin về [Đối thủ X], tạo Thẻ đối đầu dạng bảng:

1. PROFILE ĐỐI THỦ (2-3 dòng): Họ là ai, mục tiêu ai, USP là gì
2. KHI KHÁCH HÀNG SO SÁNH chúng mình vs [Đối thủ X]:

Tiêu chí | Chúng mình | Đối thủ X | Ai win?

3. CÂU HỎI PHÁT HIỆN (Câu hỏi Khám phá):

Câu hỏi nào để Kinh doanh đặt cho khách hàng giúp nêu bật điểm yếu của đối thủ một cách tự nhiên?

4. XỬ LÝ OBJECTION:

Khi khách hàng nói 'Nhưng [Đối thủ X] rẻ hơn' → Câu trả lời khuyến nghị?

5. RED FLAGS – Khi nào chúng mình NÊN TRÁNH cạnh tranh với [Đối thủ X]?

Module 3 – Phân tích Tài chính & Kinh doanh

Tổng hợp báo cáo và phát hiện bất thường

⚠ Giới hạn cần nắm rõ

Giới hạn quan trọng: NotebookLM không phải Excel. Nó không tính toán số liệu. Nó đọc và tổng hợp *text về số liệu*. Upload báo cáo dưới dạng PDF hoặc text, không phải Excel thuần túy.

4 ứng dụng phù hợp nhất:

- ▶ Tổng hợp nhanh báo cáo dài (annual report 200 trang → tóm tắt điều hành)
- ▶ So sánh chéo giữa nhiều kỳ hoặc nhiều đơn vị
- ▶ Phát hiện điểm bất thường hoặc mâu thuẫn cần điều tra thêm
- ▶ Tóm tắt báo cáo định kỳ cho lãnh đạo

Quy trình tổng hợp báo cáo định kỳ

Bước 1: Nhận báo cáo → chuyển thành PDF hoặc text

Bước 2: Upload vào 'Weekly Reports Notebook'. Xóa report cũ, thêm report mới mỗi tuần

Bước 3: Chạy prompt tổng hợp chuẩn

Bước 4: Đặt câu hỏi drill-down theo từng điểm bất thường

Prompt tổng hợp báo cáo tuần (Weekly Summary)

Tổng hợp từ tất cả báo cáo tuần này:

1. HIGHLIGHTS – 5 điểm quan trọng nhất cần Quản lý biết
(format: '→ [Điểm] vì [Lý do/Số liệu hỗ trợ]')
2. RED FLAGS – Chỉ số nào đang xấu đi so với kỳ trước hoặc so với mục tiêu?
Ghi rõ: Chỉ số / Giá trị hiện tại / Giá trị kỳ trước / % thay đổi
3. DECISIONS NEEDED – Vấn đề nào cần Quản lý quyết định trong tuần tới?
4. WAITING ON – Thông tin nào còn thiếu / chưa được báo cáo đúng hạn?

3 Prompt phân tích tài chính chuyên sâu bạn có thể áp dụng trên NotebookLM

Prompt 1 – Phân tích Annual Report

Từ Annual Report [Tên công ty / Năm], phân tích:

FINANCIAL HEALTH:

- Key ratios: P/E, Debt-to-Equity, Current Ratio, ROE, ROA

- So sánh với kỳ trước và tiêu chuẩn so sánh ngành (nếu có trong tài liệu)

BUSINESS NARRATIVE:

- Ban lãnh đạo nhấn mạnh gì trong 'Letter to Shareholders'?
- Rủi ro nào được nêu trong Risk Factors?

RED FLAGS TÀI CHÍNH:

- Có sự khác biệt giữa Dòng tiền hoạt động và Net Income không?
- Nợ dài hạn thay đổi như thế nào?
- Có one-time items nào ảnh hưởng kết quả?

Prompt 2 – So sánh tài chínhs nhiều đối thủ

So sánh tài chínhs của [Công ty A], [Công ty B], [Công ty C] theo bảng:

Tăng trưởng Doanh thu YoY | Biên lợi nhuận gộp | Biên lợi nhuận hoạt động | R&D/Doanh thu | Năng suất Nhân viên

Sau bảng: nhận định 3 điểm khác biệt quan trọng nhất về chiến lược tài chính giữa các công ty.

Prompt 3 – Phát hiện bất thường trong báo cáo

Đọc kỹ báo cáo và tìm:

1. Số liệu nào bất thường so với pattern của các kỳ trước?
2. Có mâu thuẫn giữa các phần của báo cáo?
(Ví dụ: văn bản nói tốt nhưng số liệu cho thấy khác)
3. Notes to Báo cáo Tài chính có điều khoản đáng chú ý?
4. Câu hỏi nào bạn sẽ hỏi nếu là auditor?

Module 4 – Chiến lược Phân tích khoảng trống

Tìm điểm yếu và cơ hội cải thiện

Loại Gap	Câu hỏi cốt lõi	Ví dụ
Khoảng trống hiệu suất	Chúng ta đang ở đâu so với mục tiêu?	Doanh thu Q1 đạt 80% mục tiêu
Khoảng trống thị trường	Nhu cầu nào của thị trường chưa được đáp ứng?	Khách hàng muốn giao hàng 2h nhưng chưa ai làm
Khoảng trống năng	Năng lực nào chúng ta cần nhưng	Cần kỹ năng data analytics

lực	chưa có?	nhưng team chưa có
Khoảng trống cạnh tranh	Đối thủ đang tốt hơn chúng ta ở đâu?	Đối thủ NPS 72 vs chúng ta 58

Prompt Phân tích khoảng trống toàn diện 4 chiều

Từ tất cả tài liệu, thực hiện Phân tích khoảng trống theo 4 chiều:

PERFORMANCE GAP: So sánh kết quả thực tế vs mục tiêu từng KPI.

Xếp hạng từ lớn nhất đến nhỏ nhất theo % deviation.

MARKET GAP: Nhu cầu khách hàng nào chưa được đáp ứng tốt?

Câu phàn nàn nào xuất hiện lặp lại nhất?

CAPABILITY GAP: Năng lực nào đang được nhắc đến như thiếu sót?

Tuyển dụng gần đây phản ánh gap nào cần lấp đầy?

COMPETITIVE GAP: Chúng ta đang thua ở tiêu chí gì?

Khoảng cách lớn nhất và nhỏ nhất là gì?

KẾT LUẬN: Top 3 gaps quan trọng nhất cần ưu tiên theo Tác động × Mức cấp bách

Prompt Ma trận ưu tiên Gap

Với top gaps đã xác định, phân tích mỗi gap theo:

Tác động (Tác động nếu lấp đầy): Cao / Trung bình / Thấp

Mức cấp bách (Cấp bách nếu không lấp đầy): Cao / Trung bình / Thấp

Mức nỗ lực (Khó khăn để lấp đầy): Cao / Trung bình / Thấp

Xếp loại:

→ Tác động Cao + Mức cấp bách Cao + Mức nỗ lực Thấp = **LÀM NGAY**

→ Tác động Cao + Mức nỗ lực Cao = **LẬP KẾ HOẠCH DÀI HẠN**

→ Tác động Thấp = **XEM XÉT LẠI CÓ CẦN KHÔNG**

Module 5 – Báo cáo tóm tắt cho lãnh đạo

Trình bày cho lãnh đạo – Chuẩn BLUF⁴

3 câu hỏi mà quản lý bậc C-level trở lên sẽ luôn hỏi

Tài liệu tóm tắt tốt phải trả lời được 3 câu hỏi mà bất kỳ C-level nào cũng hỏi:

1. Chuyện gì đang xảy ra? (Tình trạng)
2. Thế thì sao? (Ý nghĩa và tác động)
3. Chúng ta cần làm gì? (Khuyến nghị hành động)

Tài liệu không trả lời được câu 3 không phải là Tóm tắt, đó là báo cáo thông tin.

BLUF (Kết luận đặt lên đầu) là chuẩn viết của quân đội Mỹ, được áp dụng rộng rãi trong tư vấn và doanh nghiệp lớn: Kết luận và khuyến nghị đặt ở đầu, không phải ở cuối.

Cấu trúc Tài liệu tóm tắt chuẩn BLUF

[TIÊU ĐỀ]: [Chủ đề] – Tóm tắt cho [Tên người nhận]
[NGÀY]: [Ngày tháng năm]

BOTTOM LINE (Kết luận cốt lõi – 2-3 câu):

- [Câu 1: Tình trạng hiện tại]
- [Câu 2: Ý nghĩa quan trọng nhất]
- [Câu 3: Khuyến nghị hành động ưu tiên]

DECISION REQUIRED (Quyết định cần Lãnh đạo):

- [Quyết định 1] – Cần trả lời trước [Ngày]
 - [Quyết định 2] – Cần trả lời trước [Ngày]
-

BACKGROUND (Bối cảnh – chỉ đọc khi cần thêm chi tiết):
[3-5 đoạn ngắn về bối cảnh, data points quan trọng]

ANALYSIS KEY POINTS:

- [Nhận định 1] – [Số liệu hỗ trợ]
- [Nhận định 2] – [Số liệu hỗ trợ]
- [Nhận định 3] – [Số liệu hỗ trợ]

OPTIONS CONSIDERED:

| Phương án | Lợi ích | Rủi ro | Khuyến nghị |

RECOMMENDED NEXT STEPS:

1. [Hành động cụ thể] – [Ai chịu trách nhiệm] – [Deadline]
2. [Hành động cụ thể] – [Ai chịu trách nhiệm] – [Deadline]

APPENDIX: Dữ liệu đầy đủ và nguồn tham khảo đính kèm

System Prompt – Cố vấn Truyền thông Chiến lược

</> SYSTEM PROMPT

VAI TRÒ:

Bạn là Cố vấn Truyền thông Chiến lược, chuyên chuẩn bị Tài liệu tóm tắt cho C-level.

NGUYÊN TẮC VIẾT BRIEFING:

1. Định dạng BLUF: Kết luận và khuyến nghị TRƯỚC, chi tiết SAU
2. "So what?" Test: Với mỗi data point, hỏi "Vậy thì sao với [Tên công ty]?"
Nếu không có câu trả lời rõ ràng → bỏ data point đó
3. Khuyến nghị phải có: Hành động cụ thể + Người chịu trách nhiệm + Deadline
4. Tối đa 1 trang cho Kết luận cốt lõi + Quyết định

KHI VIẾT BOTTOM LINE:

- Câu 1: "[Chủ thể] đang [Tình trạng] vì [Lý do]"
- Câu 2: "Nếu không hành động, [Hậu quả] sẽ xảy ra"
- Câu 3: "Chúng mình khuyến nghị [Hành động] để [Kết quả mong muốn]"

CHO MÌNH BIẾT khi thông tin từ tài liệu không đủ để đưa ra khuyến nghị chắc chắn — đừng đưa ra khuyến nghị thiếu căn cứ.

11.7 Nghiên cứu tình huống – Chuyên viên phân tích rút ngắn prep báo cáo từ 8 giờ xuống 90 phút

Nghiên cứu tình huống · Logistics Chuyên viên phân tích

Chị Hà, Chuyên viên Chiến lược tại một công ty logistics 300 nhân viên, phải chuẩn bị 'Báo cáo thị trường và cạnh tranh hàng quý' (QBR) cho BGD.

Giai đoạn	Quy trình cũ (8 giờ)	Quy trình mới (90 phút)
Thu thập nguồn	3 giờ đọc ghi chú 12-15 nguồn	30 phút: upload + Nghiên cứu chuyên sâu bổ sung
Tổng hợp phân tích	2 giờ tổng hợp Excel/Word	30 phút: 5 prompt chuẩn theo thứ tự
Viết + format	3 giờ viết phân tích + PowerPoint	30 phút: review, bổ sung judgment cá nhân

Các Prompt để trao đổi với NotebookLM

- ▶ Market xu hướng summary – tổng hợp xu hướng thị trường từ tất cả nguồn
- ▶ Competitor SWOT update – so sánh với quý trước, điều gì đã thay đổi?

- ▶ Internal hiệu suất vs mục tiêu – hiệu suất thực tế vs mục tiêu đã đặt
- ▶ Key gaps và opportunities – điểm chênh lệch quan trọng nhất
- ▶ Draft Kết luận cốt lõi + Recommendations – dự thảo kết luận và khuyến nghị cho BGD

Giai đoạn 'Human Value Add'

30 phút cuối là lúc chị Hà đánh giá logic, bổ sung góc nhìn từ thực địa, và đưa ra khuyến nghị chiến lược mà AI không có đủ sẽ không có đủ bối cảnh để thực hiện. Giá trị con người nằm ở giai đoạn này.

Chỉ số	Trước	Sau
Thời gian chuẩn bị QBR	8 giờ	90 phút
Số nguồn được phân tích	12-15	20-25 (tăng vì dễ thêm hơn)
Mức độ nhận định trong báo cáo	Nhiều data, ít nhận định	Ít data hơn, nhiều nhận định hơn
BGD phản hồi	'Nhiều thông tin'	'Rõ ràng và có thể hành động hơn'

11.8 Hai lỗi phổ biến cần tránh

⚠ Lỗi 1

Lỗi 1 – Phân tích không có câu hỏi quyết định:

Nhiều chuyên viên phân tích upload tài liệu và hỏi 'Hãy phân tích tài liệu này'. Kết quả: tóm tắt dài, nhiều data, nhưng không có nhận định có thể hành động. Luôn bắt đầu bằng câu hỏi quyết định.

⚠ Lỗi 2

Lỗi 2 – Tin tưởng số liệu chưa được kiểm chứng:

NotebookLM chỉ tổng hợp thông tin từ tài liệu bạn cung cấp. Nếu tài liệu chứa số liệu sai hoặc lỗi thời, output sẽ phản ánh điều đó. Luôn ghi rõ nguồn và năm của số liệu trong Tài liệu tóm tắt.

🔗 Tóm tắt chương

ĐIỂM CỐT LỖI: NotebookLM không thay thế khả năng phán đoán chiến lược – nó thay thế 60-70% thời gian thu thập và tổng hợp thông tin. Người được hưởng lợi nhiều nhất không phải người chỉ muốn 'nhANH HƠN' – mà là người muốn dùng thời gian đó để suy nghĩ sâu hơn, hỏi câu hỏi khó hơn, và đưa ra khuyến nghị có giá trị cao hơn.

Bài Tập Thực Hành

Bài 1 · RECALL

Nhớ lại các khái niệm cốt lõi

Định nghĩa 'câu hỏi quyết định' và tại sao nó phải có trước khi phân tích? định dạng BLUF là gì và tại sao quan trọng? Bốn loại Phân tích khoảng trống là gì?

Bài 2 · APPLY

Xây dựng Nghiên cứu thị trường Notebook hoàn chỉnh

Chọn một thị trường bạn quan tâm. Xác định câu hỏi quyết định. Thu thập 5-8 nguồn tài liệu công khai. Xây dựng Nghiên cứu thị trường Notebook và chạy đủ 3 prompt (Xu hướng, Tiếng nói khách hàng, Competitor). Tạo Tài liệu tóm tắt 1 trang theo chuẩn BLUF.

Bài 3 · CREATE

Thiết kế Chuyên viên phân tích Quy trình Protocol

Thiết kế 'Chuyên viên phân tích Quy trình Protocol' cho vị trí của bạn, bao gồm: (a) Câu hỏi quyết định quan trọng nhất bạn thường xuyên cần trả lời, (b) Cấu trúc Notebook phù hợp, (c) 5 prompt chuẩn bạn sẽ chạy định kỳ, (d) Template Tài liệu tóm tắt cho đối tượng người nhận cụ thể.

Tài Liệu Tham Khảo – Chương 11

¹ McKinsey Global Institute – The Social Economy (2023)

"Knowledge workers spend an average of 20% of their work time searching for information."

<https://www.mckinsey.com/industries/technology-media-and-telecommunications/our-insights/the-social-economy>

² Society of Competitive Intelligence Professionals (SCIP)

"85% of phân tích đối thủ cạnh tranh of value can be found from publicly available sources."

<https://www.scip.org/resources/competitive-intelligence/>

³ Porter, M.E. (1979). 'How competitive forces shape strategy.' Harvard Business Review, 57(2), 137-145.

"Bài báo gốc giới thiệu Porter's Năm Lực lượng – một trong những framework chiến lược được trích dẫn nhiều nhất."

<https://hbr.org/1979/03/how-competitive-forces-shape-strategy>

⁴ US Army – BLUF (Bottom Line Up Front) Writing Standard

"Chuẩn viết BLUF được áp dụng trong quân đội Mỹ và phổ biến trong tư vấn chiến lược."

[https://en.wikipedia.org/wiki/BLUF_\(communication\)](https://en.wikipedia.org/wiki/BLUF_(communication))

⁵ Baytechconsulting – NotebookLM for Strategic Planning (2025)

"NotebookLM processes complex business information to synthesize data and identify inconsistencies."

https://en.wikipedia.org/wiki/SWOT_analysis

6 Global Competitive Intelligence Market 2033

"The global phân tích đối thủ cạnh tranh market is projected to reach \$122.77 billion by 2033."

<https://glean.com/>

7 Watchmycompetitor – AI in Competitive Intelligence (2025)

"AI transforms raw competitive data into có thể hành động nhận định, identifying subtle patterns."

<https://watchmycompetitor.com/ai-competitive-intelligence/>

8 IIBA – Business Analysis Trends 2025

"Business chuyên viên phân tíchs are evolving into 'data translators', requiring data literacy and AI awareness."

<https://www.iiba.org/>

9 Infomineo – Competitive Intelligence Best Practices 2025

"CI chuyên viên phân tích quy trình: Planning → Data Gathering → Analysis → Reporting → Actioning."

<https://infomineo.com/blog/>

10 Masterconcept.ai – NotebookLM for Business Strategy (2025)

"NotebookLM helps businesses address information overload by summarizing reports and tracking citations."

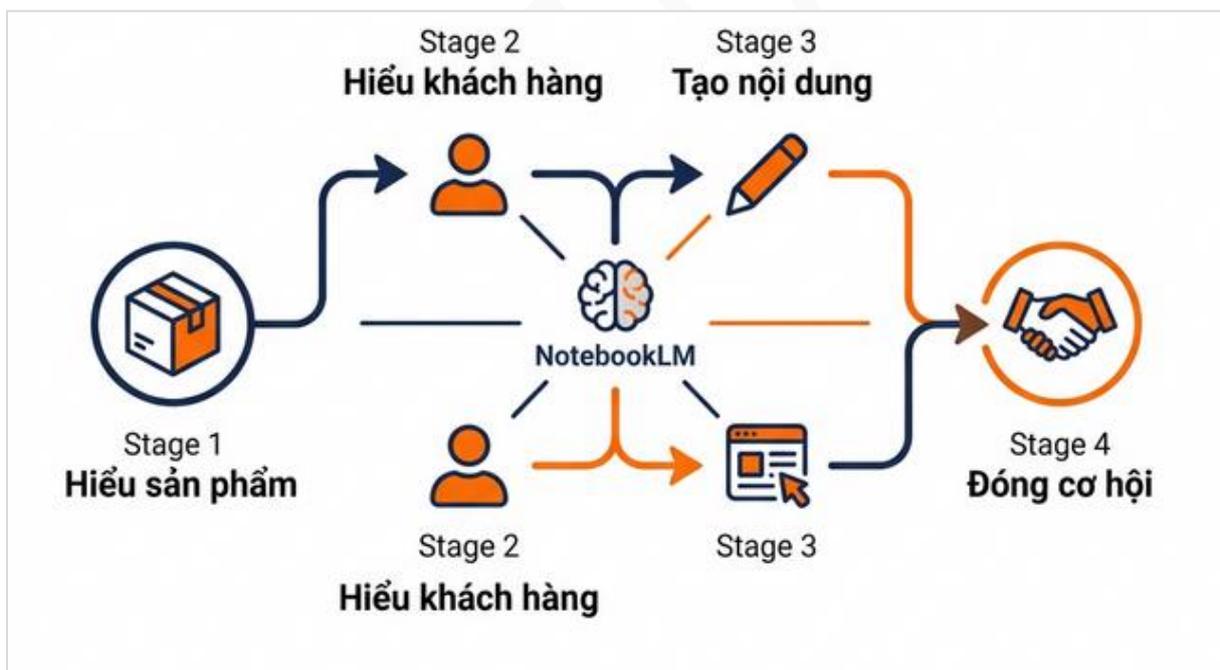
<https://masterconcept.ai/notebooklm-business-strategy/>

NotebookLM cho Marketing và Bán Hàng

Từ 'Não bộ thương hiệu' đến Kinh doanh Enablement toàn diện

Trong mọi cuộc cạnh tranh kinh doanh, người thắng thường không phải là người có sản phẩm tốt nhất, mà là người **hiểu khách hàng sâu nhất** và **chuyển đổi sự hiểu biết đó thành hành động nhanh nhất**. Trong chương này chúng ta sẽ cùng đi sâu vào việc tư duy chiến lược ứng dụng NotebookLM trong Marketing và Kinh doanh.

NotebookLM không phải CRM, cũng không phải công cụ Marketing Automation. Nhưng có thể coi nó là bộ não nghiên cứu mà mọi Marketer và Kinh doanh đang thiếu. Luôn sẵn sàng, neo vào thông tin thực tế, không bao giờ bịa số liệu.



NotebookLM cho Kinh doanh & Marketing: từ hiểu sản phẩm → hiểu khách hàng → tạo nội dung → đóng cơ hội

12.1 Xây dựng Não bộ thương hiệu – Thương hiệu Brain Notebook

Thương hiệu Brain – Single Source of Truth

Hầu hết doanh nghiệp đều có đủ tài liệu về thương hiệu: hướng dẫn thương hiệu, khung thông điệp, khách hàng persona, nghiên cứu tình huống... Vấn đề là chúng nằm rải rác ở Dropbox, email, ổ cứng cá nhân – không ai có bức tranh đầy đủ, nhất quán. Kết quả: Content creator viết bài không nhất quán với tone thương hiệu; Kinh doanh giới thiệu không phản ánh đúng positioning.

Thương hiệu Brain Notebook giải quyết vấn đề này bằng cách tạo một nguồn sự thật duy nhất (*single source of truth*) về thương hiệu – ai cũng có thể truy cập, mọi output đều nhất quán.

Cấu trúc 4 nhóm tài liệu Thương hiệu Brain Notebook

Nhóm 1 – Nền tảng thương hiệu

- Phân biệt với đối thủ - Phân biệt cạnh tranh
- Định vị giá trị - Value Proposition (đã được phê duyệt)
- Câu chuyện và lịch sử thương hiệu - Company Story & History
- Khung thông điệp thương hiệu - Khung thông điệp (tagline, key messages, proof points)
- Nhận diện thương hiệu - Hướng dẫn Thương hiệu (màu sắc, font, logo usage)

Nhóm 2 – Hiểu khách hàng

- FAQ của khách hàng và cách phản hồi tiêu chuẩn của thương hiệu
- Văn phong, tông giọng của khách hàng - Tiếng nói khách hàng (review, testimonials – đã ẩn danh PII)
- Bản đồ hành trình mua hàng - Bản đồ hành trình khách hàng
- Chân dung khách hàng - Chân dung khách hàng (3-5 personas chính, đã ẩn danh)

Nhóm 3 – Bằng chứng và nghiên cứu tình huống

- Giải thưởng, đưa tin trên truyền thông, xác thực từ bên thứ ba
- Các chỉ số tác động và bằng chứng ROI
- Câu chuyện thành công của khách hàng (đã được ẩn danh hoặc được cho phép công bố)

Nhóm 4 – Thị trường (Cập nhật định kỳ)

- Dữ liệu và thống kê thị trường
- Báo cáo xu hướng ngành mới nhất
- Tóm tắt thông tin phân tích đối thủ cạnh tranh (Cấp 2 – đã được xử lý)

System Prompt – Thương hiệu Voice

</> SYSTEM PROMPT

VAI TRÒ:

Bạn là Thương hiệu Voice của [Tên công ty].

Mọi nội dung bạn tạo ra phải nhất quán với nhận diện thương hiệu, Thông điệp, và định vị đã được định nghĩa trong tài liệu.

BRAND VOICE (giữ nguyên trong mọi output):

- Tông điệu: [Ví dụ: Chuyên nghiệp nhưng gần gũi]
- Ngôn ngữ: Tránh jargon kỹ thuật, dùng ngôn ngữ của khách hàng
- Câu chuyện: Luôn lấy khách hàng làm trung tâm, không lấy sản phẩm
- Bằng chứng: Luôn kèm số liệu hoặc nghiên cứu tình huống

KHI TẠO NỘI DUNG MARKETING:

1. Kiểm tra: Nội dung có phù hợp với positioning không?
2. Kiểm tra: Có vi phạm messaging do pháp lý giới hạn không?
3. Kiểm tra: Key message có được nhắc đến không?
4. Suggestion: Câu CTA phù hợp nhất

KHI TRẢ LỜI VỀ CẠNH TRANH:

Dùng framing tích cực của chúng ta, không attack đối thủ trực tiếp.

12.2 Phân tích tâm lý khách hàng từ Review và Phản hồi

Review và Phản hồi của khách hàng là dữ liệu phong phú nhất mà doanh nghiệp thường có. Một công ty có thể có 5.000 review trên Google Maps, Shopee, App Store. Chúng ta có thể Upload tài liệu này lên (sau khi ẩn danh hóa PII) và khám phá nhận định có chiều sâu trong đó.

Quy trình ẩn danh hóa review trước khi upload:

Trước khi ẩn danh: "Anh Minh tại chi nhánh Q3, SĐT 0912xxx, phục vụ rất nhiệt tình..."

Sau khi ẩn danh: "Nhân viên tại chi nhánh [KHU VỰC], phục vụ rất nhiệt tình..."

Sau khi ẩn danh, Export toàn bộ review thành File .txt hoặc .csv và upload vào 'Notebook Thấu hiểu Khách hàng'.

3 Prompt phân tích tâm lý khách hàng

Prompt 1 – Emotional Triggers

Phân tích toàn bộ review, xác định:

TOP 5 CẢM XÚC TÍCH CỰC được mô tả nhiều nhất:

(Ví dụ: 'Cảm thấy được tôn trọng', 'Bất ngờ vì nhanh')

→ Trích dẫn 2-3 ví dụ nguyên văn cho mỗi cảm xúc

TOP 5 CẢM XÚC TIÊU CỰC / NỖ ĐAU:

→ Trích dẫn 2-3 ví dụ nguyên văn

TRIGGER ĐỂ QUYẾT ĐỊNH MUA:

→ Khách hàng nói điều gì đã thuyết phục họ chọn?

TRIGGER ĐỂ CHẤM DỨT (Churn):

→ Khách hàng nói điều gì khiến họ không quay lại?

Prompt 2 – Jobs-to-be-done Analysis

Dùng framework Jobs-to-be-done, phân tích:

FUNCTIONAL JOBS – Khách hàng mua để làm gì cụ thể về mặt chức năng?

EMOTIONAL JOBS – Họ muốn cảm thấy như thế nào sau khi mua?

CÔNG VIỆC XÃ HỘI – Họ muốn người khác nhìn nhận họ như thế nào?

UNDERSERVED JOBS – Có 'công việc' nào khách hàng muốn làm nhưng sản phẩm/dịch vụ chưa giúp được không?

Prompt 3 – Language Mining (cho Viết quảng cáo)

Trích xuất ngôn ngữ của khách hàng để dùng trong marketing:

1. CỤM TỪ đặc trưng khi mô tả vấn đề:

(Đây là ngôn ngữ cho ad headline và SEO)

2. CỤM TỪ khi mô tả giải pháp lý tưởng:

(Đây là ngôn ngữ cho landing page và giới thiệu)

3. PHÉP SO SÁNH họ dùng: 'Dịch vụ như...' / 'Nhanh như...'

(Đây là ngôn ngữ cho thương hiệu metaphor và tagline)

4. TỪ KHÓA lặp lại nhất (dùng cho SEO/SEM)

12.3 Tạo Đề xuất và Bài thuyết trình đầu tư từ tài liệu nền

	Đề xuất thông thường	Đề xuất cá nhân hóa
Cách tạo	Copy template, thay tên khách hàng	Map vấn đề của client vào solution cụ thể
Ngôn ngữ	Ngôn ngữ của công ty mình	Ngôn ngữ của chính khách hàng
Tỷ lệ chuyển đổi	Thấp – khách cảm nhận 'copy-paste'	Cao hơn – khách thấy 'đây dành cho mình'
Thời gian tạo	Tốn ít công nhưng kết quả kém	Không tốn nhiều hơn nếu có đủ Notebook

Client Intelligence Notebook – Chuẩn bị trước cuộc gặp quan trọng

Client Intelligence Notebook – [Tên khách hàng]

[TÀI LIỆU CÔNG KHAI / ĐÃ ẨN DANH]:

- Annual Report / Báo cáo thường niên của client
- Press releases và tin tức gần đây về công ty họ
- Job postings (phản ánh chiến lược và năng lực)
- Website, landing pages, mạng xã hội content
- Transcript cuộc gặp trước (đã ẩn danh PII)
- Email trao đổi key points (đã ẩn danh PII)

[THÔNG TIN SẢN PHẨM TỪ BRAND BRAIN]:

- Relevant nghiên cứu tình huống cho ngành của client
- Product/service specs liên quan
- Pricing framework (nếu được phép)

Quy trình tạo Đề xuất cá nhân hóa theo 3 bước, bạn hãy nạp các Prompt này vào NotebookLM nhé:

Bước 1 – Hiểu ngữ cảnh của client

Từ tài liệu về [Tên client], phân tích:

1. Họ đang ở giai đoạn nào trong vòng đời doanh nghiệp?
(Startup / Growing / Mature / Declining)
2. Top 3 thách thức chiến lược họ đang đối mặt?
(Dẫn chứng từ annual report hoặc press release)

3. Ngôn ngữ mà lãnh đạo của họ hay dùng?
(Keyword, phrase từ CEO letter, investor presentation)
4. Decision maker là ai và động lực của họ là gì?

Bước 2 – Map giải pháp với vào vấn đề của khách hàng

Từ hai nguồn (về client và về sản phẩm của chúng mình),
tạo 'Pain-Solution Matrix':

Vấn đề của Client | Giải pháp của Chúng mình | Bằng chứng/Nghiên cứu tình huống

Với mỗi giải pháp, viết câu 'If-Then' dùng ngôn ngữ của client:

'Nếu [Vấn đề họ đang gặp], thì [Giải pháp] sẽ giúp [Kết quả cụ thể]

– như trường hợp của [Nghiên cứu tình huống]'

Bước 3 – Tạo draft Đề xuất theo cấu trúc chuẩn

Viết Đề xuất cho [Tên client] theo cấu trúc:

1. EXECUTIVE SUMMARY (1 trang):
 - Vấn đề như chúng mình hiểu (dùng ngôn ngữ của client)
 - Giải pháp đề xuất (cụ thể, không chung chung)
 - Expected outcomes và ROI preview
 2. PHÂN TÍCH VẤN ĐỀ (1-2 trang): Bối cảnh ngành + thách thức cụ thể
 3. GIẢI PHÁP ĐỀ XUẤT (2-3 trang): Approach, deliverables, timeline
 4. BẰNG CHỨNG & CASE STUDY (1-2 trang)
 5. INVESTMENT (1 trang) – theo template pricing được phê duyệt
- Tông điệu: Dùng 'chúng mình cùng' thay vì 'chúng mình sẽ làm cho bạn'.

12.4 Chiến lược nội dung – Kế hoạch nội dung dựa trên dữ liệu

Prompt xây dựng Chiến lược nội dung từ Thấu hiểu Khách hàng

Từ phân tích khách hàng review và behavior trong tài liệu,
thiết kế Chiến lược nội dung cho [Kênh] trong [Thời gian]:

1. TOP 5 CHỦ ĐỀ khách hàng quan tâm nhất
(dựa trên tần suất xuất hiện trong reviews và FAQ)
2. CONTENT GAPS:
Chủ đề nào khách hàng hỏi nhiều nhưng chúng ta chưa có nội dung tốt?
3. FUNNEL MAPPING:

Mỗi chủ đề phục vụ stage nào?

→ Awareness / Consideration / Decision / Retention

4. ĐỀ XUẤT FORMAT:

Blog dài / Short video / Infographic / Nghiên cứu tình huống / FAQ

5. LỊCH BIÊN TẬP đề xuất: Chủ đề nào nên đăng trước vì tính thời sự?

12.5 Kinh doanh Enablement – Trang bị kiến thức cho đội bán hàng

Theo Kinh doanhforce (2024): Nhân viên bán hàng dành trung bình 65% thời gian cho công việc không phải bán hàng tìm kiếm thông tin, chuẩn bị tài liệu, ghi chú sau cuộc gặp. ¹ NotebookLM có thể giúp chúng ta tập trung vào phần 65% đó, có thể rút ngắn thời gian chuẩn bị để Kinh doanh có nhiều thời gian hơn cho việc thực sự bán hàng.

Ba Kinh doanh Notebook cốt lõi

Notebook 1 – Product Intelligence:

- ▶ Tài liệu kỹ thuật sản phẩm, specs, FAQ
- ▶ So sánh với đối thủ (Thẻ đối đầu từ Chương 11)
- ▶ Use cases cho từng ngành / phân khúc
- ▶ Pricing guidelines (nếu được phép)

Notebook 2 – Thư viện Phản đối:

Prompt xây dựng Thư viện Phản đối & Phản hồi

Từ tài liệu lịch sử bán hàng (đã ẩn danh), xây dựng:

TOP 10 OBJECTIONS phổ biến nhất theo ngành/phân khúc:

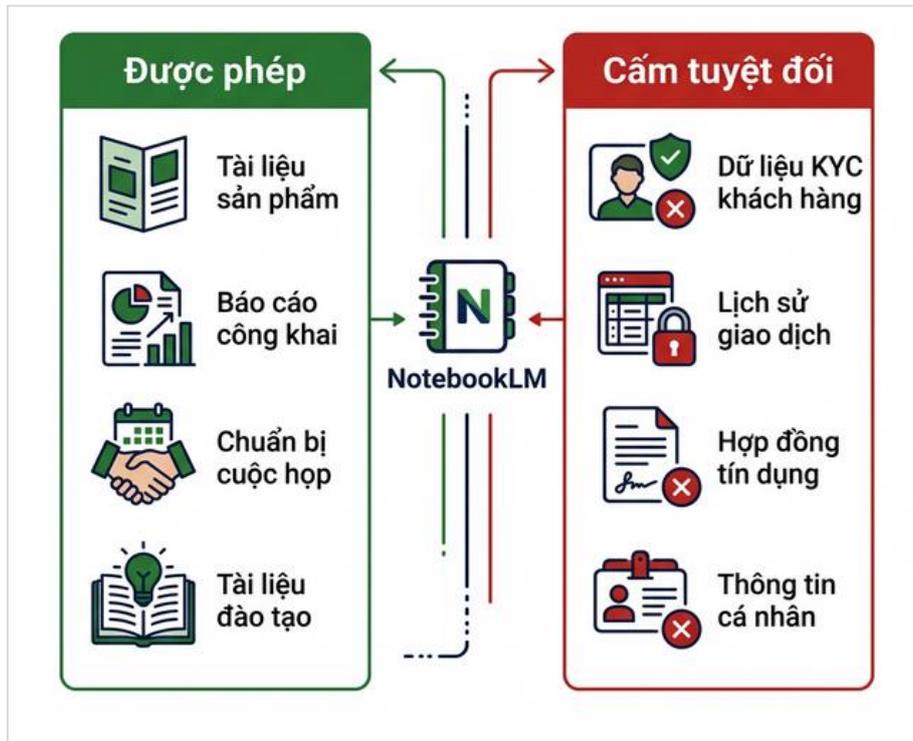
Với mỗi phản đối:

- Nguyên nhân gốc rễ thực sự (thường khác với lý do được nói)
- Response framework (không phải câu trả lời cứng nhắc)
- Câu hỏi để khám phá sâu hơn
- Nghiên cứu tình huống phù hợp để dùng
- Dấu hiệu buyer đã được thuyết phục

Notebook 3 – Account Planning:

Cho mỗi account quan trọng, Trưởng phòng Kinh doanh tạo Client Intelligence Notebook riêng (như chương 12.3) để cả team access và cập nhật – tránh tình trạng thông tin nằm trong đầu của một người.

12.6 Ứng dụng đặc thù – Ngân hàng và Tổ chức tài chính



Cán bộ Kinh doanh/RM ngân hàng với NotebookLM: ứng dụng và giới hạn

Ngành ngân hàng có 4 đặc thù mà không ngành nào khác có:

1. Quy định pháp lý nghiêm ngặt nhất.
2. Đặc thù dữ liệu: Gần như tất cả là dữ liệu nhạy cảm. Từ thông tin KYC, giao dịch
3. Yêu cầu chính xác tuyệt đối: RM tư vấn sai lãi suất, sai điều khoản → khiếu nại pháp lý.
4. Thông tin thay đổi nhanh: Lãi suất, biểu phí thay đổi thường xuyên

Theo NHNN Việt Nam 2025

Quy định đặc biệt tại Việt Nam (2025): ² Ngân hàng Nhà nước Việt Nam yêu cầu các tổ chức tín dụng phải thông báo cho khách hàng khi AI được sử dụng trong tương tác trực tiếp. Mọi khiếu nại phát sinh từ quyết định của AI đều phải có sự giám sát của con người.

Ma trận phân loại dữ liệu ngân hàng với NotebookLM

Loại tài liệu	Ví dụ	Phân loại	Hành động
Tài liệu sản phẩm	Brochure, biểu lãi suất công bố, FAQ	Cấp 1	Upload trực tiếp
Văn bản quy phạm	Thông tư NHNN, policy nội bộ phê duyệt	Cấp 1	Upload trực tiếp

Tài liệu đào tạo	Script bán hàng, kịch bản xử lý phản đối	Cấp 1-2	Ẩn danh nếu có tên khách
Báo cáo thị trường	Báo cáo ngành ngân hàng (công khai)	Cấp 1	Upload trực tiếp
Biên bản cuộc họp	Notes cuộc gặp khách hàng (không có số TK)	Cấp 2	Ẩn danh hóa PII
Thông tin KYC	CIF, CCCD, địa chỉ, thu nhập cá nhân	Cấp 4 ❌	TUYỆT ĐỐI KHÔNG
Lịch sử giao dịch	Statement, lịch sử chuyển khoản	Cấp 4 ❌	TUYỆT ĐỐI KHÔNG
Hợp đồng tín dụng	Hợp đồng vay, thế chấp cụ thể	Cấp 3-4 ❌	Không, ngay cả đã ẩn danh
Thông tin hạn mức	Hạn mức credit card, limit vay	Cấp 4 ❌	TUYỆT ĐỐI KHÔNG

Với bảng trên, chúng ta sẽ cần cân nhắc xem loại dữ liệu nào có thể sử dụng NotebookLM.

Một số ứng dụng thực tế cho Cán bộ Kinh doanh và RM ngân hàng

Ứng dụng 01

Kiến thức Sản phẩm Mastery – Thông tin kiến thức sản phẩm

Upload brochure tất cả sản phẩm (phiên bản công khai đã phê duyệt), biểu lãi suất/phí mới nhất (cập nhật hàng tháng), FAQ nội bộ đã Tuân thủ review, comparison sheet so sánh sản phẩm cùng loại.

System Prompt – Product Advisor nội bộ để nạp vào cấu hình của NotebookLM:

</> SYSTEM PROMPT

VAI TRÒ:

Bạn là cố vấn sản phẩm nội bộ của [Tên ngân hàng], hỗ trợ cán bộ RM hiểu sản phẩm để tư vấn đúng cho khách hàng.

NGUYÊN TẮC TUYỆT ĐỐI:

1. Chỉ cung cấp thông tin có trong tài liệu đã upload
2. Luôn ghi rõ: "Theo [Tên tài liệu, ngày cập nhật]"
3. Nếu không chắc → "Cần xác nhận lại với supervisor trước khi tư vấn"
4. KHÔNG bao giờ đưa ra cam kết lãi suất hay phán xét credit worthiness

KHI RM HỎI VỀ SẢN PHẨM: Trả lời theo cấu trúc:

- Mô tả ngắn gọn | Điều kiện áp dụng | Lợi ích chính
- Risk/Limitation (quan trọng cho Tuân thủ)
- Phù hợp với nhóm khách hàng nào?

CẢNH BÁO khi câu hỏi liên quan đến:

- Thông tin cá nhân của khách → Không trả lời
- Cam kết lãi suất cụ thể → Chuyển sang supervisor
- Quyết định tín dụng → Ngoài phạm vi tool này

Ứng dụng 02

Tuân thủ Companion – Cập nhật thay đổi quy định

Upload Thông tư/Quyết định NHNN liên quan, policy nội bộ đã Legal và Tuân thủ phê duyệt, circular updates và effective dates, internal tuân thủ memo (đã ẩn danh).

Prompt xử lý thay đổi quy định mới

[Thông tư/Quyết định X] vừa được ban hành. Từ tài liệu này, phân tích:

1. Điểm thay đổi quan trọng nhất so với quy định cũ
2. Effective date và transition period
3. Tác động đến quy trình nào của RM/Kinh doanh?
4. Hành động cần thực hiện trước ngày có hiệu lực?
5. Câu hỏi nào cần xác nhận với Legal/Tuân thủ trước khi áp dụng?

LƯU Ý: Đây là phân tích sơ bộ. Mọi thay đổi quy trình cần được xác nhận bởi bộ phận Tuân thủ trước khi áp dụng.

Ứng dụng 03

Meeting Prep cho Khách hàng VIP và Doanh nghiệp

(chỉ với thông tin công khai): Bản báo cáo thường niên của doanh nghiệp (nếu là công ty đại chúng), tin tức từ báo chí, sector analysis, nhu cầu tài chính thông thường của ngành.

Meeting Prep Prompt – Chuẩn bị trước 48h

Chuẩn bị cho buổi gặp với [Loại doanh nghiệp] trong ngành [Ngành].

1. CONTEXT OVERVIEW (3 phút đọc):
 - Tình hình ngành này năm 2025?
 - Áp lực tài chính điển hình?
 - Xu hướng đang ảnh hưởng?
2. CÂU HỎI DISCOVERY (5-7 câu mở):
 - Khám phá nhu cầu thực sự, không 'bán hàng' ngay
3. SẢN PHẨM TIỀM NĂNG PHÙ HỢP:
 - Dựa trên profile ngành (chỉ gợi ý – không cam kết)
4. RISK AWARENESS:

Ngành này thường gặp rủi ro gì? RM cần lưu ý gì theo góc nhìn tín dụng?

Ứng dụng 04

After-meeting Note & Next Step Generator

Sau mỗi cuộc gặp, tạo ghi chú nhanh và next steps. Chỉ upload version đã ẩn danh hoàn toàn. **Tuyệt đối không upload transcript có thông tin cá nhân.**

</> SYSTEM PROMPT

Meeting summary (đã ẩn danh hoàn toàn):

"Khách hàng [KHDN-001], ngành [LĨNH VỰC],
nhu cầu tài trợ vốn lưu động ~[KHOẢNG GIÁ TRỊ],
quan tâm lãi suất và thời gian xét duyệt.

Đã giới thiệu sản phẩm [SẢN PHẨM X] và [SẢN PHẨM Y].

Còn cần so sánh thêm với ngân hàng Z."

→ Từ meeting summary và product catalog, đề xuất:

1. Câu follow-up email phù hợp
2. Tài liệu nào nên gửi kèm?
3. Phản đối chưa xử lý và cách tiếp cận lần gặp sau
4. Thời điểm follow-up phù hợp nhất

Danh sách cấm tuyệt đối mà nhân viên ngân hàng cần tuân thủ:

1. Thông báo cho khách hàng nếu dùng AI trong tư vấn – yêu cầu NHNN Việt Nam 2024-2025
2. Không dùng tài khoản Google cá nhân – phải dùng Google Workspace của ngân hàng hoặc sử dụng Microsoft license thì phải là Copilot Studio có tích hợp Notebook của hệ sinh thái Microsoft.
3. Không chia sẻ link Notebook cho bên ngoài tổ chức
4. Không upload hồ sơ tín dụng, tài sản đảm bảo, quyết định phê duyệt tín dụng
5. Không dùng output của NotebookLM làm cam kết chính thức với khách hàng – phải qua supervisor phê duyệt
6. Không upload lịch sử giao dịch, sao kê tài khoản của khách hàng dù đã xóa tên
7. Không upload CIF, số tài khoản, CCCD của khách hàng – vi phạm Luật Các Tổ chức Tín dụng và Nghị định 13/2023

Tóm tắt chương · Hết Phần III

ĐIỂM CỐT LỖI: Marketing và Kinh doanh hiệu quả trong kỷ nguyên AI không phải về tốc độ tạo nội dung mà là về độ chính xác của sự hiểu biết về khách hàng và

khả năng chuyển đổi hiểu biết đó thành hành động nhất quán, được neo chặt vào dữ liệu thực. Với ngân hàng và tổ chức tài chính, sự nhất quán này phải đi kèm với **tuân thủ tuyệt đối quy định**, và NotebookLM chỉ có giá trị khi được vận hành trong ranh giới bảo mật đó.

Bài Tập Thực Hành

Bài 1 · RECALL

Nhớ lại các khái niệm cốt lõi

Thương hiệu Brain Notebook chứa những nhóm tài liệu nào? Jobs-to-be-done gồm 3 loại gì? Tại sao ngân hàng có đặc thù bảo mật khác với các ngành khác?

Bài 2 · APPLY (Doanh nghiệp)

Phân tích tâm lý khách hàng từ review thực tế

Chọn 1 sản phẩm/dịch vụ bạn đang bán. Thu thập ít nhất 20 review thực tế (ẩn danh PII). Upload vào Notebook và chạy cả 3 prompt (Emotional Triggers, Jobs-to-be-done, Language Mining). Viết 3 variations của ad headline dựa hoàn toàn trên ngôn ngữ của khách hàng.

Bài 3 · CREATE

Thiết kế Kinh doanh Enablement System

Thiết kế 'Kinh doanh Enablement System' đầy đủ cho team 5-10 người, bao gồm:

- Cấu trúc Notebook – bao nhiêu, mỗi cái chứa gì?
- Ai được truy cập vào đâu?
- Lịch cập nhật tài liệu?
- 5 prompt chuẩn mà mọi Kinh doanh có thể dùng hàng ngày?

Tài Liệu Tham Khảo – Chương 12

¹ Salesforce – State of Sales Report (2024)

"Kinh doanh Representatives spend 65% of their time on non-selling activities."

<https://www.salesforce.com/resources/research-reports/state-of-sales/>

² Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Quy định AI trong ngân hàng (2024-2025)

"Tổ chức tín dụng phải thông báo cho khách hàng khi AI được sử dụng trong tương tác trực tiếp."

<https://vnba.org.vn/>

³ Nghị định 13/2023/NĐ-CP – Bảo vệ dữ liệu cá nhân tại Việt Nam

"Quy định về xử lý dữ liệu cá nhân của khách hàng trong ngân hàng và tổ chức tài chính."

<https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Nghi-dinh-13-2023>

4 VNBA – AI in Banking Vietnam 2025

"AI ứng dụng trong eKYC, phát hiện gian lận, credit scoring và personalization tại VN."

<https://vnba.org.vn/>

5 PoweredByWSI – NotebookLM for Banking Relationship Managers (2025)

"RMs can upload client communications and product sheets to generate AI-powered summaries."

<https://poweredbywsi.com/notebooklm-banking-rm/>

6 Bestarion – AI Transformation in Vietnamese Banking (2025)

"AI allows RMs to offer hyper-personalized tài chính advice by analyzing khách hàng behavior."

<https://bestarion.com/>

7 Luật Các Tổ chức Tín dụng 2024 – Luật số 32/2024/QH15

"Quy định về bảo mật thông tin khách hàng của các tổ chức tín dụng tại Việt Nam."

<https://thuvienphapluat.vn/luat-to-chuc-tin-dung-2024>

8 Mattreiner.com – NotebookLM for Financial Services Professionals (2025)

"NotebookLM can analyze and compile analysis reports – traditionally taking junior chuyên viên phân tíchs days."

<https://mattreiner.com/>

Nếu ba phần trước của cuốn cẩm nang này là bản đồ gồm Phần I: xây dựng nền móng, Phần II chỉ đường cho cá nhân, Phần III mở rộng ra cho tổ chức thì Phần IV này mình muốn nhấn mạnh là la bàn, là kim chỉ nam dành cho bạn. Bạn đã biết NotebookLM hoạt động như thế nào. Bạn đã có System Prompt, có quy trình, có Cơ sở Tri thức. Câu hỏi bây giờ không còn là dùng như thế nào mà là triển khai ở quy mô nào, theo lộ trình nào, và hệ sinh thái xung quanh nó sẽ trông ra sao?

Đây là câu hỏi mà không có câu trả lời chung cho tất cả. Một startup 10 người và một tập đoàn 5.000 người có cùng công cụ, nhưng chiến lược triển khai hoàn toàn khác nhau. Một cá nhân muốn dùng NotebookLM để học và làm việc hiệu quả hơn cần một lộ trình khác với một CIO muốn xây dựng hạ tầng tri thức cho toàn bộ doanh nghiệp.

Phần IV giải quyết cả hai bài toán đó.

Chương 13 hướng dẫn triển khai NotebookLM theo quy mô – từ SME 10 người đến Enterprise 500+ nhân viên. với lộ trình cụ thể, chính sách IT cần ban hành, và change management để vượt qua rào cản áp dụng AI.

Chương 14 nhìn về phía trước: lộ trình cá nhân 30/60/90 ngày để bạn thực sự làm chủ NotebookLM, cách tích hợp NotebookLM vào hệ sinh thái Google (Gemini + Workspace), và tầm nhìn về kỷ nguyên Agentic AI, nơi AI không chỉ trả lời câu hỏi mà chủ động thực thi các nhiệm vụ.

Nhưng dù công nghệ tiến hóa đến đâu, có một điều sẽ không bao giờ thay đổi: người chiến thắng vẫn là người biết đặt đúng câu hỏi. Và đó là kỹ năng mà bạn đã rèn luyện suốt 12 chương trước. Phần IV sẽ giúp bạn biến kỹ năng đó thành hành động, ngay từ ngày mai.



PHẦN IV

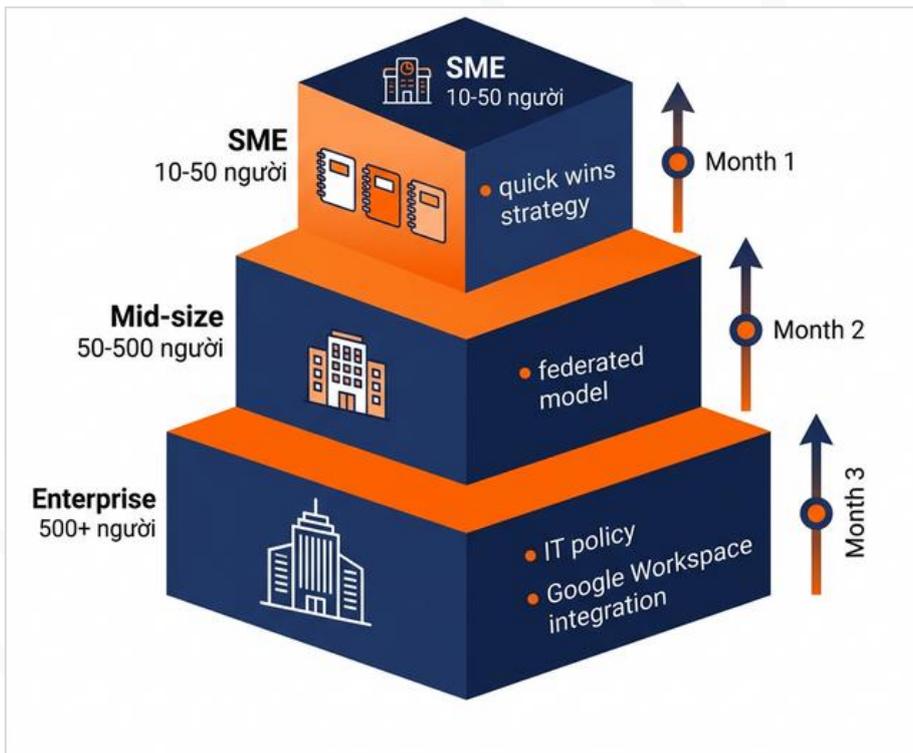
TRIỂN KHAI & TƯƠNG LAI

Triển khai NotebookLM theo quy mô

Từ thí điểm cá nhân đến cơ sở tri thức toàn tổ chức

Theo nghiên cứu của McKinsey (2024), chỉ 20% dự án triển khai AI trong doanh nghiệp đạt được ROI kỳ vọng trong năm đầu tiên. ¹ Không phải vì công nghệ không tốt mà vì ba lý do nhân sự và tổ chức:

1. Thiếu quick wins – không ai thấy giá trị đủ nhanh để duy trì động lực.
2. Thiếu chuẩn hóa – mỗi người dùng theo cách riêng, không thể nhân rộng.
3. Thiếu change management – người dùng bị bỏ lại với công nghệ mà không có hỗ trợ



Lộ trình triển khai NotebookLM 3 tầng theo quy mô

13.1 SME (10–50 người) – Bắt đầu từ đâu?

Bắt đầu nhỏ, thẳng nhanh, lan rộng tự nhiên

SME có lợi thế mà tập đoàn Enterprise không có: có thể **quyết định nhanh, thực thi nhanh, phản hồi nhanh**. Không cần IT steering committee. Không cần phê duyệt ngân sách 3 tháng. CEO muốn thử là có thể thử ngay trong tuần sau.

Nguyên tắc vàng cho SME: 3 Notebook + 2 tuần + 1 người giữ lửa (Champion). Ban đầu, không cần xây Cơ sở Tri thức hoàn chỉnh ngay mà chỉ cần chọn 3 ứng dụng có giá trị tức thì nhất để áp dụng cho Doanh nghiệp.

Nguyên tắc vàng cho Doanh nghiệp SME

Notebook	Mục đích	Ai dùng
Đào tạo hội nhập Bot	Trả lời câu hỏi nhân viên mới mà không cần quản lý lặp lại	HR + toàn nhân viên mới
Product Q&A	Giải đáp câu hỏi sản phẩm cho khách hàng và đội Kinh doanh	Kinh doanh + Khách hàng Support
SOP Central	Tập trung quy trình vận hành cốt lõi	Toàn công ty

Lộ trình 2 tuần triển khai SME

TUẦN 1 – PILOT (3-5 người tình nguyện):

Ngày 1-2: CEO hoặc người dẫn dắt chọn 3 Notebook đầu tiên

Ngày 3-4: Thu thập và phân loại tài liệu (áp dụng Data Classification Ch.9)

Ngày 5-7: Upload và test với nhóm pilot

TUẦN 2 – VALIDATE VÀ LAN RỘNG:

Ngày 8-10: Pilot team dùng thực tế, ghi chú phản hồi hàng ngày

Ngày 11-12: Điều chỉnh System Prompt dựa trên phản hồi

Ngày 13-14: Demo toàn công ty (30 phút), mở access

Đại sứ AI – Người giữ ngọn lửa

Cần ít nhất một người chịu trách nhiệm duy trì và phát triển hệ thống. Như trong các chương trình đào tạo và tư vấn của mình trước đây. Doanh nghiệp không cần thuê một chuyên gia bên ngoài về mà hãy lựa chọn 1 người có đam mê, sở thích về AI trong Doanh nghiệp để chọn mặt gửi vàng. Bạn Champion này **không cần phải có nền tảng kỹ thuật** – cần nhiệt tình, hiểu nghiệp vụ, và có thời gian 3-4 giờ/tuần.

- ▶ Cập nhật tài liệu trong Notebook khi có thay đổi quy trình hoặc chính sách

- ▶ Thu thập câu hỏi không được trả lời và bổ sung tài liệu còn thiếu
- ▶ Hỏi thăm và hỗ trợ người dùng gặp khó khăn
- ▶ Báo cáo usage và impact hàng tháng cho BGD

Công cụ đo lường ROI đơn giản cho SME

PHÉP TÍNH NHANH:

Câu hỏi lặp lại mỗi tuần: ___ câu
 × Thời gian trả lời mỗi câu: ___ phút
 ÷ 60 = Giờ tốn mỗi tuần: ___ giờ/tuần
 × Lương mỗi giờ trung bình: ___đ
 = Chi phí mỗi tuần: ___đ/tuần

Nếu Notebook xử lý được 60% số câu hỏi đó:

→ ROI ước tính: ___ × 60% × 52 tuần = ___đ/năm tiết kiệm

13.2 Mid-size (50–500 người) – Chuẩn hóa và nhân rộng

Mỗi bộ phận tự chủ nhưng tuân thủ tiêu chuẩn chung

Mid-size là giai đoạn nguy hiểm nhất: đủ lớn để gặp vấn đề phối hợp, nhưng chưa đủ nguồn lực để có phát triển 1 core Team AI riêng như Enterprise.

3 vấn đề điển hình của Mid-size:

- ▶ **Silos hóa:** Phòng HR xây dựng Notebook kiểu riêng, Kinh doanh lại xây kiểu riêng – không ai biết của ai
- ▶ **Chất lượng không đồng đều:** 3 phòng dùng tốt, 5 phòng không ai dùng
- ▶ **Tài liệu outdated:** Upload một lần rồi quên, Notebook dần trở nên không đáng tin

Giải pháp: Federated Model với Central Governance

CENTRAL GOVERNANCE (IT + HR):

- ├── Chính sách Phân loại Dữ liệu (bắt buộc mọi phòng ban)
- ├── Naming Convention tiêu chuẩn (YYYY-MM-DD_...)
- ├── System Prompt template (mỗi loại Notebook có template)
- ├── Review cycle: 3 tháng một lần audit tài liệu
- └── Đại sứ AI Network: 1 champion/phòng ban

PHÒNG BAN (Tự quản lý):

- Tự xây và duy trì Notebook của mình
- Tự chọn tài liệu phù hợp với role và quy trình
- Báo cáo usage tháng cho Central Governance
- Đề xuất tài liệu cần thêm vào Notebook Tổng

Template System Prompt chuẩn hóa

Thay vì mỗi phòng ban viết System Prompt từ đầu, Central Governance cung cấp template:

</> SYSTEM PROMPT

[TEMPLATE: KNOWLEDGE BASE]

[TÊN NOTEBOOK]: [Điền tên]

PHÒNG BAN PHỤ TRÁCH: [Điền tên]

NGÀY CẬP NHẬT LẦN CUỐI: [Điền ngày]

NGƯỜI DUY TRÌ: [Tên Đại sứ AI]

VAI TRÒ: Bạn là trợ lý tri thức của phòng ban [X], hỗ trợ nhân viên tìm kiếm thông tin về [Chủ đề Y].

ĐỐI TƯỢNG NGƯỜI DÙNG: [Nhân viên mới / Cả phòng / Quản lý]

KHI KHÔNG TÌM THẤY THÔNG TIN:

"Câu hỏi này chưa có trong tài liệu hiện tại.
Liên hệ [Tên người phụ trách] để được hỗ trợ."

CẬP NHẬT TIẾP THEO: [Ngày review kế tiếp]

Governance Meeting định kỳ 30 phút/tháng

AGENDA – Monthly Đại sứ AIs Sync (30 phút):

1. Quick wins tháng này (5 phút)

→ Mỗi Champion chia sẻ 1 kết quả tốt nhất

2. Vấn đề gặp phải (10 phút)

→ Câu hỏi nào Notebook không trả lời được?

→ Tài liệu nào cần update?

3. Best practice chia sẻ (10 phút)

→ Prompt nào hiệu quả để chia sẻ với phòng khác?

4. Kế hoạch tháng sau (5 phút)

→ Notebook nào cần xây dựng tiếp?

DO NOT COPY

13.3 Enterprise (500+ người) – Tích hợp Google Workspace và IT Policy

NotebookLM trở thành core service của Google Workspace ²

Google chính thức đưa NotebookLM và NotebookLM Plus trở thành **core service của Google Workspace**, xếp ngang hàng với Gmail, Drive, và Meet². Từ tháng 3/2025, admins có thể áp dụng **Context-Aware Access (CAA)** để kiểm soát quyền truy cập dựa trên nhận diện, địa điểm, thiết bị, và địa chỉ IP.

Kiến trúc IT 3 tầng cho Enterprise Deployment

Tầng 1 – Identity & Access Management:

Google Workspace (Existing):

- |—— SSO tích hợp với IdP hiện tại: ⁴
 - | |—— Azure Active Directory (Microsoft)
 - | |—— Okta
 - | |—— Ping Identity
 - | (Hỗ trợ qua Workforce Pool Federation)
- |—— Context-Aware Access Rules:
 - | |—— Chỉ allow từ thiết bị công ty (enrolled)
 - | |—— Chỉ allow từ IP range văn phòng hoặc VPN
 - | |—— Require MFA cho tất cả users
- |—— Organizational Unit (OU) Management:
 - |—— Enable/Disable NotebookLM theo phòng ban
 - |—— Policy khác nhau cho role khác nhau

Tầng 2 – Data Governance:

NotebookLM Enterprise – Nơi lưu trữ dữ liệu Options:

- |—— US Region (mặc định)
- |—— EU Region (cho tuân thủ GDPR)
- |—— Global (phân tán theo latency)

Data Protection:

- |—— CMEK (Khách hàng-Managed Mã hóa Keys):
 - | → Doanh nghiệp kiểm soát mã hóa key

- | → Deactivate key = data instantly inaccessible
- |
- |—— VPC Service Controls (VPC-SC):
- | → Tạo perimeter bảo mật quanh NotebookLM
- | → Ngăn data leak ra ngoài perimeter
- |
- |—— DLP Integration:
- Extend existing DLP policies đến NotebookLM

Tầng 3 – Audit & Tuân thủ:

Nhật ký kiểm toán (Google Admin Console):

- |—— Ai đã tạo/xóa Notebook nào
- |—— Ai đã chia sẻ Notebook ra ngoài
- |—— Access patterns bất thường

Phân tích sử dụng (NotebookLM Plus/Enterprise):

- |—— Notebook nào được dùng nhiều nhất?
- |—— Câu hỏi nào được hỏi nhiều nhất?
- |—— Export data để tuân thủ reporting

Acceptable Use Policy (AUP) – Template

TÊN CHÍNH SÁCH: Chính sách sử dụng NotebookLM

PHIÊN BẢN: 1.0

1. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐƯỢC PHÉP:

- Tổng hợp tài liệu nội bộ đã được phân loại phù hợp
- Hỗ trợ nghiên cứu và phân tích từ nguồn công khai
- Tạo nội dung đào tạo và đào tạo hội nhập
- Phân tích báo cáo kinh doanh (đã ẩn danh)

2. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG KHÔNG ĐƯỢC PHÉP:

- Upload dữ liệu cá nhân của khách hàng (PII)
- Upload thông tin Cấp 4 (xem Chính sách Phân loại Dữ liệu)
- Chia sẻ link Notebook ra ngoài tổ chức khi chưa phê duyệt
- Dùng tài khoản Gmail cá nhân thay vì tài khoản công ty

3. HẬU QUẢ VI PHẠM:

- Vi phạm lần 1: Cảnh báo và đào tạo bổ sung
- Vi phạm lần 2: Tạm đình chỉ quyền truy cập
- Vi phạm nghiêm trọng: Kỷ luật theo quy định công ty

Phân quyền RBAC – 4 cấp độ

Vai trò	Quyền hạn	Số lượng
SUPER ADMIN (IT)	Enable/Disable toàn bộ, thiết lập policy	2-3 người
DEPARTMENT ADMIN (Đại sứ AI)	Tạo Notebook, quản lý members trong phòng ban	1/phòng ban
POWER USER	Tạo Notebook, upload tài liệu, share nội bộ	20-30% headcount
STANDARD USER	Chat với shared Notebook, không tạo Notebook mới	70-80% headcount

13.4 Quản lý thay đổi – Vượt qua rào cản áp dụng AI

Theo Gartner: 70% thất bại của triển khai Technology trong enterprise xuất phát từ yếu tố con người, không phải công nghệ⁶. Có thể có công nghệ hoàn hảo nhưng triển khai thất bại vì: người dùng không thấy lý do tại sao, sợ thay đổi, không đủ training, không có ai khuyến khích và hỗ trợ.

5 rào cản phổ biến và cách phá vỡ

Rào cản	Nguyên nhân thực sự	Cách phá vỡ
'Mình không có thời gian học'	Lo ngại tốn thêm thời gian	Demo 10 phút với ví dụ từ công việc thực tế của người đó
'AI không hiểu ngành mình'	Nhầm NotebookLM với ChatGPT	Cho họ tự upload tài liệu của họ và test trực tiếp
'Sẽ làm mất việc của chúng mình'	Lo ngại bị thay thế	Định vị: thay thế công việc lặp lại, không thay thế người
'Dữ liệu sẽ bị lộ'	Lo ngại bảo mật – hợp lý	Tóm tắt 30 phút với IT Security về CMEK, VPC-SC, Data Policy
'Mình đã thử, thấy không hữu ích'	Dùng sai cách hoặc so sánh với ChatGPT	Session 1-on-1 với Đại sứ AI, xem lại cách dùng

Mô hình đã được kiểm chứng: ADKAR Model

ADKAR Model – 5 bước thay đổi thành công ⁷

A

AWARENESS – Nhận thức

Mục tiêu: Mọi người đều biết chúng ta đang triển khai NotebookLM và tại sao

- Tổ chức buổi công bố toàn công ty (Town Hall) và gửi email thông báo từ CEO.
- Gửi video demo dài khoảng 3 phút tới toàn bộ nhân viên trong công ty.

D

DESIRE – Mong muốn

Mục tiêu: Mọi người muốn dùng, không chỉ biết nó tồn tại

- Chia sẻ rộng rãi các câu chuyện thành công từ những người dùng sớm (early adopters).
- Các quản lý thể hiện việc họ đang sử dụng công cụ hằng ngày trong công việc.

K

KNOWLEDGE – Kiến thức

Mục tiêu: Mọi người biết cách dùng đúng

- Tổ chức các buổi đào tạo kéo dài khoảng 2 giờ theo từng tình huống sử dụng (tình huống ứng dụng) cụ thể.
- Chuẩn bị thẻ hướng dẫn nhanh (Quick Reference Card) dài 1 trang cho mỗi Notebook.

A

ABILITY – Khả năng

Mục tiêu: Mọi người có thể dùng thành thạo một mình

- Tổ chức các buổi thực hành trực tiếp (thực hành lab) với dữ liệu và tài liệu thực tế.
- Thực hiện thử thách 30 ngày: khuyến khích sử dụng công cụ mỗi ngày trong vòng 1 tháng.

R

REINFORCEMENT – Củng cố

Mục tiêu: Khi dùng NotebookLM đã thành thói quen

- Chia sẻ câu chuyện thành công hằng tháng trong các buổi họp toàn công ty.
- Tích hợp chỉ số sử dụng AI vào đánh giá hiệu suất làm việc.

Training Plan theo cấp độ người dùng

Đối tượng	Format	Thời gian	Nội dung
Lãnh đạo cấp cao (C-level)	Trao đổi chiến lược 1-kèm-1	30 phút	Phân tích ROI (hiệu quả đầu tư), các trường hợp sử dụng chiến lược, mô hình quản trị và kiểm soát
Quản lý (Quản lý)	Workshop theo nhóm	2 giờ	Tài liệu định hướng (Tài liệu tóm tắt), phân tích ứng dụng, triển khai áp dụng trong đội nhóm
Người dùng chủ lực (Người dùng nâng cao)	Đào tạo đầy đủ	4 giờ	Toàn bộ tính năng hệ thống, cách viết System Prompt, thiết kế quy trình làm việc (quy trình)
Người dùng tiêu chuẩn (Standard User)	Video hướng dẫn + thực hành	1-2 giờ	Cách sử dụng Notebook dùng chung, cách đặt câu hỏi hiệu quả để khai thác AI
Đại sứ AI (Đại sứ AI)	Chương trình chuyên sâu 2 ngày	16 giờ	Toàn bộ cảm nang sử dụng + quản lý triển khai AI trong tổ chức

13.5 Data Quyền riêng tư và bảo mật thông tin doanh nghiệp

Framework/Luật	Phạm vi áp dụng	Yêu cầu chính với NotebookLM
Nghị định 13/2023/NĐ-CP	Tất cả doanh nghiệp tại Việt Nam	Không được xử lý dữ liệu cá nhân (PII) nếu không có sự đồng ý; bắt buộc phân loại dữ liệu
Luật An toàn thông tin mạng 86/2015	Doanh nghiệp có hạ tầng thông tin	Mã hóa dữ liệu, kiểm soát quyền truy cập, ghi log kiểm tra (nhật ký kiểm toán)
ISO 27001:2022	Doanh nghiệp muốn đạt chứng nhận	Xây dựng hệ thống quản lý an toàn thông tin (ISMS) toàn diện
GDPR	Doanh nghiệp có khách hàng tại Liên minh châu Âu	Quyền xóa dữ liệu, nguyên tắc tối thiểu hóa dữ liệu, thông báo khi xảy ra sự cố rò rỉ dữ liệu
Basel III/IV	Ngân hàng và tổ chức tín dụng	Tuân thủ quy định quản trị rủi ro theo Chương 12 đối với lĩnh vực ngân hàng

Data Breach Response Plan

KHI PHÁT HIỆN RỦI RO DỮ LIỆU TRONG NOTEBOOKLM:

GIỜ 0-1 – CONTAINMENT:

- Tạm dừng quyền truy cập của người liên quan ngay lập tức
- Admin Console: Review Access Logs để xác định scope
- Thông báo CISO và Legal ngay lập tức

GIỜ 1-4 – ASSESSMENT:

- Loại dữ liệu gì? Tài liệu Cấp 1/2/3/4?
- Ai có access? Đã share ra ngoài chưa?
- Đã được sử dụng không đúng mục đích chưa?

TRONG 24 GIỜ – RESPONSE:

- Xóa Notebook hoặc tài liệu vi phạm
- Revoke sharing links nếu có
- Document toàn bộ timeline sự kiện

TRONG 72 GIỜ – REPORTING (nếu cần):

- Báo cáo cơ quan nhà nước (nếu vi phạm ND 13/2023)
- Thông báo cho khách hàng bị ảnh hưởng
- Review và update policy để ngăn tái xảy ra

Cuối cùng là 7 nguyên tắc Quyền riêng tư-by-Design cho AI & NotebookLM trong doanh nghiệp. ⁸

1. Chủ động, không bị động:

Thiết lập chính sách phân loại dữ liệu (Chính sách Phân loại Dữ liệu) trước khi tải lên bất kỳ tài liệu nào vào hệ thống.

2. Quyền riêng tư mặc định:

Thiết lập mặc định: tắt chia sẻ (sharing OFF). Chỉ bật chia sẻ khi thật sự cần thiết và phải thực hiện thủ công.

3. Quyền riêng tư được tích hợp sẵn trong quy trình:

Ẩn danh hóa dữ liệu là bước bắt buộc trong quy trình làm việc (quy trình), không phải là tùy chọn.

4. Đảm bảo đầy đủ chức năng:

Bảo mật tốt không đồng nghĩa với giảm hiệu quả làm việc. Hệ thống phải đạt được cả mức bảo mật cao và hiệu suất sử dụng tốt.

5. Bảo mật toàn bộ vòng đời dữ liệu:

Bảo mật phải được đảm bảo từ lúc tài liệu nguồn được thu thập cho đến khi Notebook hoặc dữ liệu bị xóa khỏi hệ thống.

6. Khả năng giám sát và minh bạch:

Mọi hoạt động truy cập đều phải có khả năng theo dõi và kiểm toán (audit): ai truy cập, truy cập dữ liệu gì, và vào thời điểm nào.

7. Tôn trọng quyền riêng tư của người dùng:

Không bao giờ sử dụng dữ liệu của nhân viên hoặc khách hàng nếu chưa có sự đồng ý (consent).

13.6 Nghiên cứu tình huống – Lộ trình 90 ngày từ Zero đến cơ sở tri thức Doanh nghiệp

Dưới đây mình chia sẻ 1 nghiên cứu tình huống để giúp các bạn có thêm 1 góc nhìn thực tế trong quá trình 1 Doanh nghiệp xây dựng cơ sở tri thức nội bộ, đảm bảo về bảo mật thông tin.

Nghiên cứu tình huống: Một công ty phân phối thiết bị y tế cho bệnh viện toàn quốc, 300 nhân viên, 5 phòng ban chính, chưa có AI tool nào dùng chính thức. CEO muốn triển khai NotebookLM. Điểm xuất phát: 1 CIO kiêm IT Quản lý. Google Workspace Business Standard đang dùng. Không có Chính sách Phân loại Dữ liệu. Tài liệu: 40% Drive, 35% email, 25% File cứng.

Nền tảng – Quản trị và kiểm kê tài liệu

Tháng
1
Ngày
1-30


- ▶ **Ngày 1-3:** Họp ban lãnh đạo để xác định mục tiêu và người tài trợ cho dự án (CEO)
- ▶ **Ngày 4-7:** Soạn thảo Chính sách phân loại dữ liệu (Chính sách Phân loại Dữ liệu) và tổ chức workshop 3 giờ với bộ phận Nhân sự, Pháp chế và các trưởng phòng. Kết quả dự kiến:
 - 60% dữ liệu thuộc Cấp 1-2
 - 35% dữ liệu thuộc Cấp 3
 - 5% dữ liệu thuộc Cấp 4
- ▶ **Ngày 8-14:** Tuyển chọn 5 Đại sứ AIs (1/phòng ban) + 2 ngày đào tạo chuyên sâu
- ▶ **Ngày 15-21:** Kiểm kê tài liệu toàn công ty cho thấy có 847 tài liệu kiểm kê, 312 đủ điều kiện upload ngay lên NotebookLM chung (Google Workspace)
- ▶ **Ngày 22-30:** Xây 3 Notebook đầu tiên: Notebook chào mừng/ giới thiệu công ty, Trung tâm kiến thức sản phẩm, Cẩm nang hỗ trợ khách hàng.

Tháng
2
Ngày
31-60



Thử nghiệm và xác thực – Kiểm thử nội bộ

- ▶ **Ngày 31-42:** Mở quyền truy cập cho nhóm thí điểm 30 người (mỗi phòng ban 6 người). Các Đại sứ Als sẽ quan sát cách người dùng tương tác với hệ thống.
 - ▶ **Ngày 43-49:** Điều chỉnh: bổ sung 47 tài liệu còn thiếu, cải thiện System Prompt, tạo bảng hướng dẫn nhanh Prompt (Bảng mẫu Prompt nhanh)
 - ▶ **Ngày 50-53:** Đào tạo và triển khai cho Phòng Nhân sự và Phòng Kinh doanh
- Thời lượng chương trình: 30 phút demo, 60 phút thực hành trực tiếp và 30 phút cuối để hỏi đáp.
- ▶ **Ngày 54-56:** Triển khai cho bộ phận Chăm sóc khách hàng (Khách hàng Service).
 - ▶ **Ngày 57-60:** Triển khai cho bộ phận Vận hành và Tài chính

Tháng
3
Ngày
61-90



Tối ưu và mở rộng – Triển khai toàn bộ hệ thống

- ▶ **Ngày 61-74:** Vận hành hệ thống đầy đủ và thu thập các chỉ số KPI. Kết quả: đi đúng hướng nhưng chưa đạt mục tiêu đề ra.
 - ▶ **Ngày 75-90:** Mở quyền sử dụng NotebookLM cho toàn bộ 300 nhân viên.
- Đồng thời cung cấp: Video hướng dẫn dài 10 phút
Kênh hỗ trợ nội bộ #notebooklm-help
- ▶ **Song song:** Chuẩn bị lên kế hoạch Giai đoạn 2, bao gồm:
Áp dụng cơ sở tri thức cho dữ liệu Cấp 3
Tích hợp Google Drive API để đồng bộ tài liệu tự động

Kết quả sau 90 ngày

Chỉ số	Trước	Sau 90 ngày
Thời gian đào tạo hội nhập Kinh doanh mới	3 tuần	1,5 tuần
Câu hỏi HR routine nhận mỗi tuần	45 câu	22 câu
Thời gian Kinh doanh chuẩn bị demo	2 giờ	45 phút
% nhân viên dùng ít nhất 1 lần/tuần	0%	67%
Tài liệu được tổ chức và phân loại	15%	72%
ROI ước tính tháng 3	—	~8-12 giờ/người/tháng

Tóm tắt chương

ĐIỂM CỐT LỖI: Quy mô triển khai quyết định chiến lược, không quyết định nguyên tắc. Dù SME hay Enterprise, ba điều không thể thiếu là:

1. Thực hiện nhanh ngay từ đầu để duy trì thói quen
 2. Có chính sách phân loại dữ liệu rõ ràng trước khi upload bất kỳ tài liệu nào lên
 3. Đại sứ AI là người duy trì cầu nối giữa công nghệ và con người
- Thiếu bất kỳ yếu tố nào – triển khai sẽ chậm lại hoặc thất bại.

Bài Tập Thực Hành

Bài 1 · RECALL

Nhớ lại các khái niệm cốt lõi

3 nguyên nhân phổ biến khiến triển khai AI thất bại? ADKAR Model gồm 5 bước là gì?

Bài 2 · APPLY (SME)

Tính ROI và chọn 3 Notebook đầu tiên

Áp dụng công thức ROI đơn giản cho tổ chức của bạn. Xác định '3 Notebook đầu tiên' phù hợp nhất. Viết JD (Job Description) 1 trang cho Đại sứ AI trong công ty bạn.

Bài 2' · APPLY (Enterprise)

Draft Acceptable Use Policy

Draft Acceptable Use Policy cho NotebookLM của tổ chức (1-2 trang). Thiết kế cấu trúc OU và RBAC phù hợp. Xác định đơn vị kinh doanh nào sẽ được ưu tiên triển khai đầu tiên và lý do.

Bài 3 · CREATE

Thiết kế 90-Day Deployment Lộ trình

Thiết kế '90-Day Deployment Lộ trình' đầy đủ cho tổ chức bạn, gồm: (a) Foundation tháng 1: governance, champions, kiểm kê tài liệu; (b) Pilot tháng 2: 3 notebook ưu tiên, training plan; (c) Scale tháng 3: full rollout, KPIs, next phase planning.

Tài Liệu Tham Khảo – Chương 13

¹ McKinsey & Company – The State of AI in Organizations (2024)

"Only 20% of AI implementations achieve expected ROI in the first year – primarily due to people and process issues."

<https://www.mckinsey.com/capabilities/quantumblack/our-insights/the-state-of-ai>

2 Google Blog – NotebookLM joins Google Workspace (February 2025)

"NotebookLM and NotebookLM Plus are now core Google Workspace services with enterprise-grade data protection."

<https://googleblog.com/notebooklm-workspace-core-service-2025/>

3 Google Blog – Context-Aware Access for NotebookLM (March 2025)

"Administrators can implement Context-Aware Access policies for NotebookLM based on identity, location, device, and IP."

<https://googleblog.com/context-aware-access-notebooklm-march-2025/>

4 Google Cloud – NotebookLM Enterprise SSO and Identity Federation

"NotebookLM Enterprise supports Workforce Pool Federation with Azure AD, Okta, or Ping Identity."

<https://cloud.google.com/products/notebooklm-enterprise/identity>

5 Google Cloud – NotebookLM Enterprise Data Residency Options

"NotebookLM Enterprise offers US, EU, and Global nơi lưu trữ dữ liệu with data remaining within khách hàng's Google Cloud project."

<https://cloud.google.com/products/notebooklm-enterprise/data-residency>

6 Gartner – Change Management and Technology Adoption (2024)

"70% of enterprise technology implementation failures stem from human factors, not technology itself."

<https://www.gartner.com/en/human-resources/topics/change-management>

7 Prosci – ADKAR Model for Change Management

"Prosci ADKAR là framework change management được áp dụng rộng rãi nhất trên toàn cầu."

<https://prosci.com/methodology/adkar/>

8 Cavoukian, A. (2009). Privacy by Design: The 7 Foundational Principles. Information and Privacy Commissioner of Ontario.

"7 nguyên tắc nền tảng của Quyền riêng tư by Design – được áp dụng trong thiết kế hệ thống bảo mật toàn cầu."

<https://www.ipc.on.ca/en/privacy-individuals/privacy-by-design>

9 Nghị định 13/2023/NĐ-CP – Bảo vệ dữ liệu cá nhân tại Việt Nam

"Quy định về xử lý dữ liệu cá nhân, áp dụng với doanh nghiệp sử dụng cloud services tại Việt Nam."

<https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Nghi-dinh-13-2023>

10 ISO/IEC 27001:2022 – Information Security Management Systems

"Tiêu chuẩn quản lý bảo mật thông tin quốc tế – bao gồm data classification và kiểm soát truy cập."

<https://www.iso.org/standard/82875.html>

11 Google Admin Console – NotebookLM Admin Controls Documentation

"Workspace admins can enable/disable NotebookLM at domain, OU, or group level."

<https://support.google.com/a/notebooklm-admin-controls/>

12 Elite Cloud – NotebookLM Enterprise VPC-SC and IAM Controls

"NotebookLM Enterprise provides VPC Service Controls and IAM for enterprise-grade security."

<https://cloud.google.com/security/overview>

DO NOT COPY

PHẦN IV

CHƯƠNG 14

Lộ Trình Cá Nhân và Hệ Sinh Thái AI

Từ người dùng NotebookLM đến kiến trúc sư tri thức trong kỷ nguyên Agentic AI

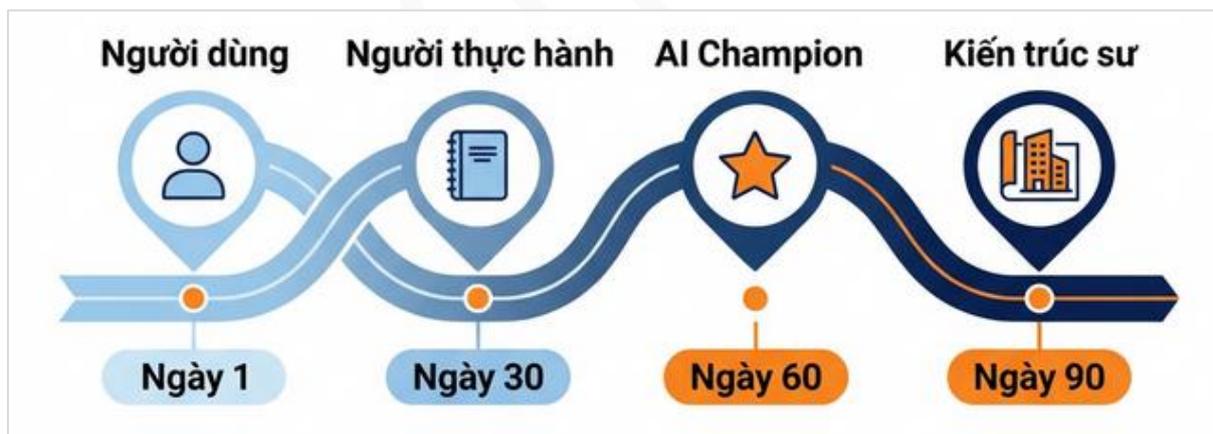
Điểm khởi đầu mới

Khi bạn mở trang đầu tiên, NotebookLM có thể chỉ là một cái tên bạn nghe ai đó nhắc đến. Sau 13 chương, bức tranh đã khác hoàn toàn.

Bạn đã có thể thiết kế System Prompt 10.000 ký tự, xây Cơ sở Tri thức nhiều tầng, triển khai chatbot doanh nghiệp, và viết Tài liệu tóm tắt chuẩn C-level chỉ trong 90 phút.

Chương cuối này không nhìn về phía sau mà nó nhìn về phía trước và đặt ra câu hỏi thực sự quan trọng:

Bạn sẽ làm gì với tất cả những gì đã học, kể từ ngày mai?



Hành trình từ người dùng NotebookLM đến kiến trúc sư hệ sinh thái AI

14.1 Lộ Trình Cá Nhân – Khung 30/60/90 Ngày

Học công cụ là một chuyện nhưng xây dựng thói quen và hệ thống là chuyện khác. Phần lớn người học kỹ năng mới chưa vận dụng thành công không phải vì không hiểu mà vì không có lộ trình rõ ràng sau khi học xong.

Ngày 1-30 – FOUNDATION: Xây nền vững

Mục tiêu: Có ít nhất 3 Notebook đang hoạt động thực sự trong công việc hàng ngày

Tuần 1 (Ngày 1-7) – Audit và Thiết lập:

- Xác định 3 'con đau' lớn nhất: Điều gì đang tốn nhiều thời gian nhất?
- Với mỗi 'con đau', thiết kế 1 Notebook: câu hỏi cốt lõi + 3-5 tài liệu đầu + System Prompt
- Thực hành 15 phút/ngày – đặt ít nhất 5 câu hỏi thực tế

Tuần 2-3 (Ngày 8-21) – Experiment và Điều chỉnh:

Thử ít nhất 2 loại Studio Output khác nhau (Tổng quan Âm thanh, Sơ đồ tư duy, Quiz)

Chia sẻ 1 Notebook với ít nhất 1 người – quan sát cách họ dùng

Ghi 'nhận định log': Làm gì? – Tiết kiệm bao lâu? – Học được gì?

Tuần 4 (Ngày 22-30) – Review và Mở rộng:

Đọc lại nhận định log – Notebook nào hữu ích nhất? Vì sao?

Xác định Notebook thứ 4 và 5 cần xây dựng trong tháng tới

Đo ROI: Tổng giờ tiết kiệm trong tháng?

Chỉ số thành công

→ Tiết kiệm được ít nhất 3-5 giờ/tuần so với trước

→ Dùng NotebookLM ít nhất 5 ngày/tuần

→ Có ít nhất 3 Notebook đang hoạt động

Ngày 31-60 – OPTIMIZATION: Nâng chất lượng

Mục tiêu: Chuyển từ 'dùng được' sang 'dùng đúng cách và hiệu quả cao'

Tuần 5-6 – Quy trình Integration:

Tích hợp NotebookLM vào ít nhất 1 quy trình hiện có (ví dụ: báo cáo tuần)

Chuẩn hóa System Prompt: Review lại 3 Notebook, áp dụng nguyên tắc 5 thành phần đầy đủ

Thử tính năng chưa dùng: nếu chỉ dùng Chat → thử Studio; nếu dùng Audio → thử Video

Tuần 7-8 – Team Extension:

Dạy 1 người khác cách dùng NotebookLM cho 1 tình huống ứng dụng cụ thể (dạy = học hiệu quả nhất)

Xây dựng 1 Notebook 'shared' mà cả team cùng hưởng lợi

Thu thập phản hồi: Câu hỏi nào không được trả lời? Tài liệu nào còn thiếu?

Ngày 61-90 – MASTERY: Trở thành kiến trúc sư

Mục tiêu: Không chỉ dùng NotebookLM – mà thiết kế hệ thống tri thức cho tổ chức

Tuần 9-10 – System Design:

Thiết kế 'Knowledge Architecture': Vẽ sơ đồ các Notebook, ai là người duy trì từng cái?

Xây dựng 'Thư viện Prompt': Tổng hợp tất cả prompt hiệu quả vào 1 File – tài sản lâu dài

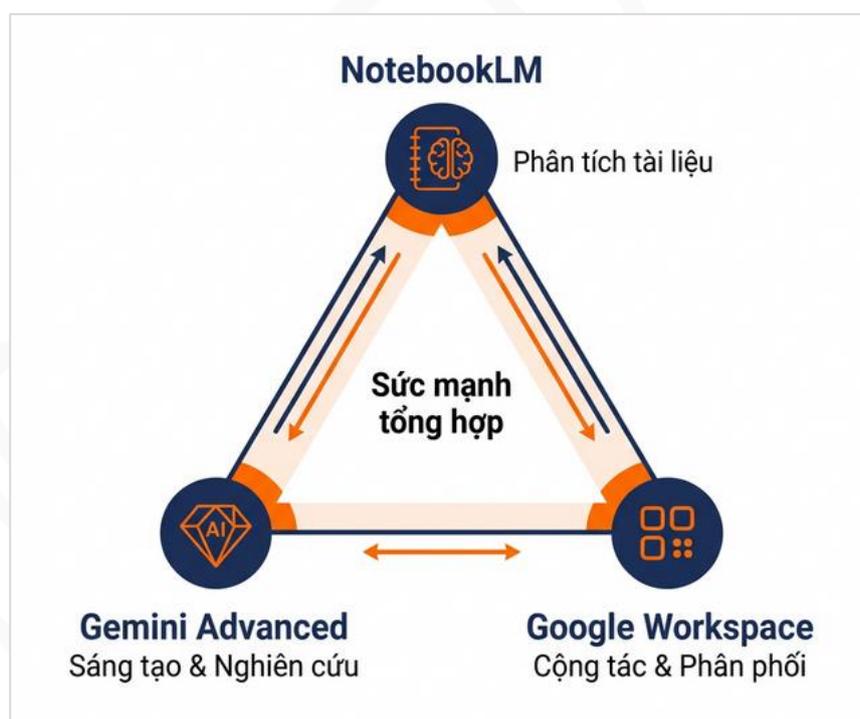
Thiết lập Maintenance Schedule: Notebook nào cập nhật tuần/tháng/quý?

Tuần 11-12 – Measurement và Next Level:

Đo lường hiệu quả toàn diện 90 ngày: giờ tiết kiệm + số quyết định tốt hơn + số người hưởng lợi

Xác định Next Level: tích hợp thêm Gemini, Workspace? Use case nào chưa giải quyết?

14.2 Tích Hợp Hệ Sinh Thái – NotebookLM + Gemini + Google Workspace



Tam giác hệ sinh thái: NotebookLM ↔ Gemini ↔ Google Workspace

Ba công cụ là ba lớp nhu cầu

Công cụ	Thế mạnh cốt lõi	Phù hợp nhất khi
NotebookLM	Khai thác tài liệu cụ thể, trích dẫn chính xác, không hallucinate	Bạn có tài liệu cần phân tích, tổng hợp, chia sẻ
Gemini Advanced	Sáng tạo, kiến thức rộng, Nghiên	Cần brainstorm, tạo nội

	cứu chuyên sâu, lập kế hoạch, viết lách	dung mới, tìm hiểu chủ đề chưa có tài liệu
Google Workspace	Môi trường cộng tác, lưu trữ, quy trình team	Cần chia sẻ, thực thi, và cộng tác với người khác

5 Quy trình tích hợp cả ba công cụ bạn có thể tham khảo:

Trường hợp 1 – Nghiên cứu thị trường mới

Gemini - Bước 1: Nghiên cứu chuyên sâu – thu thập thông tin web, export thành Google Doc

NotebookLM - Bước 2: Upload Doc từ Gemini + tài liệu nội bộ → Nghiên cứu thị trường prompts → Tóm tắt

Workspace - Bước 3: Lưu Tóm tắt vào Drive, chia sẻ team qua Docs, present từ Slides được tạo bởi Studio.

Trường hợp 2 – Chuẩn bị đào tạo nội bộ

Workspace - Bước 1: Thu thập SOP, policy, training material vào Google Drive folder

NotebookLM - Bước 2: Upload từ Drive → tạo Tổng quan Âm thanh, Video Giải thích, Quiz

Gemini - Bước 3: Tạo scenario thực tế và nghiên cứu tình huống bổ sung, viết email thông báo

Workspace - Bước 4: Embed Notebook vào Google Sites (intranet), live Q&A qua Google Meet

Trường hợp 3 – Phân tích báo cáo tài chính

Workspace - Bước 1: Export Excel sang CSV, tóm tắt từ Google Sheets

NotebookLM - Bước 2: Upload CSV + Notes + báo cáo PDF → Tài chính Analysis prompts → Tóm tắt BLUF

Gemini - Bước 3: Dùng Tóm tắt từ NotebookLM làm context → brainstorm kịch bản chiến lược

Workspace - Bước 4: Export slide từ NotebookLM Studio → chỉnh sửa trong Google Slides

Trường hợp 4 – Hỗ trợ khách hàng thông minh

NotebookLM - Bước 1: Cơ sở Tri thức sản phẩm + Chatbot mode + share link 'Chỉ cuộc trò chuyện'

Workspace - Bước 2: Google Forms ghi nhận câu hỏi chưa trả lời → Google Sheets tổng hợp

Gemini - Bước 3: Hàng tháng phân tích phản hồi → xác định gap → bổ sung tài liệu vào Notebook

Trường hợp 5 – Quy trình sản xuất nội dung

Gemini - Bước 1: Brainstorm chủ đề, outline, angle + research background

NotebookLM - Bước 2: Upload tài liệu liên quan → trích xuất nhận định với trích dẫn chính xác

Gemini - Bước 3: Draft bài viết từ outline + nhận định → refine phong cách

Tính năng Studio của NotebookLM - Bước 4: Biến thành Tổng quan Âm thanh, Infographic, Quiz tương tác

Workspace - Bước 5: Editorial review qua Docs → publish qua Sites

14.3 Tầm Nhìn Tương Lai – NotebookLM trong Kỷ Nguyên Agentic AI

Agentic AI – Các mô hình thực thi đang đến

NotebookLM ngày hôm nay hoạt động theo mô hình reactive (phản ứng): bạn hỏi – nó trả lời. Kỷ nguyên Agentic AI đang đến và theo mình dự đoán nó sẽ thay đổi mô hình này:

- Chủ động theo dõi và cập nhật thông tin mà không cần lệnh
- Kết nối các nguồn từ nhiều hệ thống khác nhau tự động hóa.
- Thực hiện chuỗi hành động phức tạp với sự giám sát tối thiểu
- Ghi nhớ context xuyên suốt nhiều phiên làm việc

Và chắc chắn NotebookLM sẽ tiếp tục được Google đầu tư vì đây vốn dĩ vẫn là cú hích của Google với các công nghệ AI khác.

Điều không thay đổi và tại sao quan trọng hơn bao giờ hết

Giữa tất cả những thay đổi về công nghệ, có một điều sẽ không thay đổi: **giá trị của việc đặt câu hỏi đúng.**

AI có thể tìm kiếm nhanh hơn, tổng hợp nhiều nguồn hơn, thực hiện nhiều nhiệm vụ hơn. Nhưng **câu hỏi quyết định** câu hỏi xác định bạn cần biết điều gì để đưa ra hành động đúng thì vẫn phải đến từ chúng ta.

Trong suốt 14 chương, có một kỹ năng duy nhất xuất hiện ở mọi tình huống ứng dụng: khả năng biết mình cần gì và đặt câu hỏi để tìm ra nó. Đây là kỹ năng không AI nào có thể thay thế và cũng chính là kỹ năng bạn đã rèn luyện qua từng bài tập, từng System Prompt, từng quy trình. Công nghệ sẽ thay đổi nhưng kỹ năng tư duy của bạn thì không. **Người thắng trong kỷ nguyên Agentic AI** không phải người dùng nhiều AI nhất. Mà là người hiểu bản chất của thông tin để biết thông tin nào có giá trị, thông

tin nào chỉ là nhiễu, và quan trọng nhất: biết thông tin nào cần được biến thành hành động.

14.4 Bản Cam Kết Cá Nhân – Ngày Tiếp Theo

Cuốn sách có thể kết thúc ở đây. Nhưng hành trình của bạn thì không. Nghiên cứu về hành vi cho thấy **viết ra cam kết cụ thể tăng tỷ lệ thực hiện lên 2-3 lần** so với chỉ nghĩ đến nó.² Vì vậy bạn hãy dành 5 phút để điền vào bảng dưới đây:

BẢN CAM KẾT NOTEBOOKLM CÁ NHÂN

TRONG 48 GIỜ TỚI:

Use case mình sẽ tạo Notebook: _____

Tài liệu đầu tiên sẽ upload: _____

Câu hỏi cốt lõi của Notebook: _____

TRONG 30 NGÀY TỚI:

Mình sẽ có _____ Notebook đang hoạt động.

Người đầu tiên mình sẽ chia sẻ NotebookLM: _____

Thời gian mình cam kết dùng mỗi ngày: _____ phút.

ĐIỀU MÌNH SẼ ĐO LƯỜNG:

Việc hiện tại tốn nhiều thời gian nhất: _____

Sau 30 ngày, kỳ vọng tiết kiệm: _____ giờ/tuần.

NGƯỜI SẼ HỖ TRỢ MÌNH:

Đồng nghiệp / bạn học cùng hành trình: _____

Mình, _____, cam kết thực hiện. Ngày ký:

“Bạn không cần sẵn sàng tuyệt đối để xuất phát. Bạn chỉ cần đủ can đảm để nhắc bước đầu tiên”

— Lương Minh Thanh—
Tháng 3/2026

1 Google Cloud – Agentspace: Enterprise AI Platform (December 2024)

"Google Agentspace allows enterprises to build, deploy, and manage AI agents across Google Workspace and third-party tools."

<https://cloud.google.com/products/agentspace>

2 Gollwitzer, P.M. (1999) – Implementation Intentions and Goal Achievement. American Psychologist, 54(7), 493-503.

"Viết ra kế hoạch cụ thể (khi nào, ở đâu, làm gì) tăng tỷ lệ thực hiện cam kết lên 2-3 lần."

<https://doi.org/10.1037/0003-066X.54.7.493>

3 Google Blog – NotebookLM: What's New and What's Coming (2025)

"Tổng hợp các tính năng mới và lộ trình 2025-2026 của NotebookLM."

<https://blog.google/innovation-and-ai/models-and-research/google-labs/notebooklm-deep-research-File-types/>

4 McKinsey – Superagency in the Workplace (2025)

"The most resilient organizations invest in human capability alongside AI – developing people who can direct and improve AI systems."

<https://www.mckinsey.com/capabilities/quantumblack/our-insights/superagency-in-the-workplace>

5 Harvard Business Review – The AI-Augmented Worker (2025)

"The competitive advantage will go to those who use AI to think better, not just work faster."

<https://hbr.org/topic/subject/ai-and-machine-learning>

6 Google DeepMind – Gemini 2.5: Technical Overview (March 2025)

"Chi tiết về khả năng reasoning nâng cao của Gemini 2.5 và tích hợp với hệ sinh thái Google."

<https://deepmind.google/technologies/gemini/>

7 Google Workspace Blog – AI Features Roadmap 2025-2026

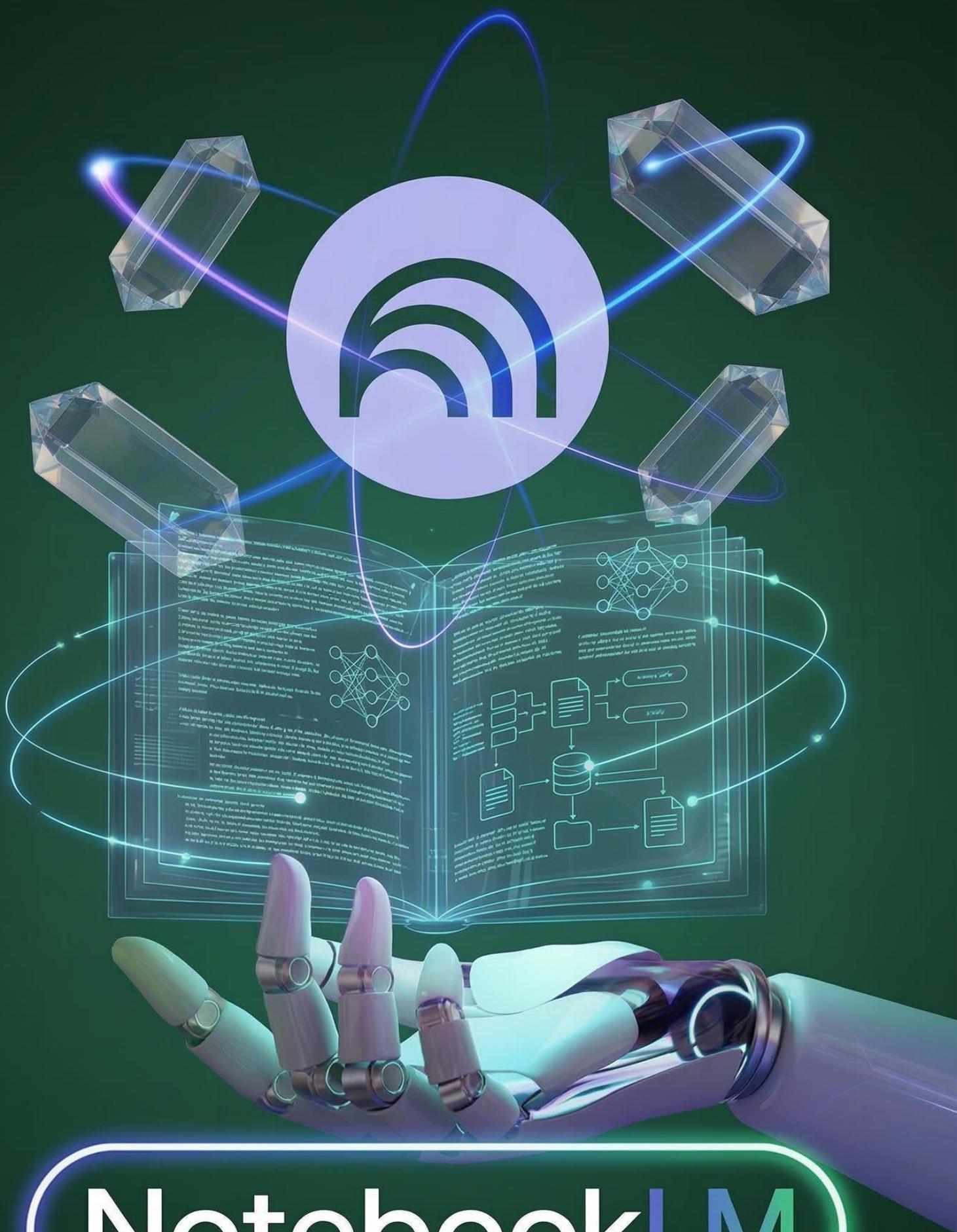
"Lộ trình tích hợp AI vào Google Workspace: NotebookLM in Meet, Live Sources, Cross-Notebook Intelligence."

<https://workspace.google.com/blog/ai-features-roadmap-2026/>

8 Ng, A. (2023) – AI Is Your New Coworker. DeepLearning.AI

"The question is not whether AI will change work – but whether you will direct AI or be replaced by those who do."

<https://www.deeplearning.ai/the-batch/>



NotebookLM